

**Tiểu thuyết dã sử**  
**(Cuối Lý đầu Trần)**

**Trong**  
**Ánh**  
**Lửa Thù**

**Uyên**  
**Thao**

*Tủ sách*

**Tiếng Quê Hương**

Virginia, Hoa Kỳ 2002

# **TRONG ÁNH LỬA THÙ**

*Dã sử tiểu thuyết của Uyên Thao*

*Tủ sách **Tiếng Quê Hương***

*Xuất bản tại Virginia Hoa Kỳ 2002*

*Ebook: **Cuibap***

Cover: **db**

Nguồn text: **vantuyen.net**

*Bụi một tác lòng ưu ái cũ*

*Đêm ngày cuộn cuộn nước triều Đông*

**NGUYỄN TRÃI**

**T**rong lịch sử nhân loại, những cuộc tranh chấp quanh chiếc ngai vàng bao giờ cũng đẫm máu. Nhìn lại lịch sử Việt Nam, chúng tôi dừng lại với thời gian đầu thế kỷ 13, thời gian diễn ra những cuộc tàn sát thảm khốc giữa các tập đoàn thù nghịch và cũng là thời gian cận kề với những chiến công lẫy lừng của dân tộc.

Một câu hỏi đã vang lên: Do đâu mà ông cha ta dựng được những trang sử ngời sáng ngay sau thời gian người trong một nước chém giết nhau không thương xót?

Để giải đáp, không thể quên vùng sáng chói lò trên mái điện Diên Hồng và trên lều trại của tướng sĩ Bình Than - vùng sáng bùng lên từ tấm lòng yêu nước sắt son của mọi người dân Việt. Chính tấm lòng cao quý đó đã xoá nhoà mọi dấu vết phân rẽ hận thù, xoá nhoà mọi mưu mô phe nhóm mù lò để làm sống lại sức mạnh bất khuất hào hùng của dân tộc. Nhưng cũng chắc chắn là mọi chuyện khó thể diễn ra trong êm ả bình lặng dù ở bên các lạch suối, bờ sông của miền thượng du heo hút hay ngay dưới mái những cung điện kinh thành Thăng Long.

Vì thế, nhìn ngược về một thời đã chìm khuất, chúng tôi không thể không nghĩ tới những oan khiên mà tiên nhân phải nhận chịu trong những ngày lòng yêu nước cố vẫy vùng để không chết ngột giữa các xu hướng phản tranh luôn có trong tay mọi phương tiện và quyền lực.

Bằng các tình tiết hư cấu dựa trên khung cảnh lịch sử, chúng tôi mong sẽ làm được phần nào công việc gợi ý cho những suy tư cần thiết trong giai đoạn của chúng ta.

**SÀI GÒN 1990**

Mặt trời chớm khuất sau những mỏm đá xám xịt cao ngất của dãy Hoàng Liên Sơn khi đoàn người vượt qua con dốc cuối cùng dẫn đến Bến Chợ. Vài tia nắng chiều hắt ngược lên nền trời những vệt sáng hình dẻ quạt nhuộm đỏ các cồn mây đang dồn lại thành những khối hình kỳ dị.

## AN MIÊN LỮ QUÁN

Dẫn đầu là một người vạm vỡ chít khăn đầu rìu, tuổi trạc ba mươi. Vận y phục phườơng sản bằng vải thô màu chàm, cặp mắt hơi lộ trên khuôn mặt vuông, nước da xạm nắng, gĩa có vẻ ngoài của một người miền núi chất phác nóng nảy nhưng cách điều khiển ngựa và khoé nhìn sắc bén lại ngấm chứa vẻ linh lợi của một người từng trải. Kế sau gĩa là hai người nhiều tuổi hơn dắt theo cặp ngựa thồ chất đầy bao giỏ trên lưng. Cách cặp ngựa thồ chừng mười sải là một thanh niên sổng ngựa song song với một ông gĩa.

Cả năm đều im lặng như đang lắng nghe tiếng vó ngựa gõ trên mặt đường lởm chởm sỏi đá. Từng cụm bụi tung lên dưới những chiếc móng sắt pha lẫn vào màn sương chiều đang buông xuống xóa nhoà lẫn cảnh vật. Đoàn người vào Bến Chợ lúc đèn trước các hàng quán vừa được thắp sáng.

Bến Chợ nằm ngay phần đầu của dải bình nguyên dọc hữu ngạn sông Thao ven con lộ lớn chạy qua nhiều vùng hiểm trở từ miền Hoa Nam về ngã ba Trung Hà. Toàn khu gồm hơn ba trăm nóc nhà dài khoảng ba dặm dọc hai bên lộ và một bến sông không lúc nào vắng bóng thuyền bè. Đây là trạm dừng chân bắt buộc cho người qua lại giữa hai mé thượng lưu sông Thao và từ bắc thùy về xuôi. Đây cũng là nơi trao đổi hàng hoá quan trọng của một vùng rộng lớn bao gồm miền tây bắc biên thùy Đại Việt, miền rừng núi tây nam nhà Tống và nước Đại Lý. Muối từ các trấn Hải Đông ngược sông Đà lên và trâu ngựa từ các miền rừng núi tây bắc dồn xuống là nguồn hàng đã giúp không ít người dựng nên cơ đồ khi tới Bến Chợ. Kể thanh công nhất trong số những người này là chủ nhân An Miên lữ

quán.

Ông xưng họ Vạn nhưng dân cư ở đây lúc đầu thường gọi ông là Phó Giám vì nghe nói có một thời ông từng làm xã quan, chức Phó Sử Giám. Lâu dần, mọi người lại đổi cách xưng hô gọi ông là Vạn lão gia.

Vạn lão gia tới Bến Chợ từ mười tám năm trước, khi ông mới ngoài bốn mươi. Khởi nghiệp bằng nghề buôn trâu rồi buôn thêm ngựa, một thời gian sau, ông mở cửa hàng bán đủ loại gạo muối vải vóc và cuối cùng lập khách điểm. Buổi đầu xuất hiện, ông chỉ có ba gia nhân với mấy chiếc túi khoác trên vai. Bốn thầy trò đều không có gia đình thân quyến. Ít năm sau, số gia nhân của ông tăng lên trên năm mươi người. Ba gia nhân theo ông đầu tiên đều đã có vợ con và trở thành người đứng đầu một số cơ sở của ông. Riêng Vạn lão gia đích thân trông coi An Miên lữ quán và vẫn sống một mình.

Đoàn người kìm ngựa trước hàng rào nửa bao quanh quán, dưới ngọn đèn treo nơi cổng chính. Phía dưới tấm biển ghi tên quán là một tờ cáo thị lớn dán kín trên tấm bảng thường ngày vẫn ghi các món ăn đặc biệt của lữ quán. Tờ cáo thị còn mới, chỉ chút chữ.

Trong lúc gã chít khăn đầu rìu và hai người kia dắt ngựa vào sân, chàng thanh niên và ông già bước tới trước tấm bảng. Tờ cáo thị là bản sao một chiếu chỉ của nhà vua vừa được ban bố. Chàng thanh niên nhìn nhanh những hàng chữ:

- Hạ qua thì thu tới, đông tàn ắt xuân sang, luật biến thiên tự nhiên là thế. Cho nên, cuộc sống đổi thay, lẽ đời chuyển hoá, các triều đại nối tiếp nhau mà cầm đầu giếng mỗi xã tắc.

Trẫm ứng mệnh trời, thuận lòng người, kế ngôi nhà Lý đã tròn hai mươi bảy năm.

Nay, thấy một số người, hoặc trong tôn thân nhà Lý hoặc thuộc dòng thần tử cố thế, còn lâm thế tiến lui nan giải, phải tiếp tục cầm gươm vác giáo, gởi đất nằm sương đối chọi với triều đình, kéo dài tháng ngày gian khổ, vừa hao tổn tâm lực vừa tạo cảnh bất an cho trăm họ. Trẫm rất khổ tâm vì cảnh ngộ của những người đó và hết sức đau lòng vì chưa dứt cảnh cốt nhục tương tàn.

Để thoát vòng gian khổ và đem lại an vui cho trăm họ, các người nên từ bỏ binh giáp, gấp rút trở về Thăng Long cùng Trẫm tới đền Đông cổ, đứng trước anh linh tiên liệt mở cuộc hội thể xoá bỏ hận thù, chia hưởng lộc trời, chung lo

báo quốc.

Trẫm đã lệnh cho hết thấy các lộ trấn dứt bỏ mọi ý nghĩ, hành vi phân biệt đối với tôn thân nhà Lý và thần tử cố thù. Đất nước là của chung trăm họ chứ không phải của riêng họ Lý, họ Trần. Ngòi cửu ngũ thuộc về ai chẳng qua do thiên định nhất thời để xã tắc luôn vững giềng mối mà thôi...

Trẫm đang ngóng đợi mọi người tại Thăng Long và trông mong sớm có phút giây chúng ta cùng đứng dưới mái đền Đông cổ trước sự chứng giám của tổ tông để cùng nói lên lời thề không giữ hận thù giữa con dân trong một nước...

Chàng thanh niên vừa đọc dứt chợt nghe có người lên tiếng:

-Thật là đại phúc cho quốc gia nếu phía sau chuyện này không có mưu sâu kế hiểm nào.

Người lên tiếng là một ông già bán thuốc dạo, da mặt nhăn nheo đang đứng sát bên. Chàng thanh niên ngạc nhiên không biết lão từ đâu hiện ra và tới bên chàng lúc nào. Lão thản nhiên hỏi chàng:

-Ý quan khách ra sao?

Chàng mỉm cười từ tốn:

-Không rõ đây là lời của nhà vua hay lời của Quốc Sư?

-Sao quan khách lại phân biệt như vậy? Giữa nhà vua với Quốc Sư thì có gì khác?

Chàng thanh niên cười thành tiếng:

-Khác nhau chứ! Nhà vua là nhà vua, Quốc Sư là Quốc Sư, giống nhau thế nào được!

Lão còn toan lên tiếng nhưng chàng thanh niên đã quay đi trong lúc nói với lại:

-Chuyện này chẳng liên can gì tới mấy giỏ hàng của tôi cả. Ai nói cũng thế thôi!

Chàng ra dấu cho ông già cùng bước vào sân.

Lão bán thuốc dạo cũng xốc lại hành lý trên vai bước theo. Lão vượt lên trước hai người, bước vào đại sảnh, đi tới chiếc bàn nhỏ kê sát bên khung cửa sổ trở ra

khu vườn bên trái, gỡ bọc hành lý, ngồi xuống.

Lúc này chàng thanh niên và ông già mới bước ngang đại sảnh. Chủ quán lật đặt rời quầy hàng, chạy ra chào đón. Tuy tuổi đã cao nhưng dáng đi của ông rất nhẹ nhàng và giọng ông chắc nịch. Ông đưa chàng thanh niên và ông già tới chiếc bàn rộng kê gần quầy hàng, ông già nghiêng người nói nhỏ và mắt chủ quán loé sáng liếc nhanh về phía chàng thanh niên, ông vội vã kéo ghế mời khách ngồi rồi bước ra nhà sau.

Hai người vừa yên vị, ông đã trở lại bưng theo một khay trà. Ông đứng kề bên chàng thanh niên, nghiêng người đặt khay trà xuống bàn, rồi vừa loay hoay bày mấy chiếc ly, ông vừa nói nhanh:

-Xin vương gia lưu tâm. Quán bữa nay có nhiều khách lạ đáng ngờ.

Chàng thanh niên thờ ơ nhìn quanh, lên tiếng:

-Đa tạ Vạn lão gia, xin cứ để chúng tôi tự lo.

Chàng đón bình trà trên tay chủ quán rót vào ly. Chủ quán lui xuống nhà sau và hai người ngồi lặng lẽ.

Từ bên ngoài bỗng vang lên tiếng vó ngựa khua dồn dập. Dường như người cưỡi ngựa phóng thẳng vào sân quán, tiếp liền đó là tiếng quát thét giận dữ. Cả hai nhìn ra phía ngoài nhưng không rõ chuyện gì.

Giữa lúc đó, gã chít khăn đầu rìu bước tới ngồi xuống bên chàng thanh niên, nói nhỏ:

-Bẩm vương gia, đã chọn phòng ở cuối tả vu.

Chàng thanh niên nhíu mày gắt:

-Kiều Phúc, ta đã dặn chỉ kêu ta là chủ nhân.

Kiều Phúc bối rối đưa mắt nhìn quanh, vừa kịp thấy hai người lạ đột ngột xuất hiện ngay trước cửa đại sảnh. Hai người không bước vào mà dừng giữa cửa nhìn soi mói những người đang ngồi bên trong. Cả hai đều trọng tuổi. Một người lùn mập, mặt tròn, đầu hói, râu quai nón tua tủa che gần kín hai tai. Dưới ánh đèn sáng, trán lão bóng láng, mặt hằm hằm sắc giận, cặp mắt ốc nhồi quắc lên dữ tợn. Cạnh lão là một người hơi ốm, nước da xám ngoét. Người này cao hơn bạn một cái đầu có cái nhìn lạnh lẽo tựa hồ cái nhìn của một cặp mắt giả vô hồn. Đầu y cạo nhẵn thín nhưng y lại mặc áo gấm dài tới gần đầu gối, ngang lưng nịt chiếc

khăn lụa đỏ. Bộ dạng y rất khó phân định vì pha trộn nửa tăng, nửa tục, nửa quan, nửa dân. Điểm rõ rệt nhất ở y chỉ là cái vẻ lạnh lùng vừa tàn nhẫn vừa hiểm độc. Y lặng thinh trong lúc lão lùn dựng ngược hàm râu quai nón, trợn mắt nói như gầm lên:

-Kẻ nào vừa từ phía Bắc xuống, nói ngay!

Khắp đại sảnh đều hướng về phía lão với vẻ ngạc nhiên khó chịu, không ai lên tiếng. Cả hai chậm chạp bước tới, đi ngang những bàn có người ngồi, trừng trừng ngó. Kiều Phúc nói với chàng thanh niên:

-Hai gã này từ hướng bắc tới. Vừa tới sân họ đã quát tháo tra vấn đám gia nhân trong quán về một nhóm người nào cũng mới từ hướng bắc tới.

Chàng thanh niên quay về phía ông già, hỏi:

-Đại thúc biết mấy người này không?

Ông già khẽ lắc đầu:

-Chỉ biết sơ một người, nhưng ...

Ông không nói hết câu vì hai người kia đang lừ lừ tiến về phía họ. Tới nơi, lão lùn đưa bàn tay hộ pháp chỉ thẳng vào mặt chàng thanh niên, hỏi:

-Tiểu tử từ đâu tới?

Chàng thanh niên cố giữ giọng bình tĩnh hỏi lại:

-Chẳng hay nhị vị cần hỏi điều chi?

Lão lùn gằn giọng:

-Ta hỏi mi rồi, mi từ đâu tới?

Chàng thanh niên vẫn mềm mỏng:

-Việc đó đâu có liên can tới quý vị!

Chủ quán từ nhà dưới chạy lên, đứng phía sau chàng thanh niên. Nhận ra người đang gây chuyện, ông vội xen vào:

-Hà trại chủ có điều chi mà nổi cơn lôi đình vậy? Xin thũng thẳng nói rõ đầu đuôi coi lão có thể tiếp được gì cho trại chủ chẳng.

Lão lùn trợn mắt nói như hét vào mặt chủ quán:



-Mi tiếp gì? Tiếp cho mấy thằng họ Lý ở cái xó Khau Pho xúc phạm ta hả?

Chủ quán toát mồ hôi, lắc đầu quày quây:

-Sao Hà trại chủ lại nói vậy? Lão sống gần trọn đời ở đất này có bao giờ biết đến những chuyện động trời ấy mà Hà trại chủỡ ...

Không đợi chủ quán dứt câu, lão lùn quát:

-Mi muốn nói ta dựng chuyện hả?

Toàn thân run lên vì kích động, lão giơ hai nắm tay ra, mặt đỏ rần. Chủ quán cố mỉm cười, dịu giọng:

-Xin trại chủ bớt nóng!

Chủ quán vừa dứt câu, lão đã đấm mạnh lên mặt bàn, chỉ vào mặt chàng thanh niên nói:

-Lão họ Vạn bệnh mi nên chính mi là thủ phạm.

Lão quơ tay gạt phắt bình trà trước mặt chàng thanh niên xuống đất. Chủ quán còn đang lúng túng trước cơn giận điên cuồng của lão, lão đã hét tiếp:

-Nhãi ranh, thú tội đi! Chần chờ một giây, ta sẽ chẻ xác mi thành hai mảnh.

Chàng thanh niên vội ngằm đưa tay dưới gầm bàn bóp mạnh tay Kiều Phúc rồi lên tiếng:

-Quả tình kẻ ngu này không liên can đến tiên sinh. Xin tiên sinh bình tĩnh kể lại sự việc coi ra sao.

Lập tức, lão lùn quai tay ra sau lưng rút phắt lưỡi đao to bản chém chéo xuống đầu chàng thanh niên. Chàng vội bật người ra phía sau trong lúc Kiều Phúc và ông già đông xô mạnh chiếc bàn vào lão.

Hà trại chủ là Hà Đăng thuộc dòng họ nhiều đời truyền nối nắm quyền động chúa miền núi tây bắc sông Thao. Lúc này các động đã thu hẹp thành một số sơn trại, nhưng họ Hà vẫn giữ nguyên thế ngênh ngang một cõi. Khi nghĩa binh Phạt Trần Hưng Lý của Võ Thành Vương lui về lập căn cứ tại miền tây bắc Qui Hoá, họ Hà càng tự tung tự tác hơn vì cả hai phe Lý, Trần đều muốn có sự hỗ trợ của các sơn trại. Các quan chức triều đình tại lộ Qui Hoá luôn tránh nhúng tay vào việc làm của họ Hà trong khi nghĩa binh Hưng Lý cũng cố không gây va chạm. Hà Đăng là người hung hăng nóng nảy nên mặc sức buông lung.

Từ lúc chàng thanh niên bắt đầu đối đáp với Hà Đăng thì hai người ngồi bên chiếc bàn kê khuất trong góc đại sảnh đưa mắt nhìn nhau. Cả hai đều trạc ngoại ngũ tuần mặc đồ vải thường màu nâu sậm giống như các lái buôn trâu vắn xuất hiện tại Bến Chợ vào các kỳ đầu tháng. Một người để râu ba chòm tủa kỹ lưỡng còn người kia tóc đã bạc nhưng mặt mày nhẵn nhụi. Hai người nhìn chuyện đang diễn ra tựa hồ cảnh trên sân khấu. Người tóc bạc nói với người kia:

-Hắn không ngoài sắp đặt của Quách Bá Liêm.

Người kia gật đầu nói:

-Như thế lại càng chứng tỏ mức chính xác của những điều mà tôi với ông đã thu được.

-Ông nghĩ là lão Quách cũng đã biết như ta?

-Đúng thế!

Vừa đáp, người kia vừa mân mê mấy chòm râu trong lúc mắt không rời khỏi chàng thanh niên:

-Chưa biết chừng mấy thằng kia với lão chủ quán cùng một phe thật!

-Ông đoán vậy sao?

-Tôi nghĩ chỉ có đám bộ hạ Võ Thành Vương mới được lão chủ quán sẵn đón lo lắng như thế.

Người đầu bạc trề môi:

-Vương hầu gì mấy thứ cá nằm trên thớt đó. Bắt quá vài mẻ lưới là xong.

Người kia lắc đầu:

-Chớ nên khinh địch, ông Nguyễn! Tụi nó đứng vững hơn hai mươi năm và còn mở thêm đồn trại, đưa tay tới tận Trường An phủ chứ chuyện chơi sao.

Người đầu bạc vẫn giữ nguyên giọng khinh miệt:

-Ông mới ngoại ngũ tuần mà nhụt chí sớm quá. Định xoá cái tên Trần Giang Lê Bảo để vậy sao?

-Muốn xoá tên mình thì tôi sẽ tìm cách khác. Tôi chỉ nhắc rằng Võ Thành Vương không ươn hèn như người em chú bác của ông ta là Lý Huệ Tôn đâu.

Lê Bảo ngưng lại gọi sự lưu tâm của bạn rồi tiếp:

-Cha ông ta bị truất ngôi Thái Tử phế làm thứ dân nên từ thuở nhỏ ông ta chỉ là một đứa bé quê mùa. Khi Huệ Tôn lên ngôi vì thương hại mà ban cho ông ta vương tước, nhưng ông ta đâu có được tham dự chuyện triều đình nên thực tế vẫn là kẻ chân trắng. Một anh chân trắng mà đương đầu ngang ngửa với Quốc Sư suốt hơn hai mươi năm thì không thể coi thường được.

Nguyễn Đông, tức người đầu bạc, không bác được lập luận của Lê Bảo nhưng vẫn không đổi ý:

-Nhưng ông ta đâu còn nữa. Bộ ông không tin ông ta đã chết rồi sao?

-Ở tuổi ngoài sáu mươi thì sống chết là thường, nhưng cho rằng vì ông ta chết mà phe phản nghịch tan rã thì không chắc đúng. Một người như Võ Thành Vương phải biết sắp xếp chu đáo mọi chuyện thuộc về hậu sự. vả lại, tin tức đã cho hay đứa con trai của ông ta còn có phần trội hơn cha về nhiều mặt.

-Ông nghe nói về thằng đó thế nào?

-Thám tử của ta chưa hề biết gương mặt thật của y vì y che dấu hành tung rất kỹ. Tất cả chi tiết thu góp được cho tới nay chỉ gồm vồn vẹn mấy điều về bản lĩnh võ công vô địch và mức tinh thông binh pháp của y. Y được coi là không có đối thủ trên toàn lộ Quý Hoá này và có tài điều binh xuất quỷ nhập thần.

Nguyễn Đông cười nhạt:

-Đã không gặp mặt thì làm sao biết tài cán thế nào. Bọn vô tích sự đó chỉ bày trò thêm chân cho rắn.

Lê Bảo trợn mắt:

-Ông cho rằng dễ bịt mắt Quốc Sư lắm sao? Tưởng thế thì sớm rụng đầu đó.

Nguyễn Đông tỏ vẻ ngờ vực:

-Chỉ khó bịt mắt Quốc Sư về những chuyện Quốc Sư có thể biết thôi. Đây là chuyện một thằng nhãi chui rúc trong xó núi cách kinh thành mấy trăm dặm thì Quốc Sư làm cách nào để phân rõ thực hư.

Lê Bảo bật cười:

-Ông nhìn đời đơn giản quá. Quốc Sư không chỉ có hai mắt, hai tai mà có cả ngàn mắt, ngàn tai. Hơn hai mươi năm nay, Quốc Sư không dám đưa quân triều

định tiến vào phía tây vùng núi Hoàng Liên đâu phải Quốc Sư mù tịt về phe họ Lý mà chính vì biết quá rõ. Hơn nữa, còn một chứng cứ rõ rệt là Quốc Sư đã đặt ông với tôi ở vùng này gần ấy ngày tháng. Quốc Sư có khi nào dùng người không đúng nơi đúng chỗ đâu.

Câu nói cuối của Lê Bảo khiến Nguyễn Đông có vẻ hài lòng. Lão không tranh cãi thêm mà đưa mắt về phía Hà Đăng và chàng thanh niên, hỏi:

-Thằng con của Võ Thành Vương chắc cũng trạc thẳng nhãi kia?

Lê Bảo gật đầu:

-Chắc cỡ đó.

-Tên nó là gì nhỉ? Tôi quên rồi.

-Lý Trung Chính!

-Ừ Lý Trung Chính!

Hai người ngừng nói, khi Hà Đăng chém lưỡi đao xuống và bị chiếc bàn lớn ập tới. Thay vì lui lại, lão đập ngay một chân vào mép bàn tung người phóng vụt qua, lao tới trước chàng thanh niên. Nhưng chủ quán đã bước lên chắn ngang giữa hai người, năn nỉ:

-Hà trại chủ bắt tắt nóng nảy động thủ như thế. Xin trại chủ hãy cho biết đã xảy ra chuyện gì.

Lão xô chủ quán sang một bên và lưỡi đao lại vung lên. Đột nhiên, lão giật mình khựng lại, bước lui, mặt càng đỏ gắt hơn. Nơi chiếc bao da bọc quanh cườm tay cầm đao của lão đang rung lên một mũi tiêu nhỏ. Lão kéo mũi tiêu ra, giờ lên quát như sấm nổ:

-Tên khốn kiếp nào làm việc đê mạt này?

Khấp đại sảnh im phắc. Lão liền quay về phía chàng thanh niên ném thẳng mũi tiêu vào mặt chàng. Chàng thanh niên nghiêng đầu như ánh chớp trong khi mũi tiêu xẹt qua bên tai cắm vào bức vách phía sau. Chàng có vẻ không kìm nổi cơn giận xấn lên, nhưng từ phía bên kia đại sảnh bỗng có người lên tiếng:

-Sao lại có kẻ ngang ngược lỗ mãng như vậy?

Tất cả đều quay về phía vừa phát ra tiếng nói và thấy một thư sinh đang nhìn Hà Đăng bằng ánh mắt khó chịu. Thư sinh ngồi chung với hai người khác cùng

trạc tuổi trên dưới hai mươi.

## LỬA ĐỎ RỪNG KHUYA

Hà Đăng chưa từng gặp ai dám nhìn thẳng mặt lão nên lời lẽ và thái độ của thư sinh như lửa đốt trên đầu. Lão quên luôn chàng thanh niên, co chân đá tung chiếc bàn, hăm hăm bước về phía thư sinh. Nền đất rung chuyển dưới từng bước đi của lão. Dừng lại cách thư sinh một khoảng, lão gầm gọng:

- Thằng nhãi đui điếc kia muốn gì?

Thư sinh tiếp tục nhìn Hà Đăng bằng ánh mắt khinh thị, chậm rãi nhún từng tiếng:

- Ta muốn đánh đòn mấy đứa ngang ngược. Hà Đăng tưởng như vừa có một mũi gươm thọc vào lòng ngực. Lão gầm lên tung người về phía trước. Chân chưa đạp đất, lão đã chém ngang một nhát đao cực mạnh. Thanh đoản đao như làn chớp vạch một vòng sáng rợn người. Thư sinh lui một bước cười nhạt:

- Múa may chút nữa rồi cúi đầu nhận đòn phạt.

Hà Đăng giận tới phát cuồng. Lão nhắm ngay mặt thư sinh quăng thanh đao tới. Lưỡi đao xé gió rít lên. Thư sinh vội nghiêng mình, phát mạnh tay áo. Một luồng kinh lực cuốn tới xô vệt lưỡi đao đập vào bờ vách văng xuống nền nhà chát chúa. Cùng lúc, Hà Đăng hất tung một chiếc bàn khác xấn tới đối diện với thư sinh. Mặt lão tím ngắt, hai mắt đỏ ngầu như máu. Lão hét lớn đánh bổ một tay xuống đầu thư sinh trong lúc tay kia phóng thẳng vào giữa ngực chàng. Đòn phân thủ liên công của lão đặt thư sinh vào thế trên đe dưới búa cực kỳ hung hiểm. Nhưng thư sinh đợi cho tay đối phương áp tới mới nhẹ nhàng lách sang bên như một làn gió. Hà Đăng chỉ kịp thấy một chiếc bóng vụt qua thì cả hai tay đã đánh vào khoảng không. Lão hoảng hốt bước lui, phòng chống một đòn đánh trả.

Chủ quán lợi dụng cơ hội chen vào giữa hai người, ông đưa tay chặn Hà Đăng

lại trong lúc hai người bạn cùng đi bước tới lồi thư sinh về phía sau.

Lúc này trong đại sảnh gần như vắng hoe. Ngoại trừ mấy người đang gầy gổ chỉ còn ông già bán thuốc dạo đang loay hoay xóc hành lý lên vai, gíao dác nhìn quanh. Chàng thanh niên cũng bước tới bên chủ quán cố tìm cách cản Hà Đăng. Chàng ôn tồn nói:

-Xin trại chủ bình tâm cho biết rõ mọi chuyện trước đã. Nếu quả chúng tôi có lỗi thì sau đó trại chủ trách phạt vẫn kịp.

Hà Đăng tuy hung hăng nhưng rất mau đổi ý. Lão thấy chàng trai nhún nhường và có vẻ thành thực thì dịu giận. Lão ngó chàng một hồi rồi hỏi:

-Đúng là tụi mi không dính đến chuyện đó sao?

Chàng thanh niên lắc đầu:

-Kẻ ngu này có biết chuyện gì xảy ra với trại chủ đâu.

Hà Đăng nhúu mày, xua tay:

-Đúng vậy thì thôi. Tụi mi lui ra đi.

Rồi, lão xô mạnh chủ quán, nói:

-Ta phải xử cái tội láo xược của thằng nhãi kia.

Lão vừa xoay người lại thì chàng thanh niên vội bước lên trước, nín lấy ống tay áo lão, lên tiếng:

-Hà trại chủ!

Hà Đăng bỗng dướn người trợn mắt một cách khác lạ. Lão như muốn la nhưng không la nổi. Chàng thanh niên chưa hiểu lão muốn gì thì Hà Đăng loạng choạng ngã xấp xuống ngay trước mặt chàng. Lão đầu trọc vẫn im lặng từ đầu, kinh hoàng nhào tới vạch áo Hà Đăng ra coi rồi la lớn:

-Trại chủ bị hại rồi!

Lão đặt Hà Đăng xuống, xóc tới trước chủ quán nói như rít giữa hai hàm răng:

-Lão Vạn, mi ám toán trại chủ ngay trước mặt ta!

Chủ quán kinh hãi lui lại không lên tiếng được.

Giữa lúc độ, nhiều tiếng quát thét nổi lên ngoài sân quán rồi một toán tuần đinh ào vào đại sảnh. Viên tuần trưởng lăm lăm tay thước nói lớn:

-Tất cả đứng im tại chỗ, không được vọng động.

Tuần đinh tại Bến Chợ không được gọi ra từ đám trai tráng địa phương mà do An Phủ Sứ đưa thẳng từ lộ phủ tới. Dân địa phương vẫn thì thầm rằng đám tuần đinh này đều được tuyển từ đạo Thần Sách và người tuần trưởng là một Vệ úy cấm quân. Thấy tuần đinh xuất hiện, lão đầu trọc vội lên tiếng:

-Chủ quán An Miên vừa hạ sát Hà trại chủ!

Mười gã tuần đinh lập tức tỏa ra bao quanh trong lúc tuần trưởng bước về phía Hà Đăng. Nhưng y vội dừng lại vì có tiếng vó ngựa ngoài sân quán rồi ba người phóng vào đại sảnh như cơn lốc. Vừa thoáng thấy mấy người, lão đầu trọc đã la lớn:

-Các người tới đúng lúc đó. Trại chủ nguy rồi.

Cả ba cùng hỏi một lượt:

-Trại chủ làm sao, Quách tiên sinh?

Lão đầu trọc chỉ tay về phía Hà Đăng:

-Trại chủ bị chủ quán An Miên hại rồi.

Ba người lập tức xông về phía chủ quán, nhưng tuần trưởng giơ cao tay thước, đồng dặc nói:

-Không ai được gây chuyện. Những kẻ liên can tới chuyện này sẽ về trạm chờ lệnh quan Thủ Ngự.

Thấy đám tuần đinh dàn hàng chặn phía trước, ba người lạ hậm hực quay lại bên Hà Đăng. Một người áp tai lên ngực Hà Đăng nghe ngóng rồi bế xốc lão lên. Trước khi bước đi, gã quay về phía chủ quán nói:

-Lão Vạn, bọn ta sẽ trở lại gặp mi!

Gã gườm gườm nhìn tuần trưởng rồi hất hàm ra dấu cho hai đồng bọn cùng bước ra khỏi đại sảnh. Tuần trưởng biết ba người lạ là dũng binh sơn trại họ Hà nên im lặng. Nhưng khi lão đầu trọc toan bước theo mấy người kia thì gã đưa tay cản:



-Phiền tiên sinh ở lại, theo chúng tôi về trạm.

Gã nhìn khắp mọi người trong đại sảnh, nói:

-Mọi người đều phải về trạm làm cung từ.

Thư sinh lên tiếng:

-Chúng tôi không can dự chuyện này thì làm cung từ gì?

Tuần trưởng lắc đầu:

-Bây giờ chưa thể nói chắc ai can dự, ai không. Tất cả đều phải về trạm hết.

Thư sinh cau mày có vẻ khó chịu, nhưng một người bạn khế vồ lên vai như ngầm nhắc nhở. Toán tuần đình dồn mọi người lại nhưng hai người đã biến dạng từ lúc nào không ai hay là lão bán thuốc dạo và ông già gia nhân của chàng thanh niên.

Mọi người theo toán tuần đình về tới tuần trạm đúng lúc ánh đuốc sáng loá trên hướng đường từ miền xuôi đi lên. Chốc lát, tiếng vó ngựa khua rầm rập dội tới rồi một đoàn kỵ binh xuất hiện, dẫn đầu là một võ tướng râu tóc bạc phơ.

Đoàn quân dừng lại trước cửa tuần trạm đang có tuần trưởng đứng đón sẵn. Tuần trưởng kẹp tay thước sau nách kính cẩn cúi chào viên tướng già và nói một hồi dài. Viên tướng già nghe xong liền thúc ngựa tiến vào sân. Dưới ánh đuốc sáng, ông kinh ngạc khi nhìn thấy lão đầu trọc và chàng thư sinh, ông trợn mắt hỏi:

-Quách tiên sinh dính vào chuyện này sao? Còn Quốc Ân, cháu tới đây làm gì?

Thư sinh vội vòng tay chào, thưa:

-Cháu cùng bạn từ Thăng Long thả thuyền ngoạn cảnh. Tới đây vào quán uống trà, ai dè gặp chuyện này.

Vị lão tướng là Đỗ Nghiêm, anh em kết nghĩa với An Phủ Sứ Trần Kiều. Trần Kiều vừa là em họ vừa là thủ hạ thân tín của Quốc Sư nên được giao trấn nhậm lộ Qui Hoá, nhân đó Đỗ Nghiêm thành người lo việc binh tại đây. Trần Kiều chỉ có một người con trai là Quốc Ân, gửi nhờ Quốc Sư trông nom cho theo học tại Thăng Long. Đỗ Nghiêm lộ vẻ không vui:

-Cha mẹ cháu sẽ hết sức buồn nếu biết cháu lêu lổng thế này. Cháu nên về

Thăng Long ngay, chú sẽ giữ kín chuyện cho.

Quốc Ân nói:

-Đa tạ ơn che chở của chú. Hiện đang kỳ hạ khoá, cháu được phép về thăm song thân ít ngày. Chỉ xin chú cho phép cháu và hai người bạn vốn vô can được tách khỏi chuyện này để xuống thuyền về nhà.

Đỗ Nghiêm gật đầu nói với viên tuần trưởng:

-Những người vô can thì giữ lại làm gì. Để Trần công tử và các bạn ra đi.

Rồi ông quay về phía lão đầu trợ:

-Quách tiên sinh vướng chuyện này thế nào?

Lão đầu trợ cười nói:

-Lão lâu ngày mới ghé thăm Hà trại chủ, không may gặp đúng lúc chuyển hàng do trại chủ đặt mua từ Vân Nam về bị phe đảng họ Lý chặn cướp. Đoàn hộ tống hơn mười người chỉ còn một tên thoát chết chạy về báo tin và cho biết đám hung phạm đang trên đường kéo về An Miên lữ quán. Thế là trại chủ dùng dùng phóng ngựa chạy đi không kịp kêu thủ hạ. Lão buộc lòng phải theo để đỡ tay khi cần thiết. Ai dè Hà trại chủ vốn nóng nảy vừa tới quán lại gây gỗ với Trần công tử khiến Vạn chủ quán có cơ hội lợi dụng tình thế, dùng ám khí đánh lén trong lúc bất phòng.

-Hiện Hà Đẳng ra sao?

-Gia nhân đã kịp mang về trại, nhưng e là khó qua khỏi.

Đỗ Nghiêm vẫn thường đưa quân tới Bến Chợ do vùng này là địa đầu của lộ phủ Qui Hoá chặn giữ hướng xâm nhập từ bắc thù và từ vùng đất phía tây Hoàng Liên Sơn kéo dài từ ô Qui Hồ tới đèo Mây bọc qua Mộc châu về đèo Cón. Vì thế gần như mọi việc lớn nhỏ tại đây đều do đích thân ông xử trí.

Nghe lão họ Quách nói xong, ông quay qua viên tuần trưởng ra lệnh:

-Ta sẽ đưa Quách tiên sinh tới An Miên lữ quán để nhìn tại chỗ. Người cho thủ hạ canh chừng những người khác chờ ta trở lại liệu định.

Ông lệnh cho tuần trưởng lấy thêm ngựa cho Quách Bá Liêm rồi giục cương phóng đi. Chờ đoàn quân đi khuất, tuần trưởng quay lại nói với chủ quán và thầy trò chàng thanh niên:

-Ba người hãy đưa tay cho bản chức tạm cùm trong lúc chờ thượng quan trở lại xét xử.

Chàng thanh niên gằn giọng:

-Vô cớ mà cùm người dễ vậy sao?

Đám tuần binh lập tức ủa tới vây ba người vào giữa. Chủ quán vội nói:

-Xin quan khách dần lòng nhẫn nhịn để tránh việc không hay. Lão chắc quan Thủ Ngự không dễ tin những lời vu cáo mơ hồ đâu.

Chàng thanh niên hàm hàm nói với tuần trưởng:

-Ta bằng lòng ngồi đây chờ tới khi được xét xử nhưng hãy để cho ba người chúng ta được thanh thoi.

Tuần trưởng toan lên tiếng thì Quốc Ân bước tới ra dấu cho gã im. Từ lúc biết Quốc Ân là con trai An Phủ Sứ, tuần trưởng vẫn bứt rứt không yên về thái độ đã có trước đó. Thấy Quốc Ân muốn nhúng tay vào việc, gã bèn vội vã lên tiếng:

-Xin công tử liệu định giùm cho.

Quốc Ân tới trước chàng thanh niên, vòng tay vái chào. Tuy còn bức tức, chàng vẫn đứng lên đáp lễ:

-Tiện dân xin cảm tạ về sự giúp đỡ mà công tử đã dành cho tại lữ quán.

Quốc Ân khẽ lắc đầu:

-Tiểu đệ không rõ sức mình, làm chẳng tới đâu đến nỗi còn gây phiền hà cho quý vị, không bị trách phạt đã là may lắm rồi.

Chàng đổi giọng hỏi thanh niên:

-Chẳng hay tiêu sinh có được cái may biết người đang đứng trước mình là ai không?

Thanh niên đáp:

-Tiện dân họ Nguyễn.

Quốc Ân nói một cách thân mật:

-Chẳng hay Nguyễn huynh ghé đây vì việc chi?

-Tiện dân không dám nhận lời tôn xưng quá đáng của công tử. Tiện dân là kẻ xuôi ngược mưu sinh, hiện đang trên đường chở hàng đi tìm mối.

Quốc Ân mỉm cười:

-Tiểu đệ thấy Nguyễn huynh không có vẻ giống như lời giới thiệu của mình. Chẳng hay Nguyễn huynh tính dừng tại đây hay còn đi về đâu?

-Đến giờ này, tiện dân cũng chưa quyết xong chuyện đó. Nếu có mối nhận mua hết hàng thì tiện dân có thể ngược về đèo Cón, bằng không chưa biết chừng tiện dân sẽ về Thăng Long.

Quốc Ân lắc đầu:

-Tiểu đệ không tin Nguyễn huynh phải xuôi ngược mưu sinh, nhưng vào lúc sơ giao này tiểu đệ không dám vượt quá phận mình. Tiểu đệ chỉ có một điều thực lòng muốn nói, không rõ Nguyễn huynh có muốn nghe không?

Chàng thanh niên thắc mắc nhìn Quốc Ân:

-Chẳng hay công tử muốn chỉ giao điều chi?

Quốc Ân cầm tay chàng thanh niên, thân mật:

-Không hiểu sao khi vừa thấy Nguyễn huynh tiểu đệ bỗng nảy ngay ý nghĩ là giữa mình sẽ có một sự ràng buộc. Nếu Nguyễn huynh không chê tiểu đệ là thứ trẻ thơ vô dụng thì tiểu đệ rất mong sẽ có lúc được đỡ đần Nguyễn huynh với tư cách là một người bạn nhỏ. Chẳng hay ý Nguyễn huynh thế nào?

Chàng thanh niên ngạc nhiên nhìn Quốc Ân:

-Công tử đang nói giỡn sao?

Quốc Ân nghiêm giọng:

-Tiểu đệ đâu dám vô lễ như vậy. Những lời tiểu đệ vừa nói là những lời hết sức chân thực và tiểu đệ đang sợ Nguyễn huynh sẽ lắc đầu từ chối.

Chàng thanh niên vội nói:

-Kẻ dân đen hèn mọn này đâu có đủ quyền từ chối một điều may mắn lớn lao như thế. Nhưng e rằng thân phận chân trắng của tiện dân sẽ đem lại sự bất tiện cho công tử chẳng?

Quốc Ân lắc đầu:

-Được kết giao với người như Nguyễn huynh là mong mỏi của tiểu đệ. Giả dụ có điều nào thực sự bất tiện thì cũng là điều vui đối với tiểu đệ.

Câu chuyện giữa hai người bị cắt ngang đột ngột do Đỗ Nghiêm dẫn quân trở lại. Ông thấy Quốc Ân đang đứng với chàng thanh niên thì nói lớn:

-Sao cháu vẫn chưa đi?

Rồi không nghe lời đáp của Quốc Ân, ông quay qua chàng thanh niên hỏi:

-Người họ tên gì, quê quán ở đâu?

Chàng thanh niên đáp:

-Tiện dân là Nguyên Diên, người xứ Mộc châu, lộ Đà giang, nhưng không có chỗ ở nhất định vì quanh năm ngược xuôi buôn bán ở khắp nơi.

Đỗ Nghiêm hỏi tiếp:

-Người tới đây cùng với ai?

-Tiện dân chỉ có vài gia nhân theo phụ khiêng vác hàng hoá.

Hất hàm về phía Kiều Phúc, Đỗ Nghiêm hỏi:

-Tên kia là gia nhân của người?

Chàng thanh niên gật đầu. Đỗ Nghiêm tiếp:

-Còn những tên khác hiện ở đâu?

-Từ lúc xảy ra chuyện lộn xộn, tiện dân không biết gì về những người khác ở xung quanh. Có lẽ lúc này tất cả vẫn còn ở phòng trọ.

Đỗ Nghiêm “hừ” một tiếng quay qua chủ quán:

-Lão Vạn cần nói điều chi không?

Chủ quán chấp tay phân trần:

-Xin thượng quan minh xét. Những điều do Quách tiên sinh nói hoàn toàn không đúng và lão cũng không hề biết chuyện xảy ra cho Hà trại chủ thế nào.

Đỗ Nghiêm nghiêm giọng:

-Ta sẽ xét kỹ chuyện xảy ra. Bây giờ hãy nói rõ lúc Hà Đăng trúng ám khí có những ai ở xung quanh?

Chủ quán nhắc tên mọi người. Quốc Ân xen vào:

-Thưa chú, quả là lúc đó chỉ có ngân ấy người.

Đỗ Nghiêm nói:

-Quốc Ân với gã họ Nguyễn đứng đối diện với Hà Đăng nên không thể ám toán từ phía sau. Chỉ còn lại bốn người là Quách tiên sinh, chủ quán và hai tên gia nhân của gã họ Nguyễn. Quách tiên sinh với Hà Đăng là bằng hữu nên đáng ngờ chỉ còn lại ba kẻ kia. Trong ba kẻ đó có một kẻ bỏ trốn là tên gia nhân của gã họ Nguyễn. Vì vậy, ta phải giữ gã họ Nguyễn lại vì gia nhân thường chỉ làm theo ý chủ.

Dứt lời, Đỗ Nghiêm quay về hàng quân ra lệnh:

-Trói ba tên đó lại, đưa về phủ!

Sáu kỵ binh tung mình xuống ngựa cùng lúc chàng thanh niên trợn mắt ra dấu cho gã gia nhân. Quốc Ân như đoán rõ ý chàng, vội lên tiếng:

-Xin Nguyễn huynh chớ nóng nảy. Tiểu đệ sẽ gánh vác chuyện này .

Chủ quán cũng ra dấu ngăn cản và đưa tay cho người kỵ binh vừa bước tới. Thấy chủ quán đã chịu trói, chàng thanh niên quay về phía Đỗ Nghiêm:

-Xin thượng quan xét lại. Chính thượng quan vẫn chưa xác quyết ai là thủ phạm mà chỉ ngờ vực có liên can. Vậy xin thượng quan cho phép chủ quán cùng tiện dân và gã gia nhân được tự nguyện theo về phủ thay vì cùm trói như một tội đồ thực sự.

Đỗ Nghiêm vẫn theo dõi Nguyễn Diên và lúc chàng lên tiếng ông lại bắt gặp ánh mắt có vẻ khẩn nài của Quốc Ân. Ông nhìn chàng một hồi rồi gật đầu:

-Được!

Ông sai cởi trói cho chủ quán, bảo tuần trưởng lấy thêm ngựa. Trước khi lên đường, ông nhắc:

-Ta đối đãi đặc biệt thế này là để tỏ lòng ưu áp với mọi người. Nhưng đừng vì vậy mà mưu toan xằng bậy trong lúc di chuyển về lộ phủ.

Ông quay về phía Quốc Ân:

-Cháu hãy lên đường về nhà gấp, không được nấn ná thêm giây nào ở đây.

Ông giờ cao thanh trường kiếm vẩy nhẹ. Toán kỵ binh phân thành hai hàng bọc ba người vào giữa. Tiếng vó ngựa bắt đầu khua dồn dập trong đêm xa dần theo ánh đuốc bập bùng.

Quốc Ân đứng nhìn theo cho tới khi ánh đuốc chìm hẳn vào màn đêm mới cùng hai người bạn rời trạm. Ba người đang đi bỗng thấy từ khu trung tâm Bến Chợ, ánh lửa bốc lên sáng rực và xôn xao tiếng la hét. Ba người ngạc nhiên dừng lại đúng lúc tuần trưởng xuất hiện dẫn đám tuần đinh chạy về phía lửa cháy. Quốc Ân nói với hai người kia:

-Ta theo họ coi có chuyện gì?

Lúc này trên quan lộ chen chúc người chạy ngược lại. Thấy ai nấy đều lộ vẻ hoảng hốt, Quốc Ân liền chặn một người lại hỏi:

-Có chuyện gì ở phía đó?

Người nọ tiếp tục chạy trong lúc nói với lại:

-Dũng binh sơn trại đang đốt phá lữ quán An Miên. Mau tránh xa đi kẻo vạ lây đó!

Quốc Ân cùng hai người bạn tiếp tục bước tới.

Lửa cháy càng lúc càng dữ, soi sáng một vùng. Hoà trong tiếng lửa gầm rú là những gióng bương lớn nổ liên hồi như pháo lệnh và tiếng la hét cuồn cuộn.

Từ một khoảng xa, ba người nhìn thấy trong ánh lửa sáng, tuần trưởng và các tuần đinh đang bị một đám đông vây đánh dữ dội. Đám đông đều mặc võ phục đen xủ dụng đủ loại vũ khí. Quốc Ân nói:

-Đám đồ chắc chắn là dũng binh của họ Hà.

Tuần đinh chỉ có khoảng mười người nên chống đỡ rất khó khăn. Nhưng tất cả tuần đinh đều là binh sĩ thiện chiến nên đám đông dũng binh không thể đẩy lui họ. Từng đợt dũng binh la hét xông lên rồi lại dội ngược về phía sau như chạm phải một bờ vách sắt. Tuy vậy đám tuần đinh cũng không thể tiến bước nổi để tới sát An Miên lữ quán đang chìm trong ánh lửa.

Thình lình dũng binh nhất loạt giạt sang hai bên mở ra một khoảng lộ trống ngay phía trước đám tuần đinh. Chưa ai kịp đoán đối thủ tính toán gì thì một loạt mưa tên ập tới. Tuần trưởng hoảng hốt hét lớn:

-Coi chừng!

Nhưng ba tuần đình đã ngã xuống cùng lúc đợt mưa tên thứ hai bay ra khỏi cánh cung. Toán cung thủ phục ngay phía sau các dũng binh đã khai thác đúng cơ hội khi dũng binh tách ra hai bên để biến toàn bộ tuần đình thành những tấm bia trên quan lộ. Tuần trưởng vội gom một số tuần đình lại múa tít binh khí để vừa chống đỡ các loạt tên vừa che chở cho những người bị thương lui về phía sau. Trong một khoảnh khắc, bên cạnh tuần trưởng chỉ còn vồn vẹn bốn tuần đình. Năm người toan lui lại nhưng không kịp. Đám đông dũng binh vừa tách ra đã uà lên và từ trong đó, một người như con chim ưng bay vút tới, chém xả xuống đầu tuần trưởng một nhát dao cực mạnh. Tuần trưởng vội đưa tay thước lên đỡ. Một tiếng chát dứ dội vang lên. Tuần trưởng từng là một Vệ úy cầm binh trong đạo quân Thần Sách lừng danh vẫn loạng choạng lùi lại, hai cánh tay tê rần. Cùng lúc, người kia vút chuyển thể đâm mũi dao thẳng tới nhắm giữa yết hầu tuần trưởng. Trong thế hạ phong, tuần trưởng vẫn kịp nghiêng mình tránh mũi dao và phạt ngang tay thước trả đòn tức khắc. Đòn phản công của tuần trưởng có thể hạ đối thủ trong nháy mắt với chiếc tay thước quét như ánh chớp. Nhưng người kia điềm nhiên như không tung mình lên cao cho chiếc tay thước vút qua dưới gầm bàn chân đồng thời chém ngược một dao vào sườn tuần trưởng trước khi đặt chân xuống đất. Nhát chém dứ dội này buộc tuần trưởng phải thối lui. Mấy tuần đình thấy rõ chủ tướng yếu thế vội nhào lên. Nhưng dũng binh đã tràn tới như thác đổ vây tất cả vào giữa. Quốc Ân thấy bên cạnh tuần trưởng chỉ còn hai tuần đình thì lắc đầu:

-Họ nguy mất.

Một người bạn cũng bản khoản hỏi Quốc Ân:

-Em tính sao bây giờ?

Quốc Ân nhìn người vừa tấn công viên tuần trưởng đã lui lại đứng khoanh tay bên mé quan lộ. Chàng nói:

-Nếu gã kia không nhập cuộc thì họ cầm cự nổi.

Lúc này ba người bị dũng binh dồn đánh tới tấp liên tục lui về phía ngôi nhà đóng cửa kín mít ở mé bên kia đường. Chàng quan sát một hồi rồi tiếp:

-Họ khó tránh bị hại, nếu không được giúp đỡ.

Người bạn hỏi:



-Mình làm gì được bây giờ?

Quốc Ân nói nhanh:

-Phải liều thôi. Hai người ẩn kín vào bóng tối đi. Em sẽ giúp họ.

Dứt lời, chàng phóng mình vào giữa đám dững binh. Chàng vung chưởng đánh một dững binh ngã xấp xuống và xấn lên vừa lúc một dững binh khác giơ cao cây trường côn đánh xuống. Quốc Ân chụp đầu cây côn giựt mạnh đồng thời phóng một cước vào giữa ngực đối thủ. Gã dững binh hét lên đau đớn thì cây côn đã nằm gọn trong tay Quốc Ân. Chàng múa như bão táp, đánh dạt đám dững binh về một phía. Tuần trưởng được tiếp trợ cũng đánh ngã liền hai đối thủ. Dững binh vừa bị đánh giạt ra thì người tấn công viên tuần trưởng lúc nãy lao tới. Quốc Ân bước lên nhưng tuần trưởng đã vượt lên trước đối mặt với y. Quốc Ân thấy y trùm kín mặt bằng một mảnh vải lớn chỉ để lộ hai ánh mắt lạnh lẽo ghê người.

Vừa bước lên, tuần trưởng vừa quát:

-Các người dám chống lại quân triều đình sao?

Y hừ một tiếng gần giọng:

-Lũ thuyền chài họ Trần có tới đây ta cũng chém hết thôi.

Y chưa dứt lời, Quốc Ân đã nện chéo xuống vai y một đường côn mạnh như núi đổ. Lập tức, y lách mình sang bên, xoay mũi dao lại đâm thẳng vào ngực chàng. Quốc Ân chỉ kịp nhảy vọt sang một bên và khoanh khắc đó, đối thủ như một tia chớp phóng theo tung chân đá bật cây côn trong tay chàng, đồng thời quai tay chém vọt về phía bên cắt ngang chiếc tay thước do tuần trưởng đánh tới. Hai đòn đánh của y đặt tuần trưởng và Quốc Ân vào thế tay không thụ địch. Hai người vọt lui lại tựa lưng vào nhau trong lúc hai tuần đình khác lại bị dững binh bao kín.

Đúng lúc đó, nhiều tiếng kêu kinh hãi bỗng bật lên và toàn thể đám dững binh đều bước lui nhìn nhau ngơ ngác. Người bị mặt cũng khựng lại nhìn quanh. Rồi không ai bảo ai tất cả đều đồng loạt đưa một cánh tay lên ngó. Trên tay mỗi người đều bị một mũi tiêu cắm ngập. Mọi người vừa gỡ những mũi tiêu ra thì một tràng cười vang dội lan dài khắp vùng. Tiếng cười như hoà nhịp với tiếng lửa reo và tiếng nổ liên hồi của các đốt bương tre khiến ai nấy đều choáng váng. Người bị mặt nổi giận hét lớn:

-Kẻ dê mặt hãy chường mặt ra!

Vừa dứt lời, y bỗng giật nảy mình, đau nhói ở bàn tay trái. Cùng lúc, xung quanh y nhiều tiếng kêu đau đớn bật lên. Tất cả lại bị trúng tiêu một lần nữa, nhưng xung quanh vẫn không một bóng người. Đảo mắt nhìn quanh, tất cả chỉ thấy ánh lửa chập chờn lay động trên các vòm cây, mái lá.

Người bịt mặt rút mũi tiêu khỏi bàn tay, ra dấu cho các dũng binh đứng gom lại rồi nói vọng vào khoảng không:

-Tại hạ mong diện kiến cao nhân.

Xung quanh vẫn im lìm như cũ.

Cách người bịt mặt và đám dũng binh một khoảng, Quốc Ân cùng mấy tuần đinh cũng kinh ngạc không kém. Họ biết có người hỗ trợ nhưng không hiểu đã được hỗ trợ bằng cách nào và người hỗ trợ cho họ đang ở đâu. Tất cả đang ngơ ngác nhìn nhau thì đã nghe người bịt mặt hét lên vang dội tung mình về mái hiên căn nhà đối diện bên kia đường. Y lao đi như tên bắn, ánh thép loé sáng trong tay.

## MỘT HÌNH TÍCH BẠI LỘ

Quốc Ân phát giác hành động của người bịt mặt thì la lên kinh hãi. Chàng lập tức tung mình lao theo, nhắm lưng y đánh tới một chưởng. Đòn đánh của Quốc Ân buộc y phải thu tay đao về chống đỡ nhưng y đã kịp đặt chân xuống mái hiên căn nhà trước chàng. Quốc Ân chỉ kịp kêu lên khi thấy y lao thẳng vào chỗ hai người bạn của chàng đang đứng:

- Không được đụng tới họ.

Nhưng người bịt mặt đã chộp vào vai một người đẩy tới trước cất tiếng cười ha hả:

- Ai mà ta chẳng đụng được!

Bỗng y khựng lại có vẻ ngạc nhiên rồi lại vùng cười tiếp khoái trá:

- Thì ra đây chỉ là mấy con nử tì!

Hướng về đám dũng binh đang chạy tới, y gọi lớn:

- Hãy tới đưa mấy vị cô nương này đi cho ta. Tuần trưởng đã cùng hai tuần đinh chạy tới đứng bên Quốc Ân. Người bịt mặt nhìn bốn người đứng dàn hàng phía trước lên tiếng:

- Các người đừng mơ tưởng cản đường ta. Ngay cái mạng của các người cũng không giữ nổi lâu đâu.

Đám dũng binh uà tới đẩy hai người bạn của Quốc Ân lên. Cả hai kinh hoảng cố cưỡng lại. Quốc Ân quay qua nói nhỏ với viên tuần trưởng. Lập tức, gã như mũi tên bay thẳng tới trước người bịt mặt. Lúc này gã cầm trong tay thanh gươm dài của một tuần đinh. Thanh gươm như cơn bão lốc cuốn gã thẳng tới. Người bịt mặt nhìn thấy có cả một rừng gươm quay cuồng trước mắt. Nhưng y chỉ bật

lên một tiếng cười khô khốc vươn tay ra chop một người con gái giật tới trước mặt mình. Người con gái thất thần hét lên khi thấy mình đang đứng trước ánh gương loang loáng. Tuần trưởng kinh hoàng lật đật thu gương nhảy lui lại và chỉ kịp thấy Quốc Ân vừa lao lên. Gã quát lớn:

-Công tử, coi chừng!

Nhưng Quốc Ân đã lọt vào giữa vòng đai dững binh. Quốc Ân tính lợi dụng cơ hội người bị mặt lo đối phó với tuần trưởng để cướp lại hai người bạn từ tay dững binh nhưng sự việc diễn ra ngoài hản dự liệu của chàng. Chỉ bằng cái vươn tay giật một người con gái lại, người bị mặt đã bức lui tuần trưởng, đồng thời dững binh hoàn toàn rảnh tay đương đầu với Quốc Ân. Chàng không có vũ khí trong tay nên bị kìm chế tức thì. Người bị mặt thấy Quốc Ân bị ghìm cứng giữa đám dững binh thì lớn tiếng ra lệnh:

-Dắt luôn thằng nhãi đó theo!

Y vừa nói dứt, một tiếng quát bỗng vang lên:

-Tất cả đứng im!

Người bị mặt giật mình kinh ngạc. Giọng nói lại cất lên khàn khàn lạnh lẽo với một âm vang kỳ lạ khiến không thể biết phát ra từ đâu:

-Hãy thả mấy người kia và rời đây tức khắc. Chậm một giây ta sẽ cắm tiêu vào họng từng đứa!

Đám dững binh nhất loạt bước lui đầy vẻ hoang mang. Người bị mặt cũng bối rối nhìn quanh. Y cố giữ bình tĩnh lên tiếng:

-Món nợ này ắt phải có lý do. Người có thể ra mặt để nói rõ chăng?

Đáp lại câu nói của y là một giọng cười sang sảng và cuối cùng là một tiếng quát:

-Coi!

Một tiếng rú kinh hoàng bật lên sát bên tai người bị mặt. Gã dững binh đứng cạnh y đưa cả hai tay lên ôm ngang yết hầu lão đảo xum xuống. Từ trong bóng tối, vang lên giọng nói khàn khàn lạnh lẽo:

-Y không chết đâu, vì ta mới nhắc nhở thôi. Nhưng nếu không tuân lệnh thì những mũi tiêu kế tiếp của ta sẽ cắm sâu hơn nhiều và mọi loại thuốc giải độc đều

vô ích.

Mấy tiếng cuối cùng như truyền đi một sức mạnh ma quái lừa đám dũng binh dạt tới bên người bị mặt để tìm sự che chở. Quốc Ân ngỡ như mình đang trong mơ khi bước tới bên người bạn đang đứng ngơ ngác không xa chàng. Giọng nói đe dọa lại cất lên:

-Đi ngay! Ta không chờ lâu đâu.

Tất cả dũng binh đều nhón nháo sẵn sàng lao đi khiến người bị mặt đành lên tiếng:

-Thôi được! Ta nhường người một bước nhưng sẽ không quên chuyện này.

Y buông người con gái đang giữ trong tay, quát dũng binh:

-Gom ngựa tới đây.

Dũng binh ừa chạy đi. Y nhìn theo nghĩthầm:

-Chắc gì y đã làm được như lời nói.

Đảo mắt nhìn quanh, y thấy hai người con gái gom lại bên Quốc Ân tại một góc hiên trong lúc tuần trưởng và hai tuần đinh cũng đứng chụm lại có vẻ ngơ ngác vì chuyện đang xảy ra. Cả hai nhóm đều chỉ cách y mấy bước chân và y có thể dễ dàng chớp bất kỳ người nào. Nhưng chính y lại hoang mang với ý nghĩ:

-Nếu y làm được như đã nói thì sao?

Đang lúc phân vân, y thấy một dũng binh dắt ngựa tới. Một ý nghĩ bỗng loé lên trong đầu và y có vẻ hăm hực tung mình lên ngựa. Y nhìn quanh thêm một lần, hô đám dũng binh sẵn sàng lên đường. Cùng lúc thúc ngựa bước tới, y bất thần nhào người ôm ngang lưng một người bạn của Quốc Ân kéo lên lưng ngựa. Y ra tay bất ngờ như cơn lốc cuốn khiến cả Quốc Ân lẫn mấy tuần đinh chỉ kịp kêu lên một tiếng kinh hoàng rồi đứng như chết sững. Y giật mạnh dây cương nhưng con ngựa bỗng chồm thẳng lên, đứng dựng trên hai chân sau hí vang dội rồi ngã vật xuống, quăng y và người con gái ra xa. Y vừa tung mình đứng lên đã nghe vang bên tai giọng nói đầy đe dọa:

-Ta tha cho một lần. Đi mau cho khuất mắt.

Y không kịp thấy Quốc Ân lao tới phía người con gái, cũng không lưu tâm tới con ngựa vừa chồm dậy và nổi điên phóng ra quan lộ. Chụp vội dây cương con

ngựa của một dũng binh kế bên, y phóng lên lao đi. Tất cả dũng binh quát ngựa phóng theo. Cả đám băng vụt qua vùng lửa sáng mất hút vào bóng tối mênh mông cùng với tiếng vó ngựa khua xa dần.

Quốc Ân đỡ người con gái đứng lên lo lắng:

-Chị Thụy An, chị có sao không?

Thụy An lắc đầu. Lúc này Quốc Ân mới sực nhớ tới người bị mất. Chàng hăm hăm xoay lại nhưng dưới mái hiên chỉ còn tuần trưởng và hai tuần đinh vẫn đang ngơ ngác ngó quanh. Cái nhìn của Quốc Ân khiến tuần trưởng như sự tỉnh. Gã vội chạy lao ra giữa lộ gọi lớn:

-Ân nhân!

Tiếng gọi của gã vang xa nhưng không một lời đáp lại. Quốc Ân bước ra cùng tuần trưởng tìm kiếm một vòng rồi quay lại. Quốc Ân nhắc tuần trưởng:

-Hãy cho người gom đám trai tráng trong vùng lại chuyển người bị thương về trạm và lo dập lửa để tránh cháy lan thêm.

Chàng quay lại nói với Thụy An:

-Mình về thuyền thôi.

Trước khi bước đi, Thụy An nói:

-Đám họ Hà lộng hành quá độ.

Nhớ lại chuyện vừa xảy ra cho mình, nàng tiếp:

-Thật may mắn ...

Thụy An không nói hết câu, nhưng Quốc Ân hiểu ý. Chàng tiếp:

-Đúng là may mà có người tiếp cứu. Nếu không thì em có bao nhiêu mạng cũng không giải hết tội.

Thụy An nói:

-Thôi, không nhắc chuyện này nữa.

Quốc Ân im lặng nhưng chàng vẫn không hết băn khoăn về sự việc xảy ra. Vừa xuống thuyền, chàng ra lệnh cho các tay chèo:

-Rời bến ngay. Nhớ chia nhau canh gác kỹ lưỡng suốt dọc đường.

Khi chàng quay vào trong khoang, Thụy An đang ngồi trầm ngâm bên ngọn đèn khơi lớn. Mái tóc đen dài óng ả phủ kín một bên vai làm nổi bật nước da trắng hồng mịn màng. Quốc Ân ngắm khuôn mặt thanh tú điểm lệ của nàng và mơ hồ ngỡ như đang đứng trước một bức tranh tố nữ. Chàng im lặng nhìn nàng hồi lâu và lại trở lại với nỗi băn khoăn đã có. Nhẹ nhàng bước tới bên nàng, chàng ngồi xuống hỏi:

-Chị có buồn em không?

Thụy An ngược lên nhìn Quốc Ân, mỉm cười. Trong ánh mắt chàng, nàng thấy tất cả nỗi băn khoăn trĩu nặng. Nàng nói:

-Em có gì làm lỗi đâu mà không yên như vậy

Quốc Ân nói:

-Chuyện nguy hiểm xảy ra cho chị hoàn toàn do em. Không làm lỗi sao được.

Thụy An lắc đầu:

-Lúc chuyện xảy ra, chị hết sức kinh hoàng, nhưng lúc này chị chỉ nghĩ về điều có vẻ bí ẩn ở phía sau những chuyện mình đã thấy từ hồi chiều tới giờ.

Nàng ngưng lại hỏi Quốc Ân:

-Em có thấy nhiều sự bất thường quanh những chuyện vừa rồi không?

Quốc Ân lúng túng thú thực:

-Em chẳng nghĩ gì về những chuyện đó cả. Đoạn chàng nhìn Thụy An chờ đợi. Nàng cúi đầu suy nghĩ hồi lâu rồi lại hỏi:

-Em còn nhớ mối lo của mẹ chị không?

Quốc Ân gật đầu nhưng thắc mắc:

-Những chuyện này liên quan gì đến mối lo của Quốc Mẫu?

Thụy An nói như đang tiếp tục mạch suy nghĩ:

-Chị ngại là những việc này đã được thúc đẩy bởi chính cha chị.

Quốc Ân kêu lên:

-Quốc Sư? Làm sao Quốc Sư có thể nhúng tay vào chuyện ở xó núi xa xôi này?

-Cậu em tôi quả là ruột ngựa. Em dư biết rằng cha chị có khi nào phải trực tiếp nhúng tay vào thứ gì. Nhưng một khi cha chị muốn thì có nơi nào mà cha chị không với tay tới nổi vì luôn luôn có hàng ngàn thủ hạ thân tín sẵn sàng tuân lệnh.

Quốc Ân chưa hiểu điều Thụy An muốn ám chỉ:

-Nhưng, những việc như vừa xảy ra thì đem lại được thứ gì cho Quốc Sư?

-Em sẽ nhận ra ngay nếu chịu bình tâm suy nghĩ một chút. Cho tới lúc này, cha chị vẫn bị ám ảnh về mối họa họ Lý. Chị thường nghe cha mẹ bàn chuyện và cha luôn nói cơ nghiệp nhà Trần chưa thể vững vàng khi chưa diệt xong tàn dư họ Lý. Những ngày gần đây, cha chị còn nói rõ là phe họ Lý tại Qui Hóa và Đà Giang đang trở thành nguy hiểm. Nhiều người đã nghĩ đến chuyện triều đình phải động binh, đưa đại quân lên đánh dẹp, nhưng Hoàng Thượng không chịu. Hoàng Thượng cho rằng binh đao chỉ khiến tình thế rối loạn thêm nên quyết định chọn con đường hoà giải với người họ Lý. Ngày Hoàng Thượng ban chiếu chiêu an, chị thấy cha hàm hàm tức giận vì cho rằng Hoàng Thượng nhu nhược đang làm hư cơ đồ của dòng họ. Hôm đó là lần đầu tiên chị bị cha gắt gỏng về phòng không cho luẩn quẩn bên mẹ. Thành ra chị đoán là cha vẫn không chịu từ bỏ ý đồ tận diệt người họ Lý. Nhưng lúc này, cha chị không thể dùng binh lực triều đình nên chắc chắn phải tìm cách thúc đẩy những thế lực khác làm thay, chẳng hạn thúc đẩy sơn trại họ Hà tranh chấp với họ Lý rồi thừa cơ ngầm cho người các trấn lên đóng vai bên này, bên kia mà diệt trừ cả hai. Như thế chính là thượng sách, sao dám bảo không đem lại được thứ gì!

Quốc Ân lặng thinh trước lời phân giải của Thụy An, nhưng chưa hết thắc mắc:

-Dù cho Quốc Sư quả có ý ấy cũng không dễ sai khiến các thế lực, nhất là sơn trại họ Hà. Tới nay họ Hà vẫn không nhận cho triều đình chi phối và vừa rồi chị đã thấy chúng còn công khai chống báng nữa.

Thụy An nói với giọng quả quyết:

-Cha chị không khi nào dùng lệnh triều đình để sai phái họ Hà mà có nhiều cách sai phái khác. Qua việc Hà Đăng gây gỗ tại An Miên lữ quán, chị nghĩ họ Hà đã làm rơi vào cái bẫy nào đó do thuộc hạ của cha chị giảng ra. Còn việc họ Hà ngỗ ngược không tuân lệnh triều đình thì có ai lạ gì. Nhưng họ Hà cứ chống lại triều đình mà vẫn bị triều đình sai xử cũng là chuyện thường thôi.



Quốc Ân hỏi:

-Do đâu mà chị cho rằng Hà Đăng làm mưu?

-Việc Hà Đăng đi cùng với Quách Bá Liêm khiến chị nghi thế. Em nhớ lão họ Quách chứ?

Quốc Ân lắc đầu:

-Em đã gặp lão ta khi nào đâu?

Thụy An bật cười:

-Đúng là em chỉ vùi đầu vào mấy cuốn sách và mấy lưới gươm thôi. Lão họ Quách có mặt ít nhất hai lần mỗi năm tại phủ suốt mười mấy năm nay mà em không hề biết lão thì khó tin nổi.

-Y tới phủ làm gì?

-Y là khách buôn chuyên cung cấp vải vóc và đồ dùng cho phủ. Chị nghe nói y tới tận Kim Lăng của nhà Tống để mua hàng về bán. Mỗi năm y mang hàng về phủ hai lần và bao giờ chị cũng thấy cha chị cho gọi y vào thư phòng sau khi y giao hàng cho mẹ chị.

Thấy Quốc Ân ngần ngừ, Thụy An tiếp:

-Chị cho rằng y cũng là thuộc hạ của cha chị và lần này y có sứ mạng đẩy họ Hà chống lại họ Lý.

-Vậy chị tin chủ quán An Miên và mấy người kia đều thuộc phe họ Lý?

-Chị đâu biết gì về họ mà tin với không. Nhưng dù thế nào thì có nhiều phần chắc chắn là họ bị vô cớ gây sự và chịu thiệt thòi, nhất là Vạn chủ quán.

Quốc Ân nói:

-Ngày mai về lộ phủ, em sẽ theo dõi chuyện này để nếu cần thì giúp họ. Mà này, chị có thấy không?

Thụy An ngạc nhiên:

-Em muốn nói về điều gì?

-Em không tin anh bạn mới họ Nguyễn của em là kẻ đi buôn. Anh ta có vẻ khác hẳn từ tướng mạo tới phong thái so với đám dân thường. Ngoài ra, em còn

nghĩ anh ta là một tay có bản lĩnh võ công rất cao.

Thụy An gật đầu:

-Chị cũng nghĩ như em. Nhưng bản lĩnh võ công cao thì đâu phải chỉ những người đặc biệt mới có nổi. Em có nhớ người bí mật đã cứu mình không? Người này cũng có bản lĩnh không vừa.

Quốc Ân như trút hết mọi gánh nặng khi nghe nhắc tới người bí mật. Chàng lên tiếng sôi nổi:

-Em không dám tin trên đời lại có nổi một người như thế. Em từng so tài với nhiều nhân vật võ lâm kinh thành và nể phục bản lĩnh của nhiều người, nhưng em dám chắc không ai so nổi với người đã cứu chúng mình, ông ta xuất hiện như quỷ thần và tài đánh ám khí ngoài hẳn tưởng tượng.

Chàng tắc lưỡi:

-Thật tiếc là ông ta không chịu xuất đầu lộ diện cho mình được thấy dung mạo.

Thụy An nói:

-Chị nghĩ là người đó đã có mặt trong đại sảnh An Miên lữ quán và đã phóng ám khí cản Hà Đăng không cho y chém người bạn họ Nguyễn của em. Chưa biết chừng người này còn có liên quan đến việc Hà Đăng bị ám toán khi y gây gổ với em.

Cả hai cùng im lặng rồi Thụy An lên tiếng:

-Nếu có những người như thế tiếp sức thì mối lo của Quốc Mẫu chắc không còn nữa.

Quốc Ân tròn mắt nhìn Thụy An:

-Chị định cản trở công việc của Quốc Sư sao?

Thụy An thở dài:

-Chị đâu dám nuôi ý định chống lại cha. Nhưng chị không thể an lòng khi thấy mẹ ngày đêm phiền não ưu tư. Gần một tháng nay, lần nào ngồi với chị, mẹ cũng thở dài nói: “Cha con làm quá rồi. Thế này thì nguy mất”. Em nghĩ coi, trong tình cảnh như vậy, chị phải làm sao bây giờ ?

Quốc Ân nói:

-Nhiều khi chỉ do Quốc Mẫu quá lo xa. Giả dụ họ Lý bị diệt hết như ý Quốc Sư thì có gì nguy hại cho xã tắc đâu? Hơn nữa, em thấy việc đó còn có lợi lớn cho họ Trần của ta. Đã chắc gì ý Quốc Sư là lầm!

Thụy An nghiêm mặt nhìn Quốc Ân với vẻ không bằng lòng. Nàng nói chắc từng lời:

-Quốc Ân, em còn nhỏ dại gì nữa mà nông cạn hẹp hòi vậy! Hiện nay, cả triều đình đều vô cùng lo lắng về hiểm họa Thát Đát từ phương bắc. Chính vì thế mà đại quân mới rời Đông Bộ Đầu chuyển lên Ngã Ba Hạc, Phù Lỗ và Chi Lăng. Tình cảnh đó có khác gì kẻ cướp đã tới ngoài ngõ. Vậy mà trong nhà anh em tiếp tục đâm chém lẫn nhau thì sẽ lấy đâu ra sức lực ngăn chống kẻ thù khi hữu sự. Khi đó giặc sẽ tràn vào nhà và liệu còn ai có thể giữ nổi mạng sống của mình, nói gì đến quyền lợi riêng. Em hãy nghĩ lại coi họ Lý hay họ Trần sẽ ra sao nếu xã tắc này rơi vào tay quân Thát Đát? Vậy, cần giữ vững xã tắc này hay chỉ cần giữ quyền lợi của dòng họ Trần chúng ta?

Quốc Ân nói:

-Thực tình đã vài lần em nghe Quốc Mẫu phân bày như thế với Quốc Sư. Nhưng ý Quốc Sư cũng chưa hẳn sai vì rõ ràng hiện nay họ Lý chính là mầm loạn ở bên trong. Vậy muốn gom sức chống giặc ngoài thì đâu còn cách nào khác sự diệt trừ thật mau mầm họa bên trong tức là mau chóng đánh tan phe đảng họ Lý.

Thụy An lắc đầu:

-Việc chấm dứt mầm loạn bên trong là điều cần và làm càng mau càng tốt. Nhưng cứ khẳng định cho rằng họ Lý là mầm loạn thì phải nhìn lại thật kỹ, vì nếu bảo họ Lý chỉ nghĩ đến quyền lợi riêng mà quên xã tắc thì mưu đồ tận diệt họ Lý để giữ vững cơ đồ cho họ Trần có phải vì xã tắc không? Như thế chị e rằng cái mầm loạn lớn nhất lúc này chưa hẳn là họ Lý mà chính là họ Trần chúng ta. Chính họ Trần đã vì quyền lợi riêng của dòng họ mà tạo ra tình cảnh cốt nhục tương tàn. Chỉ dụ của Hoàng thượng đã nêu rõ cho mọi người thấy rằng xã tắc không phải của riêng dòng họ nào mà là của chung trăm họ. Không thể lo cho trăm họ khi chỉ nghĩ đến lợi riêng của chính mình. Theo chị thì ý chỉ của Hoàng thượng kêu gọi tất cả cùng xóa bỏ hận thù là điều đúng nhất trong lúc này.

-Chị muốn nói tới việc chiêu an?

Thụy An gật đầu:

-Chỉ có cách này mới tránh cho xã tắc khỏi lâm cảnh đầu rơi máu đổ. Cũng chỉ có cách này mới mong sẽ có thêm nhiều cánh tay cùng chung lo giữ gìn xã tắc khi ngoại thù kéo tới. Đây còn là con đường duy nhất có thể dẹp yên mọi mầm mống nội loạn khi mà việc động binh liên tục hơn hai mươi năm nay chỉ như đổ thêm dầu cho ngọn lửa chia xé hận thù ngàn ngút bốc cao. Mẹ chị nói cha chị làm không phải nói sai đâu. Cha chị làm thực rồi.

-Nhưng nếu phe đảng họ Lý khẳng khẳng không hưởng ứng chiếu chiêu an thì sao?

-Chị cho rằng việc đúng ắt có người theo miễn là người đề xướng thực lòng làm việc đó. Khi triều đình quyết tâm đặt xã tắc lên trên quyền lợi riêng của mình, tận tụy chăm lo cho hạnh phúc trăm họ thì chính trăm họ sẽ biết phân biệt phải trái mà chọn lựa nên hành động ra sao. Em nghĩ coi có ai muốn đi theo con đường sai trái? Nếu cho rằng họ Lý cứ khẳng khẳng không hưởng ứng chiếu an thì trong tình cảnh đó chắc chắn họ khó có sự tiếp sức của dân chúng như hiện nay để duy trì sức mạnh.

Thụy An ngưng lại nhìn ngọn đèn đang lay động cân nhắc từng lời nói tiếp:

-Theo ý nghĩ của mẹ chị, rất có thể cha chị đang tìm cách biến chiếu chiêu an của Hoàng Thượng thành một cạm bẫy. Như vậy, phe đảng họ Lý không hưởng ứng chiếu chiêu an thì không phải lỗi của họ mà là do lỗi của cha chị cố tình ngăn trở việc hưởng ứng của họ.

-Quốc Mẫu sợ Quốc Sư ngăn trở chiếu chiêu an bằng cách nào?

-Mẹ chị cho rằng cha chị có thể dùng quyền lực buộc các lộ trấn thi hành thủ đoạn ngấm hại những người họ Lý bằng lòng từ bỏ binh giáp. Ngoài ra, các lộ trấn cũng có thể tìm cách kích động cho các phe đảng họ Lý gây thêm biến động và tình hình sẽ thành trầm trọng hơn so với hiện nay.

Quốc Ân lắc đầu:

-Em không nghĩ sự việc sẽ diễn ra như thế. Trong chiếu chiêu an, Hoàng Thượng đã nói rõ là các lộ trấn phải giúp đỡ những người hưởng ứng việc chiêu an và không được có thêm hành vi thù nghịch nào với người họ Lý thì các lộ trấn đâu dám nghịch chỉ.

Thụy An thở dài:

-Em bao giờ cũng nhìn sự việc một cách đơn giản và quên những khúc mắc của thực tế. Lẽ ra em phải thấy rằng hết thấy quan chức cầm đầu các lộ trấn đều là người thân tín của cha chị từ mấy chục năm rồi. Tuy không ai dám công khai làm trái ý Hoàng thượng, nhưng nếu cha chị ngầm ra lệnh cho họ thì cũng không phải không có người kín đáo tuân theo. Vả lại, có ai không biết Hoàng thượng luôn coi trọng cha chị như cha đẻ? Vậy khi nhận được lệnh của cha chị, họ có dám cãi lại không?

Quốc Ân chưa bao giờ nghĩ về những điều này nên không thể biện bạch với Thụy An. Thêm nữa, chàng vẫn nể phục người chị họ là người luôn tỏ ra chín chắn, sâu sắc trước từng sự việc. Phía sau vóc dáng yếu đuối, yếu đuối của Thụy An bao giờ cũng tỏa ra một sức mạnh lạ kỳ trước mắt Quốc Ân. Chàng tìm cách lảng sang chuyện khác:

-Có thể Quốc Mẫu quá lo xa mà tưởng tượng ra như thế chứ Quốc Sư hành sự ra sao có trời mà đoán biết nổi. Em nghĩ là nên chờ một thời gian coi sự việc diễn biến ra sao thay vì bàn trước quá sớm.

Thụy An chưa chịu chấm dứt câu chuyện:

-Chị sợ là khi sự việc đã xảy ra thì không ai còn cách gì ngăn trở nổi nữa, nhất là vào lúc mà quân Thát Đát đang sẵn sàng có mặt ở bắc thù như thế này.

Quốc Ân nói:

-Em nghe nói là Thát Đát chỉ động binh vượt biên thù sau khi chiếm xong nước Đại Lý. Lúc này tình hình chiến trận tại Đại Lý còn chưa ngã ngũ thì ngay cả mối lo Thát Đát cũng là quá sớm.

Chàng nhìn Thụy An đổi giọng:

-Nhưng nếu chị thấy cần phải làm gì cho vơi bớt mối lo của Quốc Mẫu và của chị thì cứ nói. Lúc nào em cũng sẵn sàng làm theo ý chị.

Thụy An vỗ nhẹ vai Quốc Ân cảm động nói:

-Chị mừng có em sẽ cùng chia xẻ mối lo.

Nàng nhìn vào cặp mắt đang chờ đợi của

Quốc Ân hạ thấp giọng đáp:

-Chính do ý của mẹ chị nên chị mới được theo em đi ngoạn cảnh thế này và về Qui Hoá thăm chú thím. Mẹ chị cho rằng nếu cha chị cố ý cản trở chiều chuộng an thì người đầu tiên nhận lệnh chắc chắn là chú. Cho nên mẹ chị muốn biết rõ ràng sự việc thế nào. Công việc của chị trong chuyến đi này là dò xét ý tứ của chú coi chú đã nhận lệnh của cha chị chưa. Nếu quả chú đã nhận lệnh thì phải báo cho mẹ chị biết ngay để mẹ chị kịp thời lo liệu hầu giảm bớt những điều nguy hại có thể xảy ra.

Quốc Ân gật đầu lia lịa:

-Chuyện chỉ có thế thì em tin sẽ lo xong. Mấy năm gần đây, cha em vẫn đem một số việc lộ trần ra cho em góp ý. Em sẽ có cách hỏi để biết rõ hư thực.

Bức rèm buông nơi ô cửa ngăn giữa hai khoang chọt vén lên cắt ngang câu chuyện. Nữ tì Thảo Nhi từ khoang bên bước sang nói với Thụy An:

-Khuya lắm rồi, xin Quận Chúa đi nghỉ!

Thụy An theo Thảo Nhi về khoang thuyền kè bên, kéo cánh rèm xuống.

Quốc Ân vịn nhỏ ngọn đèn, bước ra mũi thuyền, ngồi ngắm dòng sông mờ sáng dưới ánh trăng hạ tuần. Con thuyền rời Bến Chợ đã xa những phía sau chàng như còn rạng ánh lửa. Quốc Ân rùng mình nhớ lại chuyện vừa xảy ra. Chàng chưa qua nỗi nổi kinh hoàng khi thấy Thụy An bị người bịt mặt kiếm chế. Chàng lăm bầm tự trách:

-Mình thật đáng chết vì ngu dại manh động.

Bỗng chàng giật mình thấy một con thuyền từ phía sau đang phăng phăng lao tới. Thuyền nhẹ nước xuôi lại chèo gấp nên phóng tới rất nhanh. Chốc lát con thuyền đã tới sát phía sau thuyền Quốc Ân. Chàng nghĩ thầm:

-Lại có chuyện rắc rối nữa chăng!

Con thuyền vượt lên ngang thuyền Quốc Ân và tiếp tục lướt tới. Quốc Ân thấy người trên thuyền không lưu ý tới thuyền chàng nên chỉ lạng lẽ quan sát. Chiếc thuyền lạ đã lên ngang chỗ Quốc Ân ngồi và qua khoang thuyền để ngỏ, chàng thấy hai người đang ngồi đối diện bên một ngọn đèn. Ngay cái nhìn đầu tiên, Quốc Ân đã nhận ra hai người lái trâu từng có mặt hồi chập tối tại An Miên lữ quán. Hai người có vẻ đang bàn một chuyện gì quan trọng và bỗng nhiên Quốc Ân chợt nghĩ:

-Mấy người này có thể liên can đến những chuyện vừa xảy ra.

Nhưng thuyền của họ vượt lên rất mau khỏi thuyền chàng và hối hả lao về phía trước. Quốc Ân quay lại thúc các tay chèo bơi nhanh hơn nhưng con thuyền lạ đã xa dần và chìm khuất vào bóng tối."

Đầu giờ Dần thuyền về tới bến.

Từ bến sông về lộ phủ bằng ngang một cánh rừng thưa gần mười dặm nên Quốc Ân phải chờ tới lúc mặt trời xuất hiện ở phía đông mới lệnh cho gia nhân lên đường và giữa giờ Tỵ mới về tới lộ phủ.

Từ xa, Quốc Ân thấy cửa dinh mở rộng và một đoàn người ngựa đang kéo ra dẫn đầu là một kỵ binh giơ cao lá hiệu kỳ màu đỏ sẫm. Nối theo sau là hai hàng kỵ binh vác giáo dài kìm ngựa đi chậm từng bước. Cách toán kỵ binh một khoảng ngắn, viên Thừa Lệnh ty Nội Hàn mặc phẩm phục cho ngựa đi giữa hai người mặc áo lụa xanh. Quốc Ân quan sát hai người này một hồi và bật kêu lên:

-Sao lại có chuyện này?

Thụy An ngạc nhiên nhìn Quốc Ân nhưng chàng không rời mắt khỏi hai người đang thả ngựa đi song song với viên Nội Hàn. Chàng đã nhận ra đó là hai người ngồi trên chiếc thuyền nhẹ đêm qua và từng xuất hiện tại An Miên lữ quán như những lá buôn trâu.

Thấy Quốc Ân có vẻ khác thường, Thụy An hỏi:

-Chi vậy, Quốc Ân?

Đoàn người đã đi qua một khoảng dài. Quốc Ân quay lại nhìn Thụy An, nói:

-Chuyện lạ lắm. Nhưng mình hãy về phủ rồi em sẽ kể chị nghe.

# HOÀI 4:

## BIẾN ĐỘNG TRÊN SƠN TRẠI

An Phủ Sứ Trần

Kiều đang ngồi với Thủ Ngự Đỗ Nghiêm tại Nghị Sự đường thì binh sĩ vào báo:

- Bẩm tướng công, công tử từ Thăng Long về thăm nhà, có quận chúa Thụy An cùng đi.

Trần Kiêu vội bước ra khách sảnh. Quốc Ân quì lạy ra mắt:

- Thưa cha, con vừa về tới.

Thụy An toan quì xuống nhưng Trần Kiêu đưa tay ngăn lại. Giọng ông sang sảng:

- Cháu gái ta lớn mau quá!

Ông quay qua nạt Quốc Ân:

-Sao mi không phái người về báo tin có quận chúa đi cùng để ta cho người đón?

Thụy An vội nói:

-Thưa chú, đây là ý của mẹ cháu nên Quốc Ân phải làm theo.

Quốc Ân giải thích thêm:

-Quốc Mẫu nói tuyệt đối không được báo cho bất kỳ ai về chuyến du ngoạn của quận chúa để tránh gây phiền phức cho quan viên các trấn lộ.

Trần Kiêu lắc đầu:

-Bà chị ta quả là kỳ. Quan viên các trấn lộ bất quá là thuộc hạ của mình để sai phái khi hữu sự mà lại sợ phiền hà là làm sao! Nhưng thôi, ý của Quốc Mẫu là lệnh truyền. Bây giờ con hãy đưa quận chúa vào hậu dinh gặp mẹ con và nghỉ ngơi



cho lại sức. Nhớ nhắc tất cả gia nhân và người trong phủ tuyệt đối giữ kín chuyện. Kẻ nào lẻo mép ta sẽ treo cổ lên.

Ông đổi giọng nói với Thụy An:

-Cháu hãy đi nghỉ cho đỡ mệt, chờ ta lo xong công việc ở đây rồi chú cháu sẽ hàn huyên.

Ông ra trước khách sảnh nhìn theo Thụy An đi về phía hậu dinh và thấy mình quan trọng hẳn lên. Từ lâu, ông vẫn tự hào về tương quan cốt nhục với Quốc Sư nhưng cũng nhiều lần thất vọng về điều này vì sự lạnh nhạt của Quốc Sư. Nhiều lúc, Trần Kiều thầm nhủ:

-Ông ấy coi mình không hơn những người khác.

Sự xuất hiện đột ngột của Thụy An khiến nỗi thất vọng kéo dài đó của ông vụt tiêu tan tựa hồ chưa bao giờ từng có. Vừa nhìn theo Thụy An, ông vừa nghĩ đến cảnh hiếm muộn của người anh họ và tắc lưỡi:

-Tội nghiệp, ông ấy chỉ có một mụn con gái yếu đuối.

Ý nghĩ của ông chuyển dần về thời gian sát cánh ngày đêm bên người anh họ. ông khẽ lắc đầu:

-Có khi nào ông ấy rời khỏi công việc đâu.

Trong khoảnh khắc đó, ông bỗng nhớ tới nỗi ưu tư đang đè nặng tâm trí ông. Gần nửa tuần trăng, ông cùng người em kết nghĩa là Đỗ Nghiêm không tìm nổi lời giải đáp cho một câu hỏi mà cứ mỗi khi nhớ tới là ông lạnh người. Chỉ mười ngày sau khi nhà vua ban chiếu chiêu an, ông nhận một lá thư riêng của Quốc Sư dặn dò phải hành xử như thế nào. Sau một đêm trằn trọc, ông đành đưa thư cho Đỗ Nghiêm đọc với hy vọng Đỗ Nghiêm sẽ giúp ông hiểu sự việc dễ dàng hơn. Vừa đọc xong lá thư, Đỗ Nghiêm trợn tròn hai mắt nói gần như kêu lên:

-Quốc Sư tính chuyện đoạt ngôi sao?

Câu hỏi đó cũng chính là câu hỏi nổi lên trong đầu ông và ông không biết tiến thoái ra sao. Một bên là chiếu chỉ của nhà vua, một bên là lệnh riêng của Quốc Sư và hai cái lệnh lại buộc ông phải làm những việc hoàn toàn trái ngược. Đỗ Nghiêm bàn:

-Có lẽ lão huynh nên về kinh diện kiến Quốc Sư để biết rõ ràng hơn.

Trần Kiều lắc đầu:

-Làm thế thì có khác gì tự thú về việc mình do dự không chịu thi hành lệnh của Quốc Sư. Ta không thể về kinh trong lúc này.

Nhưng ông không thể tìm ra cách nào khác ngoài việc dùng dằng suy tính và thoảng chốc gần nửa tuần trăng đã trôi qua. Sáng sớm nay ông toát mồ hôi khi nghe gia nhân vào báo:

-Có hai khách lạ xin được yết kiến đại nhân.

Trần Kiều ngạc nhiên:

-Chưa tới giờ ta lên công đường mà có khách xin gặp là thế nào?

Gia nhân thưa:

-Thuộc hạ đã nhắc điều đó, nhưng họ nói cứ vào thưa với đại nhân là có Nguyễn Đông và Lê Bảo ở Kinh Bắc ghé thăm đại nhân.

Trần Kiều ngỡ như sét nổ trên đầu. ông cho triệu ngay Đỗ Nghiêm tới trong lúc nhắc sai nhân:

-Người ra mời khách vào khách sảnh và thông báo là ta sẽ tới khi sửa soạn xong.

Ông đón Đỗ Nghiêm trước hậu dinh, nói ngay:

-Quốc Sư cho người tới kiểm. Lê Bảo, Nguyễn Đông đang chờ tại khách sảnh.

Đỗ Nghiêm nhú mày:

-Mấy tên này về lập trại ở Kinh Bắc gần mười năm nay rồi, đâu còn là người của phủ Quốc Sư nữa.

Trần Kiều lắc đầu:

-Ta vẫn đoán việc họ rời phủ Quốc Sư thuở đó chỉ là do Quốc Sư sắp đặt để dùng họ vào những công việc đặc biệt thôi. Lão đệ hẳn chưa quên họ là những tùy tùng thân tín nhất của Quốc Sư nên không thể có chuyện Quốc Sư cho họ về nghỉ sớm như thế. Có thể Quốc Sư phái họ tới trách cứ chúng ta.

Đỗ Nghiêm nói:

-Bề gì thì ta cũng cần gặp họ coi sự thể ra sao. Tình cảnh lúc này của ta là tùy

cơ ứng biến.

Lê Bảo, Nguyễn Đông có vẻ đang nóng nảy bồn chồn trong khách sảnh. Trần Kiều cùng Đỗ Nghiêm bước vào, Lê Bảo nói ngay:

-Chúng tôi đang thi hành lệnh Quốc Sư, hiện có việc khẩn cấp cần bàn với đại nhân và tướng quân. Trần Kiều mời khách vào Nghị Sự đường. Lê Bảo tiếp tục lên tiếng:

-Lộ Qui Hoá là nơi Quốc Sư đặc biệt lưu tâm. Chúng tôi nhận lệnh cố tìm cách thúc đẩy cho các sơn trại ra mặt kinh chống với phe đảng họ Lý. Quốc Sư dặn kỹ là có thể nhờ cậy hoàn toàn vào sự hỗ trợ của đại nhân vì Quốc Sư đã có lệnh cho đại nhân rồi.

trần Kiều nhủ thầm:

-Vậy là Quốc Sư chưa ngờ vực gì về thái độ của ta đối với cái lệnh đã đưa ra.

Ông cảm thấy yên tâm, nói:

-Bản phủ đã nhận lệnh Quốc Sư phổ biến chiếu chiêu an, ngoài ra chưa nhận được lệnh chi tiết nào về việc đối phó với các sơn trại và phe đảng họ Lý.

Lê Bảo giải thích:

-Không phải đó là hai việc mà chỉ là một. Theo Quốc Sư, phe đảng họ Lý đang mưu đồ lợi dụng chiếu chiêu an cho người len lỏi tìm thời cơ thi hành kế sách nội ứng ngoại hợp hòng phá nát công lao gian khổ của chúng ta mấy chục năm qua. Vì thế ta không thể thành tâm chào đón họ mà phải tương kế tựu kế, một mặt kín đáo triệt hạ người của họ Lý tìm về, một mặt trút trách nhiệm cho các sơn trại để họ xâu xé lẫn nhau. Sở dĩ Quốc Sư không thể nói rõ vì muốn sự việc xảy ra hết sức kín đáo và các lộ trấn chỉ ngầm yểm trợ cho những người như chúng tôi khi được yêu cầu.

Trần Kiều hỏi:

-Chẳng hay bữa nay nhị vị yêu cầu điều gì?

Lê Bảo nói:

-Tối qua chúng tôi có mặt tại Bến Chợ, chứng kiến tất cả chuyện xảy ra nên biết đại nhân hiện đang giữ trong tay những phạm nhân vô cùng quan trọng. Chúng tôi e rằng đại nhân có thể thiếu tin tức xác đáng, thả các phạm nhân kia ra

thì một cơ hội tốt sẽ trôi qua. Chính vì vậy mà chúng tôi cố gặp đại nhân sớm như thế này.

Thấy Trần Kiều có vẻ chưa hiểu rõ, Lê Bảo tiếp:

-Sơn trại có thể lực nhất vùng này là sơn trại họ Hà. Cái cơ hội mà ta đang có là cơ hội độc nhất vô nhị để vừa khiến sơn trại họ Hà sống chết với phe đảng họ Lý vừa kéo sơn trại họ Hà nghiêng về phía triều đình. Đặc biệt là việc khai thác cơ hội này rất dễ dàng nếu đại nhân cho làm theo suy tính của chúng tôi.

-Nhị vị định làm gì?

-Chúng tôi biết một người đang bị giữ tại lộ phủ là người rất quan trọng của phe đảng họ Lý. Nội sáng nay, đại nhân nên cử người tới ngay sơn trại họ Hà lấy danh nghĩa thăm hỏi sức khỏe Hà Đăng đông thời giao cho họ các phạm nhân kia như món quà thân hữu. Trong tình thế hiện nay sơn trại sẽ hạ sát ngay các phạm nhân và cái hố sâu thù hận giữa sơn trại với họ Lý không cách nào san lấp nổi. Khi hai bên hết nương tay với nhau, ta chỉ kín đáo thổi cho lửa thù bùng thêm bằng cách cho người giả trang bên này hoặc bên kia mà tía lần người của họ để đạt cái điều mà từ lâu chúng ta vẫn mong là tiêu hao sức mạnh của họ mà vẫn giữ nguyên thể đứng ngoài vòng tranh chấp.

Trần Kiều nhú mày suy nghĩ rồi hỏi:

-Chẳng hay người quan trọng của phe họ Lý mà nhị vị nhắc tới là ai?

Lê Bảo nói:

-Người đó chính là Vạn chủ quán. Chúng tôi đi lại vùng này từ lâu theo lệnh Quốc Sư và vừa biết chắc cái họ Vạn của chủ quán An Miên chỉ là một họ giả. Lão đích thực là Trung Dũng Hầu Lý Bảo Tuấn, viên tướng nổi danh một thời của nhà Lý. Kỳ tế tiên hậu năm Thìn trước đây, y thoát chết và biệt tích gần hai chục năm nay. Một người như Lý Bảo Tuấn mà bị giết thì phe đảng họ Lý phải coi là mối đại thù không nguôi ngoai nổi. Chính vì vậy, chúng tôi mới nghĩ nên giao y cho sơn trại họ Hà để đẩy hai bên vào thế không đội trời chung.

Lê Bảo vừa dứt lời thì Đỗ Nghiêm la lớn:

-Không thể được! Không thể làm thế được!

Lê Bảo ngạc nhiên nhìn Đỗ Nghiêm:

-Tướng quân thấy không được vì lẽ gì?

Đỗ Nghiêm không giấu vẻ hậm hực:

-Làm thế là vứt bỏ hết thể diện triều đình và uy quyền phủ quan trên đất Qui Hoá này.

Giọng Lê Bảo trở thành lạnh lẽo:

-Tướng quân quá lời chẳng? Việc của triều đình do chính Quốc Sư ra lệnh sao lại có thể bảo là vứt bỏ hết thể diện triều đình?

Đỗ Nghiêm thấy Lê Bảo cố nhắc hai tiếng Quốc Sư đề trấn áp mình thì nóng bừng toàn thân. Ông nói:

-Quốc Sư không hề trực tiếp ra lệnh làm công việc này. Đây chỉ là ý riêng của nhị vị về cách thi hành lệnh của Quốc Sư. Nhưng nhị vị đã nhìn sự việc từ phía của nhị vị chứ không hề nhìn từ phía triều đình. Nhị vị quên rằng đất Qui Hoá này là đất của triều đình và người cầm cân nẩy mực ở đây là phủ quan chứ không phải người của sơn trại họ Hà. Mọi chuyện xảy ra tại đây chỉ có người thay mặt cho triều đình mới có quyền phân xử. Nay bỗng dưng phủ quan hạ mình mang tội phạm nộp cho họ Hà mặc tình chém giết thì có khác gì quì gối dâng đất triều đình cho kẻ khác. Bao lâu nay họ Hà vẫn tự tung tự tác coi như trên đầu không có ai. Nếu không có những khó khăn do phe đảng họ Lý gây ra khiến triều đình phải giả diệc làm ngơ thì tôi đã trói đầu họ Hà điệu về cho phủ quan trừng phạt từ lâu rồi. Hơn nữa, ba người đang bị giữ kia chưa hẳn đã mắc tội thì đâu có thể nhẫn tâm đẩy họ vào cái chết oan ức như thế. Phủ quan là người thay mặt triều đình mà lại làm một việc vừa bất trung, bất chính vừa bất nghĩa, bất nhân như thế thì thể diện triều đình còn gì nữa.

Thấy Đỗ Nghiêm đầy sắc giận, Lê Bảo đổi giọng:

- Ý Đỗ tướng quân hoàn toàn chính xác ở cương vị một mệnh quan triều đình chăm lo cho bách tính. Đó là điều ai cũng phải nghĩ tới trong lúc bình thường. Hiện nay, chúng ta ở một tình thế khác. Một mặt chúng ta không thể trể nải thi hành lệnh Quốc Sư, mặt khác không phải lúc nào chúng ta cũng có cơ may hiếm có như đang có. Chính vì sợ cái cơ may này qua mất khiến không làm tròn phận sự do Quốc Sư giao nên chúng tôi mới nghĩ đến việc kia chứ không phải chúng tôi bỏ quên thể diện triều đình. Vả lại, thể diện triều đình đâu có thể dễ dàng mất đi chỉ do một việc làm mà phải tùy thuộc vào nhiều công việc kéo dài theo năm tháng, về điều này, chúng tôi tin là đại nhân cùng tướng quân không thể nào sơ khoáng.

Đỗ Nghiêm toan lên tiếng thì Trần Kiều đưa tay ngăn lại. Từ lâu, Trần Kiều cũng không ưa Lê Bảo, Nguyễn Đông, nhưng ông không muốn gây bất hoà vì họ là người thân tín của Quốc Sư. ông nói:

-Tốt nhất là ta hãy nhìn lại chính công việc mà nhị vị nêu ra. Theo bản phủ, cử người lên thăm hỏi sức khoẻ Hà Đăng là điều nên làm và cần làm ngay. Bản phủ sẽ cho thực hiện tức khắc theo ý nhị vị. Riêng việc giao các phạm nhân cho sơn trại họ Hà thì cần xem xét lại, nhất là Lê tướng quân vừa cho biết Vạn chủ quán có thể là Trung Dũng Hầu Lý Bảo Tuấn. Nếu quả điều này là đúng thì so phận phạm nhân không thể do lộ trấn quyết định mà phải chờ lệnh Quốc Sư, thậm chí phải chờ lệnh Hoàng Thượng. Ý của bản phủ là thế, chẳng hay nhị vị thấy sao?

Lê Bảo nhìn Nguyễn Đông dò hỏi nhưng thấy Nguyễn Đông im lặng nên đành gật đầu:

-Chúng tôi chỉ nêu ý kiến thôi. Mọi việc ở đây vẫn do đại nhân định đoạt.

Trần Kiều nói:

-Nếu vậy phiền nhị vị vui lòng chịu khó thấp tùng sứ giả cùng lên sơn trại họ Hà để công việc tốt đẹp hơn. Sứ giả sẽ nhất nhất tuân theo hướng dẫn của nhị vị trong cách hành xử sao cho họ Hà dễ dàng thân thiện với ta. Bản phủ còn nghĩ đây cũng là cơ hội để nhị vị thấy tận mắt cách thức sắp đặt của họ Hà trên sơn trại và điều này ắt có lợi không nhỏ về sau.

Ông truyền đòi Thừa Lệnh ty Nội Hàn tới, nói:

-Ngay lúc này người thay mặt bản phủ lên sơn trại thăm hỏi sức khoẻ Hà trại chủ và bày tỏ tình thân của bản phủ đối với sơn trại. Nhị vị đây sẽ là tùy nhân của người, nhưng mọi việc lớn nhỏ người đều phải dựa theo ý kiến của nhị vị để tránh sơ thất.

Nội Hàn nhận lệnh lui ra chuẩn bị lễ vật rồi cùng Lê Bảo, Nguyễn Đông tức khắc lên đường.

Trần Kiều, Đỗ Nghiêm tiễn đoàn người xong, quay lại Nghị Sự đường thì nhận tin Thụy An tới.

Trong lúc nhìn theo Thụy An, ông lại thấy hiện lên thật rõ mối tương quan thân tộc giữa ông với Quốc Sư. Những e dè về sự có mặt của Lê Bảo, Nguyễn

Đông tan đi rất nhanh, ông nhủ thầm:

-Vậy là ông ấy ngầm nhắc mình rằng không lúc nào ông ấy không lo cho mình. Người xưa nói một giọt máu đào hơn ao nước lã quả là không sai.

Ông quay vào Nghị Sự đường với tâm trạng lâng lâng thư thái. Vừa bước đi ông vừa nghĩ:

-Ngay cả trường hợp mình phạm lỗi với triều đình thì vẫn có ông ấy ngồi đó. Vả lại, nếu mình phạm lỗi chỉ vì tuân theo lệnh của ông ấy thì có gì đáng lo.

Chợt một ý nghĩ bỗng loé sáng trong đầu ông. Ông thở ra một hơi dài, tự trách:

-Mình thật u tối. Có thể mà bản khoản bao nhiêu ngày.

Bước về phía Đỗ Nghiêm, ông hồi hã nói:

-Chúng ta cạn nghĩ, suýt mắc tội lớn.

Đỗ Nghiêm ngạc nhiên:

-Đại huynh muốn nói việc gì?

Trần Kiều hạ giọng:

-Gần nửa tháng nay, ta và lão đệ đều ngủ mơ cả. Việc Quốc Sư ra lệnh ngược với lời lẽ của Hoàng Thượng trong chiếu chiêu an chẳng qua là thường tình trong việc binh. Ta vừa sức nghĩ điều này đã được Quốc Sư và Hoàng Thượng bàn tính rất kỹ để mau chóng diệt trừ phe đảng họ Lý. Hoàng Thượng ban chiếu chiêu an chỉ để mở ra một cái bẫy và chính Quốc Sư sẽ làm cho cái bẫy đó sập xuống. Binh bất yếm trá mà. Lẽ ra chúng ta phải tuân hành lệnh của Quốc Sư ngay khi vừa nhận được.

Thấy Đỗ Nghiêm trầm ngâm, Trần Kiều hỏi:

-Lão đệ còn nghi ngờ suy nghĩ của ta sao?

Đỗ Nghiêm khẽ lắc đầu:

-Không, tiểu đệ đang nghĩ về tung tích Vạn chủ quán theo tiết lộ của Lê Bảo. Có thể y nói không sai...

Trần Kiều cắt ngang:

-Ta sẽ biết ngay thôi, hà tất phải ưu tư. Đích thân ta sẽ tra xét việc này.

Vào lúc đó, Nội Hàn cùng đoàn tùy tùng đang trên đường hướng về Bến Chợ. Tại đây cảnh hỗn loạn chưa chấm dứt hẳn. Nhiều đám đông còn tụ tập ồn ào bàn tán quanh An Miên lữ quán và những khu nhà bị cháy hồi đêm. Tuần trưởng cùng một đám tuần đinh cũng có mặt trong đám đông. Khi thấy hiệu kỳ của lộ phủ, tuần trưởng vội dẹp đám đông hiếu kỳ về một phía để mở đường. Đoàn người vượt qua Bến Chợ nhắm hướng bắc đi tới.

Khi thấy xa xa ở phía trước một lá cờ đen đang vùng vẫy tung bay, một tùy nhân nói với Nội Hàn:

-Mình đang đi tới ranh giới địa đầu phía nam của sơn trại họ Hà.

Nội Hàn lập tức cho đoàn người dừng lại và lệnh cho toán kỵ binh hộ tống quay về.

Sơn trại họ Hà bao gồm nhiều ngọn đồi nối tiếp nhau kéo dài gần hai mươi dặm, chiếm một vùng đất bao la phía bắc đèo Cón. Dân toàn trại đông trên mười ngàn người quây quần theo tộc hộ sống trong các khu riêng biệt. Mỗi tộc hộ có một tộc trưởng cầm đầu nhưng mọi việc đều theo lệnh trại chủ luôn là người thuộc tộc họ họ Hà. Khu tộc hộ họ Hà nằm dọc một bên quan lộ và là cửa ngõ của toàn trại giao tiếp với ba hướng đông, nam, bắc. Nội Hàn đã nhìn rõ chữ Hà bằng chỉ thêu màu đỏ xẫm chiếm gần trọn nền đen của lá cờ. ông nói với Lê Bảo, Nguyễn Đông:

-Người họ Hà thường quen xử dụng binh khí trước lời nói với những người đặt chân vào vùng đất của họ mà không kịp nêu rõ lý do. Xin nhị vị lưu tâm.

Lê Bảo lên tiếng:

-Theo tin đồn, dũng binh sơn trại đều võ nghệ siêu quần và khi hữu sự, toàn sơn trại đều là dũng binh. Như vậy, già trẻ trai gái trên sơn trại đều thuộc võ lâm sao?

Nội Hàn nói:

-Tin đồn thì có thể hư hư thực thực nhưng chắc chắn dưới tay Hà Đăng luôn có hơn ba trăm thủ hạ võ nghệ cao cường và là những tinh binh thiện chiến.

Nội Hàn ngưng nói khi thoáng thấy dũng binh xuất hiện trước trạm canh, ông đưa tay ra dấu cho đoàn người dừng lại và sai một tùy nhân xuống ngựa tiến



lên trước nói rõ ý định viếng thăm.

Trưởng trạm dừng binh liền trương cung bắn thẳng lên không liên tiếp ba mũi tên lửa. Đường tên nối theo nhau vạch thành ba luồng khói vươn dài như ba con rồng nhỏ quấy lộn trong gió. Từ một khoảng xa phía sâu trong thung lũng ba con rồng khói khác lập tức vụt bay lên.

Chưa đầy một khắc sau, một toán người ngựa rầm rập phi tới và người dẫn đầu ra lệnh ngừng lại khi nhận ra hiệu kỳ của lộ phủ Qui Hoá, rồi thả lỏng tay cương cho ngựa chậm rãi bước lên.

Nội Hàn cho ngựa bước tới vái chào, lên tiếng:

-Bản chức được lệnh An Phủ Sứ tới văn an Hà trại chủ. Xin phiền tôn ông thông báo và hướng dẫn cho bản chức cùng tùy tùng được tới diện kiến.

Người nọ lặng lẽ quan sát Nội Hàn và những người đi theo. Tất cả chỉ gồm vồn vẹn chín người không mang vũ khí. Vẫn lặng lẽ, y đưa tay ra hiệu cho dừng binh đứng về một bên đường rồi quay lại phía Nội Hàn buông thông:

-Xin mời!

Nội Hàn cùng tùy tùng vượt qua trạm canh, tới đại trại sau hơn nửa giờ ngựa chạy. Đoàn người được đưa vào căn lều vải lớn. Lều rộng thênh thang với hai hàng ghế dài bọc da cạp kê chính giữa. Trước cửa lều, một toán dừng binh bận võ phục đen, áo khoác ngoài bằng da cạp, chít khăn ngang kết búi một bên thái dương, tay giáo tay khiên đứng dàn hàng như những pho tượng. Nội Hàn cùng tùy nhân vừa bước vào lều thì từ phía cửa sau, một ông già xuất hiện. Người dẫn khách nói nhỏ với Nội Hàn:

-Đó là Hà trưởng lão, thúc phụ của trại chủ chúng tôi. Trưởng lão sẽ thay mặt trại chủ tiếp quý vị.

Ông già vóc người cao lớn, râu tóc bạc phơ. Ông tiến về phía đoàn người đang đứng chờ, mặt hầm hầm sắc giận. Chìa một bàn tay ra phía trước, ông nói lớn:

-Mời ngồi.

Ông ngồi xuống chiếc ghế đầu hàng phía đối diện, cất giọng sang sảng như tiếng chuông:

-Các người muốn tới đây nhòm ngó sơn trại để liệu bề động binh chăng?

Nội Hàn chờ ông dứt lời mới thêm đàm nói:

-Từ khi về trấn nhậm lộ này, Trần đại nhân vẫn coi Hà trại chủ là bằng hữu. Nay nghe tin trại chủ gặp chuyện không may vội cho ty chức tới vấn an cùng kính tặng một chút quà mọn để bày tỏ tình thân với trại chủ.

Nội Hàn ra dấu cho tùy nhân khiêng mấy rương đồ tặng, đặt lên chiếc án kê bên trái Hà trưởng lão. Hà trưởng lão khoanh tay ngang ngực nhìn thẳng về cửa lều. Chờ mọi người lui về chỗ, ông mới lên tiếng, giọng mỉa mai:

-Ngài tới tỏ tình thân bằng quà cáp và lời lẽ trong khi triều đình dồn quân từ Thăng Long lên Ngã Ba Hạc hẳn để chờ cơ hội tỏ tình thân bằng cung tên giáo mác!

Nội Hàn nói:

-Triều đình không chỉ đưa quân lên Ngã Ba Hạc mà còn đông loạt đưa quân lên Phù Lỗ và Chi Lăng. Việc này đã được trù liệu từ hơn mười năm trước nhằm giải quân khỏi Đông Bộ Đầu để việc binh khởi cản trở việc làm ăn của bách tính chứ không hề có ý nghĩa nào khác.

Hà trưởng lão cười nhạt:

-Không cản trở việc dân tại Đông Bộ Đầu thì cản trở việc dân tại Ngã Ba Hạc. Riêng ta biết rõ Trần Thủ Độ từ thuở Đoàn Thượng, Nguyễn Nộn còn vậy vùng nên không lạ gì thủ đoạn của ông ta. Ta nói để chư vị hay rằng dưới tay ta lúc nào cũng sẵn sàng hàng ngàn dũng sĩ đầy đủ giáp mũ cung tên. Chư vị cứ đưa quân ngược sông Thao tới đây, lúc nào ta cũng sẵn sàng nghênh đón.

Giọng Hà trưởng lão càng lúc càng kích động nhưng Nội Hàn vẫn tươi cười:

-Ty chức vâng lệnh đem tới sơn trại ý nguyện kết thân của Trần đại nhân nên chỉ có thể nói cùng trưởng lão chuyện này thôi chứ không dám lạm bàn về điều gì khác.

Hà trưởng lão suy nghĩ một hồi rồi đổi giọng:

-Thôi được! Binh bất yếm trá! Chư vị muốn mưu tính gì, ta cũng không có quyền chê trách. Còn chuyện kết thân thì không phải chuyện của lời nói xuông mà cần phải xem xét theo nhiều cách. Ta sẽ bàn với chư vị sau khi nắm được ý kiến của toàn trại. Bây giờ dù sao cũng không thể thất lễ với khách.

Ông vỗ nhẹ hai bàn tay vào nhau. Từ hàng ghế sau, hai người bước lên. Ông

nói:

-Hãy thu nhận quà tặng của Trần đại nhân và lo bày tiệc tối đãi khách.

Ông nói với Nội Hàn:

-Bản trại sẽ thông báo sau về tình trạng sức khỏe của trại chủ. Tạm thời xin mời chư vị về nhà khách nghỉ ngơi trước khi dành cho bản trại cái ân hạnh được cùng chư vị nâng chén.

Giữa giờ Dậu, khách được mời dự tiệc ngay trên sân đại trại dưới ánh đuốc rực sáng. Hà trưởng lão mặc áo lụa, đi giày thêu phong thái khác hẳn lúc tiếp Nội Hàn trong lều hội. Ông hướng về Nội Hàn lên tiếng:

-Bữa tiệc đêm nay không thể hiện hết nghi thức đãi khách của sơn trại vì trại chủ vắng mặt và lão hủ không dám vượt quyền. Mong chư vị hãy coi đây như một dịp chung vui nhỏ giữa chúng ta và niệm tình khoan dung cho sự thất lễ.

Ông rót đầy ly rượu mời Nội Hàn:

-Xin mời cạn ly và ném thử vài đặc sản miền núi của chúng tôi.

Nguyễn Đông ghé tai Lê Bảo thì thầm:

-Thái độ của lão già này có vẻ thuận lợi cho ta.

Lê Bảo không trả lời, chỉ khẽ hát hàm ra dấu cho Nguyễn Đông nhìn về cuối dãy bàn đối diện. Dưới ánh đuốc, Nguyễn Đông nhận ra lão già bán thuốc dạo đang ngồi trầm ngâm trước vò rượu. Lê Bảo nói nhỏ:

-Lão này đã có mặt tại Bến Chợ hồi tối qua. Không dè lão là người của sơn trại.

Y nhú mày tiếp:

-Sơn trại chưa hẳn có ý tốt. Có thể họ đang theo đuổi mưu tính gì nên mới cho người thay hình đổi dạng đi sâu về phía nam trong phần đất triều đình như thế.

Nguyễn Đông im lặng nhìn trần trời. Trong khi đó, lão bán thuốc dạo như không lưu ý tới ai. Nguyễn Đông quan sát hồi lâu rồi quay qua nhắc Lê Bảo:

-Lão có vẻ cách biệt với người của sơn trại ngồi xung quanh. Chuyện thật lạ!

Lê Bảo toan nói thì vội ngưng lại vì Hà trưởng lão đã đứng lên ra dấu cho mọi

người lắng nghe, ông hắng giọng hướng về phía Nội Hàn nói lớn:

-Bản trại xin báo cùng chư vị là Hà trại chủ đã may mắn qua cơn nguy kịch và đang được điều trị. Nhưng do trại chủ chưa bình phục nên mọi việc quan trọng của trại tạm thời không thể có quyết định rõ ràng. Dù vậy, theo ý chung của các tộc trưởng mà bản trại được biết chiều nay thì cũng cử những điều tốt lành để gửi tới chư vị.

Ông ngừng lại như cân nhắc lời nói tiếp theo. Bất ngờ, một tiếng pháo lệnh nổ vang và tất cả ánh đuốc vụt tắt cùng lúc với nhiều tiếng rú thất thanh thảm thiết.

Nội Hàn chỉ kịp chụp cánh tay Lê Bảo, lui khỏi chỗ ngồi trong khi hỗn loạn diễn ra khắp sân trại. Dường như ở mọi góc sân đều có tiếng binh khí va chạm chát chúa, tiếng chân người khua động và tiếng hò hét kinh hoàng. Lê Bảo kéo Nội Hàn len lách qua các đám đông cố tách xa xuống triền đồi. Từ phía sau, một giọng nói bốc lên át hẳn mọi tiếng ồn ào khác:

-Hà trưởng lão bị ám hại rồi. Mau đốt đuốc lên diệt hết lũ khởi loạn và bọn chó má họ Trần.

Nhiều ánh đuốc bùng lên rồi lại vụt tắt. Nội Hàn run rẩy:

-Chúng ta nguy rồi.

Lê Bảo đảo mắt nhìn quanh trong ánh lửa bập bùng, thấy trên sân có nhiều nhóm người giao đấu còn ngay sát bên trái y là Nguyễn Đông và ba tùy nhân đang loay hoay tìm đường trốn chạy. Lê Bảo lập tức kéo Nội Hàn tới nhập bọn rồi cùng ẩn mình trong bóng tối đi thẳng xuống chân đồi.

# HỒI 5:

Lê

## MỖI HẠN HAI MƯƠI TRƯỞNG ĐƠN

Bảo, Nguyễn Đông dẫn Nội Hàn và ba tùy nhân đi một hồi lâu thì không còn nhận ra mình đang ở đâu. Nguyễn Đông lo lắng bàn:

- Nên kiếm chỗ ẩn mình, chờ tới lúc trăng lên mới có thể nhận ra hướng đi.

Lê Bảo lắc đầu:

- Chỗ này vẫn thuộc về phạm vi sân đại trại, không thể nấn ná dừng chân được. Tốt hơn hết là cứ nhắm thẳng phía trước đi tới cổ rồi xa sân trại.

Ba tùy nhân dìu đỡ Nội Hàn. Lê Bảo, Nguyễn Đông bước lên trước mở đường. Đường đi đầy đặc cây cỏ nhưng không ai nghĩ đến chuyện dừng chân. Rồi Lê Bảo, Nguyễn Đông bỗng thấy giống như mình vừa bước vào một vùng đông trống. Nguyễn Đông thì thào:

- Có lẽ mình đã ra tới quan lộ.

Cùng lúc, Lê Bảo nhìn thấy cách không xa từ phía trước sừng sững một trạm canh. Y vừa bấm tay Nguyễn Đông thì đã nghe vang lên tiếng quát dữ dội:

- Đứng im!

Tiếp theo, ánh đuốc bùng sáng soi rõ từng ngọn cỏ. Dưới ánh đuốc hơn mười dũng binh dàn hàng ngang, mũi giáo chĩa thẳng tới. Phía sau toán dũng binh là viên trạm trưởng đứng trên một mỏm gò. Gã có vẻ ngạc nhiên nhận ra Nội Hàn và các tùy nhân. Toán dũng binh cũng kịp nhận ra những người đang đứng trước mặt chính là khách của sơn trại. Tất cả đều khựng lại đợi lệnh. Viên trạm trưởng nghiêm giọng:

-Cớ sao giũ đêm các người lén ra đi thế này?

Lê Bảo toan lên tiếng thì trên sườn đồi có ánh đuốc chiếu sáng và nhiều tiếng la hét. Vượt lên khỏi tiếng la hét ồn ào là một giọng nói lạnh lạnh:

-Tất cả các trạm canh không được để một con chó ngao nào của Trần Thủ Độ chạy thoát.

Trạm trưởng lập tức quát dừng binh xấn tới. Một dừng binh lao lên phóng mũi giáo vào ngực Nguyễn Đông. Từ thuở hai mươi tuổi, Nguyễn Đông đã nổi danh là Thần Sốc nhờ tài đánh giáo. Y cười gằn nhìn đối thủ đang phóng mũi giáo tới như mũi tên lao khỏi cánh cung. Chờ mũi giáo tới sát bên, y vụt đảo người cho sườn qua trước ngực. Trong khoảnh khắc đó, y như một bóng ma xuất hiện ngay trước mặt gã dừng binh. Tay trái y đập vào giữa mặt gã và cùng với tiếng kêu kinh hãi của gã, cây giáo đã nằm trong tay y cầm ngang cây giáo, Nguyễn Đông nhếch mép cười nhìn gã dừng binh loạng choạng bước lui trước khi gục xuống.

Toán dừng binh sững sờ trước thủ đoạn đoạt giáo của Nguyễn Đông, rồi nhất loạt tiến lên. Mười mũi giáo cùng phóng tới. Nguyễn Đông đang đứng trơ trơ như bức tượng bỗng hét lên một tiếng nhức óc. Cây giáo trong tay y vụt biến thành một màn lưới thép chặn ngang binh khí của đối thủ. Toán dừng binh gần như cùng lúc đều cảm thấy chấn động do một va chạm mạnh. Mười cây giáo đang chĩa thẳng bị hất ngược lên buộc tất cả loạng choạng bước lui. Cây giáo trong tay Nguyễn Đông vừa quét một đường ngang cực mạnh đã lập tức đâm thẳng tới cực nhanh. Chỉ trong chớp mắt, y đã đâm thương ba dừng binh sau khi đánh bay ba cây giáo khỏi tay họ. Trạm trưởng lao tới hỗ trợ vừa kịp nhận một cán giáo bổ xuống như ánh chớp. Gã đưa ngang cây giáo lên chặn lại và cảm thấy hổ khẩu như bị xé toạc. Trước một đám đông, Nguyễn Đông vẫn ung dung xung đông đột tấy, đánh nam đở bắc. Lê Bảo quay lại nói với ba tùy nhân:

-Cần hiệp sức thanh toán bọn này gấp để kịp thoát khỏi đây trước khi viện binh của chúng từ trên đồi kéo tới.

Bốn người nhào tới cướp những cây giáo bị Nguyễn Đông đánh văng trên mặt đất, đông loạt ào lên. Nhưng toán dừng binh từ trên đồi đã xuống tới nơi dẫn đầu là một người bịt mặt bằng vuông vải đen lớn. Gã bịt mặt dừng lại trên gò đất cao mà viên trạm trưởng vừa đứng, hô lớn:

-Không được để một tay chân nào của họ Trần trốn thoát. Hãy băm nát chúng ra cho ta.

Ba tùy nhân là những tay gươm cự phách nhưng cộng thêm Lê Bảo, Nguyễn

Đông, họ cũng chỉ có vốn vẹn năm người trong khi dững binh đông tới gần hai chục. Họ lại còn phải lo che đỡ cho Nội Hàn nên trong khoảnh khắc đã bị vây bọc khắp bốn phía.

Tình hình đang trở thành tuyệt vọng cho họ thì viên trạm trưởng bỗng la lên, hốt hoảng xoay ngang ngọn giáo. Nguyễn Đông không bỏ lỡ cơ may, gạt bật mũi giáo của một dững binh phía trước và đập mạnh cán giáo vào giữa ngực trạm trưởng. Gã ngã bật về phía sau khiến hai dững binh kế bên lâm vào thế bất ngờ lúng túng trước sự tấn công dồn dập của Nguyễn Đông. Khi trạm trưởng vùng dậy được thì hai ngọn giáo từ tay các dững binh nọ đã bị hất văng lên không, cả hai chỉ kịp chụp lấy viên trạm trưởng kéo lui lại và một đoạn vòng vây đã bị phá vỡ.

Sợ Nguyễn Đông thoát ra, các dững binh khác liền dồn qua. Lê Bảo và ba tùy nhân được giảm áp lực lập tức phản công tới tấp và tình thế đảo ngược hẳn.

Gã bịt mắt hừ lên một tiếng khó chịu, đưa tay ra phía sau nắm lấy cán lưỡi đao to bản. Nhưng gã chưa kịp rút binh khí thì phía sau có tiếng gọi hối hả:

-Ôn sư phụ! ôn sư phụ!

Từ sườn đồi, một dững binh giơ cao bó đuốc tắt tả chạy xuống, lao thẳng tới nói không kịp thở:

-Hà trại chủ biến mất rồi!

Ánh mắt gã bịt mắt long lên giận dữ. Gã chớp lấy vai tên dững binh nói như quát:

-Sao? Trại chủ biến mất hả?

Tên dững binh lắp bắp:

-Dạ! Không thấy... trại chủ ở đâu!

Gã bịt mắt gầm lên giận dữ, lôi tên dững binh chạy ngược lên đồi. Sự việc xảy ra ở sát bên nhưng không một dững binh nào hay biết, kể cả trạm frường và hai dững binh bị Nguyễn Đông đánh bật ra ngoài vòng chiến. Tất cả đều tập trung vào trận đánh, cố kìm giữ Lê Bảo, Nguyễn Đông và các tùy nhân không cho thoát khỏi vòng vây. Khi gã bịt mắt và tên dững binh cầm đuốc vừa chạy ngược lên sườn đồi thì ngay tại gò đất cao đã xuất hiện một người bịt mắt, vóc vạc y hệt gã bịt mắt kia. Người này cũng che mặt bằng vuông vải đen lớn và đeo lưng lẳng sau

lưng lưỡi đao to bản. Gã đảo mắt nhìn diễn biến phía trước rồi quát lên giận dữ :

-Lui hết! Đê lũ chó ngao này cho ta!

Gã chồm tới như con sư tử, ánh đao loé sáng. Nguyễn Đông chấn động vì một va đập mạnh vào cây giáo buộc y phải bước lui về phía sau để không mất thế thăng bằng. Cùng lúc, lưỡi đao trong tay người bịt mặt lia nhanh về phía Lê Bảo. Lê Bảo vội đưa giáo lên cản lại và cũng lão đảo bước lui, kinh hãi nhìn đối thủ. Người bịt mặt có vẻ hoàn toàn yên tâm sau khi tung hai đòn đánh. Gã dừng lại quát đám dũng binh:

-Các người về ngay đại trại truy diệt bọn khởi loạn.

Đám dũng binh thu khí giới lui ra. Gã tiếp:

-Mang theo tất cả người bị thương. Nhớ báo với giáo lãnh là ta sẽ về ngay, sau khi xử xong lũ chó ngao này của họ Trần.

Quay lại phía Lê Bảo, Nguyễn Đông, gã gằn giọng:

-Tốt hơn hết là buông giáo qui hàng. Các người không còn hy vọng thoát thân đâu.

Lê Bảo nhìn Nguyễn Đông ra dấu. cả hai đã hiểu đang đối mặt với một địch thủ khác hẳn đám dũng binh. Nguyễn Đông hiểu ý Lê Bảo ngầm nhắc chờ lúc thuận tiện sẽ đông loạt ra tay. Lê Bảo khẽ nhắc ba tùy nhân:

-Các người lo cho Nội Hàn để chúng ta đối phó.

Người bịt mặt cười nhạt:

-Không buông giáo xuống thì mạng sống của các người không kéo dài đâu.

Y nhích mũi đao tới nhưng vẫn đứng im. Lê Bảo, Nguyễn Đông cũng không tấn công trước chỉ xiết chặt cán giáo chờ đợi.

Đám dũng binh bắt đầu rời trạm canh chạy ngược lên đồi, bỏ lại giữa vòng đuốc sáng ba người đang ghìm võ khí thủ thế. Người bịt mặt chậm chậm nhích lên trong lúc Lê Bảo khẽ nhắc Nguyễn Đông:

-Cẩn thận!

Cả hai hạ thấp mũi giáo xuống và không rời khỏi ánh mắt loé sáng của người bịt mặt. Gã nhích thêm một bước roi dừng lại. Lê Bảo, Nguyễn Đông căng thẳng



chờ đợi. Nhưng thay cho một đòn đánh tới, cả hai chỉ nghe một giọng nói nhẹ nhàng:

-Nhị vị hãy thu khí giới, đưa Nội Hàn chạy mau!

Cả hai không tin ở chính tai mình, nhưng người bịt mắt tiếp:

-Cứ theo hướng nam băng rừng đi tới thì có thể về tới Bến Chợ vào lúc trời sáng. Hãy lên đường ngay. Phía nam ở sau lưng nhị vị.

Trước khi Lê, Nguyễn kịp lên tiếng, người bịt mắt đã cài thanh đao ra sau lưng, nhắc:

-Không nên để mất thời giờ! Dững binh sơn trại sắp trở lại rồi.

Người bịt mắt rời khỏi chỗ như một ảo ảnh và hàng đuốc đang rực sáng bỗng vụt tắt biến khu rừng trở lại thành một vùng bóng tối. Lê Bảo, Nguyễn Đông vừa đưa Nội Hàn vượt qua khu bãi trống len vào rừng cây phía sau lưng thì trên sườn đồi xuất hiện một toán dững binh đang giơ cao đuốc chạy xuống, dẫn đầu là một người bịt mắt.

Toán dững binh xuống tới nơi thì trước mắt họ chỉ là sự im lìm với những ngọn đuốc bị dập tắt từ lúc nào. Người bịt mắt giận dữ đập tay vào ngực quát dững binh:

-Bắn vào rừng cây!

Một trận mưa tên bay vụt đi và mất hút trong rừng cây dày đặc. Người bịt mắt lặng người một hồi rồi hậm hực ra lệnh:

-Dững binh trạm canh ở lại đây. Tất cả những người khác theo ta về đại trại.

Trên sân đại trại lúc này như có cả một rừng đuốc và chen chúc người đang ồn ào bàn tán. Người bịt mắt ra dấu cho dững binh dừng lại ngoài sân rồi lặng lẽ bước vòng về phía cửa sau lều hội. Trong lúc đó, cửa trước lều hội được kéo lên và một đoàn người gồm tộc trưởng các tộc hộ từ lều hội bước ra. Các tộc trưởng bước thẳng tới trước toán dững binh dàn hàng ngang trước cửa lều, phân thành hai nhóm dừng lại. Lúc này, từ cửa lều xuất hiện giao lãnh Hà Đại Đờm, em họ của trại chủ Hà Đăng. Hà Đại Đờm bước lên đứng giữa hai nhóm tộc trưởng nhìn thẳng về đám đông bằng ánh mắt khó chịu. Y trạc tuổi tứ tuần, vóc người cao lớn với những bắp thịt cuồn cuộn dưới lớp áo mỏng. Đã hơn mười năm, Đại Đờm lãnh nhiệm vụ giao lãnh của sơn trại lo việc rèn luyện võ nghệ cho dững

binh. Cái nhìn gườm gườm khó chịu của Đại Đổm khiến tiếng ồn ào trên sân ngưng bặt. Y hắng giọng, lên tiếng:

-Ta báo tin cho toàn tộc hộ và sơn trại hay là trại chủ đã mệnh chung cùng Hà trưởng lão và năm vị tộc trưởng các tộc hộ khác.

Một loạt tiếng la kinh hãi^ bật lên và tiếng ồn ào bùng trở lại khắp sân át hẳn giọng nói của Hà

Đại Đổm đang kể tên những tộc trưởng bị chết. Y nổi nóng đập mạnh tay vào đốc gươm, quát:

-Ngậm miệng lại hết!

Ánh mắt y loé lên giận dữ như muốn nuốt sống tức khắc hết đám đông. Tiếng y cất lên oang oang:

-Cái chết của trại chủ là do bọn họ Lý gây ra, như mọi người đã rõ. Còn Hà trưởng lão và các vị tộc trưởng đã bị một bọn phản phúc hèn mạt muốn bán đứng sơn trại cho Trần Thủ Độ bắt ngờ ám toán ngay giữa sân đại trại.

Nhiều tiếng thở dài hậm hực trút ra từ khắp các góc sân. Đại Đổm cao giọng hơn:

-Ta và các dũng binh trung thành của sơn trại đã diệt trừ xong bọn chúng. Kể từ giờ này, ta tạm nắm quyền trại chủ, ban bố mọi hiệu lệnh cho toàn sơn trại. Ngày mai, lễ tang sẽ được cử hành. Ngay lúc này, tất cả hãy trở về nhà chuẩn bị các thứ cần thiết theo đúng nghi thức chịu tang trại chủ. Toàn thể dũng binh tiếp tục lo thi hành nhiệm vụ được giao, ncioại trừ những người bị thương được tạm nghỉ để điều trị. Bất kỳ ai trái lệnh của ta đều bị coi là tòng đảng của bè lũ phản phúc và sẽ bị nghiêm trị.

Y hướng về phía các tộc trưởng đang dàn hàng hai bên, nói:

-Sau lúc này, các vị hãy tức tốc trở về trại của mình, chuẩn bị mọi thứ cần thiết cho tang lễ trại chủ. Riêng các trại có người bị thiệt mạng, ta sẽ cử người tới nơi báo tin và chỉ dẫn các điều cần làm.

Y vẫy tay cho tất cả tan hàng, đứng lặng hồi lâu nhìn theo đám đông rời sân trại rồi quay vào lều hội.

Trong lều, xác Hà trường lão cùng các tộc trưởng bị giết được đặt trên những tấm da cạp trải giữa hai hàng ghế. Gã bịt mặt đang ngồi bên xác Hà trường lão. Đại Đorm bước tới ngồi xuống bên gã, nói nhỏ:

-Mọi chuyện xong rồi. Chỉ còn mối lo về vụ Hà Đăng mất tích. Nhị ca thấy sao?

Gã bịt mặt đảo mắt một vòng quanh lều, nói:

-Ta đoán lão bán thuốc dạo đã mang Hà Đăng đi trong lúc chúng ta bận lo việc ngoài sân trại.

Gã hừ lên một tiếng bực dọc, tiếp:

-Ta khinh suất nên đã lằm về lão già này. Chuyện hao tổn bao tâm cơ lại thành không trọn vẹn chỉ vì lão ta.

Đại Đorm hỏi:

-Nhị ca cho rằng lão biết rõ công việc của ta từ trước sao?

Gã bịt mặt lắc đầu:

-Lão chẳng biết gì đâu cho tới khi sự việc xảy ra. Có thể ngay lúc đó lão cũng chỉ cố lo cứu Hà Đăng vì lão là người đang có phận sự chữa trị cho hắn. Thầy thuốc đâu có thể bỏ mặc khi bệnh nhân gặp lâm nguy.

Đại Đorm chưa kịp góp ý thì gã lại lắc đầu:

-Cũng có thể không phải thế. Lão có thể là một nhân vật giang hồ giả làm thầy thuốc, xâm nhập sơn trại vì một mưu đồ riêng.

Trong lúc nói, gã nhớ lại chuyện xảy ra với gã vào đêm trước tại Bến Chợ và việc đám đông binh vừa bị gạt tại trạm canh. Gã gằn giọng tức tối:

-Lão này không phải lang thuốc bình thường. Ta sẽ không tha cho lão nếu gặp ở bất kỳ nơi nào.

Đại Đorm thắc mắc:

-Bây giờ thì sao?

-Tam đệ vừa nói với mọi người là Hà Đăng chết rồi, phải không?

Đại Đorm gật đầu. Gã bịt mặt tiếp:

-Vậy thì hãy kiếm ngay một cái xác nào có vóc vạc tương tự, sai người thân tín tẩm liệm ngay trong đêm nay là xong.

Đại Đổm vẫn băn khoăn:

-Nếu mai mốt Hà Đăng đột ngột xuất hiện tại sơn trại thì sao?

Gã bịt mặt giơ một bàn tay lên với vẻ quả quyết:

-Ta đã coi kỹ vết thương trên lưng Hà Đăng và thấy chỉ có thần y xuất thế mới cứu nổi mạng cho hắn. Lão bán thuốc dạo là một thầy thuốc giả mạo thì tài cán gì mà chữa trị. Chỉ đáng giận là tên dũng binh kia lại lơ là khiến lúc này mình phải bận tâm một chút.

Đại Đổm như sực nhớ ra, hỏi:

-Tên đó đâu rồi?

Gã bịt mặt bật lên một tiếng cười lạnh lẽo:

-Dũng binh chắc đã gom được xác một người bị chém bay đầu ở đầu dốc trước sân đại trại.

Gã hỏi lại Đại Đổm:

-Những tên được giao việc xử trí với Hà trưởng lão và các tộc trưởng kia thì sao?

Đại Đổm đáp:

-Cũng vậy thôi. Tất cả đang chờ chôn cất. Có điều đệ không phải nhúng tay kết liễu bọn chúng mà do dũng binh sơn trại làm, đúng như mình trù tính.

Gã bịt mặt gật gù tỏ vẻ hài lòng, từ từ kéo tấm vải che để lộ một khuôn mặt xương xẩu với cặp mắt đảo lộn liên hồi. Đại Đổm nói:

-Mọi người trên sơn trại đều biết rõ nhị ca. Hà tất nhị ca phải giữ mãi tấm vải đó cho phiền phức.

Gã lắc đầu:

-Ta đâu cần che dấu người sơn trại mà chỉ phòng xa với những kẻ gặp gỡ bất ngờ. Tam đệ dư hieu là đám càn gươm tại Thăng Long vẫn có thể có mặt ở khắp nơi trong khi không ít người từng có dịp biết ta. Hơn nữa, có thể ta cũng còn phải lo công việc tại Thăng Long nên không thể không đề phòng được.

Đại Đổm hỏi:

-Đại ca hiện đã về Thăng Long hay ở đâu?

Gã nói một cách thờ ơ:

-Ta không hỏi lão đại về việc đó. ông ấy đi đâu cũng vậy thôi.

Đại Đổm nói:

-Lẽ ra vào lúc này đại ca nên ở đây với chúng ta thì hay hơn.

Giọng gã bịt mắt đều đều một cách bình thản:

-Có gì khổ khăn đâu. Tất cả gần như không trật với dự tính thì mình cũng theo dự tính mà lo tiếp mọi sự. Sau tang lễ, tam đệ hãy đòi các tộc trưởng tới thông báo là giữa ta và triều đình không thể có chuyện hòa thuận, vì họ Trần đang chuẩn bị động binh bằng cách dồn một bộ phận đại quân lên Ngã Ba Hạc và còn lôi kéo những kẻ bội phản tạo biến động ngay giữa sơn trại của chúng ta, gây ra cái chết cho Hà trưởng lão cùng một số tộc trưởng. Cho nên toàn sơn trại phải nghiêm ngặt

tuân hành mọi biện pháp kiểm soát chặt chẽ để kịp thời đối phó với chuyện bất ngờ.

Gã nhìn Đại Đổm chăm chăm trong lúc nói

tiếp:

-Việc chủ yếu của ta vẫn là cái kế sách tiên hạ thủ vi cường mà lão đại đã vạch ra. Ngay khi nắm chắc các tộc trưởng trong tay, ta không cần chờ đợi thái độ của họ Trần mà lập tức đưa người qua đông ngạn sông Thao thực hiện liên kết với các trại nằm dọc chân dải Ngăn Sơn cho tới Bằng Giang. Ngoài ra, ta còn cần đặc biệt nghĩ tới việc phá hư chiếu chiếu an của vua Trần. Điều này không khó lắm vì cũng chính là điều mà Trần Thủ Độ đang muốn làm.

Đại Đổm không nghĩ nhiều về mọi thứ nhưng chưa quên lời lẽ của Hà trưởng lão trong buổi họp các tộc trưởng chỉ diễn ra ít giờ trước đó. Y bản khoản:

-Sợ không ai tin là Hà trưởng lão bị hại vì chủ trương đối đầu với triều đình. Các tộc trưởng đều đã nghe chính Hà trưởng lão bàn nên tạm thời hoà thuận với triều đình để tránh cái thế lưỡng đầu thọ địch.

Gã nọ cười nhạt:

-Chuyện từ lúc này tùy thuộc thái độ của tam đệ chứ không tùy thuộc lời nói đã qua của Hà trưởng lão. Tam đệ chỉ cần cho tất cả thấy ai tin theo thì sống, ai không tin theo thì chết là không còn vấn đề gì nữa.

Đại Đờm vẫn chưa yên tâm, thắc mắc:

-Nếu Hà Đằng đột ngột trở về thì sao?

Gã nọ khoát tay:

-Tam đệ chọn ngay cho ta một số dũng binh thân tín và cứ yên tâm. Việc nhỏ mọn mà sợ thì danh tiếng mấy chục năm trên giang hồ của ta là hư sao?

Giọng gã đầy quả quyết, nhưng Đại Đờm bất chợt rung mình. Mấy tiếng cuối cùng của gã như ngọn roi đột ngột quật vào đầu y và làm nảy ra một ý nghĩ:

-Sao ta quên điều này? Họ đâu phải là những khách thương có một chút tài nghệ khác thường!

Y cúi đầu nhớ về chuyện đã xảy ra từ hơn mười năm trước. Y đang thơ thẩn thả cương cho ngựa bước chậm rãi dọc quan lộ thì thấy hai thương khách xuất hiện. Cả hai đi bộ từ phía Bến Chợ lên, dắt theo một con ngựa thồ. Một người bước tới vái chào Đại Đờm, ngỏ ý muốn được giúp đỡ để mua một cặp ngựa vì đường đi của họ còn rất xa. Đang trò chuyện, người nọ bỗng hỏi Đại Đờm:

-Quan nhân có vẻ bị hao tổn vì ngoại thương?

Đại Đờm lúc đó mới tròn ba mươi tuổi, vừa qua một cơn bệnh nặng và đang phiền muộn cùng cực. Câu chuyện chỉ kéo dài thêm một hồi là hai người khách lạ biết rõ cả về thân phận lẫn những sự việc đã xảy ra với y vào ít ngày trước. Hà Đại Đờm vừa là em họ của trại chủ Hà Đằng vừa là đệ nhất cao thủ của sơn trại. Vì vậy y được Hà Đằng chọn làm phó trại chủ. Mỗi mùa xuân, sơn trại đều tổ chức hội tử võ và người đoạt chức vô địch luôn dành được sự ngưỡng mộ cuồng nhiệt. Đại Đờm từng có lần dành được sự ngưỡng mộ đó và vẫn mong sẽ được tiếp tục như thế. Nhưng thể lệ tử võ không cho phép trại chủ và phó trại chủ tham gia nên y đành phải đứng ngoài nhìn những người thắng cuộc lần lượt được chào đón. Hội tử võ càng kéo dài, mức chào đón càng cuồng nhiệt hơn với những người chiến thắng. Suốt thời gian đó, Đại Đờm cảm thấy mình chìm hẳn vào đám đông và trở nên cáu kỉnh. Đang giữa cơn bức bối, y chợt nhận ra một tộc trưởng đeo sát bên trại chủ Hà Đằng suốt mấy ngày liền. Trong mấy ngày đó, các đấu thủ của tộc họ này lại không dành được thắng lợi nào. Đại Đờm bỗng không dần được cơn

giận đột ngột bùng lên. Y đưa cao tay ra dấu gọi vị tộc trưởng tới. Vị tộc trưởng sắp tới tuổi bước vào hàng trưởng lão nên giữ nguyên vẻ tự nhiên thân mật cho ngựa chậm rãi bước một tiến về phía Đại Đờm. Hai đầu ngựa giao nhau, Đại Đờm xẵng giọng:

-Ông điều hành việc trại ra sao?

Vị tộc trưởng ngạc nhiên vì thái độ bất ngờ của Đại Đờm. ông dừng ngựa nhìn sững vào mặt Đại Đờm không trả lời. Cái nhìn của ông khiến lửa giận bùng cao trong người Đại Đờm. sẵn sơi roi ngựa trong tay, y hét lên quát vào giữa mặt vị tộc trưởng. Vị tộc trưởng không kìm chế nổi, rút gươm chém bay đầu ngựa của Đại Đờm. Trong chớp mắt cả hai đã lẫn vào nhau giữa những đường gươm loang loáng. Hà Đằng thúc ngựa bay tới thì Đại Đờm đã chém đứt lìa một cánh tay của vị tộc trưởng. Cùng với tiếng hét như sét nổ của Hà Đằng là đường gươm chém xả vào giữa mặt Đại Đờm. Đại Đờm lạt đặt nhảy về phía sau. Hà Đằng quát lớn:

-Điệu ra chém ngay giữa diễn võ trường!

Dững binh xúm lại cùng lúc tất cả các trưởng

lão đông loạt quỳ xuống trước Hà Đằng khẩn khoản:

-Xin trại chủ bớt giận.

Mặt Hà Đằng như đang hơ trên chảo lửa. Lão nói như gằm lên:

-Không thể tha thứ cho những kẻ ngỗ ngược.

Nhưng vị tộc trưởng vừa bị chém đứt cánh tay đã bước tới trước đầu ngựa Hà Đằng, thều thào nói:

-Lỗi tại già này, xin trại chủ trừng phạt già trước.

Vừa dứt lời, vị tộc trưởng gục xuống ngất xỉu. Hà Đằng vội quát dững binh buộc thuốc cầm máu cho vị tộc trưởng, chuyển gấp vào lều hội lo điều trị. Quay lại, Hà Đằng thấy Đại Đờm quì mọp giữa sân bên cạnh các trưởng lão. Cơn giận đã nguôi phần nào, nhưng Hà Đằng vẫn lớn tiếng:

-Vô cớ hành hung các bậc trưởng thượng không phải là tội nhỏ. Ta nể tình các trưởng lão và Giáp tộc trưởng tha chết cho nhưng không thể không trừng phạt.

Lão nói cho tất cả người đang có mặt cùng

nghe:

-Phạt đòn hai mươi trượng giữa diễn võ trường. Thi hành ngay!

Trong lúc dững binh lôi Đại Đorm ra đánh, Hà Đăng nói tiếp:

-Kể từ lúc này, Đại Đorm không còn là phó trại chủ mà phải quay lại với công việc giao lãnh trước đây.

Trận đòn khiến Đại Đorm phải phục thuốc nhiều ngày vẫn chưa lại sức.

Nghe xong câu chuyện, một khách thương nói:

-Tuy chỉ mới một lần gặp gỡ mà quan nhân

đã khônci giấu chuyện mình thì quả là một tay hào kiệt. Chang hay chúng ta có thể cùng kết nghĩa kim bằng để sống chết mãi mãi với nhau chẳng?

Đến lúc đó, Đại Đorm mới biết tên hai khách thương kia là Quách Bá Liêm và Ôn Tử Mị. Sơn trại trở thành trạm dừng chân của hai người kể từ đó và mấy năm sau, cả hai đã thành bạn thân của trại chủ Hà Đăng. Hà Đăng rất ngưỡng mộ tài nghệ của cả hai, mời ở lại sơn trại cùng Đại Đorm lo việc giao lãnh nhưng chỉ có ôn Tử Mị nhận lời còn Quách Bá Liêm vẫn tiếp tục ngược xuôi, lâu lâu mới ghé thăm. Hà Đăng gần như đã quên hẳn chuyện xảy ra với Đại Đorm, nhưng Đại Đorm không lúc nào quên, nhất là luôn có Quách, ôn ở bên nhắc lại.

Khi Hà Đăng bị ám toán, ôn Tử Mị vội kiếm ngay Đại Đorm nhắc:

-Cơ hội trang trải hận thù của tam đệ đã tới. Tam đệ cần ra tay ngay để trở thành trại chủ cho bù lại những ngày nuốt hận vừa qua.

Đại Đorm hỏi:

-Trại chủ có mệnh hệ nào thì người quyết định là Hà trưởng lão. Trưởng lão không hô trợ tiểu đệ đâu.

Ôn Tử Mị trợn mắt:

-Đại trưởng phu dựng lấy cơ đồ chứ đâu có thể chờ ai ban phát cho như những kẻ tầm thường. Ta và lão đại đã sắp đặt xong cho tam đệ đoạt kiếm lệnh trại chủ và quét sạch những kẻ cản đường. Bây giờ tam đệ chỉ cần làm đúng theo chỉ dẫn.

-Đại ca và nhị ca tính sao?



Ôn Tử Mị kể tai Đại Đorm:

-Chờ khi các tộc trưởng tới đây hội với trưởng lão, ta sẽ cho người khử hết đi.

Đại Đorm trợn mắt kinh hoàng:

-Đâu có thể dễ như vậy. Dù ta thành công thì người trong toàn trại cũng không tha cho tiểu đệ.

Tử Mị cười nhạt:

-Tất cả sẽ đội ơn và ngưỡng mộ tam đệ vô cùng.

-Sao lại như vậy được?

Tử Mị nhìn Đại Đorm lắc đầu:

-Chuyện đâu có khó gì! Một mặt tam đệ chọn những người thân tín nhất của mình giao cho ta và dặn kỹ họ phải làm tất cả những việc gì mà ta sai họ làm. Tam đệ chỉ cần chọn đúng những người tuyệt đối tuân lệnh là xong. Trong khi đó, tam đệ kín đáo thông báo cho một số đầu lĩnh dũng binh là tam đệ nghe tin có thể có nội biến do trại chủ lâm bệnh. Họ bắt buộc phải theo chỉ dẫn của tam đệ để sẵn sàng đối phó khi nội biến xảy ra. Lúc đó tam đệ chỉ cần bố trí để xuất hiện kịp lúc trưởng lão và các tộc trưởng vừa bị hạ sát. Tam đệ sẽ là người có công dẹp nội biến, trừ kẻ gian. Nhưng tam đệ cần làm sao cho không còn một kẻ thân tín nào đã nhận lệnh riêng của tam đệ được sống sót. Với cách sắp xếp đó, rõ ràng tam đệ đã thành cứu tinh của trại và phải được ngưỡng mộ rất lớn.

Đại Đorm trút ra một hơi thở dài hỏi:

-Giết hết người thân tín làm việc cho mình sao?

-Người cầm gươm thì sống chết là thường tình. Còn mưu sự thì cổ nhân đã dạy “nhất tướng công thành vạn cốt khô”. Mất vài ba chục người mà thành sự là tài cao hơn cả người xưa nữa.

Lúc này Đại Đorm bất ngờ nhớ lại cách nói lạnh lùng của ôn Tử Mị và rùng mình. Nhưng y nghĩ:

-Lúc này dù có biết họ là gì cũng quá trễ rồi.

Y liếc nhanh khuôn mặt khô lạnh của ôn Tử

Mị giọng cam chịu:

-Tiểu đệ sẽ chọn một số dũng binh để theo giúp nhị ca. Mong nhị ca sẽ không gặp nhiều khó khăn.

Dứt lời, Đại Đổm bước ra khỏi lều. ôn Tử Mị nhìn những xác chết đặt nằm phía trước, nhếch mép cười nhạt. Nụ cười khiến một nửa mặt gã căng ra. Gã khẽ gật gật đầu rồi kéo mảnh vải xuống phủ kín mặt.

Ánh bình minh vừa rạng phía trời đông, gã đã bước lên yên, nhìn đám dũng binh đang chỉnh tề chờ sẵn trên lưng ngựa. Gã không quay về phía Hà Đại Đổm đứng nơi cửa lều hội, giơ cao roi ngựa ngoắc tay. Đoàn kỵ binh cuốn vó vùn vụt lao xuống chân đồi.

## Huyền Không Cở Tự

Hai người, một già một trẻ, ngồi trầm ngâm dưới mái hiên chùa. Ngôi chùa ẩn sau lùm cây dày đặc lưng chừng sườn đồi thông, mái lợp bằng những mảnh bương dài hư mục nhiều đoạn với đủ loại dây leo phủ kín khiến không dễ nhận ra đó là một mái nhà. Quang cảnh toàn khu đồi cũng hoà nhập vào việc che lấp ngôi chùa. Lá khô chông chất quanh những gốc thông gai sù sì mọc chen chúc khắp nơi. Một dòng suối bọc theo chân đồi uốn vòng dưới các gốc thông chảy miết trên những ghềnh đá nhỏ hoà với tiếng gió vờn các tầng thông tạo thành một âm thanh đều đều bất tuyệt.

Cả hai như đang thả hồn theo cái âm thanh mơ hồ và thanh thoát này. Hồi lâu, người già quay nhìn chàng thanh niên. Người già là một nhà sư có cặp mắt tương phản với làn da gấp nếp chằng chịt. Nhà sư nhìn thẳng, ánh nhìn hiền hoa nhưng ngầm chứa một uy lực khiến chàng thanh niên vội cúi xuống. Chàng như đoán biết nhà sư sắp lên tiếng. Quả nhiên nhà sư nói, giọng ấm áp:

- Xa cách đã ba năm mới gặp lại, ta mừng thấy con được như thế này.

Ngừng một lát, nhà sư tiếp:

- Chuyện đời như dòng nước chảy, lúc theo đất bằng, lúc qua ghềnh đá. Phải tùy duyên sở ngộ mà ứng xử nhưng lại phải tránh vì ngoại cảnh mà động tâm.

Chàng thanh niên chấp hai tay lên trước ngực, cúi đầu thấp hơn chăm chú lắng nghe trong lúc nhà sư nói:

-Ta đã nghe mọi chuyện xảy ra mấy ngày nay do Lý Đại kể lại, ngoại trừ những chuyện liên hệ đến con, vì lão cho biết chưa gặp lại con từ khi nhận lệnh qua lộ Đà Giang đón Long Diên. Nay gặp lại con thì ta đã nắm vững tất cả. Nhưng như con biết, chuyện đời với ta bây giờ chỉ còn là một cơn gió thoảng. Bản thân ta không muốn nhúng vào bụi trần nên cũng không muốn qua bất kỳ ai khác

can dự vào cõi tục. Cho nên ta chỉ nghe mà không nói,

Nhà sư ngưng lại như để ôn những việc đã được nghe và vẫn giữ giọng đều đều:

-Theo Lý Đại thì người họ Lý hiện cở mặt tại Bến Chợ đang cố kiếm cách giải nguy cho em con thoát khỏi tay quan binh lộ Qui Hoá. Họ cố làm một việc mà theo sở kiến là không thể không làm dù phải trả bằng giá nào. Vì chưa được gặp con nên họ cử Lý Đại tới xin ý ta, nhưng ta không thể góp ý về chuyện này.

Chàng trai ngược lên khi nhà sư ngưng lại nhìn sâu vào ánh mắt của chàng. Nhà sư nói chậm hơn rô từng lời:

-Giờ này gặp con, ta cũng không có ý kiến gì. Lời dạy của đức Phật chí tôn mà ta hằng tâm niệm là “hãy tự mình thấp đuốc lên mà đi”. Con phải tự quyết bằng tất cả trí tuệ và tâm tư của con. Ta hiểu trên vai con hiện đang chất nhiều gánh nặng. Con không thể quên lời di huấn của cha con về trách nhiệm đối với cơ đồ của tiền nhân và lòng con chắc cũng đang nặng trĩu ưu tư về trách nhiệm của kẻ đang bẻ lái con thuyền giữa nhiều luồng sóng dữ. Để con khỏi rối trí, ta chỉ nhắc với con lời cuối cùng này: Bể khổ không tự dâng đầy nhưng vẫn đầy mãi mãi vì suối nguồn dục vọng và mê chấp không lúc nào voi.

Nhà sư ngược nhìn qua một kẽ tằng thông lên khoảng trời cao đang rạng sáng. Lúc này đã vào cuối giờ Thìn, toàn bộ vùng đồi rộng như bưng lên những màu sắc chói chang. Nhà sư nhẹ nhàng đứng lên, đổi giọng nhắc:

-Chỗ này đã là nhà của con mười mấy năm từ khi con còn nhỏ. Lệ cũ không hề thay đổi. Con cần chi cứ theo đó mà làm. Riêng người bệnh mà con vừa đưa về, ta sẽ thay con chăm sóc. vết thương nơi lưng không nguy hiểm lắm. Chắc chẩn y sẽ lành. Khi đó, ta sẽ trao y lại cho con.

Dứt lời, nhà sư bước về phía hậu vu, tiến vào gian phòng nhỏ đang dành cho người bệnh. Chàng trai lặng lẽ theo sau nhà sư như cái bóng. Hai người cùng tới bên giường bệnh nhân. Nhà sư cúi xuống khẽ gọi:

-Ha trại chủ!

Người bệnh chính là Hà Đăng vẫn thiêm thiếp trong cơn mê. Nhà sư gọi thêm một tiếng nữa rồi khẽ cầm cổ tay bệnh nhân. Chỉ chưa đầy hai ngày, tính từ khi ngộ nạn, sắc diện Hà Đăng thay đổi khác hẳn. Nhà sư nói:

—vết thương không đáng gì nhưng mối nguy do ám khí có tẩm Đoạn Mạch Cao. May mà con đã dùng thủ pháp ngăn chặn và kịp xử dụng Bảo Huyết Hoa. Ngoài ra, chính cán cốt phi phạm của người này đã giúp cơ thể vượt qua cơn nguy. Tiếp tục điều trị trong không khí yên tĩnh ở đây thì bệnh sẽ lành rất mau.

Mãi lúc này chàng trai mới lên tiếng:

-Thưa Ngoại!

Nhà sư nhìn chàng :

-Con cần chuyện chi?

-Con xin Ngoại cho được nghe vài lời về chiếu chiếu an của vua Trần.

Cặp mắt nhà sư vẫn nhìn sâu vào gương mặt khẩn nài của chàng như đột ngột mờ đi. Nhà sư thở dài:

-Từ nhiều năm qua, ta vẫn thương yêu cha con vì tài năng và chí khí của một bậc anh hùng. Vì thế, ta đã không tránh khỏi gánh nặng ưu tư về cuộc sống gian nan của cha con. Tình thương và tâm sự đó, bây giờ ta chuyển sang cho con vì con đã thay vào chỗ của cha con. Còn về chiếu chiếu an, vua Trần đã nói lên một điều cần nói. Đó là giang sơn này không của riêng dòng họ nào mà thuộc chung về trăm họ. Con có khi nào nghĩ con đang hành động vì nguyện vọng chính đáng của trăm họ không?

Chàng trai cúi đầu rất lâu trước nhà sư rồi lên tiếng vừa như kể lể vừa như nài xin:

-Con chỉ mơ hồ thấy không dễ tìm được thông hoà trọn vẹn với mọi người, dù là thân quen hay xa lạ. Hầu hết thủ lĩnh nghĩa binh đều coi chiếu chiếu an như cơ may vừa để giữ gìn sức lực vừa để chuẩn bị cho trận đánh cuối cùng với họ Trần bằng cách bất ngờ gây binh biến ngay tại Thăng Long. Riêng Trung Dũng Hầu lại cho những ý nghĩ đó là vô cùng nguy hại vào lúc này.

Nhà sư từ tốn hỏi:

-Ý Trung Dũng Hầu ra sao?

-Trung Dũng Hầu quả quyết hiểm họa xâm lược bắc phương đang tới rất gần. Việc lớn nhất hiện nay của người dân Đại Việt là phải đốc lòng chuẩn bị tạo lại chiến công Như Nguyệt của Lý

Thường Kiệt dưới thời Anh Võ Chiến Thắng. Do đó, hưởng ứng chiếu chiêu an là việc cần làm và còn cần phổ cập tinh thần chiêu an giữa mọi phe phái bất kể ở nơi nào. Trung Dũng Hầu nói với con rằng tinh thần chiêu an phải được hiểu theo chiều hướng xoá bỏ hận thù giữa người cùng một nước và chỉ xoá bỏ hết hận thù mới có hy vọng giữ vững hơi thở cho trăm họ cũng như cho chính bản thân vào những ngày đang tới.

-Phần con nghĩ sao?

-Con mới chỉ chấp nhận một thỉnh nguyện của Trung Dũng Hầu là dành cho Trung Dũng Hầu quyền triệu mời thủ lĩnh trên các lộ trấn về Bến Chợ bàn thảo. Khi mọi người đi đến một ý kiến chung thì con sẽ dựa vào đó để cân nhắc quyết định sau cùng. Nhưng riêng con vào lúc này vẫn hết sức phân vân. Con thấy bản thân con sẽ mang trọng tội nếu vì vụng tính mà góp phần đẩy đất nước vào cảnh ngộ lầm than dưới vó ngựa ngoại thù. Nhưng quên lời di huấn của cha ông thì cũng khó tránh khỏi một trọng tội khác. Ngoại dư hiểu dù sao con vẫn chưa đủ trí tuệ để quyết định chín chắn trong tình thế hiện nay. Trên thực tế con chỉ là đứa trẻ mới rời xa vòng tay dịu dặt của Ngoại ba năm nay nên vẫn rất cần những lời chỉ dẫn của Ngoại.

Nhà sư đặt bàn tay lên vai chàng trai, mỉm

cười:

-Trung Chính! Ta thường nghe nhắc về con kể từ khi con rời Huyền Không cổ Tự. Cho tới nay, ta không có điều gì chê trách con. về những người xung quanh con, ta biết Trung Dũng Hầu rất rõ. Trung Dũng Hầu không chỉ là một danh tướng, một hiền thần mà còn là một cao nhân thức giả đời nay. Với những thủ túc như Trung Dũng Hầu, con không sợ sẽ phạm tội với bất kỳ ai. Chỉ có điều ...

Đột nhiên nhà sư hỏi:

-Con đã biết rõ thái độ của Thủ Độ đối với chiếu chiêu an chưa?

Trung Chính đáp:

-Con chưa biết chắc Thủ Độ thuận hay chống việc ban chiếu chiêu an. Nhưng qua thông báo của thám binh, con biết trên đất Qui Hóa này hiện có một số thủ hạ thân tín của Thủ Độ. Chính mắt con đã trông thấy một thủ hạ của Thủ Độ ra tay ám toán Hà Đăng tại An Miên lữ quán.

Nhà sư lặng lẽ bước ra khỏi phòng đi ngược lại hàng hiên trước đại điện. Đưa tay ra dấu cho Trung Chính cùng ngồi xuống, nhà sư nói:

-Ta e giữa vua Trần và Thủ Độ không có sự đồng tình về việc ban chiếu chiêu an. Vụ Hà Đăng vô cớ gây ồn ào tại An Miên lữ quán có thể là một sắp đặt có dụng ý do các thủ hạ của Thủ Độ.

Thấy Trung Chính ngược nhìn mình, nhà sư nói:

-Thực tâm ta không muốn đưa ra nhận xét nào về những chuyện như thế này. Nhưng ta không thể cầm lòng trước nỗi băn khoăn day dứt của con. Dù vậy, ta vẫn muốn con coi những lời ta nói chỉ là một cách luận bàn thôi.

Nhà sư nói tiếp trở lại:

-Từ lâu Thủ Độ vẫn đắm mình trong cơn mê chấp, bo bo với ý nghĩ phân lập, cố vun bồi quyền lợi riêng của họ Trần bằng cách theo đuổi biện pháp diệt trừ người họ Lý. Việc vua Trần ban chiếu chiêu an có thể không được ông ta tán đồng nhưng ông ta không thể chống lại lệnh vua nên việc duy nhất ông ta làm nổi là ngấm sai thủ hạ

gây khó khăn cho bất kỳ ai muốn hưởng ứng chiếu chỉ của vua Trần. Những khó khăn đó có thể mang thiện hình vạn trạng khó bề lường đoán nhưng chỉ nhằm gây ra cảnh hận thù sâu xé giữa các phe phái. Chính mắt con đã thấy một thủ hạ của ông ta ám hại Hà Đăng và vu cáo cho An Miên lữ quán là điều có ý nghĩa đó. Theo ta thì hình tích Trung Dũng Hầu bị lộ rồi nên mới có chuyện đó

Nhà sư ngừng lại hỏi:

-Con biết rõ thủ hạ của Thủ Độ đến lộ Qui Hóa này là ai không?

-Do chỉ dẫn của thám binh và chính mắt con đã thấy thì hiện có ba người là Lê Bảo, Nguyễn Đông và Quách Bá Liêm. Chính Quách Bá Liêm đã ám toán Hà Đăng khi hai người đứng cách nhau cỡ mười bước chân. Con chưa thấy ai cở thủ pháp thần tốc như thủ pháp của y lúc đó.

Mắt nhà sư chợt loé lên một tia nhìn kỳ dị, nhưng nhà sư vẫn dịu giọng:

-Quách Bá Liêm hả?

Trung Chính đáp:

-Dạ!

-Y đi một mình hay đi cùng với ai?

-Dạ, y đi cùng Hà Đăng khi tới An Miên lữ quán.

Nhà sư khẽ lắc đầu:

-Ta muốn hỏi có một người nào khác cùng chung lo công việc với Quách Bá Liêm không?

-Y hành sự một mình cho tới khi một đám đông binh sơn trại kéo tới An Miên lữ quán. Con vẫn bám sát y từ lúc y ám toán Hà Đăng nên phát giác y gặp một đầu lĩnh đông binh sơn trại trước khi người này tới An Miên lữ quán. Đầu lĩnh này luôn che kín mặt bằng vuông vải đen, nhưng khi ở sơn trại, con đã biết tên y là ôn Tử Mị.

Nhà sư nói như thẳng thốt kêu lên:

-Ôn Tử Mị!

Trung Chính ngạc nhiên vì thái độ có vẻ bị kích động của nhà sư. Chàng nói:

-Chính Ôn Tử Mị và Hà Đại Đổm tạo ra biến động trên sơn trại. Nhưng theo con thì Quách Bá Liêm dự phần lớn vào biến động này. Rất có thể Ôn Tử Mị và Hà Đại Đổm chỉ làm theo chỉ dẫn của Quách Bá Liêm.

Nhà sư khẽ nhắc:

-Quách Bá Liêm, ôn Tử Mị! Thật khó ngờ!

Trung Chính không thể dằn thắc mắc, rụt rè hỏi:

-Ngoại biết hai người đó sao?

Nhà sư nhìn chàng không trả lời mà hỏi lại:

-Con thấy võ công hai người đó thế nào?

-Theo con thì họ ôn không bằng họ Quách. Nhưng cả hai đều có bản lĩnh hơn người.

Chàng nhắc lại câu hỏi:

-Ngoại biết hai người đó?

Nhà sư khẽ gật đầu:



-Nếu không do ngẫu nhiên trùng tên thì đó là những người mà con cần thận trọng khi phải đối đầu. Gần bốn chục năm trước đây, vùng Thập Vạn Đại Sơn xuất hiện hai nhân vật mà giới võ lâm coi như hai con cọp dữ thành tinh. Võ lâm không biết tên thật của họ nên đặt tên cho họ là Đại Sơn Nhị Hổ. Ta do tình cờ mà biết đó là hai anh em kết nghĩa, anh là Quách Bá Liêm, em là Ôn Tử Mị. Cả hai tuyệt tích giang hồ từ hơn hai mươi năm nay không dè lại trở thành thủ hạ của Trần Thủ Độ.

Nhà sư trầm ngâm rồi hỏi qua chuyện khác:

-Lê Bảo, Nguyễn Đông có làm việc chung với Quách Bá Liêm không?

-Hai người đó đi riêng, hiện đang làm việc với An Phủ Sứ Trần Kiều. Theo con thì giữa họ không có tương quan gì. Vào lúc sơn trại biến động, Ôn Tử Mị tỏ ra không nương tay chút nào với hai người này. Nếu không có may mắn bất ngờ xảy ra khiến con dễ dàng giúp Lê Bảo, Nguyễn Đông trốn vào rừng thì chắc ba người đã tử đầu.

Nhà sư buông một hơi thở dài khi Trung Chính ngưng nói. vẫn chăm chăm nhìn vào khoảng không phía trước, nhà sư chậm rãi lên tiếng:

-Thủ Độ đã đưa về đất Qui Hoá này hai thủ hạ thân tín nhất của ông ta là Lê Bảo, Nguyễn Đông. Vậy mà ông ta còn dùng thêm hai con manh thú Đại Sơn Nhị Hổ thì chủ đích không phải nhỏ. Ta nghĩ rằng ông ta hiểu khá rõ về con và nghĩa binh Hưng Lý tại vùng này. Con đang đứng trước một cuộc cờ mà mỗi nước sơ sẩy đều đưa đến hậu quả thảm khốc khó lường.

Chuyển tia nhìn vào gương mặt căng thẳng của Trung Chính, nhà sư hạ thấp giọng hơn:

-Hơn bất kỳ ai trên đời này, ta hiểu con rất rõ. Đức độ và tài năng của con là niềm sở cậy vững vàng không cho riêng bản thân con mà còn cho cả đại cuộc. Chỉ tiếc là tuổi con còn quá trẻ, mức kinh lịch chưa tròn e khó tránh khỏi những khi bông bột. Nhưng ...

Nhà sư đột ngột ngưng lại, khoát tay cho Trung Chính lui vào hậu vu. Trung Chính cũng đã kịp phát giác có tiếng động lạ ở phía ngoài. Chàng lật đật bước vào phong Hà Đằng khép cánh cửa lại.

Giây lát, tiếng người xì xào nổi lên rõ hơn rồi một đám đông dat díu nhau tiến vào hậu viên, người đi đầu là Lê Bảo. Ai nấy bơ phờ mệt mỏi vẫn lăm lăm giao

nhọn trong tay. Tất cả đều giật mình khựng lại khi thoáng thấy phía trước có bóng người nhưng kịp nhận ra chỉ có một nhà sư già ngồi trơ trọi. Lê Bảo tiến lên trước vái chào:

- Chúng tôi không may lạc đường ngẫu nhiên qua đây. Hiện ai nấy đều mệt mỏi không thể đi tiếp. Xin hoà thượng mở lòng tế độ cho phép

lát trước cửa chùa và xin chỉ

Nhà sư mời mọi người ngồi nghỉ ngay dưới mái hiên trước đại điện. Thấy Lê Bảo nhìn quanh, nhà sư nói:

-Bàn tăng chỉ có một mình nên không thể tiếp khách chu đáo. Trong chùa hiện còn một ít ngũ cốc xấu hẩm, trước sân chùa thì có sẵn hoa trái. Quý khách cần dùng chi xin cứ cho hay.

Lê Bảo chấp tay đáp:

-Chúng tôi chỉ xin được nghỉ nhờ một lát và xin hòa thượng bố thí cho một ít nước uống.

Nhà sư vừa đưa tới một vò nước thì lại nghe tiếng vó ngựa khua trên sườn đồi phía trước. Rồi, một đoàn người ngựa xuất hiện dàn hàng ngang tiến thẳng vào sân chùa. Nhà sư nhận ra là một toán dũng binh sơn trại, ai nấy đều dựng ngược giáo trên yên ngựa, sắc mặt lầm lì theo sau một người che kín mặt dưới mảnh vải đen. Vừa thấy đám Lê Bảo, người nọ ra lệnh:

-Lôi chúng đi!

Dũng binh chia làm hai cánh từ từ tiến lên.

Lê Bảo, Nguyễn Đông cùng ba tùy nhân vùng dậy nắm chắc cán giáo. Nhưng nhà sư đã bước

lên trước họ, dang hai cánh tay, nói với các dũng binh:

-Xin quý khách dừng chân tại chỗ.

Nhà sư nói nhỏ nhẹ nhưng đám dũng binh cảm thấy có một sức mạnh vô hình đập thẳng vào tim họ khiến tất cả đều bất ngờ choáng váng. Gã bịt mắt cũng kinh ngạc nhìn nhà sư. Cặp mắt gã đảo lộn liên hồi như cố tìm ra một điều gì đó trong khi đám dũng binh nhất loạt khựng lại. Cặp mắt đảo lộn của gã khiến nhà sư thâm nhủ:

-Quả ủa Ôn Tử Mị!

Ôn Tử Mị gần giọng:

-Lão già kia muốn cản đường chăng?

Nhà sư khẽ mỉm cười:

-Đây là thiền môn chớ đâu phải chiến trường mà quan khách nở nặng lời như vậy. Chẳng hay quan khách cần chi, xin cho bàn tăng hay đệ tiện bề lo liệu.

Ôn Tử Mị chợt nhận thấy nét quện thuộc trong nụ cười hiền hoà của nhà sư và sống lưng gã bỗng lạnh buốt. Gã cố giữ bình tĩnh nhưng giọng nói vẫn lạc hẳn:

-Người... người là ai?

Nhà sư hơi nghiêng đầu đáp:

-Bàn tăng là đệ tử thiền môn như quan khách đã thấy?

Tử Mị gắt:

-Tên người là gì?

vẫn với nụ cười hiền hoà trên môi, nhà sư

đáp:

-Thân xác này cũng là cát bụi thì tên họ có nghĩa gì đâu. Bàn tăng chỉ biết ngôi chùa này là Huyền Không cổ tự và bàn tăng là kẻ đã từ lâu gửi mình vào hai tiếng Huyền Không ấy.

Câu trả lời của nhà sư khiến cặp mắt Tử Mị đảo lộn dữ dội hơn. Gã như không còn tự chủ nổi, bàn tay run run nắm vào chuôi gươm, nhưng lại buông ra. Rồi bàn tay ấy đưa lên ngang mặt, kín đáo kéo lại mảnh vải che. Gã có vẻ băn khoăn ngờ vực một điều gì đó. Cuối cùng, để tự trấn an mình, gã lên tiếng:

-Ta chỉ cần nói chuyện với những người đang được hoà thượng che chở thôi. Hẳn hoà thượng đã nhận ra chúng ta là người của sơn trại?

Nhà sư chiếu tia nhìn thẳng vào mắt gã nói:

-Dù quan khách là ai thì bàn tăng cũng kính mộ vì dưới mái chùa không có phân biệt sang hèn hay xa gần. Cửa chùa luôn mở rộng với hết thấy người lơ độ đường, dù là người ở gần bên như sơn trại hoặc ở xa thật xa như Thập Vạn Đại

Sơn cũng vậy.

Bốn tiếng Thập Vạn Đại Sơn được nhà sư nói ra rõ ràng chậm rãi bỗng khiến Tử Mị toàn thân ướt đẫm mồ hôi. Gã như không còn dũng khí, cổ nói lảng:

-Giữa ta với hoà thượng chẳng có gì cần nói. Ta chỉ cần trò chuyện với mây người kia thôi.

Gã lập tức hướng về phía Lê Bảo cao giọng:

-Tên kia! Xuống chân đồi cùng ta bàn chuyện!

Dưới cái nhìn sắc bén của Lê Bảo, cử chỉ khác thường của người bịt mặt trước nhà sư đã được lưu ý ngay từ lúc đầu. Giữa lúc hai người đối đáp, Lê Bảo trầm nghĩ:

-Hai người này đều có thể là nhân vật giang hồ từng biết nhau và gã bịt mặt kia có vẻ rất sợ nhà sư.

Y quyết định không bỏ lỡ cơ may này. Khi gã bịt mặt dứt lời, Lê Bảo lập tức bước lên ngang hàng nhà sư, cắm mạnh mũi giáo xuống đất nói:

-Giữa chúng ta đâu có chuyện khuất tất cần che giấu. Nếu đầu lĩnh cần thi chúng ta hãy nói ngay tại đây. Như thế vừa đỡ mất thời giờ lại vừa may mắn có sự chứng kiến của một bậc cao tăng đạo hạnh, phòng tránh những ngoa truyền lệch lạc. Bây giờ xin đầu lĩnh cứ cho biết đầu lĩnh cần bàn chuyện gì?

Biết chắc Lê Bảo không đi, Tử Mị hậm hực hỏi:

-Hồi đêm, người đã làm gì trại chủ chúng ta?

Câu hỏi được đưa ra bất ngờ ngay với chính Ôn Tử Mị vì gã tin chắc Hà Đăng không thể cùng đi với mấy người này. Lê Bảo đáp thành thật:

-Đầu lĩnh dư biết chúng tôi chưa giáp mặt trại chủ, thậm chí còn không rõ trại chủ tính dưỡng tại đâu. Thiết nghĩ câu hỏi đó nên dành cho người sơn trại.

Tử Mị đành chuyển câu chuyện qua hướng

khác:

-Sự có mặt của các người khiến sơn trại bỗng nhiên có biến động. Người nói sao về điều này?

Lê Bảo nghiêm giọng:

-Chuyện sơn trại thì chỉ người sơn trại mới rõ. Chúng tôi vâng mệnh triều đình tới bày tỏ tình thân nhưng sơn trại tỏ ra thất lễ với khách. Chính đầu lĩnh đã mang gương giao ra xử sự với chúng tôi không khác một bày lặc thảo. Mai mốt, Hà trại chủ sẽ là người phải phân giải chuyện này khi triều đình hỏi đến.

Ôn Tử Mị chỉ muốn kéo dài câu chuyện khi lâm thế tiến thoái lưỡng nan nên không mảy may lưu tâm tới lời lẽ trối buộc của Lê Bảo. Trong lúc Lê Bảo nói, gã liên tục đảo mắt về phía nhà sư. Hai ba lần gã đặt tay vào chuôi gương rồi lại vội vã buông ra, bồn chồn bất định. Cuối cùng, gã đột ngột lên tiếng:

- Thôi được! Ta không thể kéo dài câu chuyện ở đây. Nhưng người dường nghĩ rằng cái danh nghĩa triều đình của các người có thể khuất phục noi người trên sơn trại. Sẽ có lúc đám thuyền chài khổ đây họ Trần kia được thấy mũi giáo của chúng ta bén nhọn thế nào.

Gã nhìn về phía nhà sư, rút mạnh lưỡi gương ra khỏi vỏ. Đứng cách đầu ngựa của gã chưa đầy mười bước, nhà sư vẫn cúi đầu lim dim hai mắt, không có vẻ lưu tâm tới bất kỳ ai. Ôn Tử Mị ngập ngừng một giây rồi đưa cao lưỡi gương ngoắc dững binh trở lui.

Bầy ngựa chồm lên đạp vó trên đám lá khô, khua động một góc rừng vắng. Xuống hết triền đồi tới sát bờ suối, Tử Mị cho lệnh ngưng lại. Gã tung người xuống ngựa, vụt ẩn mình sau một lùm cây. Lat sau, từ lùm cây trở ra gã đã biến thành một khách thương phương bắc. Gã ra dấu cho toán dững binh phóng đi rồi nhẹ nhàng tung mình lên một tầng thông cao, mắt dạn sau vùng lá dày đặc. Từ chỗ nấp, Tử Mị dễ dàng quan sát mọi hoạt động quanh chùa, nhất là trên sườn đồi phía đông nam. Nhưng vào lúc, gã tung mình lên tầng thông thì ở một khoảng cách không xa, một người đang tựa lưng trên một ngọn thông cao lặng lẽ mỉm cười. Tử Mị không hề hay biết mình đang bị theo dõi nên gật gù đắc ý khi thấy đám Lê Bảo rời chùa đi về sườn đồi phía đông nam. Gã chờ đám người xuống tới chân đồi mới nhẹ nhàng đáp xuống nhắm hướng đi theo. Cùng lúc, người lạ cũng rời chỗ nấp chườn qua các tầng cây, quan sát từng cử động của Tử Mị.

Lúc đó đã qua giờ Ngọ và đám sáu người Lê Bảo đang mãi miết bước nhanh ở phía trước.

## BA TUẦN TIÊN TỪ

Trời chuyển dần về chiều. Ánh nắng bắt đầu nhạt màu khi đoàn người gặp con đường mòn băng về hướng nam. Lê Bảo lên tiếng:

- Đúng như chỉ dẫn của vị sư già thì con đường này chạy thẳng về lộ phủ.

Gió từng đợt nhẹ thổi phảng phất một hương thơm ngọt dịu. Mùi hương mỗi lúc đượm nồng hơn khiến ai nấy đều cảm thấy khinh khoái.

Nội Hàn chợt nhìn lên và mừng rỡ nói lớn:

- Ta tới rừng quế rồi. Vậy là không phải qua Bến Chợ và chỉ còn cách lộ phủ không bao xa nữa.

Tất cả cùng quan sát xung quanh. Những hàng thông gai biến mất từ lúc nào. Trước mắt mọi người lúc này là những gốc quế xù xì. Trên các tàng lá xanh mượt mà, tiếng chim chiều cất lên thánh thót như muốn hoà cùng hương quế tăng thêm vị ngọt cho cảnh rừng. Nội Hàn vui vẻ nói:

- Rừng quế cách lộ phủ chỉ khoảng mười dặm. Trước canh ba đêm nay ta đã an toàn dưỡng sức tại dinh rồi.

Ông nhớ lại khoảnh khắc kinh hoàng trước hàng chục mũi giáo và có cảm giác vừa sống lại. Tất cả dường như mang cùng tâm trạng với Nội Hàn và bước nhanh hơn. Vượt thêm chừng non dặm, mọi người thấy một trang viện nằm sát bên mé cỏ đường mòn. Cửa trang viện xây cuốn bằng đá xanh như cửa một tòa thành. Bóng tối bắt đầu phủ trên cảnh vật nhưng hàng chữ lớn khắc sâu trên cửa vẫn lộ. Nội Hàn không kìm được niềm vui, bật reo lên:

-Quế Lâm Nguyệt Độ trang!

Mọi người chưa kịp hỏi, Nội Hàn đã giục một tùy nhân tới đập cửa. Trong

trang viện đèn đuốc sáng trưng. Cửa vừa chớm hé, Nội Hàn đã xấn tới xưng tên nhờ báo ngay với trang chủ. Chưa đầy một khắc sau, một người mập mập hông hào, râu dài ngang ngực hối hả bước ra. ông đi giữa hai gia đình cầm đuốc, cất tiếng oang oang khi thấy Nội Hàn:

-Ngọn gió nào đưa người ngọc tới vậy? Thảo nào suốt chiều nay, ngoài vườn chim khách liên tục báo tin.

Ông quát gia đình mở rộng cửa, bước tới nắm tay Nội Hàn:

-Chuyện đời thực khó lường nổi. Ai dè lại gặp nhân huynh ở đây.

Nội Hàn nói:

-Hoàng lão huynh quả là có con mắt tinh đời. Dứt khoát từ bỏ quan trường để trở thành trang chủ ở một nơi u tịch thế này thì đúng là rời hang tối để lên đỉnh non cao.

Trang chủ từng một thời tòng sự tại lộ phủ Qui Hoá và giao dịch khá thân VỚI Nội Hàn. Nội Hàn kể sơ về điều mình vừa trải và giới thiệu những người cùng đi với trang chủ. Hoàng lão vòng tay chào Lê Bảo, Nguyễn Đông:

-Nghe đại danh nhị vị đã lâu, bữa nay bất ngờ hội ngộ, thật là đại hạnh.

Ông nói lớn với mọi người:

-Bữa nay tể trang xin được biến thành trạm nghỉ đỡ chân của chư vị. Mời chư vị quá bộ vào

khách sảnh.

Lúc dẫn đường đưa khách vào nhà, ông tiếp:

-Lão hủ hiện có một cố hữu đang ngồi trong khách sảnh. Xin mời quý vị tới cùng tương hội.

Nội Hàn bất ngờ gặp bạn cựu giao nên vô cùng hào hứng. Nhưng Lê Bảo, Nguyễn Đông đều sửng sốt khi nhận ra người khách của Hoàng lão trang chủ là Quách Bá Liêm. Quách Bá Liêm cũng nhận ra Lê Bảo, Nguyễn Đông, lật đật đứng dậy. Lão đưa tay xoa xoa chiếc đầu nhăn bóng của mình, cười sảng khoái:

-Quả là sắc đẹp không thể nhốt trong am, thiên tài không thể vùi góc núi. Nhị vị chán cảnh cày bừa, khoác lại phẩm phục là đúng rồi.

Lê Bảo cũng cầm tay Quách Bá Liêm cười nói:

-Còn Quách tiên sinh thì sao? Những kiện hàng căng phồng chắc không chỉ do gấm vóc mà còn phải do một chí lớn khác nữa!

Quách Bá Liêm tiếp tục xoa đầu, cười lớn

hơn:

-Chí lớn là của riêng các bậc đại nhân. Lão vốn mang thân phận di núi sẻ đồng nên tối ngày chỉ dám ôm một tiểu chí thôi.

Nội Hàn thấy Quách Bá Liêm là người quen với Lê Bảo, Nguyễn Đông thì thân mật hỏi:

-Chẳng hay Quách tiên sinh có sẵn sàng cho nghe về cái tiểu chí mà tiên sinh đang ôm ấp chăng?

Quách Bá Liêm nheo mắt nhìn Hoàng lão một cách thích thú. Hoàng lão giải thích:

-Quách tiên sinh lúc nào cũng mê thứ rượu chỉ có ở tệ trang của lão hủ. Cho nên, dù đi đâu, tiên sinh cũng ghé đây đòi cho bằng đủ ba tuần rượu đó. Tiên sinh bảo đó là điều đặc chí nhất của tiên sinh. Bữa nay gặp dịp nhất sinh hạnh ngộ thế này, lão hủ sẽ xin tận tình bồi tiếp để quý vị cùng thấy cái tiểu chí của Quách tiên sinh ra sao. Bây giờ xin mời quý vị lo gột rửa bụi đường để kịp thời nhập tiệc.

Trong khi gia đình hướng dẫn mọi người đi tắm rửa, Quách Bá Liêm cùng Hoàng lão ra hiên ngồi đợi.

Hoàng trang chủ từ quan về ẩn mình trong rừng quế đã mười mấy năm. ông dành gần ba năm xây ngôi trang viện, đặt tên là Quế Lâm Nguyệt Độ trang. Ngay khi vừa khởi công xây dựng, Quế Lâm Nguyệt Độ trang đã nổi tiếng khắp vùng Qui Hoá về bề thế rộng lớn và nét đẹp thanh cao. Tuy nhiên, trang viện nằm khuất giữa vùng rừng rậm lại xa cách các trục lộ nên rất ít người được thấy.

Quách Bá Liêm đặt ly trà thơm đang bốc hơi nghi ngút xuống chiếc khay bằng gỗ quý, gật gù:

-Bến trắng rừng que! Chỉ qua cái tên đặt cho toà nhà, trang chủ đã trở thành bậc thi bá rồi.

Trang chủ im lặng nhận lời khen trong lúc nhìn vợ vẩn ra vườn. Quách Bá



Liêm tắc lưỡi:

-Tiếc là đêm nay hạ tuần, trăng muộn!

Bất chợt lão ghé tai Hoàng lão thì thầm. Hoàng lão im lặng lộ rõ vẻ băn khoăn. Quách Bá Liêm nói:

-Mưu việc thì không thể e dè theo thường tình. Điều cần nhất cho trang chủ lúc này là thành công.

Trang chủ chưa kịp đáp thì gia đình xuất hiện báo tin:

-Bẩm trang chủ, có Ôn tiên sinh tới viếng!

Hai người đưa mắt nhìn nhau và cùng đứng lên. Quách Bá Liêm ghé sát tai Hoàng trang chủ nói nhỏ thêm một hồi nữa, đoạn cao giọng:

-Trang chủ cứ chuẩn bị mời Nội Hàn và chư vị nhập tiệc. Lão xin thay mặt ra đón ôn tiên sinh .

Hoàng lão nhìn nhanh vào ánh mắt Quách Bá Liêm rồi ngoắc tên gia đình tới ra lệnh:

-Hãy dẫn lối cho Quách tiên sinh ra đón khách. Hoàng lão trở vào khách sảnh, đích thân chỉ dẫn gia nhân bày tiệc rồi vào hậu đường đón đám Nội Hàn. Mọi người an vị xong thì Quách Bá Liêm cùng ôn Tử Mị bước vào. Quách Bá Liêm giới thiệu Tử Mị với mọi người và nói tiếp:

-Người anh em của lão sợ lão chết chìm ở bến trăng vì cái món Quảng Hàn Hồng Ngọc Tiên Tửu nên bất chấp đường xa đêm tối vẫn băng bờ vượt bụi tới đây gánh giùm cho lão ít vò. Xin quý vị thể tình dung thứ cho sự đường đột này.

Tử Mị vái chào, ngồi xuống chiếc ghế bên tay mặt trang chủ. Quách Bá Liêm lần lượt giới thiệu tên từng người. Tử Mị nói với Lê Bảo, Nguyễn Đông:

-Không dè lão ôn này lại có cái may bất ngờ diện kiến nhị vị quý nhân.

Lê Bảo, Nguyễn Đông đã biết từ lâu về việc cặp khách thương phương bắc Quách Bá Liêm, Ôn Tử Mị đặt mình dưới sự sai phách của Quốc Sư, nhưng họ chỉ có dịp lần gặp gỡ Quách Bá Liêm chứ chưa hề gặp ôn Tử Mị. Nhưng qua cái nhìn đầu tiên, Lê Bảo cảm thấy ngỡ ngợ như đã từng gặp Tử Mị ở đâu. Y chợt nhớ ánh mắt của viên đầu lĩnh bịt mặt trên sơn trại và muốn hỏi Nguyễn Đông nhưng Nguyễn Đông đang ngồi sát bên Quách Bá Liêm. Trong lúc đó, Nội Hàn chuyển

trò như pháo nổ với Hoàng trang chủ. Chợt bất ngờ sức nhớ tới một điều, Nội Hàn lật đật đứng lên nói:

-Đắc tội, đắc tội! Xin trang chủ tha thứ!

Hoàng lão ngạc nhiên:

-Nhân huynh có chuyện chi?

Nội Hàn nói giọng ân hận:

-Chúng tôi quê mùa thô lậu nên sơ sót thất lễ quên băng phận sự vắn an phu nhân cùng tiểu thư.

Hoàng lão hươ tay gạt đi:

-Lão hủ ngỡ là đại sự ai dè lại là chuyện này. Lẽ ra chính lão hủ phải xin lỗi chư vị về việc gia tiểu không ra chào khách. Nhưng từ lâu, tiện nội thường bệnh hoạn nên đã có lệ không ra mắt khách. Còn tiện nữ thử khờ dại nên lão hu không dám đưa tới khách sảnh bao giờ.

Vốn là chỗ cự giao nên Nội Hàn biết ít nhiều về gia đạo trang chủ. Một thời trong lộ phủ thường nhắc về nỗi buồn hiếm muộn của trang chủ và sự khế khát của Hoàng phu nhân không chịu tìm thứ tiếp cho chông. Nội Hàn vẫn ngậm ngùi cho bạn và muốn biết lúc này tình trạng đó đã đổi khác chưa. Nghe Hoàng lão nói, Nội Hàn hiểu là mọi chuyện còn nguyên như cũ nên im lặng ngồi xuống. Quách Bá Liêm lên tiếng:

-Trăng đã lên rồi. Chắc trang chủ không nỡ để trăng phải tủi phận vì thiếu mùi hương tiên tử.

Trang chủ khẽ đáp:

-Xin tuân lệnh Quách tiên sinh.

Ông nhìn Quách Bá Liêm tiếp:

-Xin phiền Quách tiên sinh đỡ cho một tay trong việc tới cung Quảng lãnh rượu về.

Quách Bá Liêm lập tức đứng dậy nói lớn:

-Tuân lệnh! Tuân lệnh! Xin trang chủ dẫn đường.

Trang chủ sai gia nhân chuyển bàn tiệc ra ngoài hiên rồi cùng Quách Bá Liêm

vào hậu đường. Trước khi bước theo trang chủ, Quách Bá Liêm nói:

-Lão phiêu bạt nhiều năm từ Kim Lăng tới Thăng Long, nếm trải nhiều hương vị mỹ tửu đại danh của Trung Nguyên và Đại Việt nhưng không thể quên nổi Quảng Hàn Hồng Ngọc Tiên Tửu của Hoàng trang chủ. Quý vị sẽ không còn muốn rời xa Nguyệt Độ trang sau bữa tiệc này.

Tất cả đều háo hức chờ đợi vì sự phấn khích của Quách Bá Liêm. Nội Hàn cất giọng sang sảng:

-Lúc đứng trước giao nhon cỏ ai dám ngờ sau đó lại có rượu tiên. Diễn biến này quả là thể hiện tinh vi cái dịch lý uyên áo cùng, thông, đặc, thất khó lường.

Ôn Tử Mị cũng lên tiếng:

-Quách lão đại vì bén mùi tiên tửu nên gần như lúc nào cũng kiếm có quán quanh bên rừng quế. Lão sợ quý vị cũng như Quách lão thì trang chủ sẽ không thể kiếm đủ rượu để đãi khách.

Nội Hàn chợt nhớ Hoàng lão không hề biết gì về nghề chế rượu nên thắc mắc:

-Chẳng hay thứ rượu này là sản phẩm của Nguyệt Độ trang hay của tiên cảnh nào?

Ôn Tử Mị nói:

-Lão chỉ tới đây mới gặp thứ rượu này chứ không hề thấy ở nơi nào khác.

Nội Hàn có vẻ hào hứng gật gù:

-Vậy thì nơi đây đúng là tiên cảnh. Vì chỉ có tiên cảnh mới có tiên tích.

Ông hỏi Ôn Tử Mị:

-Phải chăng thứ rượu này được cất từ quế  
hoa?

Tử Mị đáp:

-Lão cũng như Quách lão cứ thấy rượu quý là nhắm tít cả hai mắt lại, không còn đủ tỉnh táo để nhận thức. Lát nữa xin nhờ chính quan nhân phân biệt giùm để được mở rộng thêm tầm mắt.

Đột nhiên Lê Bảo xen vào hỏi:

-Ôn tiên sinh vừa từ Bến Chợ tới?

Cặp mắt Tử Mị đảo ngược lại lúc y lên tiếng:

-Chẳng hay các hạ có điều chi?

Lê Bảo nói:

-Chúng tôi vốn không quen vùng này nên vừa trải một ngày gian kho vĩ lạc đường" Nay muốn nhân dịp nhờ tiên sinh chỉ cho vài nét về địa lý tại đây.

Ồn Tử Mị tươi cười đáp:

-Điều này thì nằm trong khả năng của lão. Từ lâu, lão và Quách lão vẫn được mọi người gán cho hỗn danh là Thổ Thần Qui Hoá. Lão có thể nhắm mắt bước mà vẫn biết chắc mình đang đi về đâu.

Rồi gã giảng giải:

-Quê Lâm Nguyệt Độ trang nằm về tây nam Bến Chợ và đông nam Huyền Không cổ tự. Đường từ đây tới hai nơi đó tương tự nhau khoảng gần hai mươi dặm, hầu hết là lối mòn bị rừng cây cắt thành nhiều đoạn. Còn từ đây theo đường mòn đi miết về hướng nam thì chưa qua mười dặm đã là lộ phủ Qui Hoá rồi. Lão vừa từ đó tới đây vì không quên nổi hương thơm quyến rũ của tiên tử.

Trang chủ và Bá Liêm đã trở ra theo sau là hai gia nhân khiêng một vò sứ Giang Tây lớn.

Trang chủ cho đặt vò lên giữa bàn, đích thân bày trước mặt mỗi người một chiếc ly phủ men trắng như bạch ngọc.

Lúc trang chủ bày biện, Quách Bá Liêm nói:

-Bữa nay chúng ta còn gặp một điều may hiếm có để tận hưởng hương vị của tiên tử, vì trang chủ vừa nhận được một món trợ lực vô song vốn là đặc sản của hoang mạc viễn tái trung nguyên. Hẳn chư vị từng nghe nhắc tới thứ trái quý Tuyết Trung Lê?

Tất cả đều xao động khi nghe Quách Bá Liêm nhắc đến mấy tiếng Tuyết Trung Lê. Nội Hàn trợn tròn mắt kinh ngạc nhìn người bạn cựu giao. Ngược xuôi nhiều như Lê Bảo, Nguyễn Đông cũng chưa từng thấy thứ trái cây quý này. Nhưng Hoàng trang chủ có vẻ không lưu tâm tới câu chuyện về Tuyết Trung Lê.

Ông lên tiếng:

-Thứ rượu này vốn có một lai lịch bất thường, xin nhờ Quách tiên sinh kể lại, sau tuần rượu thứ ba. Bây giờ lão hủ xin đưa hương vị của Quảng Hàn Hồng Ngọc Tiên Tử tới cùng chư vị trước đã.

Trang chủ trịnh trọng nghiêng vò trút rượu vào từng ly. Rượu trong vắt như pha lê ửng tươi màu hồng quế nổi bật trên nền men sứ trắng. Hương thơm tỏa ra ngào ngạt. Trang chủ mời khách nâng ly trong lúc gia nhân đặt phía trước mỗi người một trái lê tươi bổ sẵn, lớp vỏ ngoài màu mỡ C)à mịn căng. Trang chủ nói:

-Hong Ngọc Tiên Tử chỉ tặng hương vị với hoa trái chứ không hợp nhục chất. Đặc biệt với thứ lê quý của hoang mạc bắc phương, tiên tử lại tặng bội độ nông. Nhờ duyên may của chư vị, hồi chiều lão hủ vừa nhận được ít trái Tuyết Trung Lê, xin đưa trình để cùng thêm nhẩn thức.

Rượu chưa nhấp môi mà hương thơm như làn gió nhẹ xoa dịu giác quan. Mọi người đưa mắt nhìn nhau trong cảm giác toàn thân đang cất cao lên thật nhẹ nhàng. Hớp rượu đầu tiên vừa thấm tê đầu lưỡi, một vị ngọt thanh thoát đã toả nhanh theo từng mạch máu.

Nội Hàn kêu lên thích thú:

-Tiên tử! Quả là tiên tử!

Ông nghiêng đầu cất tiếng ngâm:

-Quân bất kiến

Hoàng hà chi thủy thiên thượng lai Bôn lưu đảo hải bất phục hồi...

Giọng ông sang sảng theo từng lời thơ. Quách Bá Liêm gật gù:

-Rượu tiên uống trong tiếng thơ Tương Tiên Tử của Thi Tiên Lý Bạch thì qua là không còn gì đặc chí hơn trên cõi đời này.

Lão cũng cao hứng cất tiếng ngâm theo:

-Khuyến quân cánh tận nhất bôi tửu Dữ ngã đông tiêu vạn cổ sầu.

Tất cả như quên hết mọi chuyện, ngoại trừ Lê Bảo có vẻ bứt rứt. Y uống một cách dè dặt và trái lê trước mặt vẫn còn nguyên. Quách Bá Liêm nói:

-Lê đại nhân không nên khiến nàng Tiên Tử phải mong chờ hương vị Tuyết

Trung Lê như thế!

Lão đưa trọn miếng lê của mình vào miệng và ân cần mời Lê Bảo. Nội Hàn cũng lên tiếng:

-Quách lão gia có lý. Xin Lê tướng quân mau thưởng thức hương vị thứ trái quý như châu báu này.

Lê Bảo làm theo nhưng vẫn không dứt bản khoăn nhất là khi bắt gặp ánh mắt đảo lộn liên hồi của Ôn Tử Mị. Y thầm tự nhắc:

-Đây là ánh mắt của gã đầu lãnh sơn trại mà mình đã nhìn thấy tại Huyền Không cổ tự. Không lẽ Ôn Tử Mị còn có tương quan khác với sơn trại họ Hà?

Lê Bảo không bị cuốn theo không khí hào hứng của buổi tiệc nhưng cũng theo kịp mọi người bước qua tuần rượu thứ ba. Nguyễn Đông ngồi đối mặt với y đang tranh cãi cùng Quách Ba Liem về cách thức miêu tả loại trái cây Tuyết Trung Lê thế nào cho đúng.

Ăn xong trái lê của mình, Lê Bảo toan xen vào câu chuyện giữa Nguyễn Đông và Quách Bá Liêm thì trang chủ giơ tay ra dấu cho mọi người lắng nghe và lên tiếng:

-Tuần rượu thứ ba đã qua. Bây giờ xin Quách tiên sinh hãy kể về lai lịch Hồng Ngọc Tiên Tửu.

Trang chủ chấm dứt câu nói bằng một nụ cười. Nội Hàn đang chăm chăm nhìn trang chủ chợt nghĩ:

-Nụ cười thật lạ lùng! Chưa bao giờ Hoàng lão có nụ cười như thế này!

Nhưng Nội Hàn không kịp nghĩ thêm điều gì vì thấy tất cả cảnh vật trước mắt bỗng chìm vào một màn tối đột ngột phủ xuống. Nội Hàn úp mặt xuống bàn gần như cùng một lúc với ba tùy nhân.

Nguyễn Đông vội đưa tay lên dụi mắt nhưng thấy cánh tay nặng như cột đá. Y vừa toan vận sức cố nâng cánh tay lên thì đã gục xuống bàn như mấy người kia. Lê Bảo kinh hãi nhìn Nguyễn Đông và vùng đứng dậy. Nhưng ôn Tử Mị đã

nhANH HƠN ĐẶT MỘT BÀN TAY LÊN VAI Y. Lê Bảo khẽ rùng mình. Y trọn mắt nhìn Tử Mị trước khi đổ người xuống như một cây cột bị chặt ngang gốc. Quách Bá Liêm ngửa đầu cười sảng khoái:

-Họ không nghe kể lai lịch Tiên Tửu nữa rồi.

Ôn Tử Mị cúi nhìn Lê Bảo nằm dài dưới

chân:

-Tay họ Lê này tinh như loài cáo. Nhưng quả là không ai có thể qua nổi mưu tính của trang chủ.

Hoàng lão xua tay:

-Lão hủ chỉ là con chốt trong nước cờ này. Mọi chuyện đều do Quách tiên sinh sắp bày và định đoạt.

Ôn Tử Mị hỏi Quách Bá Liêm:

-Quách lão đại tính từ lúc nào mà gọn quá vậy? Lão được nghe báo mà vẫn thấp thỏm sẽ có phiền toái phải nhọc công hơn. Bản lĩnh của hai tay Lê, Nguyễn này không tầm thường đâu.

Quách Bá Liêm đáp:

-Ngay lúc thấy Nội Hàn cùng bọn này tới kể sơ chuyện trên sơn trại ta đã thấy có điều bất ổn nên bàn với trang chủ không cho một tên nào sống sót. Sau đó lại thấy báo có lão đệ tới nên ta quyết định phải ra tay cho thật gọn. Việc đâu cở khó khăn lắm.

Đám gia nhân trang trại vẫn đứng như một hàng tượng đá trước ba người. Hoàng lão lên tiếng:

-Đem hết các xác chết ra vườn vùi kín. Nhớ chôn theo tất cả ly tách cùng hành lý của họ. Bỏ sót thứ gì thì ta sẽ chôn hết các người.

Quách Bá Liêm nói thêm:

-Ồn lão nhị nên đích thân theo xem xét mọi chuyện cho chắc chắn.

Ôn Tử Mị lặng lẽ đứng lên trong lúc gia nhân bước tới làm theo lệnh của Hoàng lão.

Trước khi bữa tiệc khai diên dưới mái hiên khách sảnh, một bóng đen đã tung mình qua vòng rào khuôn viên xâm nhập trang viện. Bóng đen ẩn sau những hàng cây cảnh men dần vào phía trong rồi phóng lên vòm mái khách sảnh. Phía dưới ồn ào trò chuyện nhưng bóng đen vẫn thản trọng không gây một tiếng động

nhỏ. Nín thở áp sát mình xuống mái nhà, bóng đen cố lắng nghe từng lời nói ở phía dưới và tỏ vẻ ngạc nhiên về cung cách thân mật giữa ôn Tử Mị cùng Lê Bảo, Nguyễn Đông. Một hồi sau bóng đen càng kinh ngạc hơn khi nghe tiếng quát ra lệnh của trang chủ với đám gia nhân. Bóng đen nghĩ thầm:

-Họ bị giết hết rồi sao?

Liền đó, đám gia nhân có ôn Tử Mị theo sau, rời mái hiên khách sảnh khiêng theo sáu xác chết. Trăng đã lên cao khiến bóng đen phải nằm ép sát vòm mái. Từ phía dưới, giọng Quách Bá Liêm vang lên:

-Lão phải thu xếp về gấp Thăng Long để diện kiến Quốc Sư và tin là Quốc Sư hết sức hài lòng về những điều đã diễn ra tại Qui Hoá.

Bóng đen không thấy trang chủ lên tiếng và Quách Bá Liêm nói tiếp:

-Khắp gầm trời Đại Việt này không ai hiểu Quốc Sư bằng lão. Lúc nào trang chủ cũng vững như bàn thạch.

Câu chuyện kéo dài nhưng bóng đen thấy trang chủ tỏ vẻ trầm ngâm. Đèn đuốc khắp trang viện lần lượt tắt sau khi ôn Tử Mị cùng đám gia nhân trở lại.

Bóng đen nằm im tại chỗ thêm một hồi lâu, lắng nghe động tĩnh. Khi độ chừng mọi người đã về phòng riêng nghỉ ngơi, bóng đen mới nhẹ nhàng chuyển đi. Từ mái khách sảnh, bóng đen buông mình xuống như chiếc lá rơi vào giữa một vùng dày đặc bóng cây. Trong một thoáng, bóng đen đã băng qua khu vườn rộng và ẩn mình vào sau một gốc quế nghe ngóng.

Toàn khu trang viện mênh mông như say ngủ dưới ánh trăng hạ tuần mờ nhạt. Thốt nhiên, bóng đen giật mình vì thoáng nghe một hơi thở dài. Hơi thở đượm đầy vẻ não nuột lan trên những cánh lá đang dập chờn trong gió và tan đi.

Bóng đen vội nép sát gốc cây quan sát kỹ xung quanh. Toàn khu vườn sau rộng lớn của trang viện không có dấu vết gì khác thường ngoài những khóm cây khẽ lay động theo từng làn gió nhẹ.



## MỘT MẢNH CHUYỆN XƯA BÊN RỪNG QUÊ

Giữa lúc bóng đèn toan rời chỗ nắp, một hơi thở dài nữa lại nổi lên rõ rệt hơn. Xoay về hướng phát ra hơi thở, bóng đèn thấy một ngôi nhà nhỏ nằm khuất bên kia hàng cây dày. Hàng cây kéo dài ngăn đôi khu vườn sau trang viện và che kín ngôi nhà. Bóng đèn nhẹ nhàng vòng qua gốc quế lớn nhích tới gần hơn. Ngôi nhà như một mái am nhỏ thấp đứng giữa những khóm hoa cảnh rải rác. Một hàng hiên hẹp quay xuống mảnh sân lát đá in dày bóng những tàng quế cao che phủ phía trên. Mặt sân lác đác vài mảnh ánh trăng lọt qua kẽ lá. Dưới mái hiên, hai người đàn bà đang ngồi bên nhau. Sau mấy tiếng thở dài, cả hai hoàn toàn im lặng. Bóng đèn thu mình sâu hơn vào bóng tối, thắc mắc:

- Những người này là thế nào với trang chủ? Hồi lâu sau, một người lên tiếng:

- Mẹ đừng bắt con phải rời mẹ ngay. Con chỉ vừa về tới mà lại đúng lúc mẹ có tâm trạng như vậy thì làm sao con có thể để mẹ một mình cho đành.

Bà mẹ thở dài:

- Đâu phải mẹ không mong có con ở gần. Nhưng mẹ sợ có chuyện không lành xảy ra thì con sẽ ra sao.

Ngưng một lát, bà nói tiếp:

- Linh tính mẹ suốt mấy chục năm nay không báo lầm điều gì. Mẹ vẫn nhớ như in buổi chiều năm Thìn đó mẹ cũng qua nhiều giờ bồn chồn thắc thỏm y hệt chiều nay, sau lúc con trở về.

Người con gái nói vội như để chặn lời mẹ:

-Mẹ biết là con đâu có thuộc loại chân yếu tay mềm đến độ dễ dàng bó tay trước tai nạn. Còn chuyện xưa qua lâu rồi, mẹ ráng quên đi cho đỡ đau lòng.

Bà mẹ như không nghe thấy gì vẫn tiếp tục:

-Từ đó tới nay đã hai chục năm, người họ Lý nối tiếp mấy đời ly tán, kẻ đầu rừng, người cuối bãi, nước mắt không lúc nào vơi. Con nghĩ coi, làm sao mẹ có thể quên cho được?

Người con gái nói:

-It nhất trong chuyến đi này, con cũng mang về cho mẹ một số tin tức về người thân rồi. Con tin là không bao lâu nữa mẹ sẽ được gặp các anh con.

Bà mẹ thần thờ nhắc:

-Các anh con!

Như chợt tỉnh, bà nắm tay con gái, hỏi:

-Con mới nói Long Diên đang bị giữ trong ngục thất Qui Hoá, phải không?

Người con gái khẽ dạ nhưng bóng đen chấn động toàn thân. Thu mình thêm kín hơn trong bóng lá, bóng đen cố không bỏ sót một lời đối đáp nào.

Từ dưới mái hiên bà mẹ nói:

-Con nhắc lại cho mẹ nghe những gì con đã kể hồi chiều đi. Mẹ muốn nghe thêm một lần nữa.

Giọng người con gái đều đều:

-Trọn ngày nay, khắp lộ phủ đều bàn tán về việc một đám tôn thân nhà Lý vào gặp mặt An Phủ Sứ Trần Kiều. Những người này đòi Trần Kiều phải trả cho họ hai người thân đang bị giam giữ là vương gia Lý Long Diên và Trung Dũng Hầu Lý Bảo Tuấn.

Bà mẹ bật kêu:

-Quái lạ! Ai lại dẫn thân vào hang cọp để đòi cọp nhả mồi như vậy? Mà do đâu Long Diên với Trung Dũng Hầu bị bắt giữ?

Người con gái giải thích:

-Gần một tháng nay, vua Trần ban chiếu chiêu an mời tất cả tôn thân nhà Lý

về Thăng Long để cùng tới đền Đông cổ mở hội thề bái bỏ oán thù. Chiều chiều an cáo yết khắp nơi lệnh cho các quan viên lộ trấn phải hậu đãi các tôn thân nhà Lý khi họ xuất hiện. Cho nên những người kia mới ngang nhiên vào dinh An Phủ Sứ. Riêng anh Long Diên và Trung Dũng Hầu thì con nghe xì xào là liên can đến sơn trại họ Hà, nhưng không biết rõ ra sao.

Bà mẹ lại thở dài:

-Tội nghiệp cho ^ Long Diên! Nó còn trẻ lắm, chỉ hơn con tròn ba tuổi.

Bà gục đầu vào vai con bật khóc. Người con gái kéo áo lau nước mắt trên mặt mẹ trong lúc bà kể lể:

-Cha con là ngoại thích cố triều mà hơn mười năm nay đành tâm an vui với sự chiu lòn đám thủ hạ của Thủ Độ. Càng nghĩ về chuyện này, mẹ càng hổ thẹn vô cùng. Con biết là bọn đó đang có mặt tại đây chứ, Nguyệt Quế?

Nguyệt Quế đáp-

-Dạ, con đã nghe Vân Nhi nói ngay khi vừa đặt chân về nhà.

Bà mẹ chính là Hoàng phu nhân, nói:

-Cha con càng lúc càng tin theo bọn đó. Mỗi lần Quách Bá Liêm hay ôn Tử Mị xuất hiện là cha con không dấu nổi vẻ đắc ý. Vì bọn đó mà mẹ con mình bị coi như thù địch. Vân Nhi còn cho mẹ biết là gần đây cha con thường ngầm cho người theo dõi cả lời ăn tiếng nói của mẹ. May mà cha con vẫn nghĩ con chỉ là đứa trẻ thơ như thuở nào nên không nghi ngờ con có thể rời nhà ra đi.

Đến lượt Nguyệt Quế thở dài. Nàng đỡ mẹ ngồi tựa đầu lên vai mình, hỏi:

-Mẹ buồn vì con vẫn chưa tìm được tin tức về bác và các anh con, phải không?

Hoàng phu nhân nói:

-Không gặp lại bác và các anh con thì mẹ không thể nào yên tâm được.

Bà lại bật khóc trong lúc nhớ lại những hình ảnh đã qua. Bà nói tiếp trong tiếng nức:

-Từ ngày về làm dâu họ Hoàng ở Bắc động, mẹ chưa hề gặp lại bác con. Ngày đó mẹ mới tròn mười sáu tuổi. Ông bà ngoại con qua đời khi mẹ đang chập chững tập đi và chỉ còn một người thân duy nhất là bác con. Ông ngoại con bị truất ngôi thái tử phế làm thứ dân nên cuộc sống rất khó khăn. Bác con mới mười mấy tuổi

đầu đã phải quần quật lo cày cuốc để có cơm ăn và nuôi nấng đứa em nhỏ là mẹ. Chính vì thế mà bác con không thể lập gia đình sớm. Khi bác con được phong vương tước và mẹ biến thành quận chúa cũng là lúc mẹ phải xa hẳn bác con. Triều đình muốn nắm vững phen dậu phía bắc đã gả mẹ cho động chủ Bắc động là cha con. Cha con rất thương yêu mẹ nên mẹ yên phận con dâu của nhà họ Hoàng, nhưng bác con cho tới lúc đó vẫn chưa yên bề gia thất

Nguyệt Quế ngắt lời mẹ:

-Chuyện đã xa lắm rồi, lúc này mẹ buồn phiền cũng đâu có cách gì thay đổi nổi!

Hoàng phu nhân chùi nước mắt nhưng vẫn

kể:

-Bắc động với Thảng Long đường xa hiểm trở lại giữa lúc họ Trần dấy lên gây biến động nên tin tức càng hiếm hoi. Cha con phải qua nhiều sắp xếp khó khăn mới cử được người về Thảng Long gặp bác con để nói rõ ý nguyện của mẹ là muốn có một ngày hội diện. Bác con chọn ngày gặp mặt là kỳ tế tiên hậu năm đó. Bác con cho biết vua Trần tuy thay n<sup>h</sup>òai nhà Lý bảy năm rồi nhưng không quên cố triêu vì nhà vua cũng là ngoại thích của họ Lý. Chính triều đình đã gửi thư mời tôn thân nhà Lý về Thiên Đức phủ vào lễ kỳ năm đó để tế tiên hậu Lý triều do triều đình chủ trì. Bác con cho biết đã thành gia thất và có hai đứa con trại nhỏ là Trung Chính và Long Diên. Đây là lần đầu mẹ nghe nhắc tới chị dâu và hai đứa cháu. Bác con mong mẹ sẽ cùng gia đình về xuôi để có dịp gặp gỡ. Cha con tuy e ngại thiện tâm của triều đình nhưng chiều ý mẹ nên quyết định đưa hết gia đình về xuôi.

Nước mắt lại ướn đầm trên mặt bà và bà ghen ngào. Hình ảnh ngày tế tiên hậu Lý triều nam đó xoá nhoà cảnh vật trước mắt. Bà chỉ còn thấy bùng lên ánh lửa đỏ rực ở khắp nơi và tiếng thét như sấm nổ của chông bà. Đoàn người Bắc động tiến vào Thiên Đức phủ đúng lúc cuộc tàn sát đang diễn ra. cấm binh phục sẵn ào ra bọc họ vào chính giữa. Những mặt khiên loang loáng dồn lên như sóng cuộn rồi những ngọn giáo đâm máu tươi tua tủa lao tới. Động chúa Bắc động Hoàng Nhung như biến thành con cọp dữ nổi điên. Lưỡi kiếm thép trong tay ông tỏa một làn sáng xanh ngang dọc vun vút quanh mình, ông xông thẳng vào bức thành gươm giáo cấm binh mở đường máu cho vợ con. Xung sát gần trọn đêm, ông mới đưa được vợ thoát vòng vây cùng một thủ hạ duy nhất còn lại. Bà

đang mang thai Nguyệt Quế đã ngất xỉu trên tay chồng khi vượt khỏi hàng cấm binh cuối cùng. Người thủ hạ duy nhất còn lại đã phải tử chiến với truy binh cho tới khi gục xuống để chồng bà đưa bà lánh xa vòng nguy hiểm.

Nhưng tai biến với bà không chỉ là một đêm kinh hoàng kề cận tử thần. Bà được chồng cứu tỉnh để rồi lập tức ngất xỉu vì cái tin hai đứa con trai cùng toàn thể thủ hạ Bắc động không còn ai sống sót. Động chủ Hoàng Nhung không dám đi về hướng bắc mà lánh qua Quốc Oai cải dạng thay tên đưa vợ ngược sông Đà lên Qui Hoá. Tại đây, ông được tin một cánh quân triều đình đã theo sông cầu ngược lên bắc thùy lợi dụng yếu tố bất ngờ chiếm cứ các khe động. Vị động chúa ngang tàng của Bắc động từ đó không còn đất dung thân, đành chọn Qui Hoá làm nơi ẩn mình chờ ngày chào đời của đứa con thứ ba là Nguyệt Quế. Để che mắt quan binh, ông nhờ người tiến dẫn với Trần Kiều và xin được một chức quan nhỏ trong lộ phủ.

Suốt thời gian đó, Hoàng Nhung không ngừng dò hỏi tin tức các thân vương nhà Lý, đặc biệt ve người anh vợ, Võ Thành Vương, ông được biết Võ Thành Vương thoát khỏi cuộc tàn sát tại Thiên Đức Phủ nhưng không biết trôi giạt nơi nào. Riêng người chị dâu được các gia tướng cứu thoát khỏi Thiên Đức phủ nhưng trên đường lánh nạn lại bị sát hại bởi một nhóm lạc thảo. Hai đứa con nhỏ của Võ Thành Vương là Trung Chính vừa bốn tuổi và Long Diên mới ngoài hai tuổi không biết số phận ra sao.

Bà không lúc nào hết bệnh từ sau ngày được chồng cứu ra khỏi vùng biển máu Thiên Đức Phủ. Những tin tức nhận được càng khiến bà suy yếu hơn. Nếu không vì thương chồng, nhất là thương đứa con gái nhỏ mới chào đời, bà đã kết liễu đời mình trong những ngày tháng đỏ. Nỗi bi thương trong lòng bà chỉ vơi bớt khi bà được tin Võ Thành Vương đã dựng nghĩa kỳ khởi binh chống lại triều đình. Bà ngỡ như vừa sống lại và nhắc chồng tìm đường về với Võ Thành Vương. Động chúa Hoàng Nhung nấn ná suy tính. Cuối cùng, ông nói với vợ:

-Khí số nhà Lý tận rồi. Ta đang ngại cho tương lai của chính Võ Thành Vương. Tốt hơn chúng ta hãy tạm dừng lại đây một thời gian chờ coi sự việc ra sao.

Sau đó ông từ quan về dựng nhà bên rừng  
quế.

Bà cố tìm cách khiến chồng đổi ý nhưng Hoàng Nhung chỉ lặng thinh. Không

khí gia đình trở nên ngọt ngào khi bà biết những người đang giao du với ông là những người cổ tượng quan với Quốc Sư đương triều. Khi bà hỏi điều này, động chúa Hoàng Nhung nói:

- Tuổi ta không còn ở thời trai tráng để nghĩ đến dần mình giữa gươm giáo hoặc chấp nhận hiểm nghèo. Ta chỉ muốn tìm êm ả trong chuỗi tháng ngày còn lại nên giao du với người như thế là cách hay nhất để tránh rủi ro vì bị lộ hình tích. Nếu bà thấy khó chịu do đối mặt với những người đó thì ta sẽ tìm cách thu xếp.

Bà tưởng chừng đất sụp dưới chân khi nghe chồng nói. Vị động chúa từng mỉm cười trước mọi thử thách và từng là bức tường thành kiên cố che chở cho bà bỗng trở thành một kẻ tầm thường. Bà không hé răng trước những sắp xếp kế tiếp của ông, lặng lẽ dắt con gái cùng hai người hầu qua sống tại ngôi nhà nhỏ mà ông sai dựng cho bà dưỡng bệnh. Lúc đó Nguyệt Quế chưa đầy mười tuổi.

Động chúa Hoàng Nhung đứng trên hiên nhìn theo vợ thở dài. ông khẽ lắc đầu nói một mình:

- Dù sao bà ấy vẫn là đàn bà. Làm sao có thể nói rõ điều gì bây giờ!

Bà không thấy hình ảnh của chồng và không nghe được lời nói của ông lúc đó. Bà chỉ thấy sau ngày rời Bắc động về xuôi không ngày nào bà khô nước mắt. An ủi duy nhất của bà chỉ là Nguyệt Quế. Nguyệt Quế là sự gợi nhớ những bất hạnh trong đời bà nhưng cũng chính là hơi thở của bà. Bà được an ủi hơn khi thấy Nguyệt Quế luôn tự tin xông xáo. Mới tròn bốn tuổi cô đã theo cha đòi luyện võ và miệt mài với cung kiếm. Chính Nguyệt Quế đã giúp nhen nhóm cho bà một niềm hy vọng.

Vào năm mười tám tuổi, khi nghe mẹ nói về ước vọng cuối cùng trong đời là được gặp lại người anh trai và hai đứa cháu, Nguyệt Quế liền nói:

- Con sẽ đi tìm tin tức của bác và hai anh.

Sau hơn một năm do dự, bà thuận theo ý

kiến của con. Từ đó, Nguyệt Quế thường lén cha bí mật rời trang viện. Thấy mẹ lại sống lại với chuyện cũ, Nguyệt Quế nói:

- Mẹ đừng quá u sầu như thế. Khi đã có manh mối về anh Long Diên thì chắc hẳn con sẽ tìm được tin tức hay hơn về cho mẹ.

Hoàng phu nhân sức nhớ câu chuyện bỏ dở, hỏi:

- Thái độ của Trần Kiều với những người tới dinh và với Long Diên ra sao?

- Con nghe mỗi người nói một khác. Người thì bảo Trần Kiều đã hạ sát tất cả những người đó, người thì bảo những người đó đang bị giữ để chờ lệnh triều đình. Riêng anh Long Diên vẫn bị giam cùng với Trung Dũng Hầu.

Hoàng phu nhân thở dài:

A • I « AI fI A •

- Tội nghiệp cháu tôi.

Tiếng than của bà không phải một lời than mà là một niềm thương bị bóp nghẹt trong sự bất lực đầy bi ai. Bóng đen ngoài gốc quế thấy một cảm giác xót xa tê dại chạy khắp người. Nguyệt Quế như cũng có cùng cảm giác này nên không chịu đựng nổi, vội lên tiếng:

- Mẹ à, còn một chuyện con chưa kịp nói.

Hoàng phu nhân nhìn con:

- Sao vậy? Con vẫn thường kể hết mọi chuyện cho mẹ nghe ngay khi con mới trở về kia mà.

Nguyệt Quế ngập ngừng:

- Lần này nhiều chuyện nên con chưa kịp kể hết. Vả lại con sợ ...

Hoàng phu nhân hỏi:

- Con sợ gì? Phải chăng có chuyện không may?

Nguyệt Quế không trả lời mẹ:

- Mẹ nghĩ là con chỉ có thể gặp các anh con sau khi gặp bác, phải không?

Hoàng phu nhân lại thở dài:

- Mẹ không biết con sẽ gặp các anh con bằng cách nào mà chỉ mong anh em con được gặp nhau. Ước mong lúc này của mẹ là con được sống trong sự che chở của bác và các anh con. Mẹ sẽ khó nhắm mắt nổi nếu con còn phải sống như thế này.

Bà lại nghĩ đến cảnh lưu lạc của Trung Chính, Long Diên và không cầm được nước mắt. Gục đầu vào vai con, bà nghẹn ngào:

-Mẹ chưa bao giờ thấy mặt chúng nó, nhưng mẹ cứ nghĩ là mẹ sẽ nhận ra chúng ngay. Tội nghiệp chúng ngần nào, mất mẹ xa cha từ khi chưa dứt sữa.

Nguyệt Quế ôm lấy vai mẹ ngồi im. Nàng đã thấy rõ Trung Chính, Long Diên không chỉ là những cái tên gọi đối với mẹ nàng mà chính là máu thịt và sự sống của bà. Nguyệt Quế cũng thấy trong lòng dấy lên mối thương cảm đối với hai người anh mà nàng chưa hề gặp. Trong khoảnh khắc đó, nàng bỗng quên hẳn cảnh ngộ riêng của chính mình và chỉ thấy hiện lên trước mắt hình ảnh hai đứa trẻ thơ ngơ ngác bơ vơ nơi những vùng đất lạ. Chính Hoàng phu nhân lôi nàng quay lại với thực tại khi bà nhắc:

-Sao con chưa kể tiếp cho mẹ nghe?

Nguyệt Quế xiết chặt vai mẹ hơn, thủ thỉ:

-Mẹ phải hứa trước với con một điều.

Hoàng phu nhân vội níu lấy cánh tay Nguyệt

Quế, giọng run run:

-Có chuyện buồn sao? Cứ nói cho mẹ nghe đi.

Giọng Nguyệt Quế không bình thường:

-Mẹ đang bệnh nên con không muốn mẹ buồn nhiều. Bây giờ mẹ hứa là mẹ sẽ không buồn đi.

Hoàng phu nhân cố phác họa một cử chỉ gạt đầu rồi giục Nguyệt Quế:

-Con cứ kể cho mẹ nghe đi! Chuyện thế nào cũng phải kể cho mẹ nghe.

Nguyệt Quế nói mau như một cơn gió thoảng:

-Bác con mất đã hơn hai năm rồi.

Hoàng phu nhân kêu lớn hai tiếng “trời ơi” rồi gục xuống. Nguyệt Quế kinh hoảng ôm chặt mẹ gọi lớn:

-Vân Nhi, lại mau!

Bóng đen từ góc quế như vút bay qua mảnh sân lát đá tới bờ hiên. Nguyệt Quế không kịp phân biệt là ai, nói trong tiếng nấc:

-Mẹ bất tỉnh rồi! Mau kêu người cứu mẹ!



Bóng đèn vừa áp bàn tay lên trán Hoàng phu  
nhân vừa trầm giọng nói nhỏ với Nguyệt Quế:

-Nguyệt Quế đừng sợ. Anh là Trung Chính  
đây!

Rồi không chờ Nguyệt Quế lên tiếng, bóng đèn quì gối trước Hoàng phu  
nhân khẽ gọi:

-Thưa cô mẫu, cháu Trung Chính đã về ra mắt cô mẫu. Xin cô mẫu tỉnh lại!

## NHỮNG GẶP GỠ KHÔNG NGỜ

Đọc con đường trước khu diễn võ phủ Qui Hoá là dãy phố san sát với một tửu điểm lớn. Chưa qua hết tháng Giêng nên khách sảnh tửu điểm vẫn đầy ắp không khí Tết. Những đôi câu đối đỏ thắm với các vuông chữ vàng chơi chang treo, dán khắp chỗ trên những chậu hoa cảnh nỏn nà lá xanh và các chùm bông đủ màu bày xếp từng hàng dài.

Bên chiếc ban kê trong góc khách sảnh, một ông Cị là có mái tóc bạc phủ kín hai tai đang ngồi đọc am. Ông chống một tay lên bàn mân mê mấy sợi tóc lơ đãng ngó ra cửa. Cạnh ông, dựa sát mép bàn là một cây gậy chống của các nhà sư. Ông mặc trang phục màu đà nhưng cắt theo kiểu thường. Dáng dấp bên ngoài của ông là một sự nhàn trong chùa chứ không phải tăng sĩ. ông lặng lẽ nhâm nhi từng hớp trà và không có vẻ lưu tâm tới ai ở xung quanh.

Tại một góc bên kia khách sảnh cũng có hai người đang lặng lẽ. Hai người đều vận y phục phương bắc và một người có chiếc đầu cạo nhẵn thín. Cả hai không uống trà mà đối ẩm trước vò rượu lớn, thỉnh thoảng đưa mắt ngó những toán kỵ binh, phiên binh, tráng binh thay phiên xuất hiện trên đường phố. Người đầu trọc nói nhỏ với bạn:

- Tình trạng này chắc còn kéo dài.

Người kia nhếch mép phác một nụ cười khiến một bên mặt như bị kéo căng ra. Người đầu

trọc tiếp:

-Lũ phiên binh, tráng binh hẳn có lắm trò vui.

Người kia chỉ tay vào vò rượu:

-Lão với lão đại chỉ vui với chiếc vò này thôi. Mình cứ tận hưởng trò vui của mình và quên chúng đi.

Ngoài đường rải rác một số người vội vã bước dù vẫn còn trong không khí đầu xuân. Sinh hoạt khắp lộ phủ thay đổi hẳn sau khi hội diễn võ đầu xuân được lệnh bãi bỏ và An Phủ Sứ cho dán cáo yết cấm tuyệt đối mọi cuộc tụ tập đông người.

Phiên binh từ các châu, huyện được điều về lộ hợp cùng tráng binh liên tục tuần tra thay cho đại bộ phận kỵ binh đã được tướng Đỗ Nghiêm đưa lên phía bắc. Người đầu trục hỏi:

-Lão nhị nghĩ là binh biến có thể xảy ra không?

Người kia lắc đầu:

-Chuyện suy nghĩ là của lão đại. Lão chỉ biết làm khi nào cộ việc cần làm thôi.

Người đầu trục gật gù:

-Dưới mắt ta thì chưa thể có chuyện lớn. Những biện pháp này chưa nhằm đối phó với phản ứng của phe đảng họ Lý mà chỉ nhằm cảnh báo với sơn trại sau khi sứ giả của lộ phủ không trở về. Nhưng chắc chắn sẽ không có chuyện gì trước khi An Phủ Sứ nhận được lệnh của Quốc Sư. Qui Hoá là một địa đầu trọng yếu nên An Phủ Sứ không thể tự chuyên theo ý riêng.

Lão kết thúc câu chuyện:

-Dù sao thì Trần Kiều cũng đã bị được hòng những đứa hay đàm tiếu việc triều đình. Bọn phiên binh và tráng binh rõ ràng không nường tay với đám rối hơi tụ tập ở các ngã đường.

Vào lúc đó, Quốc Ân cùng Thụy An và Thảo Nhi đang lần bước theo con đường trước khu diễn võ. Cả ba chậm rãi men trước hiên những căn phố nối tiếp nhau hướng về tửu điểm.

Ơ một điểm trên con đường đỏ, lão già bán thuốc dạo đang ngồi cùng một cô gái. Lão trải lên mé đường chiếc chiếu nhỏ bày ngổn ngang vuốt cạp, sừng tể cùng đủ loại thuốc cao, thuốc bột. Lão ngồi ghé một góc chiếu vừa quan sát người qua lại vừa trò chuyện với cô gái. Cô gái bịt tóc bằng chiếc khăn vải thô, đuôi khăn thả rủ che gần kín mặt. Nhưng trang phục đơn sơ của cô không che nổi nước da trắng hồng và chiếc cổ cao thanh tú. Chốc chốc cô ngước lên nhìn lão bán thuốc dạo

bằng ánh nhìn sắc sảo. Chợt cô gọi khẽ:

-Chính ca!

Lão bán thuốc nhìn cô lắc đầu:

-Em phải nhớ gọi anh là công công. Nhất là không được nhắc tới tên anh.

Cô gái cười như để xin lỗi:

-Em vẫn cứ chứng nào tật nấy, khó ý tứ nổi. Mẹ thật khổ với em về cái tính dở.

Lão bán thuốc dạo thở dài:

-Tội nghiệp cổ mẫu! Gần trọn đời không thoát khỏi nghịch cảnh!

Cô gái cũng ngậm ngùi:

-Có lẽ suốt đời mẹ chỉ có một lúc vui duy nhất là khi tỉnh lại và nhận ra anh.

Lão bán thuốc dạo gật đầu:

-Anh cũng thấy thế và càng thương cô mẫu hơn khi anh em mình phải lên đường ngay bỏ cô mẫu ở lại.

Cô gái thấy lão trầm ngâm thì lên tiếng:

-Anh tính sao về việc giải cứu cho mọi người và anh Long Diên?

Lão bán thuốc dạo nói:

-Cần nhất là phải biết đích xác nơi họ đang bị giam giữ. Suốt ngày nay, em có nghe được gì không?

Cô gái lắc đầu:

-Mình cứ ngồi bên đường nghe ngóng thế này thì khó biết. Tốt nhất là tối nay vào thang dinh Trấn Kiều.

Lão bán thuốc dạo đưa mắt nhìn bao quát toàn diễn võ trường nằm ngay mé ngoài một dải tường bao quanh dinh An Phủ Sứ. Lão thấp giọng nói với cô gái:

-Hương xâm nhập dễ nhất là diễn võ trường nhưng cũng dễ bị phát giác vì quá rộng khó ẩn nấp.

Cô gái chợt nghĩ ra một điều gì, quay lại gọi:

-Chính ca!

Lão bán thuốc dạo trừng mắt:

-Nguyệt Quế! Lại quên nữa rồi!

Cô gái sực nhớ nhưng kịp nhận ra Trung Chính vừa nhắc tới tên mình thì bưng mặt cười thành tiếng.

Tiếng cười khiến viên hiệu úy tráng đinh đang đi bên kia đường lưu ý. Viên hiệu úy dắt theo bốn tráng đinh tuần phòng trên đường phố. Gã lập tức băng ngang đường tới trước hai người dừng lại ngó. Cô gái xoay về phía lão bán thuốc dạo. Mặt viên hiệu úy còn đỏ gay, phảng phất hơi men. Gã nhìn xoáy vào chiếc gáy lồ lộ của cô gái rồi nheo nheo cặp mắt một cách đặc ý. Bốn tên tráng đinh dàn hàng phía sau gã cũng nháy nhó nhìn nhau. Tráng binh tuy thuộc quyền xử dụng của triều đình nhưng đều là thuộc hạ của các thân vương hay quan chức địa phương nên ít khi tuân thủ các cấm điều trong quân lệnh. Ngắm nghía cô gái một hồi, viên hiệu úy đặt tay vào đốc gươm khệnh khạng bước lên.

Lão bán thuốc dạo vẫn vòng tay ^uanh gối nhìn vợ vẫn trong lúc cô gái loay hoay xếp lại mấy gói thuốc trên chiếu, cả hai chỉ kín đáo đưa mắt ra dấu cho nhau rồi tiếp tục bình thản như không biết cớ ai ở bên cạnh.

Viên hiệu úy không rời tay khỏi đốc gươm, bước tới sát bên cô gái. Gã gật gù ra vẻ thích chí rồi đột ngột đưa một bàn chân ra chặn ngang trên cổ tay cô gái. Cô gái bật kêu lên hốt hoảng Lão bán thuốc dạo vội đứng thẳng dậy, nói với viên hiệu úy:

-Xin ngài tha thứ. Chúng tôi là kẻ nghèo khó kiếm ăn bên lề đường, đâu dám làm điều gì phạm vương pháp.

Viên hiệu úy xô lão lui lại, cúi xuống cô gái nói:

-Nàng theo ta về ... về dinh chứ? Đi thôi, cô em!

Cô gái mím chặt môi, mắt long lên, nhưng lão bán thuốc dạo khế lắc đầu ra dấu trong lúc lão đảo bước tới. Lão nín lấy viên hiệu úy nói:

-Cháu lão xuất thân rừng núi quê mùa nên nhút nhát vụng về lắm. Xin ngài tha cho kẻ cháu nó sợ quá hoá bệnh thì khổ than lão.

Viên hiệu úy vẫn đặt nguyên bàn chân trên cổ tay cô gái trừng mắt nhìn lão bán thuốc dạo:

-Ai cho mi xen vào việc ta? Có xéo đi không?

Thấy lão vẫn đứng nguyên tại chỗ, gã liền chộp lấy vai lão đẩy mạnh. Lão loạng choạng té ngời xuống trong lúc viên hiệu úy nắm tay cô gái

kéo lên. Cô gái đỏ bừng mặt giật tay ra khiến viên hiệu úy chúi đầu về phía trước. Gã loạng choạng hai ba bước mới gượng đứng vững được thì nổi nóng xoay người lại rút phắt gươm ra. Gã hét lên:

-Quân khốn kiếp vô lễ!

Mấy tên tráng binh vội uà tới níu tay gã, nhưng viên hiệu úy nắm chặt chuôi gươm hét:

-Đê ta chặt đứt tay nó! Quân phạm thượng!

Gã vùng mạnh xô bật mấy tráng binh ra nhảy

về phía cô gái. Cô gái sợ sệt bước lui trong khi Cịã xấn tới. Hai người đi đứt một vòng quanh chiếc chiếu thì gã đột ngột tung người nhảy vọt lên, vùng mạnh tay gươm. Cô gái hoảng hốt bật lui xa về phía sau đúng lúc một người đang đi tới. Người nọ vừa đưa tay đỡ cho cô gái khỏi té vừa phóng chân đá thẳng vào giữa ngực viên hiệu úy. Gã thét lên đau đớn bật ngửa người về phía sau. Đám tráng binh vội lao lên nhưng đông loạt khựng lại kinh hãi. Viên hiệu úy lồm cồm bò dậy hằm hè toan xông tới nhưng cũng trợn tròn mắt hốt hoảng, luống cuống đứng nép vào bên đám tráng binh. Tất cả đều xám mặt lấp bấp:

-Công tử! Công tử!

Người vừa đi tới là Trần Quốc Ân. Quốc Ân nhìn đám tráng binh từ đầu tới chân không nói một tiếng. Ánh mắt chàng như lưỡi dao xiết trên da thịt của cả bọn. Cơn giận của chàng dường như lên tới cực điểm. Viên hiệu úy chấp tay cúi đầu lấp bấp:

-Tiểu... tốt ngu đại...! Xin công tử ... tha mạng!

Thấy Quốc Ân đứng im, gã vội lạy phục xuống, nước mắt ràn rụa. Đám tráng binh cũng nhất loạt phục xuống chấp tay vái Quốc Ân. Quốc Ân cau mày quát:

-Đứng lên!

Viên hiệu úy cùng toán tráng binh lúu rúu làm theo chấp tay đứng ủ rũ. Quốc Ân nói:

-Các người cả gan phạm cấm điều, nhúng nhiều lương dân rồi mong cứu mạng bằng cách lạy ta sao?

Ấi ư? • Aế ư A

Quốc Ân vẫn run giọng vì chưa nguôi giận. Thấy cả bọn cúi đầu không lên tiếng, chàng tiếp:

-Cả năm đưa tới hậu dinh gặp ta tối nay!

Không nhìn theo đám tráng binh đang sợ hãi

kéo nhau đi, Quốc Ân quay về phía lão bán thuốc dạo và cô gái lên tiếng:

-Lão và cô nương có sao không?

Lão bán thuốc dạo xốc lại y phục, chấp tay xá:

-Đa tạ công tử cứu giúp!

Cô gái có vẻ chưa hết giận nhưng vẫn nghiêng đầu tỏ vẻ tạ ơn. Quốc Ân áy náy vì chuyện do chính thuộc hạ của cha mình gây ra. Chàng an ủi hai người:

-Bọn chúng phạm cả cấm điều lẫn hình luật. Dù được tha chết cũng khó thoát hình phạt chặt tay chân.

Trong lúc Quốc Ân nói, cô gái nhẹ nhàng quán lại mái tóc bị xổ tung, lượm tấm khăn chùi kín như cũ. Quốc Ân bắt gặp ánh mắt cô gái trắng hồng và mấy ngón tay thon thả thoăn thoắt uốn những lọn tóc. Sự tương phản giữa y phục và dáng dấp của cô gái thật rõ khiến chàng nhìn đắm đắm. Cô gái bắt gặp ánh mắt dò xét của Quốc Ân, vội quì xuống mép chiếu bày xếp lại những món đồ bị xô lệch. Nhưng hai bàn tay nàng tỏa ra một sức hút dị kỳ trước ánh mắt Quốc Ân. Chàng như người ngầy đến nỗi không biết Thụy An và Thảo Nhi đã tới đứng sát bên. Cả hai không cải nam trang mà phục sức bình thường theo kiểu gia nhân nhà quan, áo vải xanh da trời, tóc búi về sau gáy. Thụy An vừa toan lên tiếng gọi Quốc Ân bỗng giật mình nhìn lão bán thuốc dạo. Trong lúc lão nghiêng mình cúi chào, nàng nhớ lại rất mau toàn bộ khung cảnh tại An Miên lữ quán mấy ngày trước. Nàng nhớ rõ lúc đó lão im lặng ngồi trong một góc khuất còn lúc này bộ dạng lão cũng hết sức bình thường. Tuy nhiên, một ý nghĩ vẫn nẩy ra trong trí Thụy An:

-Người này có vẻ kỳ bí lắm!

Nàng khẽ giật tay áo Quốc Ân, khẽ tai nhắc:

-Em có nhớ lão già bán thuốc dạo kia không?

Quốc Ân hầu như không nghĩ đến gì ngoài vẻ khác thường của cô gái. Nghe Thụy An nhắc, chàng mới sực nhớ đã thấy lão già bán thuốc dạo tại An Miên lữ quán. Chàng chậm rãi bước tới gần lão, hỏi:

-Dường như ta đã gặp lão một lần rồi. Có phải lão mới từ Bến Chợ tới đây?

Lão bán thuốc ngẩng đầu nhìn chàng, đáp:

-Tiểu dân buôn bán độ nhật khắp vùng Qui Hoá này. Mấy bữa trước tiểu dân có qua Bến Chợ.

Thụy An nép bên Thảo Nhi quan sát trong lúc lão trò chuyện với Quốc Ân. Những nếp gấp hằn sâu trên mặt lão nhưng ánh mắt lao động lúc chợt loé như ánh chớp. Thụy An thấy lão cố ý tránh nhìn lên để giữ vẻ hiền hoà và cũng để che giấu ánh mắt. Lão có vẻ biết Thụy An đang quan sát mình nên cúi thấp hơn ra vẻ cần nhắc trước khi trả lời Quốc Ân. Quốc Ân hỏi:

-Lão có thứ thuốc nào chữa lành cấp kỳ các vết thương do bị ngoại kích không?

Lão đáp:

-Ngoại kích có thể gây ra cả ngoại thương lẫn nội thương. Do đó phải biết chắc thương tích ra sao mới nói tới thuốc trị được. Chẳng hay công tử cần thứ thuốc cho loại thương tích nào?

Quốc Ân nói:

-Ta muốn có tất cả các loại thuốc trị của lão, nếu quả thực đó là những loại thuốc hữu hiệu. Lão tự đánh giá về thuốc của lão như thế nào?

Lão nói quả quyết:

-Thuốc của tiểu dân đều là thuốc bí truyền rất hiệu nghiệm. Nhưng quan trọng là phải biết rõ thương thế ra sao, trúng thương bao lâu và trúng thương như thế nào, bị đánh bằng tay hay hung khí. Đê chắc có hiệu quả, xin công tử cho phép tiểu dân trực tiếp xem xét bệnh nhân.



Quốc Ân nói:

-Ta chẳng có bệnh nhân nào mà chỉ muốn luôn có sẵn một ít thuốc bên mình để phòng xa thôi. Lão cứ tùy tiện chọn cho ta một số thuốc chữa ngoại thương và ghi rõ cách xử dụng như thế nào, thích hợp với thương thế ra sao để ta tùy liệu vào những lúc cần gấp.

Lão kêu cô gái lôi mấy bọc thuốc nhỏ. Hai người xoay lưng lại đổ thuốc ra chọn. Trong lúc lão ghi rõ cách dùng thì cô gái gói thuốc và trao cho Quốc Ân. Quốc Ân lại chú ý tới bàn tay đầy vẻ đài các của nàng và đưa mắt ra dấu cho Thụy An. Thụy An cũng đang chăm chăm ngó cô gái vì đã ngờ vực như Quốc Ân. Khi cô gái trao gói thuốc

cho Quốc Ân, Thụy An thấy phong thái của nàng không khác phong thái một tiểu thư đài các. Thụy An thầm nghĩ:

-Hai người này có vẻ đang che giấu thân phận. Nhưng thân phận của họ ra sao, họ là người thế nào?

Lúc đó, Quốc Ân đang ép lão già bán thuốc phải nhận số tiền chàng trao cho. Lão già giải thích:

-Tiểu dân không dám nhận tiền quá với số thuốc đưa ra. Xin đa tạ tấm lòng nhân hậu của công tử và xin công tử thâu lại cho.

Quốc Ân nhận lại tiền và nhắc:

-Nếu lão còn bán hàng tại đây thì ngày mai thu xếp ghé dinh gặp ta. Lão cứ tới cổng lớn nhờ lính canh vào báo, sẽ có người ra đón. Nhớ mang theo các thuốc trị ngoại thương đặc biệt vì ta có thể cần dùng tới.

Chàng quay qua nói với Thụy An:

-Giờ này muộn rồi, đi mãi thêm mỗi chẳng ích gì. Ta vào quán dùng trà thôi!

Lão già bán thuốc dạo cùng cô gái chấp tay chào ba người. Trước khi bước đi, Quốc Ân nói với cô gái:

-Cô nương hãy bỏ qua việc không hay vừa xảy ra. Nội tối nay mấy kẻ hỗn hào với cô nương sẽ bị nghiêm trị.

Cô gái nghe nhắc đến hình phạt thì toan lên tiếng nhưng lại im sau mấy giây lưỡng lự. Nàng cúi đầu nhìn xuống đất.

Mấy người vừa quay đi thì lão bán thuốc dạo nói với cô gái:

-Ta cũng nên kiếm quán xá tìm một bình trà cho ấm bụng.

Lão ra dấu cho cô gái lặng lẽ bước theo ba người về phía tửu điểm. Quốc Ân không lưu tâm tới hai người, hỏi Thụy An:

-Chị nhớ giờ hẹn là giờ Thân hay giờ Dậu?

Thụy An bật cười:

-Người ước hẹn đâu có nói với chị! Nhưng chị nhớ là em có nhắc rằng hẹn gặp vào cuối giờ Thân.

Ba người vừa bước vào khách sảnh tửu điểm thì gặp ngay ánh mắt của ông già áo đà. Quốc Ân kêu lớn như bất ngờ gặp người quen:

-Không ngờ gặp lão tiên sinh tại đây! Tiên sinh đang độc ẩm sao?

Ông già vội đứng lên đáp lễ và mời ba người cùng ngồi chung bàn. Đợi nhà hàng pha trà và bày biện xong, Quốc Ân mới nghiêng đầu về phía ông già nói nhỏ. Ông già vừa lắng nghe vừa gật gù, chốc chốc lại vuốt râu mỉm cười có vẻ thích thú.

Cử chỉ của hai người không lọt qua mắt Trung Chính đang đội lốt lão già bán thuốc dạo ngồi bên chiếc bàn kê khuất sau chậu cây cảnh gần cửa ra vào. Trung Chính cùng Nguyệt Quế bước vào tửu điểm liền sau Quốc Ân nhưng không ai kịp nhận ra.

Trung Chính ghé tai Nguyệt Quế nói nhỏ:

-Thật lạ! Sao lại có chuyện như thế này?

Nguyệt Quế nhìn qua chậu cây chỉ thấy Quốc

Ân cùng ông già áo đà đang chuyện trò thân mật. Nàng hỏi:

-Hai người đó quen biết nhau thì có gì lạ?

Trung Chính nói:

-Họ quen biết nhau là một điều lạ. Cách họ trò chuyện với nhau càng đáng lạ hơn. Họ làm ra vẻ thân mật vui vẻ nhưng trong ánh mắt không che được nét lo âu giống như họ đang bí mật mưu đồ một điều gì.

Nguyệt Quế vẫn thắc mắc:

-Em không hiểu ý anh muốn nói?

Trung Chính gật đầu:

-Em không hiểu vì không biết ông già kia là ai? Còn anh thì khác.

Chàng không nói tiếp mà nhớ lại những kỷ niệm đã có với ông già áo đà. Đối với Trung Chính, ông già đã sam mọi vai trò thân thích nhất của chàng, ông đã thay thế người cha phiêu bạt của chàng, đã thay thế người mẹ xấu số của chàng, đã là người thầy khôn ngoan thể vắng thiếu của chàng và là bàn tay như mâu nâng đỡ chàng nhiều năm tháng. Vì ông già đó chính là Lý Đại, một gia tướng của Võ Thành Vương từ hơn ba mươi năm trước. Chàng thắc mắc:

-Sao Đại thúc lại quen biết và bàn tính công việc với người họ Trần?

Chàng hồi tưởng những tháng ngày cùng trải qua với Lý Đại. Trong cơn hỏa thiêu tế đàn tiên hậu Lý triều tại Thiên Đức Phủ năm Thìn, Lý Đại đã ôm chàng trong lòng vượt qua hàng rào cấm binh nhà Trần và sau đó, trọn cuộc đời ông chính là chàng, ông đã biến thành mái nhà che chở, là manh áo ủ hơi, là vòng tay ôm ấp dành cho chàng. Gần ba năm đằng đẳng, ông mang Trung Chính qua nhiều đoạn đường trôi giạt trước khi tìm về được Huyền Không cổ tự sống dưới mái chùa xiêu đổ của ông ngoại chàng. Mười mấy năm sau đó, ông là cái bóng không thể tách rời khỏi chàng. Ông chỉ mới xa chàng lần đầu vào những ngày gần đây khi chàng nhờ ông đích thân qua lộ Đà

Giang đón Long Diên về Qui Hoá. Cho nên, dù ông cải trang cách nào cũng không thể qua nổi mắt chàng. Căn nhắc hồi lâu, chàng ghé tai Nguyệt Quế:

-Có lẽ Long Diên đang gặp may.

Nguyệt Quế ngơ ngác nhìn chàng:

-Em không hiểu chuyện gì cả.

-Anh cho là ông già kia và Quốc Ân đang bàn chuyện liên hệ tới Long Diên.

Trung Chính tiếp:

-Theo anh, hai người quen nhau qua Long Diên. Việc xảy ra tại Bến Chợ đã khiến Long Diên kết bạn với Quốc Ân. Vì thế, Long Diên mới nhờ Quốc Ân kiếm ông già và hai người thành quen biết.

-Anh nói vị công tử kia tên là Quốc Ân?

Trung Chính gật đầu:

-Đó là Quốc Ân, con trai An Phủ Sứ Trần Kiều. Lúc này chỉ riêng Quốc Ân mới có thể gặp Long Diên.

-Nhưng sao anh lại đoán việc diễn ra như vậy?

-Vì anh biết chắc ông già đang nói chuyện với Quốc Ân là ai và hiểu rõ ông ấy.

Nguyệt Quế lén nhìn ông già áo đà thấy chỉ là một người có gương mặt chất phác và mái tóc bạc phơ. Nhưng Trung Chính đã lên tiếng:

-Đó là người mà đêm trước, anh đã nhắc tới nhiều lần cùng cô mẫu và em. Ông già đó chính là gia tướng Lý Đại của cha anh và là Đại thúc của anh với Long Diên.

Nguyệt Quế suýt bật kêu thành tiếng vì bất ngờ. Nàng chỉ mới biết về Lý Đại qua câu chuyện Trung Chính kể lại quãng đời cũ của chàng. Tình

cảm mà Trung Chính dành cho Lý Đại khiến nàng cũng thấy gần gũi với ông, nhưng nàng không thể hình dung nổi diện mạo của ông và không ngờ có thể gặp mặt ông. Nàng hỏi Trung Chính:

-Anh sai Đại thúc lo giải cứu cho anh Long Diên sao?

Trung Chính lắc đầu:

-Anh chỉ nhờ Đại thúc qua lộ Đà Giang đón Long Diên về đây. Anh nghĩ là chính Quốc Ân đang muốn cứu Long Diên. Nhưng chúng ta sẽ bàn kỹ chuyện này sau. Họ sắp chia tay nhau rồi.

Trong lúc trò chuyện, Trung Chính vẫn theo dõi Lý Đại và thấy ông luôn nhìn qua vai Quốc Ân về phía hai khách thương phương bắc. Hai người này ngồi im như hai pho tượng dưới ánh nắng chiều nhạt dần đang chiếu xuyên qua khung cửa sổ. Gương mặt họ như những phiến đá trơn lì vừa âm u vừa lạnh lẽo. Nhưng khi Quốc Ân đứng lên từ biệt Lý Đại thì Trung Chính bắt gặp ánh mắt trao đổi kín đáo của hai người. Chàng vội ghé tai Nguyệt Quế:

-Em hãy theo dõi xem Quốc Ân tới đâu và làm gì. Anh sẽ kiếm gặp em, sau khi hỏi Đại thúc vài điều.

Nguyệt Quế đứng lên thì hai khách phương bắc đã bước ra cửa tửu điểm. Hai người dừng lại nhìn Quốc Ân rồi lặng lẽ bước theo. Trung Chính hỏi Nguyệt Quế:

-Em từng gặp hai tên đó chưa?

Nguyệt Quế khẽ gật đầu. Trung Chính nhắc:

-Cố tránh đối đầu với chúng. Có thể chúng sẽ theo Quốc Ân, nhưng không biết có phải để hỗ trợ cho Quốc Ân làm điều gì không?

Nguyệt Quế đi rồi mà Lý Đại vẫn ngồi im bần khoản nhìn theo hai khách thương phương bắc. Hai người đi một đôi ông mới đứng lên bước ra cửa. Trung Chính vội ngoắc hầu bàn tới tính tiền, bước ra và thấy Lý Đại đang đi theo hai khách thương. Tất cả đều hướng về khu rừng phía tây diễn võ trường.

Trung Chính thấy Lý Đại xoay bước rất mau và hai người khách phương bắc đã tới gần sát bìa rừng. Hai người mất hút nhanh vào khúc đường lượn vòng theo mé rừng rồi tới lượt Lý Đại mất hút theo. Trung Chính vội bước gấp tới nhưng trước mắt chàng không một bóng người. Đang bần khoản suy tính, chàng chợt nghe vẳng lại tiếng la hét. Bước vội tới mé rừng, chàng tung mình lên một tàng cây cao để định hướng. Tiếng la hét trở lên rõ hơn, tiếp theo là một tiếng quát lớn giận dữ:

- Chết nay!

Trung Chính nhận ra tiếng Nguyệt Quế, lập tức lao vụt đi.

## Tử Thân Bịt Mặt

Quốc Ân và Thụy An đều biết sự có mặt của Quách Bá Liêm tại tửu điểm nhưng không biết là họ đang bị theo dõi. Hai người cùng Thảo Nhi dừng đỉnh bước về phía tây diên vô trường rồi băng xeo một sườn đồi hướng về ngôi chùa an sau me rừng cách đó khoảng hơn một dặm. Ngôi chùa do mẹ của Quốc Ân xây dựng và có một lão ni trụ trì. Ngoài vị lão ni này, trong chùa chỉ có mấy tiểu ni và vài người giúp việc.

Mỗi tháng, An Phủ Sứ phu nhân tới chùa dâng hoa vào ngày rằm nên chùa chỉ mở cửa mỗi tháng một lần, vì ngoài phu nhân, chùa không tiếp thí khách nào. Từ nhỏ, Quốc Ân vẫn theo mẹ lên chùa nên quen biết hết mọi người. Chàng chính là người khách thứ hai của ngôi chùa.

Khi quyết định giải thoát cho Long Diên, chàng đã chọn ngôi chùa làm nơi để mọi người tạm thời ẩn náu. Nhưng chưa dám chắc sự hỗ trợ của vị lão ni nên chàng bàn với Thụy An cùng tới thăm dò trước.

Ba người vừa đi vừa ngắm cảnh rừng lúc chiều xuống. Chỗ này nằm không xa lộ phủ nên không ai nghi ngại điều gì. Qua khu diển võ, cả ba tiếp tục men sườn đồi đi tới. Thốt nhiên, Thụy An và Thảo Nhi cùng bật kêu kinh hãi, còn Quốc Ân vội vượt lên đứng trấn trước hai người. Cách họ khoảng năm trượng, hai người cao lớn bận võ phục đen, mặt trùm khăn kín sừng sững đứng cản ngang đường. Bộ dạng và y phục của hai người khiến Quốc Ân nghĩ tới gã bịt mặt đã xuất hiện tại Bến Chợ. Chàng Tên tiếng:

-Các người muốn gì?

Một giọng nói khàn đặc lạnh lẽo cất lên:

-Muốn toàn mạng thì theo ta!

Quốc Ân nhú mày:

-Các người là ai? Có biết ta là thế nào không?

Một người chậm rãi bước lên cười gằn:

-Ta biết rõ cả cha người là thế nào nữa. Nhưng người phải theo ta để cho công bằng với những bằng hữu chúng ta đang bị cha người giam giữ.

Quốc Ân thắc mắc thăm nghĩ:

-Lý Đại vừa đoán chắc không hành động gì trong lúc chờ ta sắp đặt sao lại có chuyện này?

Chàng đổi giọng dò hỏi:

-Tiểu sinh không rõ nhị vị muốn nói gì?

Gã kia đập:

-Ta muốn mi và hai con tì nữ kia đi theo ta.

Quốc Ân bắt đầu nổi nóng nhưng cố dần hỏi:

-Tại sao?

Gã kia cười nhạt:

-Để giữ toàn mạng cho các mi! Đi thôi!

Quốc Ân không dè dặt nữa, sáng giọng:

-Ta rất ghét những kẻ ưa dọa nạt. Các người làm được gì thì cứ tùy tiện.

Chàng vừa dứt lời, điệp chưởng của gã kia đã phóng tới, năm ngón tay như những chiếc vuốt vươn ra. Chiêu Giao Long Việt Lãng này chủ yếu móc mắt đối thủ nhưng nếu lạc đòn vẫn có thể đánh nát mặt đối thủ trong chớp nhoáng. Quốc Ân lập tức hạ thấp mình xuống trụ tấn, kết song chưởng đưa ngược lên. Chàng cố tình xử dụng chiêu Phật Tử Hiến Hoa vừa để ngăn đỡ vừa để tỏ ý hòa hoãn. Trong thâm tâm, Quốc Ân vẫn ngại người họ Lý đang tìm cách thử thách vì còn ngờ vực thiện ý của chàng.

Gã kia không thêm biết dụng tâm của chàng. Vừa thấy chàng cử chưởng ngăn đỡ, gã lập tức chuyển bộ, hạ thấp tả chưởng nhắm ngực chàng đánh thẳng tới. Quốc Ân lật đật chuyển bộ tránh đòn, co hai tay về thủ thế. Đối thủ tỏ ra quyết liệt trong tấn công nhưng chàng vẫn dè dặt không trả đòn. Gã kia hét lớn ra đòn tới tấp. Vừa dứt thế Mai Hoa Lạc Địa, gã chuyển ngay qua thế Song Long Tranh

Châu, hai cánh tay như hai lần tên phóng thẳng vào mặt Quốc Ân. Chàng liên tục thoái bộ trước sức tấn kích cực kỳ hung hãn. Qua chỉ mấy đòn đánh, Quốc Ân đã thấy bản lãnh đối thủ cao hơn chàng một bậc, nhưng chàng không còn cách nào khác là cố cầm cự.

Thấy đối thủ mãi mê vận dụng quyền pháp, Quốc Ân thầm nhủ:

- Phải dùng chương pháp bất ngờ phản đòn mới hy vọng thay đổi cục diện.

Chàng ngậm vận công lực, chờ đối thủ vừa chuyển bộ biến thế, lập tức cử chưởng áp tới đẩy áp vào trước mặt gã. Gã vừa xuất quyền tấn công thì phát giác kinh lực của chàng dồn tới. Quốc Ân tận lực ra đòn, nên kinh lực cuốn tới như sóng cuộn và đặt đối thủ vào thế không còn đường né tránh. Nhưng gã chỉ nhếch mép cười nhạt mở rộng bàn tay, biến quyền thành chưởng tiếp tục đánh tới. Quốc Ân không thể ngưng đòn đánh nữa chừng nên tiếp tục bước tới. Chàng cảm thấy kinh lực của mình đang bị kinh lực của đối thủ chặn lại trong lúc hai bàn tay của đối thủ tiến tới đập thẳng vào hai bàn tay chàng.

Bốn bàn tay va vào nhau và Quốc Ân ngỡ như vừa chạm mạnh một vách đá. Chàng bật kêu lên và thấy hai mắt tối sầm. Gã cất tiếng cười ha hả, co chân nhắm giữa bụng Quốc Ân đá tới. Trong lúc cấp bách, Quốc Ân vẫn kịp khép hai tay thành thế Giáng Long Hạ Chưởng chặn đánh cú đá của đối thủ. Gã lập tức co chân về chuyển bộ đá quét ngang người chàng theo thế Lão Sư Tảo Diệp một cú đá tiếp theo. Lực đá của gã nhắc bổng chàng lên đẩy ngã bật về phía sau.

Gã hừ một tiếng giận dữ bước tới giơ tay lên đánh xuống. Quốc Ân cố vùng dậy tránh ngọn đòn kết liễu nhưng chỉ chống nổi một tay ngời lên thì đã thấy đầu mình lọt vào giữa tầm đánh của đối thủ. Đúng lúc chàng nhắm mắt chờ chết thì từ tàng cây phủ ngay phía trên một bóng người vụt phóng xuống quát lớn:

-Huuu

Cùng với tiếng quát là một ngọn đòn cực mãnh liệt đánh thẳng xuống sau ót gã kia. Gã vội ngưng đòn đánh vào Quốc Ân đảo mình sang bên. Người vừa xuất hiện đã đặt chân trên mặt đất đứng chắn ngang trước Quốc Ân.

Đang kinh hãi cùng cực, Thụy An và Thảo Nhi cũng đông loạt la lên khi nhận ra người mới xuất hiện là cô gái bán thuốc. Sự xuất hiện bất ngờ của Nguyệt Quế khiến gã nọ phải lùi lại để lượng đoán đối thủ. Thụy An cùng Thảo Nhi vội chạy tới nâng Quốc Ân dậy đỡ lui về một khoảng xa. Gã bịt mặt đứng ngoài chợ



lên tiếng:

- Liễu sự đi, lão Nhị!

Gã được kêu là lão Nhị lập tức chuyển bộ bước tới. Nguyệt Quế đã lường rõ bản lĩnh đối thủ liền rút phất thanh nhuyễn kiếm quán quanh dây lưng ra. Lưỡi kiếm mềm như lá lúa rung lên dưới ánh nắng chiều đang tắt. Gã thấy đối thủ xử dụng nhuyễn kiếm thì vội dừng lại nửa tin nửa ngờ. Trong võ lâm, chỉ những người tài nghệ thượng thừa mới dám cầm nhuyễn kiếm nhưng lúc này trước mắt gã lại là một cô gái trẻ. Gã thủ thế nhìn đối thủ cân nhắc.

Cánh tay Nguyệt Quế vươn thẳng hướng mũi kiếm tới trước, toàn thân như hoà nhập với thanh kiếm thành một khối bất động. Thế đứng của nàng như mời chào đối thủ tấn công, nhưng gã liên tục đảo bộ qua lại chứ không tiến lên. Cặp mắt gã tóe lửa trong lúc hai tay hờ chéo trước ngực. Vừa đảo bộ liên tiếp, gã vừa nhìn chăm chú vào ánh mắt Nguyệt Quế. Chân gã thoăn thoắt tiến lui trên cỏ không gây một tiếng động. Đột nhiên, gã hét lớn tung người lên cao xuất chưởng đánh xuống. Đòn đánh của gã khởi từ khoảng cách ngoài năm bước nhưng ập tới trước mặt Nguyệt Quế tức khắc. Thanh kiếm trong tay Nguyệt Quế vụt đảo mũi về bên trái vạch một nửa vòng tròn phía trước hóa giải chưởng phong. Gã vừa dợm tiến lên đã thấy mũi kiếm như một lần tên chĩa ngược trở lại ngay giữa ngực. Gã kinh hoàng nhảy lui và la lên:

- Việt Nữ kiếm.

Việt Nữ kiếm xuất hiện khi Triệu Trinh Nương khởi binh chống xâm lược bắc phương. Sau đó, gần một ngàn năm đã trôi qua và môn kiếm gần như thất truyền nên ít người biết đến. Nguyệt Quế đánh chưa dứt hai thế mà đối thủ đã nhận rakiếm pháp nàng đang xử dụng khiến nàng nghĩ ngay là không dễ đối phó với gã. Thấy đối thủ bước lui, nàng cũng dừng lại lên tiếng:

-Người còn cơ may đi khuất mắt ta ngay lúc này!

Gã trân trân nhìn Nguyệt Quế trong lúc nàng lên tiếng và nhận ra nàng thiếu hẳn tự tin nên gằn giọng:

-Với cái trò múa may trẻ ranh của mi mà nói nổi với ta như thế sao?

Hai má Nguyệt Quế bừng đỏ, mắt nàng long lên giận dữ. Khi khởi luyện Việt Nữ kiếm, Nguyệt Quế đã nhập tâm từng lời của sư phụ về nguyên lai kiếm pháp:

-Theo tương truyền, Việt Nữ kiếm khởi nguồn từ Lạc Hồng thần kiếm là bí pháp có từ thuở Lạc Long Quân mở nước. Kiếm phổ thần kiếm gồm hai phần Thư kiếm và Hùng kiếm được thần Kim Qui gom lại trao tặng cho An Dương Vương vào lúc xây thành cổ Loa để làm vật báu trấn quốc. An Dương Vương làm sai lời chỉ dẫn của thần Kim Qui nên cơ đồ sụp đổ và thần kiếm thất truyền từ đó. Mãi tới khi Trưng Nữ Vương dấy binh, nữ tướng Lê Chân mới tìm được kiếm phổ Thư Kiếm truyền dạy cho tướng sĩ. Vì thời gian gấp rút, Lê Chân phải chia kiếm phổ làm tám phần dạy cho tám người cùng một lúc để giữ lại báu vật của tiền nhân. Việc làm này khiến Thư Kiếm lưu truyền về sau không còn nguyên vẹn. Ngót hai trăm năm sau, một người khác đã dành nhiều công tập hợp các hệ phái Thư Kiếm cố dựng lại tuyệt nghệ bí truyền này. Đó là nữ tướng Triệu Trinh Nương tại Cửu Chân, người được đương thời tặng biệt danh Việt Nữ. Môn kiếm từ đó có tên Việt Nữ kiếm. Việt Nữ kiếm không chỉ là tuyệt nghệ bí truyền của con cháu dòng Hồng Bàng mà còn là niềm tự hào của phương Nam. Người sử dụng Việt Nữ kiếm không chỉ mang sứ mạng biểu dương tinh hoa của tiền nhân mà còn phải giữ trọn niềm tự hào của đất nước.

Giọng nói của sư phụ vang lên trong trí Nguyệt Quế khi gã kia lên tiếng. Gã chưa kịp dứt lời, thanh nhuyễn kiếm trong tay cô gái đã rút lên, ánh thép lấp loáng bọc kín đối thủ. Gã căng thẳng vận dụng tuyệt nghệ khinh thân né tránh, cố vượt khỏi vòng lưới thép. Toàn thân gã ướt đầm mồ hôi nghiêng đông đảo tây với tốc độ cực cao nhưng mũi kiếm hầu như không rời xa trước mặt. Mỗi thế Việt Nữ kiếm đều phức tạp nhiều chuyển phương kỳ ảo nên Việt Nữ kiếm luôn mở ra một chuỗi đòn tấn công liên tiếp cho tới khi đánh gục hẳn đối thủ. Chính vì vậy mà nhiều cao thủ vẫn lập tức tránh xa khi phát giác kẻ đứng trước mình đang sử dụng Việt Nữ kiếm.

Gã kia tin rằng cô gái chưa thể đạt mức tinh thông của Việt Nữ kiếm nên tìm cách khiêu khích. Nhưng nàng chỉ vận dụng chưa dứt ba thế kiếm, gã đã thấy mình khó tránh lâm nguy. Đột nhiên, giữa cơn kinh hoàng của gã, mũi nhuyễn kiếm của cô gái bỗng đảo sang bên mở ra trước mặt gã một khoảng trống nhỏ. Linh tính lập tức nhắc thầm gã:

- Con nhỏ này chỉ học được vài thế thôi.

Quả nhiên, Nguyệt Quế thay vì tiếp tục tấn công lại trở ngược về thế đánh ban đầu. Đường kiếm cuối cùng trong thế Nguyệt Trung Vũ Bộ của nàng không được tiếp nối bằng một đòn tấn công khác mà quay về đường kiếm mở đầu của

thế Mẩu Tử Trùng Phùng. Mũi kiếm của nàng đang uy hiếp ngay trước mặt đối thủ chột mở cho gã một lối thoát và trong khoảnh khắc đó gã đã ước định xong phương cách đối phó. Gã tiếp tục thận trọng né tránh những đường kiếm vũ bão của Nguyệt Quế, chờ tới lúc nàng phóng ra đường kiếm cuối cùng trong thế Nguyệt Trung Vũ Bộ. Uy lực đòn đánh đang bốc cao thì mũi kiếm của nàng đảo ngang về bên phải. Gã lập tức tung chưởng phản công nhắm vào hai cổ tay Nguyệt Quế. Gã phản đòn chớp nhoáng trong lúc Nguyệt Quế đang chuyển thế nên không kịp chống đỡ. Nàng chột cảm thấy một luồng kinh lực nâng mũi kiếm của mình lên thì vội nhào sang bên, buông rời thanh kiếm. Gã không đánh trúng Nguyệt Quế nhưng đã hất được thanh kiếm của nàng văng lên không và giật lại thế chủ động.

Nhưng gã chưa kịp ra đòn tiếp thì từ mé rừng, một người phóng ra lao thẳng về phía gã. Gã bịt mắt đứng ngoài kêu lớn:

-Coi chừng phía sau, lão Nhị!

Người mới xuất hiện vung cao cây gậy trong tay đánh xuống. Gã vụt đảo người né tránh và xoay lại đối diện người mới ra đòn. Nhận ra ông già áo đà vừa ngồi đối ẩm với Quốc Ân tại tửu điểm, gã cười nhạt:

-Lại thêm một con chó già muốn gặm chân hùm.

Ông già lặng thinh xoay ngang cây thiền trượng trong tay nói lớn với Quốc Ân:

-Công tử cùng các bạn hãy lui đi. Lão sẽ thay công tử lo chuyện ở đây.

Nguyệt Quế đã kịp nắm lại thanh nhuyễn kiếm thận trọng bước lên. Gã đứng ngoài lên tiếng:

-Không thể kéo dài mãi thế này. Ta phải tiếp tay cho người thôi.

Gã kia vội khoát tay:

-Cứ mặc ta! Lão Đại hãy tóm cổ mấy đứa kia là xong.

Dứt lời, gã hét lớn vùng chạy vòng quanh hai người. Gã chạy mỗi lúc một nhanh hơn trong khi liên tục phóng chưởng. Cô gái nhích lại sát bên ông già và nhận thấy đối thủ chỉ còn là một vệt khói dài vùn vụt chuyển động. Nàng đưa mắt nhìn Lý Đại và thấy lão cũng đang căng thẳng theo dõi đối thủ. Đúng lúc đó, ca hai đều cảm thấy một sức mạnh đập thẳng vào vai. Nguyệt Quế đảo

chúi về phía trước trong lúc Lý Đại ngã xấp xuống.

Một tràng cười ha hả vang lên và gã kia dừng ngay sát bên họ chống tay ngang sườn một cách đắc ý. Lý Đại vội vùng dậy nhưng chỉ để nhận một cú đá của gã và ngã bật trở lại. Gã gườm gườm nhìn Nguyệt Quế nhưng lúc này trong tay nàng đã lăm lăm thanh nhuyễn kiếm. Cùng lúc, gã nghe thấy tiếng Quốc Ân nhắc hai người con gái:

-Chạy mau!

Gã bước lui và xoay lại thì thấy Quốc Ân đã đứng lên. Phía sau chàng, Thụy An và Thảo Nhi đang dùng dằng chưa quyết. Gã cười nhạt:

-Đừng mong thoát khỏi tay ta!

Thụy An đã dứt khoát kéo tay Thảo Nhi vùng chạy trong khi Nguyệt Quế hoa kiếm tiến tới. Trong khoảnh khắc gã lâm vào thế bị thụ địch ở cả hai phía và thấy ông già áo dà đang ngồi dậy. Gã gọi lớn:

-Lão Đại! Tóm hai đứa kia lại mau!

Thụy An và Thảo Nhi đã tới đoạn đường vòng sang diễn võ trường. Vượt hết đoạn đường này, họ sẽ được tuần binh dễ dàng nhận ra vì không còn bị rừng cây che khuất. Thảo Nhi vừa đỡ Thụy An vừa nhắc:

-Quận chúa ráng bước nhanh hơn.

Nhưng cả hai dừng lại chết sững sau một tiếng kêu kinh hoàng. Ngay phía trước hai người, gã cao lớn bịt mặt đang đứng khoanh tay trước ngực chiếu vào hai người tia nhìn lạnh lẽo. Giọng gã cất lên như một âm vang ma quái:

-Quay lại!

## MỘT THUỞ BAN ĐẦU

Thụy An nắm chặt tay Thảo Nhi.

Cả hai cùng bối rối bước lui. Sau tiếng quát của gã, khu rừng gần như không còn tiếng động. Ánh nắng nhạt dần trên các vòm cây cao và bóng chiều đang đặc lại. Thụy An chợt nghĩ có thể nhờ những lùm cây rậm để thoát thân nên kéo Thảo Nhi về phía bờ rừng. Gã bịt mắt vẫn khoanh tay ngang ngực đứng im nhìn theo.

Đột nhiên, nhiều tiếng thét kinh hoàng đồng loạt bật lên từ phía mấy người đang giao đấu. Gã bịt mắt liếc về phía đó và ngạc nhiên nhìn trôn trời. Gã thấy Quốc Ân, Nguyệt Quế bị hất văng về phía sau trong lúc lão Nhị loạng choạng bước lui có vẻ hoảng hốt. Đứng sững giữa ba người là lão già bán thuốc dạo. Lão không chờ lão Nhị kịp lấy lại thăng bằng, bước lên xuất chưởng đánh tới. Kinh lực xô lên như bão cuốn. Lão Nhị vội trụ bộ chống đỡ. Gã đang âm ỨC vì bị bất ngờ đẩy lui nên dồn tận lực phản chưởng quyết đánh gục đối thủ ngay. Nhưng lập tức gã thấy kinh lực của mình dội ngược lại và gã muốn nghẹt thở. Gã chưa biết đối phó ra sao thì một đợt cuồng phong đã chụp lên toàn thân. Không còn bám nổi hai chân trên mặt đất, gã bị hất tung lên và lùa đi như một mảnh lá khô lăn dài trên bãi cỏ tới phía trước gã bịt mắt cao lớn. Gã này rung động tâm thần lẫn nhẩm:

- Lại chính là lão già đó chăng?

Đây là lần thứ hai trong đời, gã thấy cảnh tượng này sau tròn hai mươi bốn năm kể từ khi gã và người em vĩnh viễn vùi chôn cái biệt danh Đại Sơn Nhị Hồ để chỉ còn xuất hiện với hai cái tên bình thường Quách Bá Liêm và Ôn Tử Mị. Gã không quên thời suốt dải Hoa Nam và bắc thù Đại Việt, mọi người đều vỡ mặt bay hồn khi nghe nhắc đến Đại Sơn Nhị Hồ, nhưng gã cũng không thể quên cái buổi sáng hai mươi bốn năm trước, khi một nhà sư già bất ngờ xuất hiện tại hang ổ của gã trong vùng Thập Vạn Đại Sơn. Nhà sư vóc vạc mảnh dẻ, cử chỉ mềm mại

như một ông già nho nhã lại thách đấu với cả hai anh em gã. Ôn Tử Mị chưa nghe dứt lời đã nổi nóng xuất chiêu đánh liền. Đòn đánh có thể đập tan xương một cao thủ hạng nhất nhưng nhà sư không hề nhúc nhích, chỉ khẽ nhắc bàn tay trái lên. Lập tức, ôn Tử Mị bị hất tung khỏi mặt đất văng bật về phía sau, lăn tròn trên mặt cỏ. Hai mươi bốn năm trôi qua nhưng hình ảnh đó không mờ nhạt trong trí nhớ của gã. Lúc đó, gã rút gươm ra, chờ ôn Tử Mị vùng dậy và cả hai sóng bước tiến lên. Nhà sư nhìn Nhị Hổ nói:

-Các người ỷ có chút tài nghệ hơn người buông lung càn rỡ. Nhưng tài nghệ của các người chỉ ức hiếp nổi những kẻ chân yếu tay mềm. Bữa nay ta sẽ mở mắt cho các người thấy vùng trời vô tận của võ lâm.

Nhà sư bẻ một nhánh cây nhỏ, nói tiếp:

-Ta chỉ dùng nhánh cây này xử dụng vài chiêu Việt Nữ Kiếm để khoá tay đao của các người rồi sẽ nói tiếp với các người những chuyện khác.

Nhà sư vừa dứt lời Nhị Hổ đã nhất loạt xuất thủ. Hai thanh đao cùng vung lên nhắm mặt nhà sư chém xả tới. Nhưng gần như cùng lúc Nhị Hổ động thủ, một ánh chớp đã loé ngay trước mắt và cánh tay cầm đao của cả hai khựng hẳn lại. Nhà sư sừng sững xuất hiện sát trước mặt chĩa nhánh cây vào trước cổ Nhị Hổ. Cả hai táng đờm xoay người bỏ chạy nhưng toàn thân cứng ngắc nặng nề như đá tảng. Nhà sư chậm rãi phất nhẹ nhánh cây giải khai huyết đạo cho cả hai, nói:

-Dù có mọc thêm cánh cũng đừng hòng chạy thoát. Bây giờ hãy rảnh thi triển hết tài nghệ mà tự cứu. Ta sẵn sàng để các người làm theo mọi ý định nếu bẻ gãy nổi nhánh cây nhỏ trong tay ta.

Trong lúc Nhị Hổ đưa mắt dò ý nhau, nhà sư

tiếp:

-Ta vẫn chỉ dùng ba thế căn bản của Việt Nữ kiếm với nhánh cây này, còn các người cứ tùy ý thi triển sở đắc. Ta muốn các người không ân hận khi đền trả các món nợ.

Nhà sư đứng im chờ đợi với nhánh cây nhỏ nằm ơ hờ trên tay. Nhị Hổ từng nghe đồn nhắc về Việt Nữ Kiếm nhưng chưa từng chứng kiến nên vẫn nửa tin nửa ngờ. Sau khi bị nhà sư kiềm chế dễ dàng, cả hai bắt đầu e sợ nhưng không thể tránh đôi đầu.

Hai thanh đao của Nhị Hổ lại như những làn chớp chém tới. Nhà sư vẫn không rời vị trí mà chỉ khẽ lay động cườm tay. Nhánh cây tức thì vẽ thành một vòng tròn phía trước và Nhị Hổ lại thối toàn thân chấn động. Hai thanh đao của Nhị Hổ dội lại cùng lúc nhánh cây trong tay nhà sư trở ngược không khác một lần tên điểm trúng yết hầu của cả hai. Nhà sư liệng nhánh cây xuống đất nói:

-Ta chỉ mới vận dụng hai thế đầu tiên của Việt Nữ kiếm mà các ngươi đã hai lần bị kiếm chế.

Tài nghệ ngàn đó mà dám xưng là nhân vật võ lâm đã đáng trách phạt về tội ngông cuồng rồi. Nhưng tội ác của các ngươi chất cao như núi chứ đâu chỉ có thế.

Nhị Hổ đứng trơ trơ như hai cây cột đá, mắt thất thần nhìn nhà sư. ông chậm rãi đưa bàn tay lên phất nhẹ. Cả hai thấy một làn gió lướt qua rồi toàn thân như được trút khỏi mọi xiềng xích. Quách Bá Liêm vội nắm tay ôn Tử Mị xụp xuống phục lạy dưới chân nhà sư xin tha mạng. Cả hai ràn rụa nước mắt, mặt tái nhợt, y phục xốc xếch.

Nhà sư nhắm mắt niệm Phật hiệu như không thể dứt khoát ngay thái độ. Khoảng cách giữa ba người chỉ trong vài bước chân. Quách Bá Liêm bỗng thấy ôn Tử Mị giật nhẹ tay áo của mình và hội ý tức khắc. Đang phục lạy, Nhị Hổ bỗng bật vùng lên đồng loạt xuất chiêu. Chưởng lực của cả hai phát ra trong thế thập tử nhất sinh và ở sát bên nên cực kỳ dữ dội. Nhà sư vẫn giữ nguyên thế đứng chỉ mở rộng hai bàn tay hướng về phía trước. Nhị Hổ chưa kịp mừng vì ra đòn trọn vẹn đã kinh hoàng thấy lực đánh như mất hút vào khoảng không sâu thẳm. Liền đó, một sức phản kích dội ngược lại hất tung cả hai lên như những mảnh lá khô. Cả hai văng ra khỏi triền núi từ độ cao trên trăm trượng vùn vụt lao xuống ghềnh đá nhọn phía dưới. Nhị Hổ không còn biết gì cho tới khi tỉnh lại thấy đang nằm trên mặt đất ngay bên những mỏm đá tai mèo lởm chởm. Nhà sư đứng bên nhìn cả hai bằng ánh nhìn nghiêm khắc.

Thấy Nhị Hổ tỉnh lại, nhà sư nói:

- Các ngươi quả là hiện thân của xảo quyệt và nhẫn tâm nếu có tan xương trên ghềnh đá này cũng xứng đáng.

Nhị Hổ không còn sức lực nhưng cố gượng dậy cúi lạy. Nhà sư nói:

-Ta không muốn trái đức hiếu sinh của trời đất nên lưu mạng sống cho các ngươi. Nhưng lấy xương máu và khổ đau của thiên hạ để tạo danh tiếng cho bản

thân thì còn mùi hơn cả loài ác thú. Ta sẽ chỉ tha cho các người khi các người thực tâm hối cải bỏ hẳn con đường mà các người đã theo những ngày qua.

Trước khi quay đi, nhà sư nói:

-Từ giờ này ta không muốn nghe thấy cái tên Đại Sơn Nhị Hồ thêm một lần nào và dù ở góc biển chân trời ta vẫn để mắt tới hành vi của các người, cố tình trái lời ta thì ngày tàn của các người sẽ đến ngay.

Những ngày sau đó, Nhị Hồ được biết nhà sư kia là Bạch Hạc thần tăng nhưng không biết hành tung ra sao. Cả hai bỏ Thập Vạn Đại Sơn chuyển về vùng hoang mạc phương bắc một thời gian trước khi sống cuộc đời thương khách qua lại tại vùng này. Chuyện qua đã lâu nhưng cả hai không lúc nào quên. Vì thế, Tử Mị đã nhận ra kiếm pháp của Nguyệt Quế ngay trong thế đánh đầu tiên.

Bá Liêm cũng thất thần khi nhớ lại mối nguy vực mà Tử Mị vừa nhắc mấy ngày trước đó về nhà sư già tại Huyền Không cổ tự. Gã kinh hoàng thầm nhắc:

-Không sai rồi!

Lập tức, gã như con chim ưng bay thẳng về phía hai cô gái đang lui sát mé bờ rừng. Gã tính toán rất nhanh dùng hai cô gái này làm chiếc mộc che đỡ cho mình, ông già bán thuốc dạo như nắm rõ ý đồ của Quách Bá Liêm cũng tung mình

tới. Vừa phóng đi, ông vừa xuất chưởng chặn đường. Nhưng Quách Bá Liêm ở khoảng cách gần hơn nên kịp chớp vai hai cô gái lùi ngược lại đẩy lên trước. Thủ pháp cực nhanh của Quách Bá Liêm khiến hai cô gái lâm thế hứng trọn đòn đánh của ông già bán thuốc dạo. Ông vội đảo người thu đòn về trong lúc đáp xuống đất. Giữa khoảnh khắc đó, Quách Bá Liêm phát chưởng tấn công liền và phóng theo một loạt ám khí. Ông già thấy Quách Bá Liêm ra đòn nhưng vẫn bình thản đáp xuống. Kinh lực từ tay Quách Bá Liêm chỉ như một làn gió nhẹ đùa qua, nhưng cùng lúc đó ông bỗng thấy đau nhói bên sườn. Biết trúng ám khí, ông già bán thuốc dạo lập tức bốc mình vọt lên như chiếc pháo thăng thiên. Quách Bá Liêm chưa rõ dụng ý của đối thủ thì ông già đã đặt chân xuống phía sau gã và một luồng kinh lực như núi đổ ập tới. Gã vội buông rời hai cô gái, nhào người sang bên tránh đòn thì lại thấy một luồng kinh lực thứ hai quét lia trên mặt cổ. Hoảng hồn, gã nhún mình nhảy vọt về phía sau, ôm xúc ôn Tử Mị lên phóng đi. Gã như chiếc bóng biến nhanh vào rừng cây mất dạng.

Ông già bán thuốc dạo đứng im tại chỗ. ông giật mũi ám khí ra khỏi sườn,



điểm huyết chì huyết quanh vết thương rồi quay lại. Quốc Ân, Nguyệt Quế, Lý Đại và cả Thụy An, Thảo Nhi đều chạy tới. Nhưng mọi người chưa tới nơi, ông già đã lão đảo ngã xuống.

Nguyệt Quế kinh hãi nhào tới xốc ông dậy kêu lớn:

-Chính ca! Chính ca!

Ông già bán thuốc dạo chỉ kịp nhắc:

-Ám khí cở độc! Lấy Bảo Huyết Hoa ngay!

Nguyệt Quế hiểu ông đã bị trúng ám khí, lập tức xé bọc lấy thuốc cho ông uống rồi lần tìm vết thương. Nàng không kịp nhớ đang có người đứng xung quanh, kéo chiếc mặt nạ xuống. Cả mấy người đều không ngăn được một tiếng kêu kinh ngạc rồi Lý Đại quì xuống bên ông già bán thuốc dạo kêu như người điên:

-Vương gia! Vương gia!

Nguyệt Quế đã kiểm ra vết thương bên sườn Trung Chính, cúi xuống xem xét rồi nói với Lý Đại:

-Không đáng sợ lắm. Anh ấy đã tự điểm huyết chỉ huyết quanh vết thương rồi. Bây giờ Đại thúc hãy giúp nặn hết máu độc ra!

Lý Đại vội xé một bên áo Trung Chính đỡ chàng nằm nghiêng lại. Nguyệt Quế dùng mũi nhuyễn kiểm rạch ngang vết thương đang tụ máu bầm đen. Nàng nhấc Lý Đại nặn cho tới khi chỉ còn máu tươi chảy ra mới đắp thuốc buộc vết thương lại. Lúc này Lý Đại mới nhìn Nguyệt Quế với vẻ thắc mắc. Ông chăm nom Trung Chính từ khi chàng mới tròn bốn tuổi và biếu từng người thân của chàng nên không rõ Nguyệt Quế tương quan với chàng ra sao. Nàng bắt gặp ánh mắt của Lý Đại liền lên tiếng:

-Đại thúc ngạc nhiên về cháu, phải không?

Lý Đại càng ngạc nhiên hơn, nhìn sững

Nguyệt Quế. Nàng mỉm cười, nói tiếp:

-Cháu là biểu muội của Chính ca, nhưng anh em mới chỉ nhận nhau được vài ngày. Mai một anh ấy sẽ kể mọi chuyện cho Đại thúc nghe.

Lý Đại không thể hiểu rõ mọi chuyện qua lời nói của nàng nhưng đã biết

nàng là người thân của Trung Chính. Lão yên tâm hỏi:

-Bây giờ cô nương thấy cần làm gì?

Nguyệt Quế nói:

-vết thương không nặng nhưng phải coi chừng độc chất. Can kiểm ngay nơi tĩnh dưỡng và xem lại vết thương kỹ hơn.

Lý Đại bần khoản nhìn quanh. Bóng chiều đang chuyển sang màu tối. Quốc Ân vội lên tiếng:

-Xin cô nương và tiên sinh cho phép tôi được lo liệu việc này.

Quốc Ân đã biết người bị thương là một thân vương cổ triều và cô gái kia cũng là người họ Lý như Lý Đại. Nhưng cả ba đều là ân nhân của chàng và chàng thấy cần chia xẻ mối lo với họ. Nguyệt Quế hỏi Lý Đại:

-Ý Đại thúc ra sao?

Lý Đại đã qua mấy lần gặp gỡ Quốc Ân nên không nghi ngại gì. Lão hỏi chàng:

-Công tử thu xếp thế nào?

Quốc Ân đáp:

-Từ đây tới chùa không còn bao xa. Ta nên đưa vương gia tới đó nghỉ ngơi.

Gặp ánh mắt dò hỏi của Nguyệt Quế, chàng tiếp:

-Chùa này do mẹ tôi dựng và có lệ cấm mọi người lai vãng, kể cả quan chức phủ đường, ở đó không có gì đáng ngại, xin tiểu thư an tâm.

Rồi chàng ghé vai xốc Trung Chính lên cõng đi. Lý Đại lật đặt cản lại, nhưng Quốc Ân nói:

-Phiền tiên sinh và cô nương chiều cố lo cho chị của tiểu sinh phòng kẻ địch bất ngờ xuất hiện.

Vừa nói chàng vừa bước lên trước.

Tất cả theo Quốc Ân men sườn đồi đi tới. Vị lão ni thấy Quốc Ân xuất hiện trong cảnh ngộ đó thì vội vã đưa tất cả vào gian phòng nhỏ sau hậu điện rồi sai

tiểu ni đóng kín công chùa. Quốc Ân đặt Trung Chính nằm xuống giường đoạn cùng lão ni bước ra ngoài.

Nguyệt Quế lấy thuốc cho Trung Chính uống thêm rồi kéo ghế mời Thụy An, Thảo Nhi, Lý Đại cùng ngồi xuống. Nàng nói với Lý Đại:

-Biểu ca nhắc về Đại thúc rất nhiều nên dù chưa gặp Đại thúc mà cháu vẫn tưởng như đã sống bên Đại thúc từ thuở nào.

Nàng nói thêm:

-Cháu là Hoàng Nguyệt Quế. Cái họ Hoàng của cháu chắc đã giúp Đại thúc biết cháu là ai.

Lý Đại rưng rưng nước mắt:

-Quả là trời xanh có mắt. Tiếc rằng lão vương gia không còn dịp gặp quận chúa và tiểu thư.

Nghe Lý Đại nhắc tới mẹ mình và người bác đã khuất, Nguyệt Quế xúc động ngồi im. Thụy An khẽ cầm bàn tay Nguyệt Quế nói:

-Tính mạng của mấy chị em tôi bữa nay nhờ bàn tay này của tiểu thư mà còn sống sót. Từ giờ, tiểu thư có điều gì cần tới chị em tôi xin cứ cho hay.

Nguyệt Quế lắc đầu:

-Nếu biểu ca không tới kịp thì chính mạng tiểu muội cũng chẳng còn. Tiểu muội làm được gì cho ai đâu.

Thụy An nhìn Trung Chính hỏi:

-Tiểu thư tin ở hiệu quả của thuốc giải không?

Nguyệt Quế nói:

-Biểu ca vừa chỉ dẫn cho tiểu muội hồi sáng về dược tính của loại thuốc này. Theo biểu ca thì không độc chất nào tác hại nổi khi gặp Bảo Huyết Hoa.

Thụy An vẫn không rời mắt khỏi Trung Chính và thấy nước da chàng tái xám, mồ hôi tuôn đầm trên trán. Nàng chỉ cho Nguyệt Quế thấy và hỏi:

-Tiểu thư coi dấu hiệu ấy là the nào? Liệu có gì nguy hại không?

Vẻ lo lắng của Thụy An khiến Nguyệt Quế gần gũi với nàng hơn và chợt

nhận ra vẻ đẹp đầy hư ảo của nàng. Thân mật nắm lấy bàn tay Thụy An, nàng nói:

-Thư thư đừng lo. Không những thuốc chắc chắn có hiệu quả mà biểu ca của tiểu muội vốn khổ hạnh từ nhỏ nên vết thương này không thể nguy hại với anh ấy.

Thấy Lý Đại bước ra khỏi phòng, Thụy An thấp giọng hỏi Nguyệt Quế:

-Tiểu thư mới cùng vương gia từ Bến Chợ  
tới?

Nguyệt Quế lắc đầu:

-Tiểu muội chỉ gặp biểu ca hơn một ngày trước và theo biểu ca từ rừng quế tới đây.

Thụy An đoán người cứu nàng cùng Quốc Ân tại Bến Chợ là Trung Chính. Nàng nói với Nguyệt Quế:

-Trong vòng mấy ngày mà vương gia đã hai lần cứu mạng chúng tôi.

Nàng kể lại chuyện xảy ra tại Bến Chợ cho Nguyệt Quế nghe. Nguyệt Quế nói:

-Biểu ca chưa kể cho tiểu muội về những việc mới xảy ra mà chỉ nói về những ngày lưu lạc cách nay đã nhiều năm, từ khi biểu ca mới bốn tuổi.

Thụy An đặt bàn tay trong tay Nguyệt Quế nghe nhắc lại đoạn đời đã qua của Trung Chính. Nàng cố ngăn nước mắt khi Nguyệt Quế kể tới những giấc mơ kinh hoàng của Trung Chính vào những đêm khuya ẩn náu giữa rừng sâu cùng Lý Đại. Thụy An không bao giờ tưởng tượng nổi thực cảnh trong cuộc sống lạc loài của một đứa trẻ sớm mất mẹ xa cha. Nàng nhìn Trung Chính thầm nghĩ vành môi chàng trở nên cương nghị có lẽ do quá nhiều lần phải cố nén tiếng nấc đau đớn trong nỗi bơ vơ cô độc. Nàng nghĩ tiếp về ánh mắt của Trung Chính và cho rằng mắt chàng rực sáng chỉ vì đã luôn nhìn qua màn đêm dày đặc. Nàng đặt cuộc đời nhưng lựa của mình bên cuộc đời Trung Chính và thấy hiện lên chói chang màu sắc tương phản phũ phàng. Nàng nắm trong tay mọi may mắn còn Trung Chính gánh chịu tất cả đầy đọa cay đắng. Bỗng dưng Thụy An cảm thấy một ý nghĩ tự thẹn dậy lên hoà trộn trong nỗi thương cảm mơ hồ. Nàng xiết chặt hơn bàn tay Nguyệt Quế khiến cô gái ngạc nhiên dừng lại. Bắt gặp ánh mắt long lanh

ngắn lẹ của Thụy An, cô gái như sức nghĩ ra và bật kêu lên:

-Tiểu muội vô tâm quá! Bỗng dừng lại đem những chuyện buồn ra kể khiến phiền lòng thư thư.

Thụy An bối rối xua tay, gượng cười. Nàng muốn nói với Nguyệt Quế một điều gì nhưng vì đang cố kìm nước mắt nên đành im. Một hồi sau, Nguyệt Quế mới nghe tiếng nói của nàng tương tự như một hơi thở dài ảo não. Nàng nói với Nguyệt Quế:

-Tiếc là thuở nhỏ không học múa gươm để có thể làm như tiểu thư đi khắp cùng trời đất.

Nguyệt Quế bật cười:

-Trái lại, tiểu muội chỉ muốn được suốt ngày quấn quanh bên mẹ. Ngay giờ này tiểu muội cũng đang nhớ mẹ và mong được trở về buông mình vào vòng tay của bà.

Nàng bỗng nhìn Trung Chính nói:

- Nhưng nếu nhìn thấy biểu ca như thế này hẳn mẹ sẽ lại ngắt xiủ thôi.

Nàng vừa dứt lời thì Quốc Ân đẩy cửa cùng Lý Đại bước vào. Nguyệt Quê bắt gặp tia nhìn của chàng, vội cúi xuống. Quốc Ân lặng lẽ bước tới bên giường Trung Chính. Thụy An nhìn Quốc Ân rồi nhìn gương mặt chàng trai vẫn như đang say ngủ. Nàng thấy nước da Trung Chính đang rạng sang nhưng chưa hết xanh trong khi chàng vẫn đang thêm thiếp. Nàng cúi nhìn xuống đất kín đáo thở dài.

## NGÔI NHÀ GIỮA RỪNG VÀ NGƯỜI ĐÀN BÀ TÀN PHÉ

Tiếng thở dài nhẹ nhàng của Thụy An tạo nên một âm vang trong cảnh tĩnh lặng của gian phòng. Quốc Ân quay nhìn ra ngoài cửa. Bóng tối đang phủ dày thêm trên cảnh vật. Chàng nói với Thụy An:

- Muộn lắm rồi! Ta phải về thôi!

Nhưng chàng bỗng kêu lên kinh ngạc, trừng trừng nhìn về phía cổng chùa. Tất cả đều nhìn theo Quốc Ân và thấy phía ngoài ánh đuốc rực sáng.

Ánh đuốc lan nhanh tới gần cùng tiếng vó ngựa và tiếng người xôn xao. Thoáng chốc, tất cả những âm thanh hỗn độn xô tới trước cổng chùa rồi tiếng đập cửa dồn dập vang lên. Quốc Ân bước ra đúng lúc lão ni trụ trì xuất hiện. Cả hai đều không rõ chuyện gì đang xảy tới, thắc mắc nhìn nhau. Tiếng đập cửa trở nên cấp bách hơn, rồi có tiếng người gọi lớn:

- Nhà chùa mau mở cửa cho quan binh tuần sát!

Quốc Ân thở ra nhẹ nhõm nhưng lại lập tức nhớ tới Trung Chính đang nằm bất động trong phòng. Chàng dặn lão ni khoan mở cửa, lật đật quay vào. Thụy An đã nghe rõ tiếng gọi và lần đầu trong đời, nàng cảm thấy bối rối vì sự xuất hiện của quan binh. Nàng nhìn chăm chăm khuôn mặt của Trung Chính trong lúc Quốc Ân thì thầm nói.

Lão ni thấy Quốc Ân không giấu nổi nét băn khoăn thì đoán biết chàng không muốn quan binh thấy người bệnh. Bà suy nghĩ một lát rồi bước vào ghé tai

chàng nói nhỏ. Quốc Ân liếc nhanh khắp gian phòng cỏ vẻ đần đo.

Cuối cùng chàng thở dài:

-Đành vậy!

Chàng nói với Lý Đại, Nguyệt Quế:

-Xin tiên sinh và tiểu thư hãy theo sắp đặt của nhà chùa cùng với chị của tiểu sinh lo liệu mọi chuyện tại đây. Tiểu sinh phải ra gặp quan binh ngay.

Quốc Ân bước ra trong lúc phía ngoài dedọa:

-Mở ngay! Chậm trễ, bản chức sẽ cho phá cổng!

Quốc Ân bước tới sát cửa nghiêm giọng:

-Kẻ nào dám tới đây khuấy động vậy?

Phía ngoài im bật rồi Quốc Ân nghe giọng viên Tổng Quản vang lên đồng dặc:

-Tổng Quản kỵ binh đang có mặt tại đây! Nhà chùa mau mở cửa!

Quốc Ân nói:

-Chùa này chỉ mở cửa cho thân nhân trong gia đình An Phủ Sứ. Tướng quân làm việc tại đây nhiều năm vẫn không hay lẽ đó sao?

Nhận ra tiếng Quốc Ân, Tổng Quản mừng rỡ:

-Có phải Trần công tử không? Xin công tử lệnh cho nhà chùa mở cửa để ty chức làm phận sự.

Quốc Ân nhắc lại:

-Ta đã nói không ai được đặt chân vào chùa này. Vì lẽ gì tướng quân khăng khăng đòi mở cửa?

Tổng Quản giải thích:

-Ty chức đang mang theo lệnh tiến của phủ quan cho xâm nhập bất kể nơi nào cần thiết. Xin công tử cho nhà chùa mở cửa để ty chức trình rõ tự sự.

Quốc Ân đành nhắc mấy người phụ việc nhắc gióng ngang, kéo cánh cửa ra và bước lên đứng chặn giữa lối đi. Tổng Quản vái chào, nói:

-Trời sắp tối mà quận chúa cùng công tử chưa về nên đại nhân rất lo lắng. Ty chức được lệnh phát binh đi kiểm và cầm theo lệnh tiền của đại nhân cho lục xét bất kể nơi nào.

Tổng Quản rút từ trong mình ra một mũi tên nhỏ bịt vàng đưa lên trước Quốc Ân, nói:

-Đây là lệnh của đại nhân, xin công tử cho phép ty chức làm phận sự.

Quốc Ân vẫn đứng giữa cửa nói:

-Quận chúa và ta đang có mặt tại đây. Tướng quân hãy cho binh sĩ dừng tại đó chờ ta vào thông báo xin quận chúa trở về.

Tổng Quản giải thích:

-Ty chức muốn được tận mắt xem xét trong chùa vì ty chức thấy có một số dấu vết rất khó hiểu.

Quốc Ân cau mày:

-Tướng quân muốn nói điều chi?

Tổng Quản lên tiếng:

-Cách đây chưa đầy một dặm có nhiều dấu vết gồm cả dấu máu cho thấy vừa xảy ra một cuộc xung đột. Từ đó lại có dấu vết cho thấy một toán người di chuyển về chùa này khiến ty chức ngại là có kẻ lén lút mưu sự bất tường đang ẩn nấp ngay tại đây. Rất có thể những kẻ đó đang nhắm vào quận chúa và công tử.

Quốc Ân mỉm cười tỏ vẻ không tin:

-Ta có mặt tại chùa từ hồi chiều, sao không thấy điều gì khác lạ?

Tổng Quản nghiêm giọng:

-Công tử chớ khinh suất. Công tử vô tình còn kẻ kia cố ý. Xin cho ty chức làm phận sự để bảo đảm an toàn cho việc đưa công tử cùng quận chúa về phủ.

Quốc Ân không thể thoái thác mãi nên gật đầu:

-Tướng quân hãy tiến hành tra xét, nhưng không được làm náo động trong chùa, nhất là không được làm hư buổi nghe kinh của quận chúa tại hậu liêu.

Binh sĩ được chia thành ba toán tiến vào chùa, một toán đi dọc các hành lang,



một toán tảo khắp hoa viên còn một toán theo Tổng Quản tiến vào đại điện. Từ đại điện, Tổng Quản đi thẳng xuống hậu liêu và gặp gian phòng nhỏ. Trong phòng, Thụy An, Thảo Nhi cùng một người con gái và mấy vị tiểu ni ngồi thành hàng dài trên mép chiếc giường nhỏ kê sát vách. Tất cả đều chấp tay cúi đầu lắng nghe lời giảng của vị lão ni trụ trì ngồi trang nghiêm chính giữa phòng. Phía sau lão ni, sát bên cửa là các người giúp việc chùa trong số có một ông già bận áo đà đang kính cẩn chấp tay trước ngực. Ngồi sát bên những người này là Quốc Ân. Tổng Quản vội ra dấu cho binh sĩ lặng lẽ lui lại. Cuộc tra xét kéo dài thêm một hồi nữa thì Tổng Quản lệnh cho binh sĩ ra khỏi chùa rồi một mình trở lại hậu liêu. Quốc Ân rời phòng bước ra. Tổng Quản nói:

- Binh sĩ không tìm thấy dấu vết gì nhưng ty chức vẫn cảm thấy không yên tâm. Ty chức xin ở lại chờ đưa quận chúa và công tử về.

Đang nói Tổng Quản bỗng nhú mày nhìn vạt áo Quốc Ân. Bắt gặp ánh mắt có vẻ khác thường của Tổng Quản, Quốc Ân hỏi:

- Tướng quân mới thấy điều gì?

Tổng Quản hơi ngập ngừng:

- Đêm sắp về khuya rồi. Xin công tử trình với quận chúa thu xếp trở về kéo dài nhân đang mong.

Tổng Quản vừa nói vừa kín đáo nhìn vạt áo Quốc Ân. Chàng thấy lạ nhưng giữ giọng bình thản:

- Tướng quân hãy ra ngoài cùng binh sĩ để ta vào trình với quận chúa.

Khi bước vào cửa hậu liêu, Quốc Ân cúi nhìn xuống vạt áo và giật mình thấy trên đó loang lổ nhiều đốm máu. Chàng bước tới kề tai nói nhỏ với Thụy An. Nàng nhú mày suy nghĩ rồi lên tiếng:

- Em hãy cùng Tổng Quản về phủ trình giúp là đêm nay ta ở lại chùa vì buổi giảng còn dài. Nhớ nói Tổng Quản chỉ cần điều tới đây một cơ phiên binh tuần phòng phía trước chùa là đủ rồi.

Thấy Quốc Ân trù trừ, nàng ghé tai nói nhỏ:

- Nếu ta về hết, Tổng Quản sẽ cho người quay lại xét chùa ngay vì đã ngờ vực rồi. Vả lại, em cần về cho chú thím yên lòng và thay y phục gấp.

Quốc Ân trở ra nói với Tổng Quản:

-Quận chúa lệnh cho kỵ binh rời khỏi chùa ngay vì đêm nay quận chúa nghỉ lại nghe kinh tại đây.

Tổng Quản vội nói:

-Khi binh sĩ đi hết lỡ xảy ra chuyện gì cho quận chúa thì ty chức có giữ nổi đầu trên cổ không?

Quốc Ân nói:

-Nếu quận chúa nổi giận về việc cãi lệnh thì e việc đó còn đến nhanh hơn nữa. Tướng quân nên cân nhắc đi.

Tổng Quản quyết định giữ một toán lại canh gác trước đại điện rồi lệnh cho tất cả lên yên theo mình và Quốc Ân trở về. Trước khi đi, Quốc Ân ngoắc viên đội trưởng chỉ huy đám binh sĩ ở lại chùa tới dặn:

-Nếu không có chuyện bất thường, các người chỉ được rời sân đại điện khi có lệnh của quận chúa. Kẻ nào làm trái sẽ trị theo quân lệnh.

Trong lúc đó, Tổng Quản cũng dặn nhỏ một đội trưởng khác. Gã này lập tức vượt lên đầu hàng quân. Sau cái ngoắc tay của viên võ tướng, đội kỵ binh xoay vó về khu diễn võ.

Trong phòng, Thụy An nói với Nguyệt Quế:

-Việc vương gia nằm tại đây không ổn rồi. Tổng Quản đang ngờ vực nên chắc chắn sẽ quay lại.

Nguyệt Quế lo lắng:

-Chỉ còn cách rời đi, nhưng đi đâu bây giờ?

Lão ni thấy Thụy An nhìn mình thì lên tiếng:

-Bần ni biết một nơi có thể ở tạm. Nhưng giữa đêm thế này, đưa người bệnh đi có nguy hại chăng?

Nguyệt Quế nói:

-Chuyện gấp lắm! Dù sao cũng phải làm ngay!

Lão ni tiếp:

-Cách đây chừng vài dặm về phía bắc, ngay bên bờ rừng quế có một nơi ẩn

mình được. Tại đó có một người sống biệt lập từ lâu rồi. Người đó có tương quan nhiều với chùa này nên bàn ni biết rõ là người nhân hậu và cũng biết rõ đường từ đây tới.

Thụy An giục Nguyệt Quế, Lý Đại lên đường ngay. Khi đỡ Trung Chính lên, Thụy An và Nguyệt Quế cùng kêu lên kinh hãi. Toàn thân chàng nóng ran như lửa, mồ hôi ướt đầm trên mặt. Thụy An vội nắm tay chàng thăm dò huyết mạch nhưng không thể quyết đoán ra sao dù nàng từng nghiên cứu y lý từ nhỏ.

Lão ni vội nói:

- Hãy lo đưa người bệnh tới nơi an toàn trước rồi tính chuyện chạy chữa sau. Đường từ đây tới đó chỉ mất khoảng nửa trống canh. Qua cửa sau đi khỏi hậu viên một khúc ngắn là không còn gì nguy hiểm nữa.

Lão ni chưa dứt lời thì phía xa trước cổng chùa lại rạng sáng ánh lửa. Lý Đại xóc Trung Chính lên lưng trong lúc lão ni mở cửa. Mọi người tới hậu viên thì tiếng vó ngựa đã khua vang trước cổng chùa. Thụy An áp bàn tay lên vàng trán nóng bỏng của Trung Chính lo lắng nhưng Lý Đại đã vụt bước lên trước và Nguyệt Quế vội vã chạy theo.

Thảo Nhi dìu Thụy An cùng lão ni trở lại phòng đúng lúc toán kỵ binh mới tới tràn vào, dẫn đầu là viên Đô Tổng Quản. Đô Tổng Quản băng qua sân đại điện tiến thẳng về phía hậu liêu.

Trong gian phòng nhỏ, mọi người đã trở lại tại chỗ, ngoại trừ Nguyệt Quế cùng Lý Đại. Đô Tổng Quản không thể nhận biết thay đổi này nhưng đã có chủ định trước, ông giơ cao lệnh tiến bước thẳng vào giữa phòng. Thụy An nhìn lên quát:

-Người là ai mà dám tự tiện vào đây?

Giọng gay gắt của Thụy An khiến Đô Tổng

Quản khựng lại. Ông nghiêng mình cúi chào:

-Bẩm, ty chức vâng lệnh tra xét chùa.

Thụy An giận dữ hỏi:

-Người có lệnh tra xét cả ta chăng?

Đô Tổng Quản không dè lâm tình thế này. Khi viên đội trưởng theo lệnh

Tổng Quản đem lệnh tiến về xin ông đích thân tới chùa vì quận chúa đang có mặt tại đó và có những dấu hiệu khó hiểu, Đô Tổng Quản chỉ nghĩ quận chúa đang bị đe dọa và ông hối hả tới ngay, ông không dè dặt khiến Thụy An nổi giận và thấy mình sơ sót. ông khép nép lui lại, cố giảng giải:

-Ty chức nghe tin báo tại đây có những dấu hiệu bất thường nên vội đến tra xét không dè làm kinh động đến quận chúa, xin quận chúa khoan dung.

Thụy An vẫn giữ nguyên giọng gay gắt:

-Dấu hiệu đó thế nào?

Đô Tổng Quản đáp:

-Bẩm, dấu hiệu có kẻ gian ẩn khuất quanh đây.

Thụy An cười nhạt:

-Kẻ gian ở ngay phòng này sao? Phải chăng kẻ gian đó là ta?

Câu hỏi của Thụy An khiến viên võ quan toát mồ hôi. Ông biết chắc ngay cả An Phủ Sứ và Thủ Ngự tướng quân cũng không dám trái ý Thụy An nên cúi đầu thấp hơn như tỏ vẻ ăn năn:

-Ty chức tới đây chỉ vì nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho quận chúa chứ không dám có ý nghĩ mạo phạm. Xin quận chúa hiểu cho.

Thụy An nghiêm giọng:

-Tướng quân lo bảo vệ bằng cách đường đột xâm nhập phòng ta trong lúc chưa tra xét xung quanh thì lạ thật. Không lẽ tướng quân cho rằng kẻ gian ngồi cạnh ta sao? Nhưng thôi, tướng quân cứ làm nhiệm vụ đi. Ta đợi kết quả tra xét ra sao rồi sẽ tính.

Đô Tổng Quản vẫn chưa qua cơn lo lắng. Ông cố nói như phân giải:

-Ty chức chỉ muốn tới diện trình quận chúa để xin phép làm nhiệm vụ chứ không có ý nghĩ làm rối buổi nghe kinh của quận chúa tại đây.

Thụy An nói:

-Buổi nghe kinh của ta không còn thiên vị nữa rồi. Bây giờ ta chỉ muốn về phủ thôi. Tướng quân có thể đưa ta về phủ hay cần phải tra xét tại đây?

Đô Tổng Quản nói:

-Ty chúc xin tuân lệnh đưa quận chúa về phủ.

Thụy An đứng lên chấp tay từ tạ lão ni, bước ra khỏi phòng. Đô Tổng Quản lặng lẽ bước theo.

Vào lúc đó, Nguyệt Quế và Lý Đại theo sự chỉ dẫn của lão ni vẫn mãi miết bước giữa những lùm cây dày đặc giăng mắc kín một vạt đồi. Nguyệt Quế đi sát bên Lý Đại lăm lăm tay kiếm. Cả hai không trao đổi lời nào cho tới khi nhìn thấy một gò đá lớn ở phía trước. Lý Đại nói:

-Đây là gò đá thứ ba rồi.

Nguyệt Quế gật đầu:

-Mình đi thẳng tới thôi.

Hai người theo lối mòn xuống lũng sâu và qua một đoạn ngắn nữa đã tới sát gò đá đang phơi mình dưới ánh trăng. Vòng qua gò đá, cả hai nhận ra một ngôi nhà nhỏ nằm dựa dưới chân gò. Ngôi nhà bọc kín bởi những lùm cây cao rả rác xung quanh và như nép mình vào chân gò nên không dễ thấy. Từ trong nhà dọi qua khung cửa sổ nhỏ một ánh đèn vàng vọt yếu ớt. Trong lúc bước lên, Nguyệt Quế nghe phía trong có tiếng nói:

-Dường như có người. Không lẽ lão Tứ trở về?

Giọng nói dịu nhẹ của một phụ nữ lớn tuổi. Liền đó, có tiếng chân người tới gần cửa sổ. Một cánh tay giơ cao ngọn đèn chiếu ra ngoài. Nguyệt Quế lập tức bước vào giữa vùng sáng lên tiếng:

-Chúng tôi là kẻ lỡ đường. Xin gia chủ ban ơn cho nghỉ nhờ qua đêm.

Ngọn đèn biến mất sau khung cửa rồi bên trong có tiếng thì thào. Nguyệt Quế nói tiếp:

-Chúng tôi chỉ có hai chú cháu và một người bệnh đang cơn nguy kịch. Xin gia chủ thương tình cứu giúp.

Tiếng thì thào lại nổi lên tiếp theo là giọng nói mà Nguyệt Quế nghe thấy lúc đầu. Giọng nói dịu nhẹ nhưng có phần gắt hơn như không ưng ý với người kia:

-Ta nói cứ mở cửa.

Rồi không nỡ khiến người nghe phật ý, giọng nói tiếp tục vẻ giảng giải:

-Cứu người là việc phải làm còn tai hoạ là do phần số. Tai hoạ tới thì không cách gì tránh khỏi đâu. Con cứ theo lời ta, mở cửa ra.

Cánh cửa chỉ là một tấm liếp nhẹ nhàng mở ra.

Ngôi nhà vốn vẹn một gian với hai chái phụ hai bên. Giữa nhà kê một chiếc giường tre trên đó một bà già đang ngồi tựa lưng vào vách. Ánh đèn vàng vọt chiếu lên người bà những vệt sáng nham nhở tạo thành một hình thù khiến Nguyệt Quế suýt bật kêu lên vì kinh hãi. Nàng bắt gặp cặp mắt sâu hoắm giống như hai hốc mắt hướng về phía mình. Cố giữ bình tĩnh, nàng nghiêng mình vái chào:

-Cháu họ Hoàng ngụ phía bên kia rừng quế này. Vì anh cháu bị bệnh bất ngờ nên tính bằng rừng trở về sớm, ai dè bị lạc lối. Xin bà ban ơn cho người bệnh một chỗ nằm nghỉ đỡ qua đêm.

Bà già ngồi dậy, đưa tay quơ mái tóc dài đang phủ kín một bên vai. Nguyệt Quế thêm lần nữa cố kìm một tiếng kêu. Một cánh tay bà bị cụt gần sát tới vai. Khi bà ngồi thẳng dậy, thân hình bà không khác một nhánh cây khô được bao trong mấy mảnh vải rộng. Nhưng nàng cảm thấy yên lòng vì từ hai hốc mắt tối đen ánh lên tia nhìn hiền từ sau mấy giây ngỡ ngàng. Bà đưa cánh tay khẳng khiu còn lại quần sơ mái tóc bạc trắng nói với người hầu gái đang ngơ ngác đứng bên cạnh:

-Con đưa khách qua phòng lão Tứ, chỉ chỗ cho khách tạm nghỉ.

Người hầu gái cầm đèn dẫn Nguyệt Quế và Lý Đại bước qua gian chái phía bên. Gian chái chỉ có một chiếc chõng tre. Lý Đại đặt Trung Chính nằm xuống rồi cùng Nguyệt Quế xem xét lại vết thương. Trung Chính tiếp tục mê man, toàn thân nóng như lửa khiến cả hai quên bằng việc cảm tạ chủ nhân.

Nguyệt Quế vừa vuốt lại những lọn tóc ướt đầm mồ hôi của chàng vừa lẩm bẩm:

-Vết thương không nặng mà biểu ca đến nỗi này hẳn là do chất độc phát tác. Không lẽ Bảo Huyết Hoa lại là thứ thuốc vô hiệu.

Lý Đại cũng bần khoản:

-Lão đã nhiều lần chứng kiến việc trị độc bằng Bảo Huyết Hoa. Chưa bao giờ lão thấy tình trạng này.

Thấy Nguyệt Quế ràn rụa nước mắt, lão càng bối rối đưa tay xoa nắn tay chân Trung Chính. Chợt lão sực nhớ ra, nói:

-Từ đây về Huyền Không cổ tự không xa lắm. Để lão tới cầu cứu với sư tổ

Lão vừa dứt lời bỗng nghe tiếng hỏi từ phía sau:

-Lý Đại, người bệnh này là ai?

Giọng nói nhẹ nhàng nhưng cả Nguyệt Quế lẫn Lý Đại đều giật mình như có sét nổ bất ngờ bên tai. Cả hai sững sờ quay lại. Đứng sát phía sau họ là bà già cụt tay. Thấy Lý Đại nhìn mình hoảng hốt, bà nói:

-Lão ngạc nhiên là phải vì ta thay đổi nhiều quá. Nhưng ta vẫn nhớ rõ từng người quen cũ. Ta đã nhận ra lão từ lúc lão bước qua cửa. Lý Đại, lão không khác xưa bao nhiêu dù râu tóc bạc hết.

Lý Đại như liệt bại toàn thân, bất động nhìn bà già. Bà tựa người trên chiếc gậy chống, im lặng. Lúc này, hai người mới nhận ra bà chỉ còn một chân, chân kia bị cụt ngang đầu gối. Người bà khô đét, nét mặt tiêu tụy với hai học mắt hõm sâu. Nhưng phong thái bà đầy vẻ ung dung. Lý Đại cố tìm trên gương mặt bà một nét quen thuộc nhưng đành cúi đầu nói:

-Tiểu nhân cam thất lễ vì không thể nhớ nổi phu nhân. Xin phu nhân tha tội.

Bà nhìn lão mỉm cười. Nguyệt Quế chợt nhận ra hàm răng bà đều như một hàng ngọc xếp. Trên toàn bộ người bà chỉ còn riêng hàm răng vẫn mang nguyên nét đẹp khuê các. Bà nói với Lý Đại:

-Lão quên ta nhưng chắc không bao giờ quên Võ Thành Vương và thân quyến của vương gia. Vậy lão còn nhớ người em chú bác với Võ Thành Vương từng là láng giềng của Võ Thành Vương khi ở Thăng Long không? Hồi đó lão vẫn mang quà của Võ Thành Vương phu nhân tới cho ta và mỗi lần như vậy vẫn được phu quân ta thưởng cho ba chung rượu. Võ Thành Vương phu nhân mất lâu rồi, phải không?

Lý Đại vội phục người lạy xuống trước bà già. Vai lão rung lên, giọng nghẹn lại:

-Thì ra Trung Dũng Hầu phu nhân! Tiểu nhân không ngờ phu nhân tới nông nổi này. Bẩm phu nhân, chủ nhân của lão cùng phu nhân đều tạ thế rồi.

Lão vừa lau nước mắt vừa chỉ Trung Chính nói:

-Người bệnh này là tiểu vương gia Trung Chính, con lớn của chủ nhân tiểu nhân.

Bà kêu lên một tiếng nhỏ, lật đặt chống gậy men lại bên Trung Chính, ngồi xuống mé chống. Cầm lấy tay chàng nghe mạch hồi lâu, bà nói:

-Bệnh không nguy biến cấp kỳ nhưng quá hai ngày nữa mà không có thuốc thì hết phương giải cứu.

Lý Đại vội sụp lạy dưới chân bà năn nỉ:

-Xin phu nhân vì tình huyết mạch hãy cứu mạng cho vương gia.

Bà không trả lời Lý Đại mà hỏi Nguyệt Quế:

-Cô nương vừa nói đã dùng Bảo Huyết Hoa để chữa bệnh, phải không?

Nguyệt Quế gật đầu. Bà nói:

-Vương gia trúng một loại độc có thể phối hợp với các lượng khác nhau của Bảo Huyết Hoa mà biến hoá tự tiêu hoặc tăng thêm hoại lực. Khi dùng Bảo Huyết Hoa, cô nương không rõ đặc tính này nên đã dùng một lượng quá lớn vô tình thành thứ trợ lực cho độc tố. Cũng may là khi phối hợp với Bảo Huyết Hoa và biến tính, chất độc chỉ phát tác từ từ nên còn có thời gian cứu chữa. Nhưng ...

Bà thở dài lo lắng:

-Ta lại chưa đủ sức luyện chế các loại thuốc khu trục nổi độc chất này.

Bà nhìn Lý Đại vẫn quỳ trước mặt, nhắc lão đứng lên, hỏi:

-Lão vừa nhắc tới sư tổ, phải chăng muốn nói tới Bạch Hạc thần tăng?

Lý Đại đáp:

-Dạ!

Bà nói:

-Vậy thì mạng sống của vương gia tùy thuộc việc lão có sớm gặp thần tăng hay không. Lão hãy lên đường ngay và trở lại đây trước hai ngày. Ta cầu cho lão không gặp rắc rối trên đường đi.



## MỘT MẢNH ĐỜI CỦA CHỦ QUÁN AN MIÊN

Lý Đại đi rồi, phu nhân cho người hầu gái đi nghỉ rồi cùng Nguyệt Quế ngồi lại bên Trung Chính. Nghe Nguyệt Quế kể lai lịch xong, bà nói:

- Vậy thì cháu là cháu gái của ta. Từ lúc này cháu cứ gọi ta bằng thím.

Bà tiếp:

- Cháu cùng Lý Đại vô tình đưa tiểu vương gia tới đây là do tiền định nhưng hẳn cũng có sự dẫn dắt của anh hồn Võ Thành Vương và phu nhân. Cuộc sống của ta kéo dài thêm ngót hai chục năm nay chắc dành cho việc này.

Bà đưa tay vịn nhỏ ngọn đèn. Làn sáng yếu ớt đổ xuống mặt Trung Chính một màu vàng nhợt. Chàng thở khó khăn trong cơn sốt nóng triền miên.

Nguyệt Quế nhìn Trung Chính rồi nghĩ chính mình đã tạo ra sự nguy hại cho chàng thì bưng mặt khóc. Phu nhân đặt bàn tay lên vai nàng, nói: - Đường đời có khi nào bằng phẳng. Tai hoạ chẳng qua là chuyện thường tình trong cuộc sống. Nếu cứ gặp tai hoạ mà nhỏ lệ thì không bao giờ khô nước mắt. Cháu hãy nhìn lại thân xác ta coi.

Bà dõi mắt theo ánh đèn đang run rẩy, cất giọng đều đều kể:

- Cho tới khi ngoài ba mươi tuổi, ta hầu như không khi nào nghĩ tới tai hoạ, dù quanh mình diễn ra không biết bao nhiêu biến cố. Lúc đó ngôi cửu ngũ đã về tay họ Trần nhưng ta vẫn thấy mình tràn trề hạnh phúc. Ta còn nguyên vẹn niềm tin nơi chông và nguồn vui bên các con. Ta thực sự không cần gì ngoài hai điều

đó. Thế rồi chỉ trong một buổi chiều ngắn ngủi, cả bốn đứa con yêu quý đã vĩnh viễn xa ta. Hai đứa bị xô vào lưới lửa chỉ cách ta không quá mười bước chân. Ta ôm mỗi bên tay một đứa em của chúng điên dại lao theo. Nhưng ta không kịp đến bên lưới lửa. Những lưới đao bén ngọt lúc đó quay cuồng bên ta như mưa loạn.

Bà đưa cánh tay cụt lên trước mặt Nguyệt

Quế:

-Cháu nhìn coi. Nhát dao cắt đứt cánh tay này của ta cũng cắt đôi người đứa con nhỏ mới tròn một tuổi của ta. Rồi nhát dao thứ hai cắt rời chân ta đã xả đứa con gái vừa ba tuổi khi ta và nó cùng ngã xuống. Cho tới nay, mỗi lần gọi lại chuyện xưa, ta vẫn nhớ chắc là không hề cảm thấy đau đớn vì dao chém trên thân thể. Ta chỉ kinh hoàng chồm dậy vợ các con vào lòng. Tay ta mất rồi nhưng ta vẫn cố đưa cánh tay ra. Rồi ta đứng lên với ý định ôm con đi cứu chữa. Nhưng cháu hiểu là không ai cứu chữa nổi cho chúng và bản thân ta cũng đâu có đứng dậy nổi.

Nguyệt Quế cảm thấy nghẹt thở. Nàng nhìn sững bà trong lúc bà nói tiếp:

-Vậy mà cuối cùng ta vượt qua tất cả, qua được cái tai họa kinh hoàng kia và qua nổi cả nỗi đau đớn trùm kín khắp trời đất. Ta qua được nhờ tấm lòng của chồng và nhờ sớm liệu ngộ cuộc đời vốn là bể khổ mênh mông. Vào lúc đó, chồng ta đã đem thân mình làm tấm khiên che đỡ gươm giáo đưa ta ra ngoài vòng tai họa. Sau đó cũng chính

ông ấy mở đường cho ta hiểu rằng con người có mặt trong cuộc sống bao giờ cũng cần sẵn sàng cho cả hạnh phúc lẫn đau khổ. Oan khiên hay hạnh ngộ chính là hai mặt của một mâm sống. Làm tưởng cuộc đời chỉ là bình an, tươi đẹp ắt khó tránh đau đớn cùng cực khi tai họa xảy ra. Cuộc sống vốn từ hư vô do Âm Dương phối hợp mà thành cũng như đời người từ hư vô do Hạnh Phúc hoà trộn với Khổ Đau mà có. Mưu cầu giữ riêng thứ này, xa lánh thứ khác là một mưu cầu vô vọng vì hoàn toàn nghịch lý. Mưu cầu như thế chính là tự giết cuộc sống của chính mình, đẩy mình vào coi trầm luân vì những mong muốn thái quá. Hãy chờ đón mọi mặt của cái nếm sống kia tự nhiên như hơi thở của mình. Chỉ như thế cuộc đời mới luôn êm ả.

Nguyệt Quế không hiểu hết điều bà nói nhưng giọng nói dịu dàng của bà như dòng suối ngọt thấm theo từng mạch máu khiến nàng thấy bớt căng thẳng. Phía ngoài, trời đã rạng sáng. Bà vẫn chìm trong câu chuyện mà bà chỉ mới ke lần thứ nhất trong đời:

- Ta không rõ mình mê man bao lâu sau cái buổi chiều tai họa đó mà chỉ nhớ bắt đầu hiểu lại mọi chuyện khi những vết thương trên da thịt đã lành. Lúc đó chúng ta ẩn mình trong một sơn thôn dưới chân núi Ba Vì. Ta sống lại được do bàn tay chăm sóc và sự dẫn dắt của chồng, ông ấy đã trị lành các vết thương trên cả thể xác lẫn tâm hồn ta. Rồi ông ấy để lại bên ta người hầu gái và lão Tứ, đem theo ba gia nhân khác lên đường tiếp tục con đường của ông ấy.

Bà nhìn Nguyệt Quế nhưng nàng ngơ bà đang nhìn vào cõi nào xa thẳm và vẫn không ngừng nói:

-Ta ở lại dưới chân dãy Ba Vì gần mười năm. Suốt thời gian đó, mỗi năm ông đều trở về thăm ta một lần vào dịp đầu xuân. Ta đã hết lời van xin ông hãy quên ta để yên lòng lo việc lớn, nhất là để tránh hiểm họa rất dễ xảy ra trên đường ông trở về. Ta còn mong ông có lại một gia đình thật sự, có một người vợ bình thường chăm sóc chứ không thể quên mình vì một phước nhân như ta. Mỗi lần nghe ta nhắc những việc đó, ông chỉ nhìn ta bằng ánh mắt dịu dàng, không nói một lời.

Nguyệt Quế không hay là nàng đã đưa hai bàn tay ôm lấy bàn tay duy nhất còn lại của bà. Bà ngừng lại nhìn nàng rồi tiếp:

-Thấy ông không chịu đổi ý, ta nghĩ chính ta phải hành động để thúc đẩy ông. Lúc đầu ta nghĩ tới việc tự hủy mình, nhưng ta lại thấy làm vậy là bất hiếu với cha mẹ, nhất là phụ rầy công lao chăm sóc bấy lâu của chồng. Cuối cùng, ta nghĩ được một điều. Ta cho lão Tứ và người hầu gái đắp lên một ngôi mộ giả ở vườn sau rồi sai lão Tứ đi báo tin cho ông hay rằng ta đã từ trần. Từ đó tới nay gần mười năm nữa đã trôi qua. Ta nghĩ rằng cái chết của ta sẽ khiến ông có một mái gia đình vì không còn phải ưu tư đến ta. Nhưng suốt mười năm qua, ông vẫn thui thủi một mình và mỗi năm đều trở về chốn cũ thấp hương trên ngôi mộ giả trong vùng núi Ba Vì. Ông càng thêm cô đơn cảm nín sau quyết định của ta. Nhưng đã đặt mình vào cõi chết nên ta không thể sống lại để trở về.

Cặp mắt bà như mờ đi, nhưng giọng bà đều

đều:

-Ta hiểu ra chỉ vì ông) mà ta sống và ta cũng chính là một phần cuộc sống của ông. Ta không thể thiếu ông và ông cũng không thể thiếu ta trong cuộc đời. Vì thiếu suy xét, ta đã cướp mất một phần cuộc sống của ông, gieo thêm một nụ mầm bất hạnh vào cuộc đời tràn ngập tai ương của ông. Nhưng chuyện đã xảy ra không khác những lưỡi dao chém xuống người ta và các con ta chiều nào. Không

thể cứu vãn gì nữa. Ta chỉ còn sám hối cho làm lan của mình bằng cách cố trở nên hữu ích hơn cho cuộc sống. Hàng ngày, ta cố đào sâu thêm hiểu biết về y lý học được từ thuở nhỏ, tìm kiếm được thảo luận chế thuốc gửi tới một lão ni gần đây để giúp đỡ cho những người đau yếu trong vùng. Trọn đời chồng ta không bao giờ nghĩ đến bản thân nên ông sẽ không phiền muộn về việc làm này.

Bà thở ra một hơi dài, nhìn Nguyệt Quế:

-Ta nương mình tại góc rừng này đã gần mười năm kể từ khi giả chết. Ta chọn nơi đây vì ít có người qua lại và gần gũi hơn với nơi cư ngụ của chồng để có thể luôn biết rõ chuyện xảy ra với ông ấy. Mấy bữa nay, ông ấy lại vướng vòng tù ngục chưa biết lành dữ ra sao nên ta sai lão Tứ về lộ phủ dò la. Ta hiểu cảnh Cịam cảm chẳng đáng kể gì với ông ấy nhưng han ông ấy sẽ buồn vì trong dịp xuân này không thể về thắp hương trước mộ ta dưới chân núi Ba Vi. Ông ấy sẽ buồn vì thương ta phải lạnh lẽo cô đơn đợi chờ trong lòng đất. Nhưng cuộc đời vốn là thế. cầu cho ông ấy sớm vượt qua tai họa để tiếp tục con đường của mình.

Nguyệt Quế nghĩ bà không nói những lời cuối cùng này với nàng mà như đang thầm khấn nguyện. Cặp mắt hõm sâu của bà như càng sâu hơn trên gương mặt bơ phờ mệt mỏi. Nàng áp bàn tay bà lên ngực mình như muốn nhờ bàn tay bà chặn lại cảm giác nghẹn ngào đang trào lên. Xiết chặt bàn tay bà, nàng nói trong tiếng nức:

-Thím ơi!

Cặp mắt hõm sâu của vị mệnh phụ thuở nào phủ lên gương mặt đầm đìa nước mắt của nàng một cái nhìn thương cảm. Bà mỉm cười nói:

-Ta không muốn cháu coi đời ta như một chuyện khổ não. sở dĩ ta kể cùng cháu chỉ vì trong đời có những lúc người ta cần nói lên điều gì đó về mình. Nói cho với những chất chứa trong lòng chứ không mưu cầu gì. Tương tự như khi ông ấy ngồi thì tham bên nản mộ ta vào mỗi lần trở lại.

Bà lẩm bẩm như nói thầm với chính mình:

-Tội nghiệp ông ấy biết bao! Năm nay ông ấy không thể làm như vậy được!

Quả là Trung Dũng Hầu đã nghĩ ngay tới nỗi cô đơn lạnh lẽo dưới mo của vợ khi đưa chân vào cùm. Ông nhìn vách đá nhà giam thăm đo lại sức mình. Bên cạnh ông, Long Diên đang nghiêng mình về phía Kiều Phúc quan sát gã thủ hạ. Cả ba bị cùm chung trong một cỗ cùm lớn ép cứng ngang đầu gối, tay bị xích

nhiều vòng, ngồi tựa lưng vào vách đá. Kiều Phúc đang trong tình trạng hôn mê còn Long Diên và Trung Dững Hầu đầy người thương tích. Mái tóc bạc của Trung Dững Hầu bết máu kết lại từng cụm. Nửa mặt ông sưng vù bầm tím. vết sưng che lấp một bên mắt khiến ông không nhìn rõ Long Diên, ông chỉ nhận thấy một dáng người cúi nghiêng xuống và đoán Long Diên đang theo dõi bệnh tình Kiều Phúc. Chuyện xảy ra cho Kiều Phúc bắt nguồn từ việc viên ngục lại nện mạnh đốc gươm vào mặt ông. Trung Dững Hầu thấy lòng mình se lại. Một nửa đời ông đã trôi qua trên chiến địa ngập máu tanh. Nửa đời tiếp nối là những tháng ngày chìm nổi trong đau đớn chông chất của thân tộc và chính bản thân. Trái tim ông tưởng chừng thành đá bỗng mềm đi trước tấm lòng của gã thủ hạ. Viên ngục lại vừa nện đốc gươm vào mặt ông thì Kiều Phúc hét lên, bứt tung dây xích. Hai chân bị cùm chặt, gã vẫn nhào tới đánh thẳng vào ngực viên ngục lại để phải nhận một cán giáo vào giữa mặt và tiếp theo là một trận mưa đòn. Trung Dững Hầu và Long Diên đưa mình ra che đỡ khiến cả hai đều tươm máu đầy mình nhưng Kiều Phúc vẫn ngất xỉu. Gã mê sảng từ đó tới lúc này. Long Diên lo lắng nói với Trung Dững Hầu:

-Kiều Phúc nguy mất.

Trung Dững Hầu đang theo đuổi ý nghĩ riêng của mình, ông hỏi Long Diên:

-Vương gia thấy trong mình ra sao?

Long Diên nhìn hai cánh tay đầy máu, thở dài:

-Cháu thấy mất sức nhiều lắm.

Trung Dững Hầu hỏi tiếp:

-Vương gia còn đủ sức bứt xích không?

Long Diên nhìn ông hỏi lại:

-Chú tính vượt ngục?

Trung Dững Hầu gật đầu, nghiêng người nhìn về phía Kiều Phúc nói:

-Kiều Phúc khó giữ mạng sống nếu không kịp đưa ra ngoài cứu chữa. Hơn nữa, tung tích của ta đã lộ rồi, không thể khoan tay ngồi đây chờ đợi xét xử.

-Chú tính làm vào lúc nào?

-Nội đêm nay! Ta cố bứt xích rồi phá chiếc cùm này. Sau đó, tìm cách cho

ngực tốt mờ cửa và tùy cơ ứng biến thoát ra.

Chàng nhớ lại Quốc Ân lén gặp chàng từ đêm đầu chàng bị giam giữ và cho biết đang tìm cách đưa ba người ra khỏi nhà giam. Mới đêm trước Quốc Ân còn thông báo đã gặp được Lý Đại và đang cùng Lý Đại sắp xếp để mọi việc tiến hành êm ả. Chàng hỏi:

-Chú quên lời hẹn của Quốc Ân sao?

Trung Dũng Hầu nói:

-Quốc Ân là người đáng tin cậy nhưng tính mạng của Kiều Phúc không cho phép ta chờ đợi.

Ông thở dài ngậm hai cánh tay mình, giọng trở nên dứt khoát:

-Hãy thư giãn cho lại sức. Giữa canh hai khởi sự.

Phòng giam im lìm trở lại.

Ngực thất nằm khuất giữa vườn cây lớn cách Nghị sự đường một khoảng xa, gồm nhiều phòng giam có cửa mờ thông ra một dãy hành lang dài. Trên hành lang lúc nào cũng có hai ngục tốt tuần phòng. Vách ngực thất xây bằng đá xanh và các khuôn cửa đều làm bằng gỗ dày nên phía ngoài không thể nghe thấy mọi âm thanh trong các phòng giam. Mỗi phòng có một lỗ thông hơi nhỏ sát mái hướng ra vườn cây. Qua lỗ thông hơi này, từ phòng giam có thể nghe được tiếng trống điểm canh nơi chòi gác trước cổng phủ. Khi nghe vắng lại hai tiếng trống điểm đồng dạ, Long Diên lên tiếng:

-Chú bút nổi xích không?

Trung Dũng Hầu vừa toan lên tiếng bỗng ngừng lại nhìn về phía cửa. Long Diên cũng im lặng nhìn trần trời vào vệt sáng mờ nhạt dọi qua khe cửa. Vệt sáng mỗi lúc một rõ hơn rồi có tiếng khua động trên cánh cửa và liền đó cánh cửa bật mở lùa vào phòng giam một vùng sáng chói chang.

Trước cửa jDòng một toán phiên binh dàn hàng phía sau Đỗ Nghiêm với mái tóc bạc nổi bật dưới ánh đuốc. Tất cả phiên binh đều lăm lăm võ khí trong tay.

Đỗ Nghiêm hát hàm ra dấu cho hai binh sĩ cầm đuốc tới sát bên khuôn cửa rồi ông cùng ngục lại bước vào phòng giam. Hình ảnh đầu tiên đập vào mắt Đỗ Nghiêm là khuôn mặt nhợt nhạt của Kiều Phúc dựa ngửa vào vách đá. Gã nhắm

nghiền hai mắt thở một cách mệt nhọc. Bên cạnh gã, Long Diên và Trung Dũng Hầu ngồi bất động, y phục tả tơi, khắp người dính máu. Đỗ Nghiêm dừng lại ngắm từng người một. Cái nhìn của ông dừng lại trên vết sừng che khuất một bên mắt Trung Dũng Hầu. Vành môi vị lão tướng hơi mím lại. Đây là lần đầu Đỗ Nghiêm thấy lại ba người sau đêm đưa họ từ Bến Chợ về. Không rời mắt khỏi khuôn mặt Trung Dũng Hầu, ông hỏi ngược lại:

-Công việc của Hình quan ra sao?

Ngục lại vòng tay đáp:

-Bẩm tướng quân, chúng cứng đầu lắm, nhất là lão già kia. Mấy ngày rồi việc của Hình quan vẫn chưa xong. Suốt buổi chiều nay, Hình quan gần như năn nỉ mà lão già cứ khẳng khăng không ký cung từ.

Đỗ Nghiêm hỏi:

-Cung từ ra sao?

-Bẩm, tiểu tốt không biết rõ mà chỉ nghe qua những lời nói của Hình quan được vài điều.

-Điều gì?

-Bẩm tướng quân, lão già kia là người của cố triều cải dạng thường dân cấu kết với một số người trên sơn trại ám toán Hà trại chủ, lôi kéo sơn trại chống đối triều đình và đang sắp đặt cho người trá hàng, lợi dụng chiếu chiêu an để đưa người về Thăng Long gây rối.

Đỗ Nghiêm gật đầu, nhìn Trung Dũng Hầu. Trung Dũng Hầu và Long Diên vẫn im lặng từ lúc Đỗ Nghiêm xuất hiện. Cả hai đều nhìn thẳng về phía trước và đang thắc mắc về sự xuất hiện tại phòng giam của Đỗ Nghiêm. Đỗ Nghiêm là người đứng đầu việc binh tại lộ phủ chứ không lo về hình pháp nên sự xuất hiện của ông khiến cả hai đều nghĩ mình sẽ bị chuyển tới một nơi khác.

Đỗ Nghiêm nói với Trung Dũng Hầu:

-Hai mươi năm nay, người vẫn chống lại triều đình thì hà tất phải sợ nhìn nhận những chuyện nhỏ nhoi đó?

Trung Dũng Hầu nhìn vào mặt viên lão tướng:

-Lão không thể nhận những điều sai sự thật.

Đỗ Nghiêm nhú mảy:

-Không lẽ người đã thực sự trở thành chủ quán?

Trung Dũng Hầu nói:

-Lão không bận tâm về việc trở thành người sang hay hèn. Lão cũng chẳng thấy việc thuận theo hay chống lại triều đình là đại sự. Đối với lão chỉ có một điều cần cân nhắc là sống sao cho hợp với lẽ phải.

Đỗ Nghiêm khẽ cười thành tiếng:

-Ta từ nhỏ chỉ quen nghề cưỡi ngựa múa gươm và người cũng trải một thời sống trên yên ngựa. Người nên nói thẳng điều mình muốn thì hay hơn là dùng những lời lẽ bóng bẩy như thế.

Trung Dũng Hầu cũng cười nhạt:

-Kẻ cần làm thế lúc này không phải lão.

Mắt ông sáng lên, giọng nói tuy yếu ớt nhưng

dứt khoát. Đỗ Nghiêm nhìn chăm chú hồi lâu vào mặt ông rồi quay về phía ngực lại ra lệnh:

-Mở cùm!

Ngực lại dạ lớn bước tới bên các phạm nhân trong lúc Đỗ Nghiêm quay về phía binh sĩ cao

giọng:

-Đưa cả bọn về quân doanh!

CỔ cùm vừa mở ra thì Kiều Phúc gục xuống nền đá. Long Diên và Trung Dũng Hầu lật đặt ngời xuống đưa những cánh tay còn bó trong nhiều vòng xích cổ nâng gã dậy. Đỗ Nghiêm quay lại lạng lẽ nhìn rồi bước ra hành lang, ông quát binh sĩ:

-Khiêng đi!

Một binh sĩ bước tới xốc Kiều Phúc lên. Long Diên và Trung Dũng Hầu bước theo sau đi. Một toán kỵ binh đang chờ sẵn bên hông Nghị sự đường. Kiều Phúc được đặt nằm ngang trước yên ngựa của một kỵ binh. Gã đội trưởng kỵ binh hỏi Long Diên và Trung Dũng Hầu lên yên. Đỗ Nghiêm nói:



-Đường về quân doanh canh phòng rất nghiêm và gươm của thủ hạ ta rất bén. Đường mưu toan vọng động mà uống mạng.

Hai người lặng thinh nhìn về phía trước. Ánh đuốc bập bùng soi tỏ vóc dáng những phiên binh vác giáo dài dàn hàng hai bên lối đi. Đỗ Nghiêm vẫy tay ra hiệu cho toán kỵ binh cất bước. Viên đội trưởng tuốt gươm khỏi vỏ kèm ngựa chạy bên

Trung Dũng Hầu. Đỗ Nghiêm đứng nhìn theo một hồi roi quay vào Nghi Sĩ đường. Trần Kiều đang ngồi sau án. Thấy viên tướng già bước vào, ông đứng dậy đi tới nắm lấy tay Đỗ Nghiêm.

Ngay sau khi biết chắc hai phạm nhân là Long Diên và Trung Dũng Hầu, Trần Kiều đã lập tức trình về phủ Quốc Sư. Một ngày sau đó, phái thần riêng của Quốc Sư đã có mặt tại lộ phủ nhắc Trần Kiều lập cung từ ra sao. Theo lệnh Quốc Sư, khi phạm nhân ký xong cung từ Trần Kiều phải cho giải Trung Dũng Hầu Lý Bảo Tuấn về Thăng Long tức khắc. Hình quan được lệnh Trần Kiều làm việc liên tục nhưng Trung Dũng Hầu dứt khoát không ký cung. Trần Kiều đành cho gọi Đỗ Nghiêm từ Bến Chợ về bàn:

-Quốc Sư nói việc sơn trại không đáng lo. Lúc này quan trọng nhất là nắm được tờ cung của Lý Bảo Tuấn. Hình quan làm mãi chuyện đó chưa xong nên ta muốn bàn tính với lão đệ xem có cách nào không.

Đỗ Nghiêm hỏi:

-Quốc Sư nhìn tình thế Qui Hóa ra sao?

-Quốc Sư nói họ Hà bất quá là một lũ thảo dã ngược ngạo chứ không phải loại người mưu đồ đại sự nên không đáng lo như phe đảng họ Lý. Việc đối phó với họ Lý lúc này sẽ dễ hơn nếu chúng ta bắt được Lý Bảo Tuấn ký vào bản cung từ mà Quốc Sư đã vạch ra.

Trần Kiều tiếp:

-Quốc Sư nói ít nhất ta phải đòi Lý Bảo Tuấn nhận hai điều. Thứ nhất, y vẫn coi việc Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là hành vi thoán đoạt của họ Trần nên chỉ coi nhà Trần là ngụy triều. Thứ hai, y đang theo đuổi mưu đồ lợi dụng chiếu chiếu an của Hoàng Thượng để gây binh biến tại Thăng Long.

Đỗ Nghiêm suy nghĩ hồi lâu rồi hỏi:

-Đại huynh có đoán ra lý do khiến Quốc Sư cần Lý Bảo Tuấn nhận như thế không?

Trần Kiều lắc đầu:

-Ta cố lo cho có tờ cung còn chưa xong nên chẳng nghĩ gì hơn. Lão đệ thấy chuyện đó quan trọng lắm sao?

Đỗ Nghiêm nói:

-Đệ cảm thấy quả là Hoàng Thượng và Quốc Sư có khác ý trong việc ban chiếu chiêu an. Theo đệ thì Quốc Sư đang muốn Hoàng Thượng đổi ý thu hồi chiếu chỉ nên cần thêm chứng cứ để thuyết phục.

Trần Kiều có vẻ ngờ vực:

-Đám tôn thân nhà Lý vẫn nói như thế và còn nói thêm rằng họ không tin tưởng chút nào ở thành ý của triều đình. Loại chứng cứ đó đâu có thiếu.

Đỗ Nghiêm lắc đầu:

-Đám tôn thân nhà Lý nói như thế sau khi bị ta bắt giữ chứ không phải họ vẫn có ý đó từ trước. Nhưng dù họ có cung khai ra sao thì mọi lời khai không thể sánh ngang với lời khai của Lý Bảo Tuấn. mấy chục năm nay, từ kẻ chân trắng ngoài đông đến Hoàng Thượng đều có dịp nghe nhắc tài đức và uy danh của Lý Bảo Tuấn. Lời khai của một kẻ như thế đáng ke gấp ngàn lần lời khai của đám tôn thân họ Lý vô danh. Quốc Sư cần có lời khai của Lý Bảo Tuấn vì lẽ đó.

Trần Kiều thắc mắc:

-Lão đệ cho là Quốc Sư muốn đưa Lý Bảo Tuấn và cung từ của y tới trước Hoàng Thượng?

Giọng Đỗ Nghiêm trở nên quả quyết hơn:

-Không bao giờ Lý Bảo Tuấn có cơ hội diện kiến Hoàng Thượng. Đệ dám đoán chắc là Lý Bảo Tuấn sẽ rụng đầu ngay khi về tới Thăng Long. Sở dĩ Quốc Sư đòi giao nạp Lý Bảo Tuấn thay vì cho hành xử tại đây chỉ vì Quốc Sư muốn nắm chắc phạm nhân chính là Lý Bảo Tuấn.

Viên tướng già hơi nhếch mép buồn nản:

-Quốc Sư chưa hoàn toàn tin chúng ta. Uy danh của Lý Bảo Tuấn khiến Quốc Sư ngại là tá sẽ bị gạt hoặc mắc sai sót.

Thấy Đỗ Nghiêm không vui, Trần Kiều nói:

-Quốc Sư là tiêu biểu của triều đình nên chúng ta không thể trái lệnh. Lúc này lão đệ cần giúp ta xem có cách nào buộc Lý Bảo Tuấn ký vào cung từ không?

Đỗ Nghiêm nhìn người anh kết nghĩa từ hơn ba mươi năm. Trần Kiều như già yếu hẳn đi chỉ sau mấy ngày ngắn ngủi, vẻ mặt hốc hác của viên An Phủ Sứ khiến Đỗ Nghiêm hiểu Trần Kiều đang vô cùng lo lắng. Ngược lại, Trần Kiều cũng thấy trên mặt Đỗ Nghiêm hẳn thêm nhiều vết sâu khắc khoải suy tư. Cặp mắt vốn sáng quắc của Đỗ Nghiêm tựa hồ đang bị phủ mờ một làn sương mỏng. Hồi lâu, Đỗ Nghiêm thở ra một hơi dài nói với Trần Kiều:

-Đại huynh hãy cho đệ đưa phạm nhân về quân doanh.

Trần Kiều gật đầu:

-Lão đệ muốn sao cũng được, miễn là có tờ cung của Lý Bảo Tuấn như ý Quốc Sư.

Đỗ Nghiêm nói:

-Đệ sẽ tùy cơ ứng biến.

Sau đó, ông xuống thẳng ngục thất.

Thấy Đỗ Nghiêm trở lại, Trần Kiều hỏi:

-Lão đệ đã gặp các phạm nhân rồi?

Đỗ Nghiêm gật đầu:

-Đệ đã cho chuyển cả ba tên về quân doanh. Lát nữa đệ sẽ trò chuyện với họ.

Trần Kiều thở dài:

-Ta mong lão đệ sẽ có cách nói cho Lý Bảo Tuấn chịu nghe theo.

Đỗ Nghiêm nhìn Trần Kiều bằng ánh mắt thương cảm. Giọng ông ngọt ngào chưa từng có, nói với vị quan cầm đầu lộ phủ:

-Đại huynh ráng nghỉ ngơi cho đỡ hao tổn tinh thần. Sức khỏe của đại huynh suy kém nhiều lắm. Đệ phải về quân doanh ngay.

Trần Kiều cũng nhận ra dáng đi mệt mỏi của Đỗ Nghiêm khẽ lắc đầu. Suốt ba mươi năm kề cận bên nhau chưa bao giờ Trần Kiều thấy Đỗ Nghiêm

một mỗi như thế.

# HOÀI 14:

## MÓN NỢ CỦA VIÊN PHÓ ĐÔ

Đỗ Nghiêm về tới quân doanh khi các phạm nhân đã được đưa vào phòng việc của ông. Kiều Phúc đang hôn mê được đặt nằm trên nền đất. Trung Dũng Hầu và Long Diên tay còn mang xích đang chăm sóc các vết thương cho gã thủ hạ.

Đỗ Nghiêm bước vào trong lúc Trung Dũng Hầu đang áp tay trên ngực Kiều Phúc cố giúp gã lấy lại hơi thở. Vị lão tướng ra lệnh:

- Mở xích!

Đoạn ông cho binh sĩ lui khỏi phòng. Long Diên kín đáo vận lực lên hai tay trong lúc Trung Dũng Hầu theo dõi hơi thở của Kiều Phúc. Đỗ Nghiêm bước về góc phòng lấy ra một vò rượu, rót đầy ly, tới sát bệ người trao cho Long Diên, nói:

- Cho y uống!

Long Diên đón ly rượu, chuyển lại cho Trung Dũng Hầu. Vòng tay xốc Kiều Phúc lên, Trung Dũng Hầu lắng lắng kê ly rượu vào môi gã. Đỗ Nghiêm đứng im nhìn cho tới khi Kiều Phúc uống cạn ly. Viên tướng già nghiêng vò rót đầy ly thứ hai, nhắc Long Diên:

- Rửa sạch các vết thương cho y.

Rồi ông ra dấu cho Trung Dũng Hầu tới ngồi trước án. ông mặc áo mỏng, không mang vũ khí, ngồi đối diện với Trung Dũng Hầu nhưng hai mắt như dõi vào khoảng không. Khoảng cách giữa hai người chỉ là bề mặt của chiếc án nhỏ. ông có vẻ suy nghĩ mông lung trong lúc Trung Dũng Hầu khoanh tay trước ngực ngồi chờ. Chợt ánh mắt của ông hướng vào vết bầm trên mặt Trung Dũng Hầu. Ông vói tay kéo vò rượu về phía mình, chậm rãi rót đầy ly rượu, trao cho Trung Dũng Hầu nói:

-Đón phút độ gươm bằng ly rượu nóng trao từ tay kẻ địch vẫn là cách bày tỏ tấm lòng không thù hận của người múa gươm. Xin mời!

Lời nói của Đỗ Nghiêm nhắc Trung Dững Hầu nhớ lại thời trai trẻ. Thuở đó, ông đã nhiều lần làm như Đỗ Nghiêm lúc này, rót đầy chung rượu lớn mời kẻ sắp cùng mình tuốt gươm bước vào tử đấu. Ông không hiểu rõ ý Đỗ Nghiêm nhưng đưa thẳng tay đỡ ly rượu uống cạn một hơi. Đỗ Nghiêm nhận lại chiếc ly từ tay Trung Dững Hầu nhưng không rót rượu cho mình. Mắt không rời khỏi gương mặt đầy thương tích của Trung Dững Hầu, viên tướng già đặt chiếc ly xuống mặt án, có vẻ căng thẳng bứt rứt, hồi lâu mới lên tiếng:

-Hầu gia còn thân nhân ở đâu không?

Trung Dững Hầu không chờ câu hỏi như thế.

Ông ngạc nhiên nhìn trong lúc viên tướng già tiếp:

-An Miên lữ quán đã bị người sơn trại đốt thành tro bụi, gia nhân của hầu gia thất lạc không còn dấu tích. Hầu gia sẽ về đâu nếu thoát vòng tù tội?

Trung Dững Hầu im lặng, thắc mắc không rõ Đỗ Nghiêm muốn nói gì. Đỗ Nghiêm tiếp:

-Hầu gia chớ nghi ngại. Tôi hiểu bao giờ hầu gia cũng là kẻ múa gươm nên mới chuyện trò như vậy.

Vẻ khác thường bao trùm từng cử chỉ, lời nói của Đỗ Nghiêm khiến Trung Dững Hầu dè dặt nói:

-Từ thuở tròn hai mươi tuổi, lão đã coi bốn biển là nhà nên không nghĩ coi mình sẽ về đâu.

Còn thân nhân lão chính là những con dân khắp cõi Đại Việt này nên lão không ngại phải sống cô đơn dù có tai họa nào xảy ra.

Đỗ Nghiêm không rời mắt khỏi khuôn mặt Trung Dững Hầu và hình dung lại những nét đã in hằn trong ký ức ông suốt hai chục năm qua. Trước mắt ông bỗng hiện lên khuôn mặt đã bị những dòng máu xoá nhoà mọi góc cạnh và chỉ còn là cái nền mờ ảo của hai con mắt nẩy lửa.

Thời gian đó, hàng ngũ cấm binh nhà Trần truyền kể nhiều chuyện về một cựu thần của cố triều là Trung Dững Hầu Lý Bào Tuấn, cấm binh vừa căm thù vừa nể phục Trung Dững Hầu vì tay gươm của ông đã khiến nhiều sứ mạng của

họ bất thành và gần như không ai trong số họ khuất phục nổi ông. Tuy nhiên một viên Phó Đô trong đạo quân Thần Sách vẫn nửa tin nửa ngờ. Phó Đô nghĩ:

-Y chỉ là một tay gươm gặp nhiều may mắn thôi. Vả lại, người làm những việc kia thường không lộ hình tích sao lại dám quả quyết là y.

Phó Đô than thầm:

-Tiếc là ta chưa bao giờ có dịp đối mặt để biết rõ tài nghệ và diện mạo y ra sao.

Độ thực hư của những giai thoại cứ lơ lửng mãi trong đầu Phó Đô cho tới buổi chiều năm Thìn tế tiên hạ nhà Lý tại Thiên Đức Phủ.

Trong tiếng lửa reo như bão tố và những tiếng la hét điên cuồng, Phó Đô bỗng nghe bật lên tiếng kêu khiếp hãi của một cấm binh:

-Trung Dũng Hầu!

Cùng lúc, Phó Đô thấy một người xuất hiện có hai gia tướng kèm theo bèn gót. Phó Đô chưa từng biết mặt viên danh tướng này của Lý triều nhưng chắc chắn các cấm binh không lầm vì đây là lúc ông xuất hiện không cần cải trang che giấu. Phó Đô ngỡ Trung Dũng Hầu vừa ngoi lên từ một biển máu. Dưới ánh lửa, một màu đỏ ghê rợn bóng nhảy từ tóc đến chân ông. ông cùng hai gia tướng lăn xả vào hàng rào cấm binh chặn ngang phía trước như ba con cọp dữ đang cơn điên loạn. Từ một khoảng cách, Phó Đô vẫn nghe rõ tiếng lưỡi thép trong tay ông rít lên và hàng rào cấm binh tơi tả trong chớp nhoáng không khác những cánh bướm mỏng manh bất ngờ bị cuốn vào bão táp. Đô cầm vệ dưới quyền Phó Đô đứng vững suốt những giờ đầu của cuộc ác chiến bị quét tung bởi những đường gươm khủng khiếp. Những đợt sóng vây hãm dồn lên lần lượt bị xé toang với hàng loạt cấm binh ngã xuống. Trung Dũng Hầu như một hung thần. Phó Đô hô các cơ cấm vệ don lên quyết tử chặn đứng kẻ mà bản thân mình vẫn mong chạm mặt. Từ chỗ đứng của mình, Phó Đô thấy Trung Dũng Hầu nện trên lưng một người trọng thương, nhưng xoay trở mau lẹ dị thường. Lưỡi gươm của ông bay tới đâu là máu tuôn ra ở đó. Những dòng máu như suối phun lên người ông tưởng chừng bất tận. Bốn cơ cấm vệ không còn một người sống sót và Trung Dũng Hầu đã đối mặt với cơ cuối cùng trong đô cam vệ của Phó Đô. Lúc này ông chỉ còn một mình vì hai gia tướng theo ông đã nằm lại bên xác kẻ địch của họ. Trung Dũng Hầu dừng trước năm cấm binh thuộc cơ cấm vệ cuối cùng đang chĩa những mũi giáo nhọn về phía ông. Phó Đô đã tuốt gươm ra khỏi vỏ, hô thủ hạ tấn công. Năm mũi giáo nhọn phồng lên như một loạt tên nhưng liền đó là một

loạt tiếng rú rùng rợn. Những cánh tay chắc nịch còn bám trên cán giáo đã bị chém lìa khỏi thân thể, run rẩy trên mặt đất tẩm máu. Chỉ bằng một đường gươm mà chính Phó Đô chưa kịp nhìn thấy, Trung Dũng Hào đã loại xong cơ cấm vệ thứ năm. Toàn đô cấm vệ chỉ còn lại một mình Phó Đô chưa kịp nhập cuộc. Lúc này hai người đối mặt nhau với khoảng cách không tới mười bước chân. Vùng tế đàn vẫn chìm trong ánh lửa đang bốc cao hừng hực và vang rền tiếng la hét. Phó Đô đã hiểu không có sự ngoa truyền trong chuyện kể về Trung Dũng Hào và bản thân mình khó tránh nổi cái chết khi cản đường ông. Nhưng cả năm cơ trong đô cấm vệ của Phó Đô đã nằm xuống và Phó Đô là người cuối cùng còn lại. Bỏ chạy lúc này, Phó Đô sẽ toàn mạng nhưng Phó Đô không thể lo cho mạng mình khi hết thấy thủ hạ đã nằm xuống. Phó Đô xiết chặt chuôi gươm đứng chắn ngang phía trước Trung Dũng Hào. Trung Dũng Hào nhìn kẻ địch duy nhất còn lại rồi vụt tung người sang một bên bỏ chạy. Không chậm một giây, Phó Đô chop cây giáo phóng theo. Mũi giáo bay thẳng về phía Trung Dũng Hào và sẽ cắm suốt ngang sườn ông nếu ông vụt bước lên. Nhưng Trung Dũng Hào ngưng lại vừa lúc cây giáo thứ hai từ tay Phó Đô bay tới. Ông lập tức đảo người vung cao tay gươm. Mũi giáo đang lao thẳng vào mặt ông bị đánh bật về một bên. Mũi giáo rơi xuống cùng lúc Phó Đô phóng tới. Chân chưa chạm đất, Phó Đô đã chém chéo một đường gươm xuống vai Trung Dũng Hào. Đường gươm ác hiểm này từng giúp Phó Đô vượt qua không biết bao nhiêu đại địch trong nhiều năm chinh chiến. Trung Dũng Hào vừa hét văng cây giáo thì đường gươm đã xả xuống. Lần đầu tiên trong đời Phó Đô có dịp nhận thấy mức kỳ ảo của nghề múa gươm. Trung Dũng Hào không bước lui né tránh mà xấn vụt tới đưa gươm lên chặn lưỡi gươm của Phó Đô. Cùng lúc đó, Phó Đô chấn động vì một cú đập thẳng vào giữa ngực. Gã đã nhận một ngọn đá của đối thủ, nghẹn thở ngã xuống, buông rời thanh gươm. Vừa xoay người toan chồm dậy, gã nhận thêm ngọn đá thứ hai vào bên vai ngã đập xuống rồi ánh thép loé lên. Phó Đô chỉ kịp nhắm mắt lại với ý nghĩ:

-Ta là người cuối cùng.

Hình ảnh Phó Đô và Trung Dũng Hào sống lại thật rõ trong hồi ức của Đỗ Nghiêm cùng lúc âm vang giọng nói của Trung Dũng Hào dội lên dồn dập bên tai viên tướng già. Bất chợt ông lên tiếng như thì thầm với mình:

-Quả là một trang hào kiệt! Tiếc thay!

Trung Dũng Hào không nghe rõ lời nói của



Đỗ Nghiêm nên tiếp tục ngồi im. Đỗ Nghiêm như chợt bừng tỉnh nhìn Trung Dũng Hầu hỏi:

-Hầu gia có thể kể rõ lý do khiến hầu gia tiếp tục chống đối triều đình tới nay không?

Trung Dũng Hầu nói:

-Lão chỉ hành xử theo cái thế của mình. Trên đời này, không gì vượt khỏi lẽ biến hoá tự nhiên của trời đất.

Đỗ Nghiêm hỏi:

-Trung Dũng Hầu muốn nói tới điều gì?

Trung Dũng Hầu đáp:

-Trước mắt lão không có triều đình, cũng chẳng có phản nghịch. Lão may mắn được sinh làm người nên thấy có bốn phận lo cho sự sống của con người. Lẽ biến hoá tự nhiên của trời đất luôn vun bồi sự sống, chống lại tai ương. Lão chỉ cố giữ cho mình không đi ngược dòng biến hoá đó.

Đỗ Nghiêm nói:

-Tôi là kẻ vũ dũng xuất thân từ thôn dã nên thú thực không hiểu hết ý của hầu gia. Dường như hầu gia muốn bảo triều đình chỉ là một thứ tai ương cho sinh linh và hầu gia không thể hòa với những tai ương đó. Vậy là hầu gia dứt khoát không hưởng ứng chiếu chiêu an?

Trung Dũng Hầu nói:

-Trước viên tượng nước Đại Lý không thể cầm cự lâu với quân Thát Đát thì việc hưởng ứng chiếu chiêu an là vô cùng khẩn thiết với mọi con dân Đại Việt. Thái độ của một kẻ thất phu như lão không phải điều cần bàn đến.

Đỗ Nghiêm thắc mắc:

-Sao hầu gia lại đem nước Đại Lý vào chuyện của riêng mình? Tôi không hiểu nổi nguyên do.

Trung Dũng Hầu nói:

-Tướng quân muốn bốn cột lão chăng?

Giọng Đỗ Nghiêm giữ nguyên vẻ nghiêm

trang:

-Thực tình tôi đang thắc mắc và rất mong nhận được sự chỉ dẫn của hầu gia.

Trung Dũng Hầu nói:

-Hầu tướng quân đã rõ nếu Đại Lý sụp đổ thì Thát Đát sẽ mở cuộc nam chinh vào đất Đại Việt. Vó ngựa ngoại thù khua vang ngoài ngõ mà trong nhà anh em tiếp tục đâm chém nhau thì có phải là kế sách giữ vẹn sự sống cho gia đình không? Vì thế lão mới cho rằng hưởng ứng chiêu an là việc chung của mọi người.

Đỗ Nghiêm chăm chăm nhìn Trung Dũng Hầu:

-Nhưng chính hầu gia lại không chịu hưởng ứng chiếu chiêu an. Như vậy, giữa lời nói và việc làm có phù hợp không?

Trung Dũng Hầu nhìn vào mắt viên tướng già:

-Lão chưa bao giờ làm khác lời nói của mình. Lão vẫn nghĩ chiêu an hiện nay chính là sự thành tâm tương trợ của mọi con dân Đại Việt với ước nguyện kết thành một khối để giữ vững sự sống cho giống nòi. Không bao giờ lão đi ngược tinh thần chiêu an đó. Nhưng khi chiêu an chỉ là kế sách của một số người muốn người khác qui phục để phụng sự quyền lợi riêng thì lão không thể thuận theo.

Đỗ Nghiêm hỏi:

-Hầu gia cho rằng lời lẽ của Hoàng Thượng cũng chỉ là lời lẽ xảo trá của một kế sách?

Trung Dũng Hầu không rời mắt khỏi Đỗ Nghiêm nghiêm giọng:

-Vào lúc này lão phải nói gì chiếu theo những thứ mà triều đình đang dành cho lão và người họ Lý? Nhưng bản thân lão không thấy đây là lý do để thù hận bất cứ ai mà chỉ buồn vì kho tránh gây lâm nguy cho sự an lành của bách tính và mang trọng tội với tiền nhân đã nhọc công tạo dựng cơ đồ cho hậu thế.

Đỗ Nghiêm vùng đứng dậy. Nét căng thẳng như vệt biển trên gương mặt ông. ông rót đầy ly rượu, đi về phía Long Diên. Trao ly rượu cho chàng, ông nói:

-Ta chưa rõ nhiều về tương quan giữa nhị vị nhưng hầu nhị vị phải là kẻ tri kỷ đồng tâm. Nếu đúng vậy thì tuổi trẻ của công tử hơn hẳn tuổi già của ta. Ly rượu mời này là để tỏ lòng ngưỡng mộ của ta đối với tuổi trẻ.

Long Diên hiểu Đỗ Nghiêm muốn mượn chàng để tỏ ý tán thưởng Trung

Dũng Hầu. Chàng đỡ ly rượu uống cạn. Đỗ Nghiêm trở lại bên án rót rượu mời Trung Dũng Hầu cùng nâng ly, nói:

^', "F, i \_ i i! ? riy

sáng mắt thêm. Một lần nữa, tôi lại mắc nợ hầu gia.

Đặt mạnh chiếc ly xuống bàn, ông tiếp:

-Tôi đã cho chuẩn bị sẵn ngựa ngoài quân doanh. Xin mời hầu gia lên đường và đi đâu tùy ý!

Trước ánh mắt ngỡ ngàng của Trung Dũng Hầu, viên tướng già nói:

-Hầu gia hãy an lòng ra đi cùng với cả hai người kia.

Giọng Đỗ Nghiêm trở nên nôn nóng hơn:

-Thời giờ gấp lắm, xin hầu gia lên đường ngay. Tôi cũng còn một số việc cần làm sau khi hầu gia đi.

Trung Dũng Hầu lặng lẽ lắc đầu. Đỗ Nghiêm ngạc nhiên:

-Tại sao hầu gia không đi? Hầu gia không tin sự ngay thẳng của tôi chăng?

Trung Dũng Hầu nói:

-Lão không làm điều gì mà không hiểu rõ. Lão chỉ quyết định sau khi được tướng quân giải thích minh bạch.

Đỗ Nghiêm nhìn mái tóc bạc bết máu khô và khuôn mặt sừng tím của Trung Dũng Hầu. Hình ảnh giờ phút cuối cùng của viên Phó Đô lại trở lại. Ngọn cước thứ hai của Trung Dũng Hầu vừa đá gã ngã xuống thì mũi gươm của ông phóng vào họng gã. Phó Đô nhắm mắt đón nhận cái chết. Nhưng gã ngạc nhiên thấy mũi gươm ngưng lại.

Phó Đô mở mắt ra. Ngay phía trước gã, Trung Dũng Hầu sừng sững trong vóc dáng một hung thần. Toàn thân ông bóng nhẫy máu tươi. Những dòng máu chảy dài từ trán ông xuống má. Y phục trên người ông tơi tả để lộ những vết thương dày đặc đang chảy máu. Cặp mắt ông chiếu thẳng vào khuôn mặt tuyệt vọng của Phó Đô nhưng không còn nóng cháy lửa giận. Phó Đô nhận thấy cái nhìn của Trung Dũng Hầu chứa đầy đau đớn. Cái nhìn đau đớn này dừng một giây trên gương mặt Phó Đô rồi Trung Dũng Hầu khẽ thở dài. Ông lắc đầu thu gươm lại, phóng vụt đi.

Từ ngày đó, ba tiếng Trung Dững Hầu và hình ảnh cái nhìn kia không lúc nào ngưng ám ảnh Đỗ Nghiêm, vì ông chính là viên Phó Đô đã được tha mạng. Từng ngày, ông gọi lại cái nhìn chứa đầy đau đớn của viên võ tướng lừng danh một thuở và hiểu nỗi lòng của Trung Dững Hầu. Tay gươm dững mãnh của ông đã dừng lại ngay giữa cơn chém giết đầm máu vì tiếc mạng kẻ thù. Đỗ Nghiêm thấy ông không chỉ nhận cái ơn lớn là được ban cho mạng sống mà còn nhận được bài học cao quý về ý nghĩa việc cầm gươm không phải để chất xác kẻ thù thành bộ xây sự nghiệp bản thân. Đỗ Nghiêm nói:

- Hầu gia đã quên chuyện mình làm nhưng chắc không thể quên buổi chiều đầm máu năm xưa tại Thiên Đức Phủ khi hầu gia nện một người trên lưng mở đường máu phá vòng vây trùng điệp của cấm binh Thần Sách.

Giọng Đỗ Nghiêm run run vì xúc động, nhắc lại từng cảnh của câu chuyện năm xưa rồi kết luận:

-Kẻ quê mùa này dù thiếu cặn cũng hiểu lẽ đời là oán có thể bỏ, nhưng ơn thì phải đền. Cho nên, tôi đã suy nghĩ nhiều ngày nay để sắp xếp cho hầu gia rời khỏi đây.

Trung Dững Hầu nhìn khuôn mặt Đỗ Nghiêm cố hình dung lại kẻ đã một lần cùng mình so gươm. Nhưng ông chỉ thấy trước mình là một ông già đơn sơ chất phác. Trung Dững Hầu đưa cánh tay còn tươm máu với những vết roi chằng chịt ra nắm lấy bàn tay của viên tướng già. Giọng ông nhẹ như gió thoảng:

-Lão ở lại!

Đỗ Nghiêm trợn tròn mắt. Kể từ khi biết chắc Trung Dững Hầu đang bị giam giữ, Đỗ Nghiêm đã nhiều đêm mất ngủ. ông không thể quên cái ơn tha mạng, nhưng cũng biết chắc ông không thể toàn mạng sau khi tha cho Trung Dững Hầu. Sau nhiều cân nhắc, ông đã quyết định rũ bỏ công lao gian khổ một đời bằng cách tìm nơi mai danh ẩn tích, ngay sau khi Trung Dững Hầu ra đi. ông không thể không nuôi tiếc những chất chiu gom nhặt từ nỗi khó nguy treo mạng mình trên đầu ngọn giáo ròng rã bốn mươi năm. Nhưng ông không thể làm khác. Mỗi bản khoán còn đeo đuổi là ông thấy đã vì tình riêng mà quên việc chung. Với những người cầm gươm phụng sự tân triều, Trung Dững Hầu chính là mối nguy luôn đe dọa sự an lành của xã tắc. Những câu chuyện trao đổi với Trung Dững Hầu đã giúp ông rũ sạch mọi bản khoán. Ông thấy chưa hẳn những người như ông lại góp phần cho sự an lành của xã tắc bằng Trung

Dũng Hầu. Nhưng chính Trung Dũng Hầu lại lắc đầu từ chối khi ông quyết định, ông nói như năn nỉ:

-Quốc Sư sẽ treo đầu hầu gia ngay khi hầu gia tới Thăng Long. Hầu gia ở lại để tìm lấy cái chết sao?

Trung Dũng Hầu mỉm cười:

-Lão ra đi, cái chết cũng sẽ tới. Lúc đó Quốc Sư sẽ treo đầu tướng quân để nghiêm quân lệnh. Trước sau vẫn có một chiếc đầu rơi thì khác gì đâu.

Đỗ Nghiêm nói:

-Tôi đã sắp xếp xong tất cả. Sau khi hầu gia ra đi, tôi cũng cùng thân quyến lên đường, kiếm một góc rừng xanh nào đó vui với muông thú cỏ cây. Điều này cũng hợp với sở nguyện được sống những ngày cuối đời trong cảnh thanh nhàn u tịch. Triều đình dù có muốn chém giết cũng không dễ tìm ra.

Trung Dũng Hầu im lặng đổi cái nhìn về phía Long Diên đang cúi mình săn sóc Kiều Phúc, ông suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

-Việc sắp xếp của tướng quân không phải kế vạn toàn mà còn hủy hoại tâm lực cả một đời. Lão không thể nghe theo được.

Đỗ Nghiêm đổi giọng quyết liệt:

-Hầu gia không nên khiến kẻ quê mùa này phải chịu tiếng vô ơn bạc nghĩa. Nếu hầu gia khăng khăng từ chối, tôi sẽ xin trả cái mạng này cho hầu gia bằng cách tự cầm gươm vào cổ mình để vẹn toàn mọi chuyện.

Trung Dũng Hầu khẽ lắc đầu:

-Lão có thể tuân theo ý tướng quân, nhưng lão là chủ nợ thì lão phải dành quyền định giá.

Tướng quân không thể thay lão để định giá đúng món nợ đã vay.

Đỗ Nghiêm gật đầu:

-Hầu gia muốn định giá sao cũng được, miễn là hầu gia thoát khỏi nơi này.

Trung Dũng Hầu nói:

-Tướng quân sợ mang tiếng bội ơn thì tướng quân cũng không thể ép lão vào cái thế tham lam lợi dụng. Lão định giá như thế này: lão đã tha một mạng và bây

giờ lão đòi lại hai mạng. Long Diên và Kiều Phúc sẽ ra đi!

Đỗ Nghiêm kêu lên:

-Hầu gia!

Mắt viên tướng già mờ đi, ông năn nỉ:

-Hầu gia không thể quyết định như vậy!

Trung Dững Hầu cắt lời ông:

-Giữa chúng ta, mọi tương quan ân thù như vậy là xong. Kể từ giờ này, lão sẽ tự lo toan cho mình.

Đỗ Nghiêm toan lên tiếng thì Long Diên đã nói:

-Cháu và Kiều Phúc sẽ ở lại!

Cả hai đều quay về phía chàng. Long Diên vẫn ngồi sát bên Kiều Phúc, chậm rãi nói:

-Chuyện ân thù giữa chú và Đỗ tướng quân không liên can gì tới cháu và Kiều Phúc. Cháu không thể rời chú vào lúc này và cũng không thể gieo họa cho Đỗ tướng quân để mưu an toàn cho riêng mình.

Đỗ Nghiêm vội nói:

-Ta có phải nhận cái họa nào đâu! Công tử nên nghĩ đến gã thuộc hạ đang cần được cứu cấp và mối nguy đang treo trên đầu hầu gia. Công tử hãy khuyên hầu gia cùng rời khỏi nơi này.

ông nhìn Trung Dững Hầu, hai mắt rưng

rưng:

-Hầu gia không màng đến ơn nghĩa nhưng không thể quay lưng với việc cứu người. Gã thuộc hạ kia không thể toàn mạng nếu không được đem ra ngoài cứu cấp. Hầu gia cũng không thể để vì mình mà gía họa cho vị công tử này. Riêng phần của kẻ quê mùa này, hầu gia không cần lo lắng. Kẻ quê mùa này dù hèn kém cũng đủ sức tự lo.

Trung Dững Hầu nhìn Đỗ Nghiêm rồi nhìn Kiều Phúc Tính mạng của cả hai đều gắn liền vào quyết định của ông. Xoay hướng nào, ông cũng đẩy một người vào chỗ chết. Chưa bao giờ ông lâm cảnh khó khăn như vậy dù đời ông là một

chuỗi dài khó khăn chông chát. Đỗ Nghiêm vừa toan lên tiếng thì ngoài quân doanh nổi lên tiếng vó ngựa khua dồn dập. ổng xoay đầu nhìn ra thì viên hiệu quan đã xuất hiện trước cửa phòng:

-Bẩm tướng quân, An Phủ Sứ tướng công tới.

Đỗ Nghiêm nghe tiếng chân ngựa ngừng ngay trước cửa phòng và Trần Kiều bước vào.

Viên tướng già kinh ngạc tới mức không thốt nổi lên lời. ổng nghĩ:

-Không lẽ mưu tính của ta đã bại lộ?

Nhưng Trần Kiều tươi cười ào tới nắm lấy

tay Đỗ Nghiêm trong lúc Trung Dũng Hầu lặng lẽ lui về bên Long Diên và Kiều Phúc. Giọng Trần Kiều vang lên đầy hứng khởi:

-Lao đệ khỏi bận tâm về chuyện hồi chiều ta nhờ lo nữa. Rót rượu uống đi. Ta đang cần uống với lão đệ vài chung.

Thấy vò rượu trên án, ổng vội lấy tự rót đầy ly. Nâng ly lên, ổng uống cạn một hơi rồi nghiêng vò rót tiếp trao cho Đỗ Nghiêm:

-Lão đệ uống đi! uống mừng trút xong gánh nặng.

Đỗ Nghiêm đón ly rượu từ tay Trần Kiều với cái nhìn ngỡ ngàng. Trần Kiều nói tiếp một hơi dài:

-Trước khi tới gặp lão đệ, ta đã lệnh cho Hình quan thả hết mấy người họ Lý còn bị giữ trong lộ phủ. Lão đệ hãy thả luôn mấy người kia cho xong. Nhưng hãy cạn ly trước đã.

Đỗ Nghiêm tưởng chừng đang sống trong giấc mơ. Ông nhìn Trần Kiều nửa tin nửa ngờ. Trần Kiều đoán biết Đỗ Nghiêm đang kinh ngạc thì nói tiếp:

-Lão đệ chưa tin sao? Hãy thả người họ Lý.

Đỗ Nghiêm nhắc lại như gặng hỏi:

-Thả người họ Lý?

Trần Kiều gật đầu:

-Thả hết! Thả hết ngay! Đó là lệnh Quốc Sứ vừa được Quách Bá Liêm mang

tới cho ta.

Đỗ Nghiêm nói như bật kêu:

-Lệnh Quốc Sư?

Trần Kiều đã trấn tĩnh trở lại. ông thấp giọng:

-Ta cũng ngạc nhiên vô cùng nhưng nhận lệnh thì phải thi hành. Từ thuở nào, có ai hiểu rõ cách hành động của Quốc Sư đâu!

Ông quay lại phía Trung Dũng Hầu nói:

-Các người hãy rời đây ngay khi trời sáng. Nhớ là hãy đi càng xa vùng Qui Hoá này càng tốt vì ta không khi nào muốn thấy lại các người.



# HOÀI 15:

## MÙA XUÂN CHIM HÓT

Long Diên ngẩng nhìn lên nền trời xanh thăm điểm thưa vài cụm mây trắng lững lờ. Tháng Giêng đã tàn mà chàng ngỡ mùa xuân chỉ vừa chớm tới. Khắp nơi trước mắt chàng, những nụ chồi chen nhau vươn mình khoe sức. Màu lá non tươi kết thành một mặt thảm bát ngát. Nắng lung linh như đang nhảy múa theo một vũ điệu thần tiên kỳ ảo. Sức hồi sinh của cây cỏ thấm vào thân thể khiến chàng say sưa ngắm nhìn cảnh vật đến mức không nghe thấy lời nói của Trung Dũng Hầu. Hai người đan đũa Kiều Phúc trên con đường từ quân doanh về khu phố chính trong lộ phủ. Trung Dũng Hầu nhắc lại câu nói:

- Cần kiếm một nơi cho Kiều Phúc tạm nghỉ. Long Diên như sức tỉnh nhưng không nghe rõ câu nói của Trung Dũng Hầu nên hỏi lại:

- Chú tính thế nào?

Trung Dũng Hầu chỉ Kiều Phúc đang lết đi khó nhọc. Dù đã hết mê sảng và bước đi nơi dưới sự dìu đỡ của hai người, Kiều Phúc vẫn lộ vẻ đau đớn. Mặt gầy nhảnh lại theo mỗi bước đi. Trung Dũng Hầu nói:

- Có lẽ ta nên ghé một khách điểm.

Nhưng ông khựng lại. Chàng trai nhắc:

- Mình đâu có tiền bạc để vào khách điểm? Hai người đặt Kiều Phúc ngồi xuống nghỉ ngay bên lề đường. Vừa lúc đó, một người từ một ngã đường nhỏ vội vã băng tới, gọi lớn:

- Diên huynh!

Long Diên nhận ra Quốc Ân thì mừng rỡ. Quốc Ân vòng tay chào Trung Dũng Hầu rồi bước tới nắm tay Long Diên, nói như không kịp thở:

-Tiểu đệ cứ ngại là chuyện không dễ như thế này. Nhưng bây giờ thì yên tâm rồi. Hầu gia và Diên huynh đang tính đi về đâu?

Long Diên đáp:

-Chúng tôi đang tính kiếm một chỗ nghỉ đỗ để lo chữa thương cho Kiều Phúc nhưng chưa định

- Tiểu đệ đã nghĩ tới điều này. Tốt nhất là nên đưa Kiều Phúc về chỗ tiên sinh Lý Đại.

Quốc Ân nhắc tên Lý Đại vì vẫn chưa biết rõ về chủ nhân ngôi nhà bên bờ rừng quế và cũng không nắm chắc hai người này có tương quan mật thiết với vị vương gia đang dưỡng thương tại đó. Chàng thấp giọng nói thêm:

- Diên huynh và hầu gia đã được thả, nhưng việc đột ngột thế này có thể chưa liệu sự. Dù sao, cũng không nên khinh suất trong việc che kín hành tung. Theo tiểu đệ thì nơi ngụ tạm của tiên sinh Lý Đại khá kín đáo, có thể tránh khỏi sự nhòm ngó.

Trung Dũng Hầu nhớ lại mối băn khoăn của Đỗ Nghiêm khi chia tay với ông. Trước lúc ông rời quân doanh, Đỗ Nghiêm đã cầm tay ông nhắc

nhỏ:

-Lệnh tha đột ngột do chính họ Quách mang tới nên có thể ngầm chứa nhiều bí ẩn khó lường đoán. Xin hầu gia và công tử hết sức quan tâm.

Nghe Quốc Ân nhắc lại mối lo mà Đỗ Nghiêm đã có, Trung Dũng Hầu hỏi:

-Công tử biết rõ người họ Quách không?

\_ Bản thân ông từ lâu đã biết Quách Bá Liêm và Ôn Tử Mị, nhưng ông chỉ nghĩ đó là hai khách thương phương bắc không dính đến công việc của người Đại Việt. Lúc ở trong quân doanh được nghe chính Trần Kiều nói về Quách Bá Liêm, ông mới hay họ Quách là thủ hạ Trần Thủ Độ. ông thầm trách mình kém cỏi tới mức bị che mắt một thời gian dài như vậy.

Quốc Ân nghe Trung Dũng Hầu hỏi về Quách Bá Liêm thì khẽ lắc đầu:

-Tiểu sinh chỉ mới được nghe nhắc tới Quách Bá Liêm vài ngày nay. Lai lịch và con người ông ta ra sao, tiểu sinh không rõ lắm. Nhưng chắc chắn ông ta là người tin cẩn của Quốc Sư.

Trung Dũng Hầu sực nhớ vị thế của Quốc Ân nên im lặng, ông nhủ thầm:

-Dù mưu sâu kế hiểm gì thì chuyện xảy ra vẫn là điều tốt.

Ngay khi Trần Kiều rời quân doanh, Đỗ Nghiêm đã sai thuộc hạ tức tốc kiếm thầy thuốc tới lo cho Kiều Phúc. Ông sắm khoái mời Trung Dũng Hầu và Long Diên ngồi lại bên án cùng uống rượu. Cả ba không nhắc chuyện đã qua, chỉ cùng ly chúc sức khỏe của nhau và kể về ước nguyện tương lai.

Trời chưa sáng hẳn, Trung Dũng Hầu và Long Diên đã đứng lên cáo từ. Đỗ Nghiêm không nài ép khi Trung Dũng Hầu từ chối tất cả quà tặng của ông. Viên tướng già chỉ khẽ nhắc ve mối lo của mình trong lúc nhìn Trung Dũng Hầu và nói tiếp:

-Từ nay không biết bao giờ được thấy lại hầu gia. Nhưng dù không còn gặp lại thì kẻ quê mùa này vẫn nhớ mãi tới hầu gia và không khi nào quên những điều mà hầu gia đã nói đêm qua.

Trung Dũng Hầu khẽ thờ dài nhớ lại hình ảnh viên tướng già đứng lặng bên thềm nhìn theo mấy người bước xa dần khỏi quân doanh. Quốc Ân thấy ông không hỏi thêm về Quách Bá Liêm thì lên tiếng:

-Từ đây tới chỗ Lý Đại tiên sinh còn khá xa mà đường đi lại băng ngang rừng. Ta nên luân phiên công Kiều Phúc để đi được mau hơn.

Hai người chưa kịp lên tiếng, Quốc Ân đã ghé vai xóc Kiều Phúc lên, chỉ tay về khu rừng phía trước:

-Băng qua khu rừng kia đi thêm một đôi đường nữa sẽ tới nơi.

Trước khi bước đi, chàng nhắc:

-Diên huynh và hầu gia nên thận trọng khi băng rừng. Mấy bữa trước, tiểu sinh đã suýt mất mạng khi đi ngang mé rừng phía bên kia.

Dứt lời, chàng công Kiều Phúc bước lên trước.

Đối với Quốc Ân, chuyện xảy ra bên mé rừng bữa nào đã trở thành một điều kỳ diệu và lúc này, chàng chỉ mong mau có mặt tại căn lều bên bìa rừng quế. Phía trước Quốc Ân dường như không có cây rừng chen chúc mà luôn ngời lên ánh mắt long lanh của Nguyệt Quế. Chàng nghĩ tới lúc xuất hiện trước căn lều và bắt gặp cặp mắt đó ngước lên nhìn với niềm vui tràn ngập thấy chàng trở lại.

Hồi ức dẫn chàng lui về với hình ảnh Nguyệt Quế vào buổi chiều đầu tiên chàng cùng Thụy An tìm tới căn lều. Từ vương sân nhỏ nhìn qua khung cửa liếp, chàng thấy Nguyệt Quế đang gục đầu vào lòng bà già chủ nhân căn lều khóc nức nở. Vai nàng rung lên từng chập và chàng chợt có cảm tưởng nàng bé nhỏ tội nghiệp như một cánh chim non đang chơi vơi giữa vùng trời bão tố. Trong trí tưởng Quốc Ân lúc đó, hình ảnh cô gái múa gươm nhòa nhạt hằn trong hình ảnh mái tóc dài phủ rối trên vai một tiểu thư đài các. Khi nàng quay lại, mái tóc như một làn khói mỏng bị loạn xô trong gió che gần khuất khuôn mặt mờ hắt đi dưới cái nhìn vừa sâu thẳm vừa ngỡ ngàng.

Một ý nghĩ bỗng loé hiện trong đầu Quốc Ân và trở thành ước muốn bám riết lấy chàng. Chàng thấy rõ nỗi khát khao được cầm bàn tay Nguyệt Quế và giúp nàng lau khô những dòng nước mắt đang lăn dài trên đôi má không còn sắc hồng. Một sợi dây vô hình mà Quốc Ân không thể nhận ra đã ràng buộc chàng vào Nguyệt Quế từ giây phút đó. Chàng không tránh khỏi dẫn vật, bản khoán khi thấy nàng không ngừng lo âu sợ hãi. Gần như trọn ngày, nàng gục đầu vào vai Thụy An và cả hai người con gái chan hòa nước mắt trước hơi thở mong manh của Trung Chính.

Thụy An hiểu rõ về y lý nhưng vẫn băn khoăn lo lắng khiến Nguyệt Quế luôn ngơ ngác thất thần. Quốc Ân thầm cầu mong có một phép màu nào đó trút hết khổ não sầu lo của nàng sang cho chàng. Chàng cảm thấy hoàn toàn sung sướng nếu vì vậy mà phải từ giã hẳn cõi đời. Nếu cái chết có thể mang theo mọi nỗi đau của Nguyệt Quế, chàng sẵn sàng đi cùng với nó xuống đáy mồ. Khi rời căn lều trở về dinh, Quốc Ân lén nhìn Nguyệt Quế với mong mỏi nàng hiểu rõ ý nghĩ đó của chàng. Nhưng Nguyệt Quế hầu như không nghĩ đến gì ngoài bệnh tình của Trung Chính, dù Lý Đại đã mang thuốc về nội trong ngày hôm đó và vị phu nhân già đã nói chắc không còn nguy hiểm nữa.

Quốc Ân ngỡ như bị nhấn chìm vào một vùng khắc khoải mênh mông.

Chàng không muốn tiếp xúc với ai, ngoại trừ Thụy An. Nhưng Thụy An cũng lặng lẽ như chiếc bóng từ khi những sự việc dồn dập xảy ra. Nàng không dứt trầm ngâm, nhất là sau khi chấp nhận cùng chàng tìm cách giải cứu cho Trung Dũng Hầu và Long Diên. Nàng vừa lo không làm xong việc lại vừa ưu tư về bệnh trạng của Trung Chính. Gần như lúc nào Quốc Ân cũng nghe Thụy An nói chỉ vồn vện mấy tiếng:

-Chị sợ lắm!

Chàng không đoán nổi Thụy An đang sợ hãi điều chi, nhưng Thụy An không nói thêm. Khi tới căn lều bên bờ rừng quế, chàng không thể ngồi cạnh Thụy An để hỏi rõ hơn về ý nghĩ đang có trong đầu nàng. Thụy An hiểu về y lý nên chính nàng đã thay thế vị phu nhân già thân thể bất toàn kia để chăm sóc bệnh nhân và luôn cùng Thảo Nhi ngồi với Nguyệt Quế bên giường bệnh. Quốc Ân chỉ thần thờ ra mé rừng trước lều, ngồi ngắm những bóng cây đổ dài trên thảm cỏ.

Chàng không biết bao nhiêu ngày đã trôi qua. Có lúc chàng nghĩ là mọi chuyện chỉ vừa xảy ra hôm trước nhưng có lúc chàng lại thấy tất cả đã

kí°lâiUJlmiNhlfng.t?!!âiđã.^ay dỗih,!..

với chàng vào buổi chiều hôm trước. Giữa lúc Quốc Ân đang lặng lẽ theo dõi những bóng cây thì Nguyệt Quế đột ngột xuất hiện. Má nàng chưa khô ngấn lệ nhưng đôi mắt sáng ngời rạng rỡ. Nàng như không kìm nổi niềm vui đang dâng lên, chạy thẳng tới nắm lấy tay chàng, gọi lớn:

-Công tử! Công tử!

Quốc Ân sững sờ trong lúc Nguyệt Quế tiếp:

-Công tử vào nhà mau! Biểu ca tỉnh lại rồi!

Quốc Ân lật đật đứng lên và Nguyệt Quế sức

tỉnh buông vội bàn tay chàng. Đôi má xanh xao của nàng ửng hồng và nàng xoay người chạy vụt lên. Quốc Ân theo nàng vào lều tới bên giường Trung Chính. Thụy An đang kéo tấm mền mỏng đắp trên ngực chàng. Nguyệt Quế chỉ Quốc Ân, cúi xuống hỏi:

-Biểu ca nhận ra ai không?

Trung Chính gạt đầu, phác một nụ cười. Quốc Ân toan lên tiếng thì Thụy An đưa tay chặn lại nhắc:

-Phu nhân cấm không cho chuyện trò với vương gia vào lúc này.

Nàng cúi xuống lau nhẹ những giọt mồ hôi đọng trên trán Trung Chính, nói với chàng:

-Vương gia hãy nhắm mắt lại, nằm nghỉ cho mau lại sức. Đợi khi khoẻ hẳn hãy chuyện trò.

Trung Chính nhìn Nguyệt Quế có vẻ thắc mắc về mọi chuyện. Như đoán biết ý chàng, Thụy An nói:

-Phu nhân cùng tiểu thư Nguyệt Quế và Lý Đại tiên sinh sẽ nói rõ mọi chuyện cho vương gia tối nay. Lúc này vương gia cần nghỉ ngơi cho khỏe.

Trung Chính nhìn rõ vẻ khẩn nài trong ánh mắt nàng thì nhắm mắt lại. Thụy An nhắc Quốc Ân lui ra rồi kéo Nguyệt Quế ngồi xuống bên cạnh.

Quốc Ân trở lại với những bông cây đã ngã dài hơn trên thảm cỏ với cảm giác xáo trộn dị kỳ. Chàng đổi khác hẳn sau phút giây ngắn ngủi đó. Năng chiều dưới mắt chàng sáng lên rực rỡ và cảm giác cô đơn trở thành khối bụi từ lúc nào. Nhưng, mặt trời đã gác núi và Thảo Nhi tới nhắc chàng chuẩn bị ra về.

Trái với lệ thường, Nguyệt Quế theo tiễn hai người một đoạn xa khiến Thụy An phải lên tiếng nhắc nàng trở lại. Nguyệt Quế cầm tay Thụy An nói:

-Thư thư đừng quên trở lại. Tiểu muội mong nhiều lắm đó.

Rồi nàng quay về phía Quốc Ân nói nhanh:

-Cả công tử nữa!

Nàng nhìn vào ánh mắt Quốc Ân trong lúc nói rồi bối rối cúi đầu. Giọng nói và ánh mắt của nàng trong khoảnh khắc đó vụt biến thành vàng sáng chói lòa xua tan mọi bóng tối trong tâm trí Quốc Ân.

về dinh, Quốc Ân không thể chớp mắt cũng không thể nằm yên chờ sáng. Chàng vùng dậy khoác áo ra hoa viên và thấy Quách Bá Liêm đang có mặt tại Nghị sự đường. Sau đó, chàng thấy cha cho triệu Hình quan tới, ra lệnh thả tất cả những người đang bị giữ trong phủ. Quốc Ân tưởng chừng sắp mọc cánh bay lên. Chàng nói thầm:

-Quả đúng như sắp xếp của Thụy An.

Chàng rời hoa viên đi về hướng phòng giam.

Không thấy đám Long Diên, chàng ngạc nhiên tìm gặp Hình quan và biết ba người đã được chuyển qua quân doanh. Quốc Ân đang kinh hoàng thì thấy cha phóng ngựa trở về. ông vui vẻ nói với chàng:

-Thế là dứt mọi mối lo! Cha vừa ghé quân doanh ra lệnh thả Trung Dũng Hầu và mấy người họ Lý. Con khỏi nhọc công suy nghĩ giúp cha nữa. Hãy dành

thời giờ đưa quận chúa ngoạn cảnh trong vùng.

Trời chưa sáng hẳn Quốc Ân đã thông báo mọi chuyện với Thụy An. Thụy An nói:

-May là cha chị không cãi lệnh Hoàng Thượng nên mẹ chị mới làm noi việc này. Nhưng cha chị không dễ bỏ tay đâu, nhất là đối với Trung Dũng Hầu.

Quốc Ân hỏi:

-Quốc Sư có thể làm gì khi họ đã thành những con chim sổ lồng rồi?

Thụy An nói với ve trầm ngâm:

-Những bất trắc mà mình gặp phải khiến chị nghĩ cũng có thể xảy ra cho nhiều người khác. Dưới tay cha chị thiếu gì cao thủ để sai làm những việc đó.

Nàng nhìn Quốc Ân nhắc:

-Em hãy đưa chị và Thảo Nhi tới chùa rồi trở lại tìm gặp Long Diên và Trung Dũng Hầu ngay để kịp dặn họ đề phòng bất trắc. Chị sẽ nhờ các tiểu ni đưa qua chỗ Lý Đại tiên sinh.

Quốc Ân làm theo sắp xếp của Thụy An dù hết sức muốn tới căn lều ngay. Vì thế, lúc này chàng không đưa mọi người đi theo đường mòn về hướng chùa mà băng ngang rừng để rút ngắn thời gian.

Tuy mang Kiều Phúc trên lưng, Quốc Ân vẫn bề càn đạp gai thoăn thoắt tiến tới. Long Diên và Trung Dũng Hầu bước theo sát phía sau chàng. Đột nhiên, Trung Dũng Hầu vụt bước lên níu Quốc Ân dừng lại ra dấu lang nghe. Lúc này Quốc Ân mới nhận thấy như có tiếng người đang rên rỉ. Tiếng rên yếu ớt, đứt quãng. Ba người thận trọng nhích lên từng bước. Tiếng rên phía trước thưa dần rồi tắt hẳn.

Trung Dũng Hầu nấp sau thân cây vạch lá quan sát. Cách một khoảng không xa phía trước ông, một người đang bị treo lủng lẳng trên cành cây. Trung Dũng Hầu rời chỗ nấp bước lên và phát hiện một người khác cũng bị treo ngược trên cành cây cách chỗ người kia chừng mây thước. Ngay dưới chân hai người này là một người nằm trên mặt đất. Trung Dũng Hầu men theo bụi cây bước tới. Trên một gốc cây lớn giữa ba xác chết, một mảnh vải dài chừng năm tấc ghim cứng bằng hai mũi trủy thủ. Mảnh vải màu trắng nổi bật hàng chữ đen “Y lệnh Hà trại chủ, tận sát Lý tặc”.

Trung Dũng Hầu tung mình tới bên người nằm dưới đất và thấy người này bị chặt đứt rời hết tứ chi. Vùng rừng rậm xung quanh lúc này chỉ có tiếng gió nhẹ khua trong lá. Trung Dũng Hầu cúi xuống, nhận ra nạn nhân là người thuộc nghĩa binh Hưng Lý lộ Đà Giang, ông bước lại rút hai mũi trủy thủ vứt mảnh vải xuống đất, tung mình lên cắt dây hạ hai người đang bị treo xuống. Cả hai đều bị giết trước khi treo lên, trên ngực mỗi người đều có một mũi tiêu cắm ngập nơi tim. Long Diên đã bước tới và nhận ra ba người bị giết đều là nghĩa binh Đà Giang dưới quyền chàng. Chàng nghiêng răng la lên:

-Quân khốn kiếp!

Trung Dũng Hầu khoát tay ra dấu cho chàng không được lên tiếng rồi hai người đi bọc vòng xung quanh. Rải rác về hướng tây bắc, Trung Dũng Hầu thấy nhiều cành cây bị bẻ gãy. cầm một nhánh cây lên, Trung Dũng Hầu ngắm những chiếc lá cây đã héo, nói với Long Diên:

-Chúng đi lâu rồi!

Ông cùng Long Diên Quay lại, tìm một hố đất trũng đặt các xác chết xuống, khuôn đá lấp lên. Quốc Ân đặt Kiều Phúc ngồi tựa một gốc cây, tới phụ hai người. Chàng nhìn mảnh vải mà Trung

Dũng Hầu vứt xuống đất trong lúc gọi lại những lời nói của Thụy An:

-Dưới tay cha chị thiếu gì cao thủ để sai làm những việc đó.

Quốc Ân chợt thấy mảnh vải kia là một che đậy vụng về và lần đầu tiên chàng thấy mối ưu tư của Thụy An không phải vu vơ vô cớ. Chợt chàng nghĩ tới hai gã bịt mặt chặn đường chàng tại mé rừng này và hết sức hoang mang. Chàng nhớ lại hai gã đo xưng là người họ Lý và thắc mắc:

-Không lẽ muốn khơi thù với họ Lý mà Quốc Sư sai thủ hạ gieo rắc tai ương cho cả con cháu mình?

Chàng khế lắc đầu:

-Không thể có chuyện đó!

Nhưng rõ ràng hai gã đó không phải người họ Lý vì đã cố hạ Lý Đại và Nguyệt Quế. Chàng nhắc thầm:

-Nếu Trung Chính không đến kịp thì cái chết lúc đó đã dành cho cả họ Lý lẫn họ Trần.



Chàng cùng Nguyệt Quế, Lý Đại chưa có dịp nhắc về chuyện xảy ra và lúc này chàng thấy chuyện đó đối với chàng không khác rừng cây trước mắt.

Đắp mộ xong, Trung Dững Hầu nói với chàng:

-Mối lo của công tử và Đỗ Thủ Ngự đã thành sự thực rồi. Nhiều người khác có thể đã bị giết.

Quốc Ân im lặng trong khi Long Diên giận dữ bước quanh, hai mắt đỏ ngầu. Chàng lượm hai mũi trủy thủ dắt vào hai bên sườn sắng giọng:

-Hãy tới gặp Lý Đại. Chuyện này sẽ tính sau!

Trung Dững Hầu nhắc Quốc Ân:

-Xin công tử dân đường.

Ông quay lại cõng Kiều Phúc nhưng Long Diên đã xốc gã lên lưng. Chàng đưa cho ông mũi trủy thủ:

-Xin chú trông chừng phía sau.

Trung Dững Hầu cúi lượm mảnh vải, dắt vào dây lưng, bước theo Quốc Ân và Long Diên. Ba người ra khỏi rừng, men theo triền đồi hướng về một lũng sâu. Tới một khu chông chát những tảng đá, Quốc Ân chợt khựng lại hoảng hốt ẩn vào sau tảng đá lớn, ngó trũng trũng về phía trước. Long Diên và Trung Dững Hầu ngó theo hướng nhìn của Quốc Ân, thấy một căn lều nhỏ, cửa khép kín. Căn lều khuất sau nhiều khóm cây lớn, hoàn toàn vắng lặng. Quốc Ân thì thầm:

-Lý Đại tiên sinh ở đây, nhưng quang cảnh khác thường quá!

Chàng lẩm bẩm:

-Không lẽ ở đây cũng xảy chuyện không may!

Bất chợt chàng vùng dậy:

-Tiểu sinh phải tới coi. Hầu gia và Diên huynh chờ tại đây!

Không chờ hai người kịp lên tiếng, chàng vùng chạy khỏi chỗ nấp lao xuống. Hai người đang nhìn theo Quốc Ân thì bỗng nghe vang lên giọng trong trẻo của

một cô gái từ sau bụi cây rậm:

-Ô! Đây là Trần công tử mà!

Liền đó, cô gái xuất hiện chạy về phía Quốc Ân.

Lúc này, sau cánh cửa khép kín của căn lều, bốn người đàn bà đang im lặng trong không khí căng thẳng. Trung Dũng Hầu phu nhân cùng người hầu gái ngồi ngay căn phòng duy nhất nhìn ra phía cửa. Thảo Nhi đặt ghế ngồi nơi lối đi thông từ gian chái sang phòng này. Trong gian chái, Trung Chính vẫn nằm nham mắt im lặng bên cạnh Thụy An cố nén bồn chồn, chốc chốc lại nhìn Thảo Nhi như dò hỏi.

Khi nhận lời Quốc Ân tìm cách giải cứu Long Diên và Trung Dũng Hầu, Thụy An tin sẽ làm xong việc đó. Nàng biết chắc khi nhận thư của nàng nói rõ việc đang xảy ra mẹ nàng sẽ gặp Hoàng Thượng tức khắc và nhà vua sẽ không chậm trễ buộc Quốc Sư thả tất cả người họ Lý tại Qui Hoá. Nhưng khi biết đã có lệnh do chính Quách Bá Liêm mang tới vào lúc đêm khuya, nàng lại kinh hoàng nghĩ tới những bất trắc khó lường cho mọi người.

Tới lều, nàng không dám nói cho phu nhân và Trung Chính hay về việc đã có lệnh thả người họ Lý mà khắc khoải chờ đợi từng phút. Rồi nàng thấy Lý Đại báo tin có nhiều người mặc trang phục đen xuất hiện mé bên kia rừng. Lý Đại cùng Nguyệt Quế theo lệnh phu nhân, không cho Trung Chính hay, cùng lão Tứ ra canh phòng phía ngoài.

Thụy An ngồi bên giường bệnh ngắm gương mặt bình thản của Trung Chính, cảm thấy nao nao thương cảm. Chàng không biết gì về hiểm nguy đang lảng vảng xung quanh nhưng nếu hiểm nguy ập tới thì chính chàng là người nhận lãnh tất cả. Thụy An giận cho sự bất lực của mình và càng thêm bồn chồn lo lắng. Nàng gần như muốn kêu lên khi tưởng tượng ra cảnh những kẻ lạ bất thần xuất hiện hành hạ Trung Chính ngay trước mắt nàng.

Thời gian tựa hồ dừng lại trong nỗi khiếp hãi

kéo dài của Thụy An. Rồi nàng chợt mình nghe thấy giọng nói của Nguyệt Quế tiếp theo là tiếng ồn ào của nhiều người.

Trung Chính mở mắt nhìn nàng. Chàng nhận ra tiếng nói của Trung Dũng hầu, vội chống tay ngồi dậy. Nhưng hai mắt chàng hoa lên trong cảm giác đau nhói giữa ngực. Chàng la một tiếng nhỏ ngã xuống. Thụy An sợ hãi vòng tay đỡ

Trung Chính, đặt chàng nằm ngay lại. Thấy nàng ràn rụa nước mắt, Trung Chính vội nói:

-Tiểu thư đừng lo!

Đoạn chàng hỏi:

-Dường như Long Diên và thúc phụ đã về.

Thụy An chưa kịp trả lời đã nghe tiếng cánh

liếp kéo ra và giọng nói oang oang của Trung Dũng Hầu:

-Bà đào mộ tự chôn mình để trốn ta suốt mười năm! Tội nghiệp cho bà!

Thụy An không nghe bà lên tiếng mà chỉ thấy tiếng nước nổ. Nàng quay nhìn Trung Chính thấy chàng đang vừa nghe ngóng vừa dăm dăm nhìn mình. Bất giác Thụy An mỉm cười trong khi những dòng nước mắt lăn dài trên má.

# HOÀI 16::

## TẶNG PHẠM CỦA ĐÌNH TỘC TRƯỞNG

Mười kỵ sĩ rạp mình trên lưng những con ngựa đang xoải vó phi nước đại. Dưới ánh nắng trưa, người và vật đều đắm mờ hội. Mặt trời chớm ngả về tây khi đoàn người đổ hết dốc đèo Cón. Vó ngựa liên tục tung bụi nhắm hướng quan lộ.

Dân đầu đoàn là một lão hán tuổi ngoại ngũ tuần. Ông là người duy nhất để đầu trần, tóc búi ngược ra sau gáy buộc chặt trong một dải vải đỏ. Những người khác đều trùm khăn kín tóc, chéo khăn thả dài hai bên má. Những chéo khăn bị gió lùa bay phàn phật khiến vài người phải kéo buộc lại thành một mảng che gần hết nửa mặt. Tới quan lộ, đoàn người chia thành năm cặp sóng hàng chạy về hướng bắc. Lúc mặt trời gần gác núi, đoàn người nhìn thấy lá cờ đen nơi trạm canh địa đầu sơn trại. Lão hán giơ tay ra dấu cho tất cả giảm bớt tốc độ. Người chạy bên cạnh ông lên tiếng:

- Ta tới kịp hay trễ rồi?

Lão hán đáp:

- Lúc này mới cuối Thân. Ta còn dư thời giờ vì mọi chuyện chỉ bắt đầu vào giữa Dậu.

Người nọ hỏi:

- Có bao nhiêu kẻ hùa theo Đại Đỡ?

Lão hán lắc đầu:

- Không thể nói chắc con số nhưng cũng khá đông. Dù sao ta cứ theo đúng dự tính mà hành sự.

Trạm canh địa đầu của sơn trại hiện ra rõ hơn.

Nghe tiếng vó ngựa, trạm trưởng lập tức lệnh cho dũng binh đứng vào vị trí. Từ sáng sớm, cảnh này liên tục diễn lại.

Dũng binh dàn hai hàng hạ nghiêng mũi giáo lập thành một rào cản ngay trước trạm canh. Trạm trưởng bước lên trước dừng lại, tay đặt trên chuôi lưỡi gươm đeo lưng lẳng bên sườn.

Đoàn người tìm ngựa cách trạm trưởng một khoảng, nhưng trạm trưởng đã nhận ra lão hán khi ông cùng mọi người tung mình xuống. Gã tiến lên nghiêng mình chào:

-Đinh tộc trưởng tới trễ quá.

Lão hán gật đầu:

-Ta bận việc nên tới trễ. Các nơi về đủ chưa?

-Tất cả về từ giữa giờ Mùi.

Lão hán cùng mọi người tiếp tục bước lên. Tới sát trạm trưởng, ông đưa tay vỗ vai gã. Trạm trưởng có vẻ bất ngờ về cử chỉ thân mật của lão hán nhưng lập tức phát giác hai huyết đại chùy và á môn của mình đã bị kiềm chế. Lão hán xoay nhẹ gã lại, hướng về đám dũng binh đang trở mắt nhìn, lên tiếng:

-Ta có chuyện cần bàn với trạm trưởng. Tất cả chờ nguyên tại chỗ, nếu không muốn gã mất mạng.

Dũng binh vô cùng kinh ngạc nhưng chỉ đưa mắt nhìn nhau, vì tất cả đều biết lão hán là Đinh Kỳ, vị tộc trưởng có uy thế nhất trong sơn trại. Đinh Kỳ ngoắc tay ra dấu cho tám người đi theo chia thành hai toán, canh chừng sau lưng hai hàng dũng binh. Ông xô trạm trưởng vào trạm canh cùng người vẫn đi sóng hàng với ông trên quan lộ. Đám dũng binh im lặng nhìn theo trong tâm trạng hoang mang cùng cực. Một thoáng sau, trạm trưởng bước ra khỏi trạm canh, mặt còn nguyên vẻ xúc động. Gã hướng về đám dũng binh ra lệnh:

-Buông hết khí giới xuống. Tất cả vào trạm!

Lúc đó, một quang cảnh nhộn nhịp đang diễn ra trên sân đại trại. Hai dãy bàn dài kê đôi mặt giữa sân đều đã kín người ngồi, gồm tộc trưởng, trưởng lão và đầu lĩnh các trại. Tất cả đều nghiêm trang chờ đợi.

Khoảng sân rộng giữa hai dãy bàn bị chặn lại ở phía đầu bằng một dãy bàn ngang với chiếc ghế phủ da cạp đặt sau chiếc bàn chính giữa. Ba toán dũng binh

cầm giáo dàn hàng sau ba dãy bàn trong lúc một đám đông bạn rộn chuyển ra những vò rượu lớn.

Bóng đêm vừa chụp xuống thì hai hàng đuốc cầm quanh sân được đốt lên sáng rực. Hà Đại Đỡm có một trưởng lão của đại trại và Ôn Tử Mị đi kèm từ lều hội bước ra. Đại Đỡm mặc võ phục đen khoác thêm tấm áo choàng rộng bằng gấm đỏ. Tất cả người ngồi dọc hai dãy bàn đông loạt đứng lên.

Đại Đỡm bước tới chiếc ghế phủ da cạp, chờ vị trưởng lão và Ôn Tử Mị yên vị ở hai bên mới đưa tay ra dấu mời tất cả cùng ngồi xuống. Từ lúc Đại Đỡm xuất hiện, sân đại trại không còn một tiếng động. Vị trưởng lão lên tiếng:

-Lão thay mặt đại trại gửi lời chào mừng chư huynh đệ đã tới chung tiệc vui nhân dịp tân trại chủ chính thức ra mắt theo nghi thức truyền đời của sơn trại. Trước khi khai tiệc, xin chư huynh đệ theo thứ bậc sẵn có của mình lần lượt ra mắt cùng trại chủ.

Trong lúc trưởng lão lên tiếng, Hà Đại Đỡm khoanh tay trước ngực lặng lẽ nhìn mọi người. Gã bắt gặp cặp mắt của tộc trưởng Giáp Thủ Hiệt đang chăm chú nhìn gã từ cuối dãy bàn phía bên phải. Thủ Hiệt là con trai vị tộc trưởng già bị Đại Đỡm chặt đứt cánh tay từ mười năm trước. Thủ Hiệt đã nhiều lần tỏ ý khó chịu với Đại Đỡm nhưng giữa hai người chưa có chuyện gì xảy ra vì e sợ Hà Đăng và vì hai trại ở xa cách. Trong đêm biến động, vị tộc trưởng thay thế cha của Thủ Hiệt bị chết và lúc này Thủ Hiệt trở thành tộc trưởng. Gặp ánh mắt dò xét của Thủ Hiệt, Đại Đỡm nghiêng sang bên nói nhỏ với Ôn Tử Mị.

Lúc này sân đại trại lại chìm vào im lặng. Vị trưởng lão nhìn quanh một vòng rồi gọi lớn:

-Mời trại Ba mở đầu lễ chúc mừng tân trại chủ.

Im lặng kéo dài rồi có tiếng nói từ cuối sân :

-Trại Ba chưa tới. Đình tộc trưởng còn vắng mặt.

Theo đúng nghi thức sơn trại, các tộc trưởng lần lượt tặng quà và chúc mừng trại chủ theo vị thế từ cao xuống thấp. Hà Đại Đỡm nhú mày khó chịu nói với trưởng lão:

-Trại Ba chưa tới thì bắt đầu bằng trại kết tiếp.

Trưởng lão nhắc lại ý của Đại Đỡm rồi ngồi xuống. Lập tức một nhóm người

rời chỗ, trình trọng bước lên, dừng lại cách bàn Đại Đờm chừng hai trượng. Tộc trưởng đỡ gói quà tặng từ tay một thủ hạ, tiến tới đặt trên bàn vị trưởng lão, đoạn lui lại hướng về phía Hà Đại Đờm lên tiếng chúc mừng. Trưởng lão mở gói, lấy ra từng món quà tặng giơ cao dưới ánh đuốc sáng cho mọi người cùng nhìn rõ. Khi trưởng lão đặt món quà cuối cùng trở lại trong gói, nhóm người nghiêng mình cúi chào, lui về chỗ.

Cuộc ra mắt tiếp diễn và nhóm người cuối cùng lên chúc mừng là tộc họ Giáp. Giáp Thủ Hiệt là tộc trưởng trẻ nhất toàn trại, mới ngoài ba mươi. Gã đặt gói quà lên bàn trưởng lão rồi lui lại khoanh tay im lặng không cất tiếng chúc tụng. Cử chỉ của gã hết sức trình trọng nhưng đầy vẻ khiêu khích. Trưởng lão kín đáo đưa mắt nhìn Đại Đờm rồi lặng lẽ mở gói quà. Không khí sân trại đột nhiên ngột ngạt trong sự chờ đợi căng thẳng. Khi trưởng lão giơ cao món quà của Giáp Thủ Hiệt, một loạt tiếng kêu kinh hãi lan nhanh như sóng.

Đại Đờm mím chặt vành môi, tái mặt gườm gườm nhìn Giáp Thủ Hiệt. Quà tặng chỉ có một cặp dao trủy thủ với nước thép sáng lạnh người. Nhiều tiếng xôn xao. Một giọng nói bất bình vượt cao:

- Vô lễ phạm thượng!

Một giọng khác lập tức đáp lại:

- Sao lại phạm thượng? Có nợ nần thì phải trang trả! Đâu phải đây là lần đầu sơn trại có người gửi tặng dao để thách đấu. Thông lệ này chẳng có gì lạ lùng cả.

Một giọng khác nữa xen vào:

- Thông lệ này không được dùng với trại chủ.

Người vừa lên tiếng vẫn cãi:

- Giáp Thủ Hiệt chưa ngỏ lời nhìn nhận trại chủ thì có quyền thách đấu chứ!

Người kia hét lớn:

- Thủ Hiệt là tộc trưởng cuối bảng sao dám nhìn nhận hay không nhìn nhận trại chủ. Phải trừng trị ngay!

Nhiều người khác nhất loạt lên tiếng:

- Người cùng lắm cũng chỉ là tộc trưởng sao dám vượt quyền đòi hỏi như thế khi trại chủ và các trưởng lão chưa đưa ra quyết định!

Tiếng tranh cãi ồn ào vì ai nấy đều cố gào lớn trong lúc Giáp Thủ Hiệt khoanh tay trước ngực đứng im lặng và Đại Đorm nắm cặp trủy thủ trong tay nhíu mày, mặt hầm hầm sắc giận. Món quà của Thủ Hiệt đẩy gã vào tình thế không có lối thoát.

Theo truyền thống sơn trại, khi nhận được quà tặng là một cặp trủy thủ, người nhận quà chỉ có thể bước vào cuộc tử đấu với kẻ tặng quà. Cách duy nhất để tránh tử đấu là xén búi tóc của mình gửi cho người tặng quà để tỏ ý mượn tóc thay đầu tạ lỗi. Hà Đại Đorm không thể làm được việc này nhưng gã cũng không thể bước vào cuộc tử đấu với Thủ Hiệt, vì theo truyền thống sơn trại, không thể có tử đấu với trại chủ. Nếu gã tử đấu với Thủ Hiệt thì chính gã đã không nhìn nhận mình là trại chủ nữa.

Gã đảo mắt nhìn quanh giữa tiếng ồn ào tranh cãi hỗn loạn. Tiếng ồn ào bỗng đột ngột ngưng lại vì từ sườn đồi vang lên tiếng vó ngựa khua dồn dập. Phút chốc, một toán người ngựa xuất hiện ngay nơi đầu dốc. Dưới ánh đuốc rực sáng, Đại Đorm thấy Đinh Kỳ bước xuống khỏi yên ngựa cùng một toán người tiến thẳng vào khoảng đất trống trên sân. Theo sau Đinh Kỳ là một toán dũng binh do một đầu lĩnh chỉ huy, tản ra xung quanh thật nhanh. Sự xuất hiện khác thường của Đinh Kỳ khiến Đại Đorm thắc mắc nhưng lại là cơ may tạm gỡ cho gã khỏi phải đối mặt VỚI tình thế khó khăn do Thủ Hiệt tạo ra. Gã đưa cao tay ra dấu cho tất cả im lặng trong lúc Đinh Kỳ tiến tới.

Đinh Kỳ đặt gói quà lên trước bàn vị trưởng lão và lui lại. Ông ngưng trước nhóm chín người đi cùng phân thành ba hàng đang đứng sát nhóm người tộc họ Giáp. Cũng như Thủ Hiệt, ông im lặng không ngỏ lời chúc mừng. Toàn sân đại trại lại căng thang.

Mọi người hầu như quên hẳn cuộc tranh cãi vừa bị ngắt ngang, chăm chăm ngó Đinh Kỳ. Vị trưởng lão lật đặt mở gói quà và bỗng như chết sững. Dưới ánh đuốc sáng, mọi người thấy rõ nét bối rối cùng cực trên mặt ông. Một hồi sau, ông mới sực tỉnh, lấy ra mấy mảnh vải trắng từ từ đưa lên cao. Mỗi mảnh vải trắng dài chừng năm tấc loang lổ dấu máu, bên trên nổi bật hàng chữ đen đậm nét. Trưởng lão xoay mấy mảnh vải về phía trước và mọi người đều đọc thấy hàng chữ “Y lệnh Hà trại chủ, tận sát Lý tặc”.

Đinh Kỳ chờ mọi người nhìn kỹ mới lên tiếng:

-Trại Ba may mắn lượm được tại nhiều nơi khác nhau trong rừng Qui Hoá



mấy mảnh vải này bên cạnh nhiều xác chết. Vì là dấu tích của sơn trại nên xin chuyển về để lưu giữ.

Đinh Kỳ nói đều đều nhưng đợm vẻ bất bình và nhiều tộc trưởng khác cũng có vẻ bất bình như ông. Từ cuối sân, một câu hỏi vang lên:

-Trại chủ ra lệnh này vào lúc nào?

Đại Đờm không trả lời mà quay nhìn về phía Ôn Tử Mị. Ngay từ đêm gãy biển, Đại Đờm đã cảm thấy hai người anh kết nghĩa có thể đem lại cho gã nhiều điều không hay và gã nghĩ những mảnh vải kia là do hai người tạo ra. Ôn Tử Mị giữ nguyên nét mặt lạnh băng trước cái nhìn của Đại Đờm trong lúc sân trại ồn lên lời bàn tán:

-Sao các tộc trưởng và trưởng lão không được hỏi ý về việc này? Trại chủ coi thường mọi người quá!

Một giọng nói bênh vực Đại Đờm cất lên:

-Lỡ Đinh tộc trưởng do dụng ý riêng tạo ra mấy mảnh vải kia thì sao?

Đinh Kỳ hướng về mọi người lên tiếng:

-Xin chư huynh đệ hãy chờ nghe ý kiến của trại chủ. Riêng lão, nếu quả có gian y nào, lão sẵn sàng nhận mọi hình phạt.

Đại Đờm không thể tiếp tục im lặng. Gã vỗ tay ra dấu cho mọi người im lặng rồi hỏi Đinh Kỳ:

-Đinh tộc trưởng có thể nói rõ hơn về trường hợp phát giác những thứ này không?

Đinh Kỳ nói:

-Cả bảy người họ Lý vừa ra khỏi ngục thất Qui Hoá đã bị sát hại tại ba nơi trong rừng. Tại cả ba nơi đều có sự xuất hiện của dũng binh sơn trại và bên cạnh các xác chết là những mảnh vải này.

Một người lên tiếng:

-Đinh tộc trưởng có bằng chứng gì không?

Đại Đờm vững tâm hơn khi nhiều người tỏ ra

ngghi ngờ Đinh Kỳ. Gã nói:

-Đinh tộc trưởng hãy nêu bằng chứng cho mọi người cùng thấy.

Đinh Kỳ nói:

-Lão không có bằng chứng nêu rõ đây là việc làm của sơn trại. Nhưng lão có bằng chứng cho biết sơn trại đã bị kẻ thù xâm nhập thao túng.

Vừa nói Đinh Kỳ vừa nhìn thẳng vào cặp mắt không ngừng đảo lộn của ôn Tử Mị. ông dần mạnh từng tiếng và nói tiếp:

-Bây giờ lão xin đưa ra mắt chư huynh đệ ba người có thể nói rõ một số việc.

Ông quay về phía chín người đi theo, hạ giọng:

-Xin mời Lý công tử và Trung Dũng Hầu.

Từ trong đám thủ hạ của Đinh Kỳ, ba người

bước ra. Cả ba xoay về phía đám đông, từ từ gỡ những chiếc khăn trùm. Sau một loạt tiếng kêu kinh ngạc là một giọng nói cất lên:

-Đây là lão chủ quán An Miên. Chính lão này ám toán cổ trại chu sao lại trở thành nhân chứng được?

Gần như đồng loạt, tiếng la hét vang lên khắp các góc sân:

-Xé xác chúng ra!

Tiếng binh khí rút khỏi vỏ đầy giận dữ trong tiếng bàn ghế bị xô đẩy. Trung Dũng Hầu hướng về phía đám đông đang bùng bùng nộ khí lên tiếng:

-Lão tới đây với thiện ý giúp sơn trại giải toả điều lầm lẫn. Xin tạm gác đao kiếm để chờ phân rõ trắng đen.

Tiếng la hét vẫn ồn ào dữ tợn:

-Không cần phân bày chi hết. Nợ máu phải trả bằng máu!

Đinh Kỳ nổi giận hét lớn:

-Trại Ba đã đem sinh mạng bảo đảm an toàn cho những người được mời tới đây. Kẻ muốn dùng đao kiếm với khách cần phải bước qua xác chúng tôi.

Hà Đại Dỡm cười nhạt hỏi:

-Trại Ba biến thành tay chân họ Lý từ lúc nào vậy?

Đinh Kỳ nhìn Đại Đổm bằng ánh mắt khó

chịu:

-Cái mạng già này trọn đời gắn liền với sự  
tồn vong của sơn trại. Mọi việc lão làm đều vì mục

.....

đích đó.

Ông quay về phía đám đông cao giọng hơn:

-Chư huynh đệ không chịu nghe lẽ phải, muốn bịt mắt bưng tai hành động  
mù quáng thì xin cứ tự tiện.

Sân trại thực sự hỗn loạn. Nhiều người giơ cao binh khí hét:

-Đinh Kỳ đã theo kẻ thù, ngang nhiên chống lại trại chủ.

Ôn Tử Mị phát tay ra dấu. Toán dũng binh phía sau bước lên dàn ngang  
trước dãy bàn của Đại Đổm. Nhưng vẫn còn một số đông ngồi nguyên tại chỗ và  
một người nói lớn:

-Không thể vọng động khi chưa biết sự việc ra sao. Dùng đao kiếm lúc này  
chính là tạo loạn.

Một giọng khác tiếp theo đồng dục:

-Ta thề đem sinh mạng toàn tộc hộ bảo đảm an toàn cho Đinh tộc trưởng và  
khách mời của ông ấy để chờ nghe mọi chuyện.

Dứt lời, người nọ cùng một đám đông vùng dậy xô bàn bước ra dàn hàng  
ngang phía sau đám Đinh Kỳ. Một người trong nhóm hét lớn:

-Muốn chặn ngang câu chuyện của Đinh tộc trưởng thì phải giết chúng ta  
trước.

Giáp Thủ Hiệt cũng lập tức lệnh cho thủ hạ dàn thành hàng ngang che phía  
trước cho đám Đinh Kỳ. Trong chớp mắt trên sân trại phân thành hai phe rõ rệt,  
tất cả đều lăm lăm vũ khí trong tay. Đại Đổm lên tiếng:

-Đinh tộc trưởng đã gây cảnh huynh đệ tương tàn, tội thật khó tha. Những  
người khác cần sáng suốt tránh nổi giao cho giặc để khỏi mang họa vào thân.

Lúc này vòng quanh sân trại xuất hiện nhiều toán dũng binh đang kết thành trận thế. Đinh Kỳ quan sát các toán dũng binh một hồi rồi nói:

-Kẻ gây cảnh huynh đệ tương tàn là ai thì mọi người sẽ rõ ngay thôi. Bây giờ lão xin giới thiệu thêm một khách mời nữa của trại Ba.

Nhiều người la lớn từ cuối sân:

-Trại chủ xuống lệnh đi! Chúng tôi không cần thêm người chứng nào của Đinh Kỳ nữa!

Đại Đổm hỏi Đinh Kỳ:

-Ông muốn đưa người chứng làm gì ?

Đinh Kỳ đáp:

-Việc kẻ thù đột nhập thao túng sơn trại không thể bỏ qua được.

Đinh Kỳ chưa nói dứt, một người đã bước ra từ giữa đám thủ hạ của ông. Người này đi thẳng tới bên Trung Dũng Hầu quắc mắt nhìn khắp sân trại. Đây là người vẫn sống hàng với Đinh Kỳ trên đường về trại.

Từ cuối sân, nhiều tiếng hét vang lên:

-Thêm mười thằng giặc họ Lý nữa cũng không chứng tỏ nổi điều gì. Hãy khoan tay chịu chém đi!

Đột nhiên, người vừa xuất hiện nói như gầm lên:

-Bọn khốn kiếp! Ta sẽ treo cổ hết các người!

Vừa nói, người đó vừa giật tung chiếc khăn bịt đầu ném xuống đất, nhìn Hà Đại Đổm hét như sét nổ:

-Thằng giặc kia nhận ra ta không?

Tiếng hét át hẳn mọi tiếng ồn ào trên sân. Tất cả đều kinh hoàng nín thở rồi la lên khiếp hãi:

-Trại chủ Hà Đăng!

Hà Đăng hàm hàm nhìn đám người ở cuối sân gần giọng:

-Ta không dễ chết như các người mong muốn đâu. Bây giờ lo tự xử đi!

Ông chỉ tay về phía Đại Đổm và Ôn Tử Mị quát đám dũng binh đang bọc

vòng phía ngoài sân:

-Tiến vào bắt hai thằng giặc đó cho ta!

Hà Đăng đã lành vết thương nhờ Bạch Hạc thần tăng cứu chữa. Đó cũng là lúc Trung Dũng Hầu cùng Long Diên trở về căn cứ nghĩa binh tại Khau Pho. Trên đường, hai người theo lời dặn của Trung Chính ghé lại Huyền Không cổ tự gặp Hà Đăng kể rõ mọi việc và giúp Hà Đăng trở về sơn trại.

Hà Đăng quyết định theo hai người về Khau Pho nhưng giữa đường lại bắt gặp Đinh Kỳ đang trên đường về đại trại. Sau khi nghe rõ tự sự, Đinh Kỳ lập tức đề nghị mọi người cải dạng làm thủ hạ trại Ba để cùng lên đại trại ngay. Đinh Kỳ cùng Hà Đăng đã sai viên trạm trưởng dừng binh tại trạm canh địa đầu ngầm thông báo cho dừng binh toàn sơn trại chuẩn bị sẵn sàng để hành sự. Hà Đăng phải hết sức kìm mình để đóng vai thủ hạ trại Ba và lúc này vừa quát lớn ra lệnh cho dừng binh xong, lão cũng lập tức nhào lên.

Nhưng Ôn Tử Mị cũng không chậm trễ một giây trong việc ra lệnh cho thủ hạ. Toán dừng binh dàn ngang trước dãy bàn đã đông loạt phóng giáo thẳng về phía Hà Đăng và rút gươm xông lên. Đinh Kỳ cùng các thủ hạ và Giáp Thủ Hiệt lao theo bảo vệ Hà Đăng nhưng một cây giáo đã cắm ngập trên vai lão. Hà Đăng nổi hung nắm cán giáo giật ngược ra và thuận đà đâm vào ngực một tên dừng binh vừa xông tới. Ngay lúc đó, lão thấy trước mắt xăm tối và không biết gì nữa trong lúc ôn Tử Mị như con chim ưng vút bay tới. Cuộc chém giết lan ra hỗn loạn khắp sân nhưng Giáp Thủ Hiệt đã kịp chặn ngang Ôn Tử Mị không cho tiến tới chỗ Hà Đăng.

Lưỡi dao trong tay ôn Tử Mị bọc kín Giáp Thủ Hiệt, tấn công như vũ bão. Thủ Hiệt đang lúng túng chống đỡ thì bỗng thấy bị một bàn tay xô bật về phía sau và khoảnh khắc đó, Trung Dũng Hầu đã cắt ngang đường tiến của ôn Tử Mị. ông liên tục chặn ba thế đao liên hoàn của gã rồi như một ánh chớp lia gươm vào yết hầu đối thủ. ôn Tử Mị la lên kinh hãi, lật đật bước chéo sang bên. Cùng lúc, gã lại thấy Long Diên, Kiều Phúc đang rẽ đám đông xông tới. Ba người đã quyết định không xen vào chuyện sơn trại nên chỉ vây bọc ôn Tử Mị. Ôn Tử Mị thấy Đinh Kỳ cùng một toán dừng binh đã đưa Hà Đăng về cuối sân nên gã cũng lập tức nhảy vào giữa đám đông loạn chiến để tránh đối đầu với Trung Dũng Hầu và hai người lạ. ôn Tử Mị tung hoành như con cọp dữ giữa đám người sơn trại nhưng đã nhận rõ thế nguy của mình nếu nấn ná dừng lại. Trung Dũng Hầu cùng Long

Diên, Kiều Phúc không tiến vào trong đám đông truy sát gã nhưng không rời mắt khỏi gã. Gã quyết định rất mau:

- Phải thoát khỏi nơi này ngay!

Lập tức gã hướng về một đám đông đang loạn chiến ở góc sân phía triền đồi trước mặt. Gã vừa chém gục một người cản đường thì thấy vị trưởng lão đại trại xuất hiện phía trước. Vị trưởng lão không có võ khí đang dang rộng hai tay hô hào mọi người dừng lại. Trưởng lão đứng xoay lưng, chặn ngang hướng đi của ôn Tử Mị. Gã bước thẳng tới vùng đao chém xuống. Lưỡi đao của gã xả chéo một bên vai trưởng lão chém văng đầu và một cánh tay ông rời khỏi thân thể. ôn Tử Mị như cơn lốc phóng qua xác vị trưởng lão vừa đổ xuống, tung mình xuống triền đồi.

# HOÀI 17:

## HÀ ĐẠI ĐORM

Tên đời ánh đuốc rực sáng.

Cuộc loạn chiến đã ngưng, nhưng không khí vẫn căng thẳng. Người chết và bị thương được chuyển về hai góc sân, nhưng trên khoảng đất trống giữa sân vẫn còn một số xác chết.

Đình Kỳ ngồi cạnh Hà Đăng, có Thủ Hiệt đứng sát bên. Hà Đăng mê man vì mất quá nhiều máu Bọc quanh Đình Kỳ là nhiều toán dũng binh đại trại.

Đại Đorm vẫn ngồi nguyên trên chiếc ghế bọc da cộp. Quanh gã có một số dũng binh lăm lăm giáo trong tay. Trên sân vẫn chia thành hai nhóm nhưng đa số đã nghiêng về phía Đình Kỳ. Sau phút kinh hoàng vì sự xuất hiện đột ngột của Hà Đăng, lúc này Đại Đorm có vẻ hoàn toàn bình thản. Gã lặng thinh nhìn về phía trước như đang mải nghĩ một điều gì và không hề nghe thấy những lời tranh cãi xung quanh. Một người ngồi trong nhóm Đình Kỳ nói:

- Anh em mà đâm chém nhau sao đành!

Lập tức từ cuối sân một giọng khác vang lên: - Kẻ cầm gươm đâm mình thì không còn là anh em nữa.

Nhiều giọng xung quanh hòa theo:

- Đúng! Không anh em với thứ nổi giáo cho kẻ thù. Cứ sống chết một phen thôi!

Đám đông ở cuối sân nhốn nháo đứng lên nhưng lại có một giọng khác bàn:

-Hãy chờ lệnh tan trại chủ!

Tất cả hướng về phía Đại Đorm nhưng gã như không nghe thấy gì. Phía sau gã, một hàng dũng binh cũng im lặng như những pho tượng. Kể từ khi Hà Đăng

xuất hiện, Đại Đờm chỉ có một cử chỉ duy nhất là hát tung chiếc áo khoác trên người xuống. Sau đó, gã tiếp tục nhìn trừng trừng đám người loạn chiến phía trước. Khi Đinh Kỳ ra lệnh cho các toán dũng binh tiến vào đẩy những người đang giao đấu về hai phía sân, Đại Đờm cũng không lên tiếng. Trước mặt gã, ngay trên bàn là cặp trủy thủ của Giáp Thủ Hiệt và mấy mảnh vải trắng do Đinh Kỳ mang về. Xác vị trưởng lão đại trại được khiêng tới đặt phía trước gã. Đại Đờm thấy rất rõ lúc Tử Mị chém xuống từ phía sau vị trưởng lão rồi lao về một góc sân kéo đám thủ hạ chạy đi. Cảnh tượng đó liên tục hiện lên trong trí gã và gã không nghe thấy gì.

Đám đông từ cuối sân đông loạt la lớn:

-Xin trại chủ xuống lệnh!

Aùnh mắt Đại Đờm bỗng chiếu về phía đám đông đang ồn ào giờ cao binh khí. Nhưng gã vẫn im lặng trong lúc đám đông gào thét:

-Máu phải trả bằng máu! Trại chủ xuống lệnh ngay đi!

Một giọng nói hướng về nhóm Đinh Kỳ hét:

-Mấy tên tạo loạn hãy quì gối nhận tội!

Đinh Kỳ cũng như không nghe thấy gì vì

đang mãi tìm cách cứu tỉnh Hà Đang. Trong suy tính của ông chỉ cần Hà Đang xuất hiện là tất cả sẽ đổi khác ngay. Đứng bên Đinh Kỳ, Giáp Thủ Hiệt bắt đầu nổi nóng. Thủ Hiệt không thù oán với các tộc họ kia nhưng khi thấy những người đó nghiêng về phía Đại Đờm thì khó chịu. Lúc này, những lời lẽ khiêu khích ném đến dồn dập khiến Thủ Hiệt như bốc lửa trong đầu. Gã bước lên giờ cao thanh gươm trong tay quát:

-Lũ chuột nhắt, coi chừng!

Cả đám đông bao quanh Đinh Kỳ cũng vùng dậy bước ra theo Thủ Hiệt. Lập tức từ phía cuối sân vang lên tiếng binh khí loảng xoảng rút ra khỏi vỏ cùng với những lời chửi rủa hung hãn. Đinh Kỳ đứng lên hét dũng binh vào sân. Cùng lúc, một bóng người vụt băng vào giữa đám đông đang náo loạn nạt lớn:

-Ngưng ngay!

Người xuất hiện là Hà Đại Đờm. Đại Đờm một tay nạm chặt cặp trủy thủ của Giáp Thủ Hiệt, một tay cầm kiếm lệnh nhìn mọi người. Dưới ánh đuốc, mắt



gã long lên dữ tợn. Gã đưa cao kiếm lệnh cho tất cả cùng thầy. Đám đông đang bị kích động ồn ào bỗng im bật. Chờ cho tất cả im hẳn, Đại Đổm dõng dạc ra lệnh:

-Thu hết binh khí, lui lại!

Uy lực của kiếm lệnh là tuyệt đối đối với mọi người trên sơn trại. Đám đông líu ríu tra gươm vào vỏ, bước lui. Chốc lát khoảng trống giữa sân chỉ còn riêng Đại Đổm. vẫn đưa cao kiếm lệnh, Đại Đổm lớn tiếng gọi tên từng tộc trưởng. Không ai rõ Đại Đổm mưu tính gì, nhưng tất cả đều bước ra, kể cả Đinh Kỳ và Giáp Thủ Hiệt.

Đại Đổm nhìn vào mặt từng người rồi ra dấu cho tất cả bước tới gần gã. Hơn mười tộc trưởng dàn hàng đối diện nhau ngay giữa sân, mặt vẫn hầm hầm sắc giận. Đại Đổm nhìn khắp lượt thêm một lần rồi chậm rãi lên tiếng. Gã không gay gắt mà nói từ tốn khác hẳn ngày thường:

-Từ nhiều đời rồi, các tộc họ đã kết tình huynh đệ coi nhau như ruột thịt. Nay vì lẽ gì các ông trở gáo đâm chém nhau?

Giáp Thủ Hiệt bưng bưng nổi giận. Gã muốn hét lớn nhưng gã là tộc trưởng nhỏ tuổi nhất nên cố nén đứng im. Nhưng Đinh Kỳ đã lên tiếng, ông nói:

-Dù không phải ruột thịt cũng không ai muốn đâm chém nhau. Việc đổ máu bao giờ cũng có nguyên do. Nguyên do chuyện lúc này chính là Hà giao lãnh.

Ông nhắc chậm ba tiếng sau cùng trong lúc nhìn vào mặt Đại Đổm. Các tộc trưởng thấy Đinh Kỳ công khai không nhìn nhận Đại Đổm là trại chủ thì đều im lặng nhìn Đại Đổm. Gã trừng trừng nhìn vào mắt ông hồi lâu rồi quay qua những người khác:

-Đinh tộc trưởng nói đúng mà cũng sai. Ta quả là một phần nguyên do nhưng chính các ông cũng dự một phần khác. Ta thúc đẩy các ông còn chính các ông lại vì các mưu tính riêng mà chịu cho ta thúc đẩy.

Gã quay về phía Đinh Kỳ, tiếp:

-Đinh tộc trưởng đã tỏ ra dứt khoát không nhận ta là người cầm đầu sơn trại. Nhưng lúc này, kiếm lệnh đang nằm trong tay ta. Vậy ông có nghe theo sai khiến của kiếm lệnh không?

Đinh Kỳ bình thản đáp:

-Lúc nào lão cũng tuân theo sai khiến của kiếm lệnh trong tay trại chủ.

Đại Đorm mỉm cười lắc đầu:

-Ông nói vậy là muốn bảo không nghe theo kiếm lệnh nằm trong tay ta. Nhưng ta nói cho tất cả hay là không ai được quyền cãi lại kiếm lệnh.

Gã cao giọng tiếp:

-Nhân danh kiếm lệnh, ta đòi tất cả các tộc hộ ngưng tức khắc mưu đồ chém giết lẫn nhau. Kẻ nào trái lệnh là phạm tội nghịch ý tiền nhân không thể dung thứ.

Gã nói với giọng quyết liệt khiến tất cả đều cúi nhìn xuống. Giữ nguyên giọng nói đó, gã tiếp:

-Sơn trại vừa trải qua nhiều chuyện đau lòng vì có những người nông cạn. Nhân danh kiếm lệnh, ta đòi chấm dứt mọi trừng phạt đối với những kẻ nông cạn đó để tránh gây thêm những chuyện đau lòng khác.

Gã chiếu tia nhìn dữ dội về phía Giáp Thủ Hiệt và Đinh Kỳ gần từng tiếng:

-Hai đòi hỏi do kiếm lệnh ban ra là bất di bất dịch, ngoại trừ khi có sự thỏa thuận của tất cả các tộc trưởng cùng trại chủ.

Dứt lời, gã bước thẳng về phía Đinh Kỳ. Chưa ai hiểu rõ ý định của Đại Đorm thì gã chìa kiếm lệnh cho Đinh Kỳ nói:

-Trong lúc trại chủ Hà Đăng chưa hồi tỉnh, Đinh tộc trưởng hãy cầm kiếm lệnh để điều hành việc trại.

Đinh Kỳ sững sờ nhìn chưa biết nói gì thì Đại Đorm đã đặt kiếm lệnh vào tay ông. Gã quay qua hỏi Thủ Hiệt:

-Giữa ta và Giáp tộc trưởng còn một điều cần trang trải. Giáp tộc trưởng sẵn sàng chưa?

Vừa nói, gã vừa ngửa bàn tay cho tất cả nhìn rõ cặp trủy thủ do Thủ Hiệt gửi tặng gã. Thủ Hiệt lặng lẽ gật đầu. Đại Đorm liền hướng về những người khác nói:

-Ta nhờ Đinh tộc trưởng chủ trì cho sự việc này. Các vị khác hãy về chỗ chuẩn bị làm theo đòi hỏi của kiếm lệnh.

Tất cả đều bất ngờ trước quyết định của Đại Đorm nhưng đều lặng lẽ bước lui. Khoảng trống giữa sân chỉ còn lại ba người.

Thủ Hiệt cùng Đại Đorm đều bước lui cách Đinh Kỳ ba bước. Đại Đorm nắm hai lưỡi trủy thủ trong tay nhưng đao vẫn nằm trong vỏ. Gã hỏi Thủ Hiệt:

-Gíap tộc trưởng muốn giải quyết chuyện giữa chúng ta theo cách nào?

Thủ Hiệt đáp :

-Xin tùy lựa chọn của giáo lãnh.

Đại Đorm gật đầu:

-Vậy thì ta chọn cách này!

Gã vụt đưa tay ra sau gáy hất ngược hai mũi trủy thủ lên. Mọi người trên sân đều kinh ngạc thấy búi tóc trên đầu gã bị xén ngang rớt xuống. Đại Đorm thản nhiên cúi lượm búi tóc cắm hai mũi trủy thủ vào, sắc mặt trắng bệch. Gã bước tới trao búi tóc cho Gíap Thủ Hiệt nói:

-Hành động ngông cuồng của ta thuở nào đã phải trả một cái giá quá đắt rồi. Nhưng có lẽ còn cần phải thêm điều này nữa mới đủ. Ta mong cách chọn lựa này của ta không còn khiến Gíap tộc trưởng phiền lòng nữa.

Gíap Thủ Hiệt như vẫn chưa tin ở chính tai mắt của mình. Gã đưa tay nhận búi tóc của Đại Đorm như người đang trong cơn mơ .

Đại Đorm xoay lại phía Đinh Kỳ, quai tay ra sau lưng, rút thanh đao ra khỏi vỏ nói:

- ông cần nhớ lời ta truyền qua kiếm lệnh, không được xử phạt người nào trên sơn trại. Vì ta thấy chỉ có một người cần xử phạt. Người đó là ta!

Vừa nói dứt những lời cuối, Đại Đorm cắm thẳng mũi đao vào giữa ngực mình.

Đinh Kỳ cùng Thủ Hiệt đều hét lên lao tới. Đại Đorm chưa ngã xuống, trừng mắt nhìn hai người. Môi gã mấp máy như muốn nói điều gì nhưng không thành tiếng.

Khắp san đại trại im lặng như tờ.

## ĐƯỜNG VỀ RỪNG QUÊ

Thụy An lặng lẽ nhìn qua khung cửa.

Khu hoa viên tràn ngập ánh trắng biến thành một mặt hồ lô xô những gợn sóng vàng. Những gợn sóng lan tỏa nhẹ nhàng đưa tầm mắt nàng ra xa mãi.

Trong phút chốc, Thụy An thấy mình như đang hoà nhập theo từng gợn sóng bập bênh trôi về một nẻo trời vô định. Bên tai nàng, lá cảnh chập chờn lay động tạo nên một âm điệu mơ hồ dịu dàng bước vào một cuộc phiêu du huyền ảo. Nàng không còn nhận ra sự hiện diện của chính mình và cảnh vật xung quanh.

Nàng bật nhẹ mấy ngón tay trên mặt cây đàn đặt ngang phía trước như trong cơn mộng. Dây tơ bất chợt rung lên thoát ra những âm thanh rời rạc vừa hoà tan vào khung cảnh hư ảo vừa quyến chặt lấy mấy ngón tay ơ hờ chuyển trên những sợi dây. Âm thanh thoát ra mỗi lúc một dày hơn không còn lẻ loi rời rạc, kết đàn thành âm điệu. Thụy An vẫn nhìn qua khung cửa nhưng mấy ngón tay thon mảnh bắt đầu thoăn thoắt lui tới trên mặt đàn. Từng đợt âm thanh bốc lên như làn gió nhẹ lướt trên cánh lá chập chờn và thấm sâu mãi vào những gợn sóng vàng.

Thảo Nhi ngược nhìn Thụy An. Cái nhìn của người hầu gái nhuốm đầy thương cảm khi dừng lại trên nét mặt xa vắng của chủ, rồi Thảo Nhi khẽ thở dài, nhẹ nhàng đứng dậy rón rén bước tới sau lưng nàng. Thụy An không hay biết sự có mặt của người hầu gái. Bao phủ quanh nàng lúc này chỉ là những âm thanh dật dìu thánh thót huyền hoặc vô bờ. Nàng vừa trở về từ những gợn sóng vàng để hoà tan theo từng đợt âm thanh.

Thảo Nhi khẽ sửa lại mấy lọn tóc buông xõa trên vai chủ trong khi Thụy An chìm đắm theo tiếng đàn. Mấy ngón tay nàng trở thành những vũ công kỳ tuyệt

giữa cơn say chuyển mình theo bước múa thần tiên. Âm thanh theo từng bước múa bật lên, hoà quyện vào nhau và tan trong không khí tĩnh lặng của trời khuya.

Đứng lặng sau lưng chủ, Thảo Nhi bị cuốn theo sức hút của tiếng đàn, dõi mắt ra khu hoa viên và thấy mình cũng đang bông bênh trôi theo những gợn sóng vàng lan toả không ngừng. Mỗi âm thanh như một tiếng gọi làm bật lên những tiếng nấc u hoài từ tận đáy tim.

Khi mấy ngón tay Thụy An dừng lại, trên má cả hai người đều hoes nước mắt. Thảo Nhi cúi xuống gọi nhỏ vào bên tai chủ:

-Quận chúa!

Thụy An gật đầu nhưng không quay lại. Đưa khăn chấm những giọt nước mắt trên má chủ, Thảo Nhi nói:

-Khuya lắm rồi! Quận chúa đi nghỉ, kéo mệt!

Thụy An cầm lấy tay Thảo Nhi thở dài:

-Ta bỗng dưng khó ngủ quá. Em đi nằm trước đi!

Thảo Nhi lắc đầu:

-Sắp đến ngày về Thăng Long rồi. Quận chúa thức khuya như vậy, em khó tránh khỏi bị Quốc Mẫu quở trách.

Nhưng Thảo Nhi vẫn để bàn tay mình trong tay chủ, đứng im tại chỗ. Thụy An nói:

-Em có lỗi gì về việc ta mất ngủ đâu.

Thảo Nhi nghiêng đầu nhìn vào mắt chủ đang chìm khuất vào một cõi xa xăm. Thụy An tiếp tục nói như đang nói với chính mình:

-Ta chẳng hiểu mình ra sao cả, ngoài sự mơ hồ cảm thấy luôn kéo dài một nỗi buồn vô cớ. Em có hiểu tại sao không, Thảo Nhi?

Thảo Nhi nắm chặt thêm bàn tay Thụy An, nói:

-Em chỉ đoán biết phần nào thôi chứ không thể hiểu hết

Người hầu gái ngưng lại. Thụy An lên tiếng:

-Em nói tiếp đi. Em đoán ra sao, Thảo Nhi?

Thảo Nhi e dè nói nhỏ:

-Chắc quận chúa nghĩ nhiều tới Lý vương gia.

Thụy An vẫn nhìn về phía trước không nhận thấy vẻ lo ngại trên mặt Thảo Nhi sau câu nói.

Trăng càng về khuya càng thêm sáng, xối chan hoà những ánh bạc lấp lánh khắp hoa viên. Chốc chốc một làn gió nhẹ thoảng qua xô những khóm cây nghiêng sát lại như để cùng thì thầm tâm sự.

Giọng Thụy An đều đều êm ả:

-Em thấy hay em đoán như vậy?

-Dạ, em đoán!

-Tại sao, Thảo Nhi?

Thảo Nhi bặm môi suy nghĩ rồi lắc đầu:

-Em không hiểu tại sao, nhưng bỗng dưng em cứ đoán vậy.

Thụy An im lặng. Chính nàng cũng không hiểu rõ tâm tư của mình. Một hồi sau, nàng nói:

-Ta cũng không hiểu tại sao, nhưng quả tình ta không thể không nghĩ tới chàng.

Rồi, nàng hỏi Thảo Nhi:

-Em thấy vương gia là người thế nào?

Thảo Nhi lại lắc đầu:

-Em đâu dám nói về một người như vương gia.

Thụy An mỉm cười:

-Ta đâu có bảo em đánh giá về vương gia mà chỉ hỏi ý nghĩ bình thường em vẫn có về vương gia thôi.

Thảo Nhi dè dặt nói:

-Em thường nghĩ ít có người sánh kịp vương gia.

Thụy An hỏi:

-Em thấy vương gia hơn người về điểm nào?

Thảo Nhi trầm ngâm một lát rồi lên tiếng:

-Em không thể nói rõ thế nào. Em chỉ cảm thấy vương gia giống như con phượng trên núi cao.

Thụy An mở to mắt nhìn Thảo Nhi ngạc nhiên:

-Em nghĩ như thế sao?

Thảo Nhi lạ lùng vì vẻ ngạc nhiên của chủ, nhưng gật đầu:

-Dạ, em thường nghĩ như thế!

Thụy An nói:

-Thật là lạ lùng! Chính ta cũng nghĩ chàng giống như một con phượng hoàng. Nhưng ...

Nàng hỏi tiếp Thảo Nhi:

-Em còn nghĩ điều nào khác nữa về vương gia?

Thảo Nhi lắc đầu và Thụy An tiếp:

-Vậy thì ta còn một ý nghĩ mà em không có. Ta thấy vương gia như con phượng hoàng mất ổ bị vùi dập trong bão táp từ thuở chưa biết tập bay. Vương gia không chỉ hơn người về tài năng, phẩm chất mà còn hơn người về cả những khổ lụy nữa.

Nàng nói nhỏ:

-Có lẽ vì điều này mà ta luôn nghĩ đến chàng.

Rồi nàng kể về những ngày thơ ấu lưu lạc của Trung Chính. Thảo Nhi lắng nghe nhưng có cảm tưởng Thụy An không nói với mình. Nàng như đang ôn lại mảnh đời trôi dạt vừa hời hợt vừa chua xót của chàng trai để tăng thêm nỗi cảm thương của chính nàng. Thảo Nhi vừa theo dõi câu chuyện vừa lặng lẽ chặn những dòng nước mắt nối nhau lăn dài trên má chủ.

Bất chợt, Thụy An ngừng lại. Nàng nắm lấy tay Thảo Nhi giọng đầy lo lắng:

-Mai đây chang sẽ ra sao?

Thảo Nhi thầy chủ có vẻ hốt hoảng thì mỉm

cười:

-Em không có tài đoán vị lai nhưng người xuất chúng như vương gia sẽ không phải kéo dài mãi cuộc đời lận đận.

Thụy An khẽ lắc đầu:

-Ta không nghĩ như em. Ngay từ lúc vừa gặp, ta đã linh cảm cuộc đời vương gia đầy đau kho. Mà lạ nữa là ...

Nàng ngừng lại, hỏi Thảo Nhi:

-Em có biết không?

Không nghe Thảo Nhi lên tiếng, Thụy An

tiếp:

-Ta thấy chính ta sẽ làm vương gia đau khổ. Con người xuất chúng ấy rồi đây sẽ đau thương lạc lõng trên đời chỉ vì ta.

Thảo Nhi nói:

-Quận chúa giàu lòng thương người nên quá lo lắng mà nghĩ thế. Hà có quận chúa lại làm khổ một người như vương gia.

Thụy An vẫn không hết ưu tư:

-Ta không bao giờ muốn làm khổ ai, nhưng sợ rằng không tránh nổi điều đó với riêng vương gia. Thực tình, ta sẵn lòng chết để không có chuyện này.

Thảo Nhi thở dài:

-Đúng là quận chúa quá lo lắng đến độ quẩn trí rồi. Khi chưa cùng quận chúa quen biết, vương gia vẫn lặn vào cái chết để cứu mạng cho quận chúa. Vậy có khi nào cái chết của quận chúa lại giúp cho vương gia hết buồn khổ? Nhưng, xin quận chúa đừng bao giờ nhắc đến cái chết nữa. Đó là điềm gở. Và lại, ý nghĩ đó của quận chúa sẽ khiến em khó khô nước mắt nổi.

Thấy Thảo Nhi rưng rưng, Thụy An mỉm

cười:



-Chính em đang nghĩ quần đó, Thảo Nhi! Ta chì nói sẵn sàng chết nếu vì thế mà chàng khỏi khổ chứ đâu có bảo là ta chết. Nhưng thôi, ta sẽ nghe em không bao giờ nhắc đến tiếng chết nữa.

Thảo Nhi lau nước mắt nói:

-Quận chúa đã thấy rõ chỉ cần vương gia xuất hiện là những cảnh nguy hiểm ngặt nghèo khiến người khác phải bó tay đều tan đi nhanh chóng. Với một cây gươm trong tay, vương gia có thể đi khắp mặt đất này mà không sợ một trờ ngại nào. Em nghĩ một người như thế khó gặp chuyện buồn khổ được.

Thụy An lắc đầu:

-Lần này thì em nghĩ sai rồi. Đâu phải có bản lĩnh hơn đời là tránh được buồn khổ. Theo ta, chính vì có bản lĩnh hơn ỒỒỒ lại càng truân chuyên khổ lụy hơn. Em thấy là nếu không có bản lĩnh, vương gia sẽ không) gánh vác việc cứu mạng cho chúng ta và như thế đâu có lâm cảnh thập tử nhất sinh trong những ngày qua.

Nàng im lặng thở ra một hơi dài rồi tiếp:

-Ta linh cảm việc đó giống như điềm báo trước tương lai của chàng.

Nhắc tới tai nạn của Trung Chính, Thụy An lại thấy hiện rõ khuôn mặt in hằn nét đau đớn của chàng. Nàng không rõ từ khi nào khuôn mặt đó đã khắc sâu trong tâm tưởng, nhưng nàng thấy rõ không khi nào nàng xoá nhoà nổi. Thực ra, không phải lúc nào khuôn mặt Trung Chính cũng in hằn những nét đau đớn. Mới buổi chiều, khi cùng chàng chia tay, Thụy An đã thấy khuôn mặt chàng rạng rỡ với cái nhìn rực sáng như ánh sao băng. Nhưng thật lạ lùng, mỗi khi nghĩ đến Trung Chính, nàng luôn hình dung khuôn mặt đau đớn của chàng lúc quần quai trên giường bệnh. Suốt buổi chiều, nàng nghe Trung Chính ke về những mong ước của chàng và ngạc nhiên lên tiếng:

-Vương gia khổ công rèn luyện đằng đẳng mười mấy năm, trải mọi khó khăn thử thách để chỉ mong có lúc trở thành một gã nông phu thôn ấp sao?

Trung Chính nói:

-Làm một gã nông phu mà bên mình có đủ cha mẹ, anh em quây quần xum họp thì dù đổi hết công phu khổ luyện cả trăm năm cũng chẳng thiệt thòi gì.

Rồi chàng nhắc lại cảm nghĩ vẫn đeo nặng tâm tư chàng từ nhiều ngày tháng. Chàng thấy không gì sánh nổi với niềm vui có sự yêu thương của mẹ.

Giọng chàng đầy xúc động:

-Tiểu thư sẽ hiểu mong ước này khi tiểu thư phải trải nỗi đau của đứa con suốt nhiều năm chờ được nghe lời mẹ gọi để cuối cùng chỉ nhận một tin báo mẹ đã chết vì tai biến mà ngay nắm xương tàn cũng không rõ vùi lấp nơi đâu, trong khi cha thì thăm thẳm cách xa và lúc gặp lại cũng là lúc âm dương vĩnh viễn chia lìa.

Thụy An cố ngăn nước mắt. Nàng muốn ngỏ cùng chàng một lời an ủi, một ý nghĩ chia xẻ. Nhưng nàng không thốt nổi nên lời, chỉ im lặng nhìn. Nàng khao khát được mãi mãi ngồi bên chàng, giúp chàng xua bớt cảm giác quạnh hiu. Rồi nàng nghĩ tới lúc trở gót về dinh và chàng chỉ còn lại một mình cầm nín nơi góc rừng hoanã. Thụy An cắn khoăn bút rút như người phạm lỗi. Trung Chính thấy bàn tay nàng run lên thì lên tiếng:

-Mọi nỗi đau đều theo ngày tháng mà giảm nhẹ và kẻ không may nhất cũng có lúc gặp được may mắn.

Thụy An im lặng nhìn sâu vào mắt chàng dò hỏi. Trung Chính tiếp:

-Nỗi đau không còn cha mẹ của tôi không thể tan đi, nhưng lúc này tôi đã có cái may được gặp lại Long Diên, gặp lại cô mẫu và Nguyệt Quế.

Chàng nhìn Thụy An thấp giọng:

-Thêm nữa, tôi còn may mắn gặp công tử Quốc Ân và tiểu thư. Tôi không bao giờ quên những ngày được tiểu thư gia ơn chăm sóc.

Vào lúc Trung Chính nói những điều đó, Thụy An lại nhớ đến linh cảm của mình. Nàng thầm nghĩ

-Chàng đang bị lừa gạt vì mình chắc sẽ đem khổ lụy tới cho chàng.

Nàng muốn bày tỏ ý nghĩ của mình nhưng lại cúi xuống với cảm giác phạm lỗi và hồi lâu sau mới lên tiếng:

-Chắc gì cuộc gặp gỡ của chúng ta là điều may cho vương gia. Thiếp sợ lắm!

Trung Chính không hiểu nàng muốn nói gì nhưng thấy rõ nàng đang bối rối lo âu. Tới lượt chàng im lặng như để chia xẻ những băn khoăn với nàng. Cả hai đều ngơ ngẩn nhìn ánh nắng chiều nhạt dần trên tàng la.

Khi tiễn nàng cùng Quốc Ân rời căn lều, Trung Chính cho biết:

-Sớm mai, tôi sẽ cùng Nguyệt Quế về Nguyệt Độ trang thăm cô mẫu.

Thụy An như vừa hụt bước. Nàng nhìn nhanh Trúng Chính trong lúc nhủ thầm:

-Vậy là khó có dịp thấy lại chàng.

Nàng thấy vừa phải nhận một mất mát nặng nề tới mức khó gượng đứng nổi. Bên nàng, Trung Chính còn đó với những bước đi vững chắc, nhưng nàng cảm thấy chàng đang tan dần và không bao lâu sẽ chỉ còn là một hình ảnh mơ hồ như sương khói. Nàng sẽ khó thoát khỏi nỗi trống trải cùng cực khi chàng đã ra đi và trở nên hoảng hốt. Trong giây phút đó, Thụy An mong được ngả đầu trên vai chàng và giữ chặt chàng trong vòng tay. Nàng thấy cuộc sống hoàn toàn vô nghĩa khi chàng không còn ở bên nàng, cắn chặt vành môi, nàng cố kìm một tiếng nấc và thấy rã rời mệt mỏi.

Quốc Ân cũng sống sờ khi Trung Chính báo tin. Chàng chộp lấy bàn tay Trung Chính lên tiếng:

-Vương gia chưa khoẻ hẳn, đi đường xa sao nổi!

Trung Chính nói:

-Từ đây về rừng quế đâu có xa gì.

Quốc Ân thở dài:

-Không biết khi nào mới được thấy lại vương gia và Hoàng cô nương. Tiểu đệ khó chịu nỗi nỗi buồn này.

Trung Chính khẽ lắc đầu:

-Chuyện tan hợp trên đời như bèo mây trôi nổi, ai là người tránh khỏi. Nhưng dù ở chân trời góc biển, anh em chúng tôi vẫn nhớ mãi tới công tử và tiểu thư.

Mấy bữa trước, tất cả cũng qua một cuộc chia tay khi Long Diên và Trung Dũng Hầu ra đi. Quốc Ân nhớ lại buổi đó và thấy khác biệt hẳn so với lúc này. Chàng buồn vì Long Diên lên đường nhưng thấy đó là chuyện bình thường và nỗi buồn hầu như chỉ kéo dài tới lúc những người ra đi khuất dạng. Sau đó cả Quốc Ân lẫn Thụy An đều nhớ đến Trung Dũng Hầu phu nhân. Bà như chiếc bóng mỏng manh cam nín, lặng lẽ nhìn ra vương sơn nhỏ phía trước. Ý nghĩ hiện lên trong trí Thụy An lúc đó là chuỗi thời gian hai mươi năm thăm thăm mà bà

vừa trải qua và trong phút chốc nàng chỉ còn nghĩ riêng tới bà.

Hình bóng của Long Diên và Trung Dũng Hầu tan đi thật nhanh. Họ đến và đi giống như làn gió nhẹ thoảng qua. Khi nghe Nguyệt Quế kể lại chuyện Trung Dũng Hầu thường ngồi bên nắm mộ giả của vợ dưới chân núi Ba Vì để làm vơi nhẹ nỗi cô đơn của người trong lòng đất, Thụy An không

ngăn nổi những dòng nước mắt thương cảm cảnh ngộ hiu quạnh của chính ông. Nhưng liền đó nàng lại chuyển ý nghĩ về Trung Dũng Hầu phu nhân, nghĩ đến những nỗi đau không bao giờ xoá nhoà nỗi của bà, những nỗi đau mà thời gian cũng khoanh tay bất lực không thể làm giảm nhẹ. Cho nên nàng không rời mắt khỏi bà lúc Trung Dũng Hầu cùng Long Diên bước đi. Nàng không nhìn theo hai người lâu mà lật đật bước tới bên bà. Cầm bàn tay duy nhất còn lại của bà, nàng nhẹ nhàng ngồi xuống sát bên phu nhân. Bà nhìn nàng mỉm cười. Nụ cười lặng lẽ của bà vừa như che giấu những cảm xúc đau đớn vừa chan hòa tình cảm trù men khiến Thụy An ngã đầu lên vai bà để cố ngăn những dòng nước mắt đang sắp trào ra. Nàng thấy bà thân thiết và đầy lòng thương yêu như chính mẹ nàng. Đó cũng là lúc nàng nghĩ đến mối ưu tư nặng trĩu của cha và việc làm của ông. Hình hài của Trung Dũng Hầu phu nhân và những mất mát của bà trở thành lời cáo buộc nặng nề đối với cha nàng. Quyền uy và danh tiếng của ông không dập xoá nổi lời cáo buộc này. Thụy An đau đớn, nhắm thắm trong trí:

-Cha đã làm rồi. Cha đang gieo tai rắc hoạ trong lúc đình ninh mình là kẻ cứu nhân độ thế.

Nàng chợt kinh hoàng với ý nghĩ:

-Nêu Trung Dũng Hầu phu nhân biết ta là con của Quốc Sư?

Nhiều ngày qua, mọi người đều nghĩ nàng là con gái An Phủ Sứ Trần Kiều. Quốc An và Thụy An đều mừng vì mọi người đã nghĩ thế. Khi ngã đầu trên vai Trung Dũng Hầu phu nhân, nàng chợt kinh hãi nhớ đến thân thế mình. Nàng ghé sát tai bà hỏi nhỏ:

-Phu nhân có khó chịu vì con mang họ Trần không?

Bà cúi nhìn xuống, vỗ nhẹ nhẹ vai nàng. Giọng bà đầy xúc động nhưng Thụy An nghe rõ từng lời:

-Con mang họ nào thì cũng là con của ta. Chính ta nhiều lúc đã quên bằng mình mang họ nào.

Buổi chia tay với Long Diên và Trung Dũng Hầu đã qua như vậy. Thụy An cùng Quốc Ân trở về dinh chỉ với ý nghĩ xót thương hướng về Trung Dũng Hầu phu nhân và gần như quên những người ra đi.

Chiều nay, vừa nghe Trung Chính nhắc đến chia tay, Thụy An đã hồi hộp tới mức nghẹn ngào. Nàng theo Quốc Ân trở về với những bước chân của kẻ mộng du. Cảm giác mất mát mỗi lúc một lớn hơn, rõ hơn.

Sau bữa ăn, nàng cáo bệnh về phòng, ngồi trầm ngâm mặc cho nỗi buồn tê dại cuốn đi. Nhìn về hướng nào, nàng cũng chỉ bắt gặp nỗi nhớ thương đau đớn của chính mình. Ánh chiều như không cưỡng nổi tâm tư của nàng đã phủ lên hoa viên một lớp sương nhòa nhạt. Khung cảnh càng lúc càng trở nên hư ảo mông lung khiến nàng quên cả sự hiện diện của chính mình.

Thảo Nhi cũng bị cuốn theo vẻ trầm tư xa vắng của chủ, lặng lẽ dõi nhìn khu hoa viên tràn ngập ánh trăng. Từ xa, tiếng trống điểm canh chột vang tới.

Thảo Nhi bàng hoàng sức tĩnh, lên tiếng  
nhắc:

-Sang canh ba rồi! Xin quận chúa đi nghỉ.

Thảo Nhi cầm tay Thụy An, đỡ nàng đứng dậy. Nàng bước theo người hầu gái vẫn như đang trong mộng. Trước khi buông mình xuống giường, nàng thần thờ nói:

-Ta không rủ nỗi nỗi buồn này, Thảo Nhi!

Thảo Nhi thở dài, kéo nhẹ tấm mền mỏng

đắp ngang ngực nàng. Thụy An vẫn dõi cái nhìn vào màn đêm như cố đuổi bắt một bóng hình ẩn khuất trong đó.

Cúi sát xuống mặt nàng, Thảo Nhi nhắc:

-Quận chúa cố ngủ đi. Vương gia sẽ khổ tâm nhiều hơn, nếu biết quận chúa phiền muộn thế này.

Lời nhắc của Thảo Nhi khiến Thụy An mở mắt lớn hơn. Nàng nhìn người hầu gái, hỏi:

-Em cho là vương gia cũng nghĩ nhiều đến ta?

Thảo Nhi nói như thì thầm bên tai nàng:

-Vương gia không chỉ nghĩ đến quận chúa mà còn không khi nào quên quận chúa. Em thấy rõ điều đó trong ánh mắt của vương gia chiều nay. Nhưng thôi, quận chúa nghỉ đi!

Thụy An nhắm mắt lại nhưng không ngủ mà thả ý nghĩ phiêu du theo lời nói của Thảo Nhi. Nàng chợt thấy Trung Chính đang đứng ngay trước mặt trù mền nhìn nàng. Mắt chàng long lanh sáng làm mờ hẳn những nét đau đớn trên khuôn mặt vẫn thường hiện ra trong trí tưởng của nàng. Thụy An ngược lên nhận cái nhìn của chàng với cảm giác ngây ngất. Nàng thấy chàng mỉm cười, chậm chạp bước lên. Bất giác, nàng đưa tay cho Trung Chính rồi ngã đầu vào vai chàng. Toàn thân nàng run lên trong cơn say choáng ngợp. Nàng miên man thầm gọi tên chàng:

-Chính ca! Chính ca!

Nàng thấy Trung Chính cúi xuống sát bên nàng, nhưng khuôn mặt chàng chợt mờ đi trong một vùng sáng loé lên. Vùng sáng mỗi lúc một chói chang khiến khuôn mặt chàng càng mờ thêm. Thụy An hoảng hốt đưa tay níu lại. Nhưng tay nàng đưa hệt vào khoảng không và khuôn mặt chàng vụt tan đi như một ảo ảnh. Thụy An kinh hãi hét lên và mơ hồ thấy có một bàn tay lay nhẹ vai mình rồi nghe tiếng Thảo Nhi gọi:

-Quận chúa! Quận chúa!

Thụy An dần dần nhận ra vừa qua một giấc mơ.

Ánh nắng sớm đã rọi qua cửa sổ vào phòng, soi tỏ khuôn mặt lo lắng của Thảo Nhi. Thụy An thương người hầu gái vô cùng. Nàng đặt tay lên vai Thảo Nhi nói:

-Ta vừa qua một giấc chiêm bao. Em đừng lo!

Rồi nàng hỏi:

-Sáng rồi, phải không em?

Thảo Nhi gật đầu.

Thụy An tung mền ngồi dậy, tiếc thềm giấc mơ quá ngắn. Rất mau, nàng lại nghĩ đến nỗi trống rỗng sẽ không rời nàng kể từ lúc này.

Trong bữa ăn sáng cùng Trần Kiều phu nhân, Thụy An thấy Quốc Ân ít nói hẳn so với mọi ngày. Trước khi rời phòng ăn, chàng nói với mẹ:

-Bữa nay con đưa quận chúa đi thăm rừng

quế!

Phu nhân lo lắng:

-Mẹ nghe nói đang có nhiều chuyện bất an xảy ra. Đi như vậy lỡ gặp chuyện không may thì sao?

Quốc Ân nói:

-Con sẽ đem theo một cơ kỵ binh hộ tống. Nếu không đi, mai mốt về Thăng Long, con sẽ bị quở là không cho quận chúa xem hết cảnh đẹp của Qui Hóa.

Bước ra ngoài, Quốc Ân hỏi Thụy An:

-Em tính như vậy, chị có phiền trách gì không?

Thụy An hỏi lại:

-Đường đi xa không?

Quốc Ân lắc đầu:

-Trong vòng mười dặm thôi. Bữa nay ta sẽ dùng ngựa. Chị và Thảo Nhi đều quen đi ngựa thì ngại gì.

Một lát sau, ba người đã rời lộ phủ nhằm hướng tây bắc theo đường mòn tiến về rừng quế. Quốc Ân chia cơ lính kỵ thành hai tốp nhỏ, hai người cùng viên đội trưởng đi trước mở đường, còn ba người theo sát phía sau.

Quốc Ân sóng ngựa kèm bên Thụy An vừa đi vừa nhắc lại những điều chàng từng được nghe về Quế Lâm Nguyệt Độ trang. Trong hình dung của Quốc Ân, Nguyệt Độ trang là nơi ẩn mình u tịch của một cao nhân coi nhẹ mọi chuyện đời. Lúc này với riêng chàng, chỗ đó còn như một cõi thần tiên vì là nơi có nàng tiên Nguyệt Quế. Mới không được cùng nàng gặp mặt một buổi sáng mà Quốc Ân tưởng chừng xa cách không biết bao lâu rồi. Đi bên chàng, Thụy An cũng mang cùng tâm sự. Ý nghĩ sẽ gặp lại Trung Chính khiến nàng ngỡ mình đang chênh choáng men say ngay từ lúc chuẩn bị lên đường.

Đoàn người tiến dần vào rừng quế đang mỗi lúc một thêm rực sáng với

những tia nắng sớm chan hoà trên sắc lá non. Chốc chốc, một làn gió nhẹ thoảng qua rắc khắp vùng một hương thơm dịu ngọt.

Tuy không ngừng trò chuyện, Quốc Ân và Thụy An vẫn chăm chú theo dõi từng tấc đường mòn lần lượt hiện ra phía trước với mong mỗi sớm nhìn thấy Trung Chính và Nguyệt Quế. Nhưng vượt quá nửa phần đường mà phía trước vẫn vắng tanh. Thụy An bắt đầu cảm thấy bồn chồn. Nàng hỏi Quốc Ân :

-Tối Nguyệt Độ trang còn đường khác không?

Quốc Ân lắc đầu:

-Đây là con đường độc nhất. Ngoài ra chỉ có các lối tắt băng rừng thôi.

Thụy An băn khoăn:

-Neu vậy sao không ...

Nàng không nói dứt câu nhưng Quốc Ân hiểu nàng muốn nói gì. Chàng giải thích cũng để cho chính mình:

-Có thể họ băng ngang rừng hoặc khởi hành sớm nên ta không bắt kịp.

Bất thần viên đội trưởng cùng hai binh sĩ đi trước bỗng dừng lại. Cả ba đồng loạt đặt tay lên chuỗi gươm quay về một mé rừng. Quốc Ân cùng Thụy An thúc ngựa tới, nhìn theo hướng nhìn của viên đội trưởng. Cả hai chỉ thấy những cánh lá non tươi mơn mớn đang đập chồn trong gió. Quan sát hồi lâu, viên đội trưởng mới lên tiếng với Quốc Ân:

-Trong rừng có người.

Quốc Ân hỏi:

-Người có chắc không?

Đội trưởng đáp:

-Chính mắt tôi đã thấy rõ. Họ đang di chuyển ngược hướng với chúng ta trên đường mòn thì đột ngột lao vào trong rừng mất dạng ngay phía trước.

-Bao nhiêu người?

-Dạ, chỉ có hai người.

Quốc Ân đang nghi hoặc lại nghe đám binh sĩ ở mé sau kêu lên kinh ngạc và



cùng trở mắt nhìn vào trong rừng. Một binh sĩ thúc ngựa tới bên chàng lên tiếng:

-Trình công tử, trong rừng có người đang dùng thuật phi hành đi về phía nam.

# HỒI 19:

## QUÊ LÂM NGUYỆT ĐỘ TRANG

Việc phát giác có người lạ khiến Quốc Ân nhớ lại chuyện bị chặn đánh bữa trước. Chàng hỏi viên đội trưởng:

- Nguyệt Độ trang còn cách xa không?
- Qua khúc quanh phía trước, đi thêm non hai dặm nữa thì tới.
- Người thấy hình dạng những người kia thế nào?

Đội trưởng đáp:

- Họ xuất hiện bất ngờ từ xa nên không thể nhận rõ. Có điều chắc chắn là họ có bản lĩnh rất cao.

Quốc Ân nói sau một hồi cân nhắc:

- Có thể họ muốn tránh mọi cuộc gặp gỡ trên đường hoặc do hiểu lầm về ta nên lánh vào trong rừng. Nhưng việc của họ không liên can tới ta. Chàng ra lệnh:

- Tiếp tục đi thẳng tới Nguyệt Độ trang.

Tất cả cho ngựa tiến lên và lát sau đã thấy khuôn cổng đá sừng sững như cổng thành ở phía trước. Đoàn người dừng lại trước hai cánh cửa gỗ lim khép kín. Quốc Ân không có ý định viếng Nguyệt Độ trang mà chỉ mong gặp Trung Chính, Nguyệt Quế đang trên đường. Lúc này, chàng đành cho binh sĩ gọi cửa.

Tiếng chuỗi gươm gõ lên mặt gỗ vang dội về mọi phía nhưng toà trang viện như say ngủ sau hai cánh cửa đóng im lìm. Binh sĩ khua cửa mạnh hơn khiến một bầy chim nhỏ hoảng hốt bay lên chúi

vào những lùm cây. Quốc Ân ngạc nhiên:

-Không lẽ trang viện không có người.

Đội trưởng liền sai một binh sĩ leo lên ngọn cây phía trước cổng quan sát. Gã binh sĩ vừa nhìn qua bức tường bao đã kêu lên kinh hãi.

Quốc Ân và đội trưởng cùng lên tiếng:

-Bên trong có chuyện gì?

Giọng gã binh sĩ đầy kích động:

-Có nhiều xác chết. Ngay giữa sân có ba xác nằm trên một vũng máu lớn.

Đội trưởng lập tức đu lên một nhánh cây. Quan sát một hồi, gã nhảy xuống nói với Quốc Ân:

-Bên trong không có ai, ngoài một số xác chết. Muốn rõ chuyện chỉ còn cách phá cửa vào xem.

Thụy An lật đật xuống ngựa. Nàng nghen thở vì điều vừa nghe nói. Thấy Quốc Ân dẫn đo, nàng giục:

-Cho phá cửa ngay. May ra còn kịp cứu người.

Hai cánh gỗ dày rung lên rồi bật mở.

Quốc Ân bước lên trước nhưng vội khựng lại giữa khung cửa, rút gươm ra.

Thụy An, Thảo Nhi bước theo chàng cũng khựng lại, la lên đưa tay bưng kín mặt. Không quá mười bước chân phía trước họ, một người nằm úp xấp chắn ngang lối đi với một thanh gươm cắm ngập trên lưng. Một vũng máu loang lớn tím ngắt nhưng chưa khô hẳn. Một binh sĩ bước tới gần xem xét rồi nói với Quốc Ân:

-Y chết lâu rồi!

Quốc Ân thấy người đó mặc y phục gia nhân nên đoán là người thuộc trang viện. Chàng thắc mắc:

-Trang viện bị cướp bóc xâm nhập chẳng?

Sực nhớ Nguyệt Quế, chàng lắc đầu:

-Tài nghệ Nguyệt Quế như thế thì người trang viện đâu phải tầm thường để phỉ đồ hãm hại.

Chàng nhìn sâu vào phía trong, thấy khách sảnh mở rộng nhưng không có một bóng người. Đỡ Thụy An lui ra phía ngoài, Quốc Ân nói với viên đội trưởng:

-Người giữ lại đây ba người chia nhau canh gác, bảo vệ quận chúa. Ta dẫn hai người vào đó coi ra sao.

Quốc Ân cùng hai binh sĩ tiến vào trang viện, chưa qua khỏi đoạn đường từ cổng tới sân trước đã phát giác thêm một xác chết gục dưới khóm cây cũng với một lưỡi gươm cắm ngập trên lưng. Mùi máu xông lên tanh nồng. Vị trí và cách nằm chết của mấy xác chết cho thấy những gia nhân này bị tấn công từ phía sau. Kẻ địch của họ dường như xuất hiện ngay trong trang viện và họ đã bị hạ sát vào lúc cố chạy ra cửa. Nép sau khóm cây, Quốc Ân nhìn qua khuôn cửa khách sảnh mờ rộng. Trang viện không còn dấu hiệu có người nhưng Quốc Ân vẫn có cảm giác mình đang bị rình rập. Thận trọng từng bước, chàng và hai binh sĩ tiến sâu hơn vào phía trong. Ngay giữa sân, ba xác chết đè lên nhau nằm trên một vũng máu lớn. Càng vào sâu càng có nhiều xác chết hơn, tất cả đều mặc y phục gia nhân và đều bị giết bằng gươm.

Giữa khách sảnh, một bàn tiệc còn dở dang, la liệt rượu và các món ăn. Quốc Ân xiết chặt chuôi gươm nhìn sáu xác gia nhân bị gươm xả nát quanh bàn tiệc, máu chảy loang khắp nền nhà. Bên bàn tiệc, một chiếc ghế lật nghiêng xung quanh có nhiều dấu máu giống như do một người chà lết trên nền nhà tạo ra. Dấu máu kéo dài vào hậu viện rồi dẫn ra sân sau. Tại sân sau, dấu máu thưa hơn và đổi khác. Trong hậu viện không có xác chết, đồ đạc vẫn nguyên vẹn, nhưng trên sân sau có năm xác phụ nữ nằm thành một hàng dài. Những người này không bị giết bằng gươm mà do chướng lực. Cả năm cũng nằm úp xấp chứng tỏ đều bị đánh từ phía sau trong lúc chạy trốn.

Quốc Ân theo tới hàng cây chắn ngang khu sân sau thì không còn dấu máu. Nhưng từ đây, chàng phát hiện ngôi nhà nhỏ phía bên kia hàng cây. Trên hàng hiên ngôi nhà, một xác người nằm nghiêng, mái tóc dài rơi xõa xuống mặt sân. Quốc Ân vội lách qua hàng cây bước tới và bật kêu lên hốt hoảng khi nhận ra xác người là một thiếu nữ còn rất trẻ. Chàng phóng vút tới bên nạn nhân cúi xuống vén mái tóc lên. Nạn nhân nằm xoay vào phía trong da mặt bầm tím. Quốc Ân chưa bao giờ thấy mặt người này. Một tay người con gái nắm chặt cây quạt và lúc này chàng mới nhận ra nạn nhân cũng mặc y phục gia nhân. Quốc Ân lạ lùng khi tất cả người bị giết đều là tôi tớ trong trang viện.

Rời xác người hầu gái trẻ, Quốc Ân bước vào ngôi nhà. Mọi vật ở đây cũng nguyên vẹn như trong khu hậu viện, không hề xáo trộn. Chàng nhìn bức họa chân dung một thiếu nữ treo trên vách và giật nảy mình. Người trong tranh với cặp mắt sáng long lanh đang nhìn chăm chăm về phía chàng. Bức tranh vẽ một thiếu nữ chừng mười sáu và Quốc Ân nhận ra chân dung Nguyệt Quế.

Chàng ngấm ngấm bức tranh và nghĩ thầm:

-Đây là phòng riêng của Nguyệt Quế. Nhưng ...

Chàng quay nhìn xác người hầu gái bắn khoăn:

-Chuyện gì đã xảy ra cho Nguyệt Quế?

Cùng lúc, một binh sĩ bước tới nói nhỏ:

-Bẩm công tử, có người trong hoa viên.

Vừa hướng về phía hoa viên, ba người lại

phát hiện thêm xác một phụ nữ tóc đã điểm bạc nằm ngay dưới chân khóm mẫu đơn. Quốc Ân toan bước về phía xác chết này thì chợt nhận ra nhiều dấu máu loang lổ trên sân gần bên xác người hầu gái. Chàng bỗng nghĩ:

-Một người bị hại ở đây, nhưng xác biến đâu?

Quan sát kỹ hơn, Quốc Ân thấy từ đó có một loạt dấu máu băng ngang bên khóm mẫu đơn kéo dài về phía hoa viên. Chàng quay lại hỏi người binh sĩ:

-Do đâu mà người biết trong hoa viên có người?

-Tiểu tót vừa thoáng nghe như có tiếng khóc.

Cùng lúc, Quốc Ân nghe vẳng lên một tiếng nấc. Chàng vội ngoắc hai binh sĩ bước theo vào khu hoa viên. Từ phía trước họ bật lên tiếng một nhánh cây bị bẻ gãy trong lúc Quốc Ân hăm hở bước tới. Một binh sĩ theo sát bên chàng khẽ nhắc:

-Xin công tử thận trọng.

Quốc Ân gật đầu, bước lên. Hai binh sĩ kèm hai bên chàng đảo mắt nhìn

quanh. Khu hoa viên rộng mênh mông hoa lá san sát như cổ chận tầm quan sát của họ lại. Người binh sĩ nhắc lại với

Quốc Ân:

-Ta có thể bị tấn công bất ngờ.

Quốc Ân chưa kịp lên tiếng đã nghe sau lùm cây cất lên một giọng nói vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ:

-Thì ra Trần công tử!

Từ sau khóm cây, Lý Đại bước ra.

Lý Đại cùng Trung Chính và Nguyệt Quế khởi hành lúc bình minh chớm rạng. Ba người không theo đường mòn mà đi tắt ngang rừng. Nắng sớm vừa phủ những giọt sáng đầu tiên lên các ngọn cây cao, họ đã về tới khu rừng quế ngay phía sau Quế Lâm Nguyệt Độ trang. Nguyệt Quế định vượt dây tường bao về khu biệt thất như nàng vẫn thường làm, còn Trung Chính và Lý Đại sẽ vòng về phía trước kêu cửa. Nhưng Nguyệt Quế vừa toan cất mình phóng lên đầu tường thì Trung Chính vội níu nàng lại, kéo lui nhanh về sau một lùm cây. Chàng chỉ cho Nguyệt Quế thấy cách họ khoảng ngoài hai mươi trượng đang có hai bóng người thấp thoáng tại mé rừng phía ngoài dây tường bao. Hai bóng người hiện ra đột ngột và mất hút ngay sau đó. Trung Chính toan lao theo nhưng Nguyệt Quế cản lại:

-Hãy vào trang viện. Em sợ có việc không  
lành.

Cả ba lập tức cùng vượt tường. Khung cảnh trong trang viện vắng lặng một cách lạ thường. Vừa đặt chân vào vuông sân trước ngôi nhà nhỏ, cả ba cùng kêu lên kinh hãi. Trước mắt họ, Vân Nhi nằm dài trên hàng hiên, xung quanh loang lổ dấu máu. Nguyệt Quế như điên dại chạy về phía xác người tì nữ. Trung Chính dẫn Lý Đại:

-Đại thúc ở lại với Nguyệt Quế.

Chàng chạy thẳng lên khách sảnh. Không thấy trang chủ nhưng chàng thấy nhiều gia nhân bị giết. Chàng trở lại dừng bên xác nhũ mẫu dưới chân khóm mẫu đơn. Hai người bên cạnh Hoàng phu nhân cũng đã chết. Thấy chàng quay lại, Nguyệt Quế oà khóc:

-Không thấy mẹ đâu. Em tìm khắp nhà rồi.

Mặt nàng tái nhợt trong lúc gào lớn:

-Mẹ đâu rồi?

Trung Chính vội nhắc:

-Thận trọng, Nguyệt Quế!

Nàng như bỗng sức nhớ ra lại la lớn:

-Cha đâu? Lên nhà kiếm cha ngay!

Nàng vùng khỏi tay Trung Chính lao ra sân, nhưng chàng lao theo giữ lại:

-Trên đó không còn ai!

Chàng chợt nhìn thấy bên khóm mẫu đơn có nhiều dấu đập gãy vội ngoắc Lý Đại:

-Đại thúc đi về hướng này coi có gì không?

Lý Đại vừa bước vào khu hoa viên một lát đã

bước ra cuống cuồng vẫy gọi hai người. Trung Chính dìu Nguyệt Quế bước về phía Lý Đại. Qua hết khu hoa viên, chàng thấy trang chủ đầy người nhuốm máu, ôm chặt Hoàng phu nhân trong lòng, ngồi tựa vào dãy tường bao ngăn cách trang viên với rừng quế.

Trang chủ trúng thương ngay phút đầu xảy ra vụ tàn sát. Tay, ngực và bụng ông lãnh một loạt dao nhọn phỏng ra bất ngờ của kẻ địch. Tiếp liền theo là các gia nhân đang đứng phía sau ông. Ông chỉ kịp trợn mắt nhìn kẻ địch trong lúc nghiêng người ngã xuống và nhận tiếp loạt ám khí thứ hai. Bữa tiệc thịnh soạn mà ông cho bày đãi khách khai diễn như thế.

Kẻ địch đình ninh ông và gia nhân trong khách sảnh đã chết nên bước ra tiền đình hạ sát đám gia nhân đang có mặt tại đó. Nhưng; Hoàng Nhung chưa chết hẳn như kẻ địch nghĩ, ông đau đờn ngã xuống, nhưng vẫn nghe rõ từng tiếng rú kinh hoàng của đám gia nhân, ông chợt nghĩ tới vợ con và cố vùng dậy. Nhưng máu từ các vết thương trong người ông xối xả tuôn ra và cuối cùng ông gục xuống. Rồi ông lại thấy ông ngồi dậy và lắng nghe. Xung quanh ông không còn tiếng rú và cũng không có một tiếng động nao. Ông nghe ngóng thêm một hồi rồi lết vào khu hậu viện. Dần dần ông đứng dậy được run rẩy nhích từng bước qua sân sau sang khu biệt thất, ông thấy Vân Nhi nằm trên hiên và ngay dưới chân

người hầu gái là vợ ông. Ông cúi xuống gom sức ôm xác vợ lên. Trí óc ông chỉ còn đủ tỉnh táo để nghĩ một điều:

-Bà ấy chết rồi.

Rồi, như một bóng ma thất thểu, ông len giữa những hàng cây loạng choạng bước, ông bước đi trong cơn mê sảng, hai tay không rời xác vợ. Cuối cùng đẩy tượng bao chặn ông lại và ông buông mình xuống, ông ngồi tựa lưng vào vách hết ngửa đầu nhìn lên bầu trời mù mịt lại cúi xuống nhìn vào mặt vợ thi thảm:

-Ta làm! Phu nhân tha lỗi cho ta!

Mắt ông đờ đẫn và ông nhắc lại không ngừng chỉ một câu nói đó. Khi Nguyệt Quế và Trung Chính xuất hiện ông vẫn như vậy. Bàn tay đầm máu của ông áp lên má vợ trong lúc miệng ông thì thào:

-Ta làm! Phu nhân tha lỗi cho ta!

Nguyệt Quế lao tới ôm lấy cha rồi gục đầu lên người mẹ khóc nức nở. Trung Chính gỡ xác

Hoàng phu nhân khỏi tay ông đặt vào lòng Nguyệt Quế. Chàng dặn Lý Đại canh chừng rồi ngồi xuống dồn nội lực cố cứu tình Hoàng trang chủ đang mê man.

Một hồi sau, ông như chợt tỉnh, ngơ ngác ngó quanh, ông nhú mào nhìn Nguyệt Quế rồi chồm tới dang lấy xác Hoàng phu nhân ôm vào lòng. Các vết thương trên người ông lại tươm máu. Nguyệt Quế áp đầu vào ngực ông khóc gọi:

-Cha ơi!

Ông cúi xuống nhìn nàng thều thào nhắc:

-Ta làm! Ta làm!

Bất chợt ông ngừng lên, trợn mắt nhìn Trung Chính. Cặp mắt đang đờ dại của ông chợt sáng lên. Từ nhỏ, Trung Chính không được nghe ai nhắc về ông và chưa từng gặp mặt ông. Nhưng lúc này chàng nhìn ông, mặt chan hoà nước mắt. Ông nhìn trân trân vào mặt chàng rồi bỗng la lên, giọng gần như tỉnh táo:

-Phải rồi! Đúng là cháu ta! Cháu giống cha lắm! Cháu giống cha lắm!

Ông cúi nhìn Nguyệt Quế đang nức nở. Đặt một bàn tay lên mái tóc nàng vuốt nhẹ, ông nói:



-Con gái yêu của cha!... Cha có lỗi!... Cha làm! Ô.J

Ông thốt lên đau đớn. Nguyệt Quế nắm chặt tay ông năn nỉ:

-Cha đừng nói nữa!

Ông nhìn vào khuôn mặt đầm nước mắt của nàng, gật đầu, từ từ nhắm mắt lại và thấy mình đang ngồi đối diện với Quách Bá Liêm bên khay trà dưới mái hiên. Rồi ông thấy ôn Tử Mị đột ngột xuất hiện. Lão xâm nhập trang viện bằng cách vượt tường bao thay vì gọi mở cổng. Quần áo lão tả tơi, dính máu. Cả Quách Bá Liêm và trang chủ đều kinh ngạc về bộ dạng khác thường của ôn Tử Mị. Ôn Tử Mị bước tới trước hai người nói ngay:

-Hà Đằng còn sống!

Quách Bá Liêm nhú mày:

-Y đang ở đâu?

Ôn Tử Mị đáp:

-Y được tên bán thuốc dạo đem về Huyền Không cổ tự cho lão Bạch Hạc cứu. Bữa qua y đã trở về sơn trại.

Lão lắc đầu thất vọng:

-Hư hết mọi sự rồi.

Quách Bá Liêm nhắc:

-Mọi chuyện sẽ bàn sau. Lão Nhị hãy theo ta đi thay y phục đã.

Quách Bá Liêm đưa ôn Tử Mị vào hậu viện. Khi hai người trở lại, Quách nói với trang chủ:

-Chúng ta có nhiều việc phải bàn tính.

Lão ngồi xuống, nói tiếp:

-Họ Lý đã liên kết được với sơn trại. Việc này không những làm lệch nhiều dự tính của ta mà còn có thể khiến ta bại lộ hành tung.

Trang chủ lo lắng:

-Tiên sinh tính đối phó ra sao?

Từ khi kết thân cùng hai khách thương phương bắc, Hoàng trang chủ luôn

coi mọi công việc họ làm là vì ông. Quách Bá Liêm không hề giấu giếm gốc gác của họ với ông và đã mang về cho ông lời cam kết mà ông không thể ngờ là có được vào lúc đang phải ẩn mình trong thân phận một viên chức hèn mọn của lộ phủ Qui Hoá. Qua Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị, ông đã được sự cam kết của chính Đại Hãn, hứa dùng binh lực đưa ông lên ngôi Hoàng đế Đại Việt. Điều kiện Đại

Hãn đưa ra chỉ là ông phải cam kết cùng Đại Hãn liên binh tiêu diệt nhà Tống. Đây là điều vua Trần khẳng khái từ chối khiến Đại Hãn vô cùng tức giận và quyết dùng binh lực dẹp bỏ nhà Trần.

Công việc của ông chỉ gói tròn trong sự hỗ trợ Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị chuẩn bị cho cuộc tiến binh của Đại Hãn vào Đại Việt trở nên nhẹ nhàng. Theo Quách Bá Liêm sắp xếp, trang chủ sẽ trở về vùng Bắc động tập hợp các trại, liên kết với sơn trại họ Hà thành một lực lượng khiến cho triều đình nhà Trần phải bận tâm đối phó và không còn đủ sức ngăn chặn cuộc tiến binh của Đại Hãn. Khi nghe Quách Bá Liêm đặt vấn đề này, Hoàng Nhung nghĩ đến Võ Thành Vương và nhắc với họ Quách. Quách nói:

-Võ Thành Vương cũng thiện cận như Trần Thủ Độ không phải kẻ nhìn xa trông rộng nên khó tránh chết già trong xó núi. Chính vì thế mà Đại Hãn cần sự liên kết của trang chủ vốn là một ngoại thích của cố triều. Thêm nữa, trang chủ là một động chúa nên việc tập hợp các khe động và sơn trại suốt dải bắc thù Đại Việt sẽ dễ dàng hơn nhiều so với Võ Thành Vương. Khi trang chủ trở lại Bắc động thì chỉ cần một lời nói cũng có thể thu phục sơn trại họ Hà. Đây là điều Võ Thành Vương không làm nổi.

Nhưng lúc này việc nắm họ Hà đã vượt khỏi tầm tay. Quách Bá Liêm trầm ngâm khá lâu trước câu hỏi của Hoàng trang chủ. Cuối cùng lão buông thông:

-Tiên hạ thủ vi cường!

Hoàng trang chủ thắc mắc nhìn Quách Bá Liêm. Cặp mắt lạnh lùng của lão đang xoáy vào một nơi nào đó giữa khoảng không. Hồi lâu lão

quay lại nói:

-Phải diệt ngay những kẻ di hại cho mình.

Trang chủ hỏi:

-Ý của tiên sinh như thế nào?

Quách Bá Liêm cười nhạt:

-Hiện có rất nhiều kẻ di hại cho ta. Thứ nhất là lão thuyền chài Thủ Độ. Kế đó là đám thân tộc Lý triều mà chỉ riêng lão sư già Bạch Hạc cũng đủ làm khó cho ta. Ngoài ra, còn không thiếu kẻ khác.

Trang chủ bắn khoăn:

-Muốn loại những kẻ đó đâu có dễ?

Quách Bá Liêm noi:

-Vách đá nào cũng có kẽ nứt. Việc khó tới đâu cũng có cách làm. Hiện nay lão đang là người tin cậy của Thủ Độ mà Thủ Độ thì không lúc nào không nghĩ đến việc diệt trừ người họ Lý. Ta cứ mượn tay Thủ Độ làm giúp công việc với họ Lý và chờ thời cơ thuận tiện trừ khử nốt Thủ Độ là xong. Tuy nhiên việc mà Đại Hãn rất cần lúc này là gây dựng cho trang chủ một thế lực đủ mạnh để tạo gánh nặng cho triều đình nhà Trần thì ta lại làm lỡ ngay bước đầu là dành quyền thao túng sơn trại họ Hà. Việc này quan trọng ở chỗ bản thân chúng ta có thể lộ hình tích và không còn tiếp tục nối công việc của Đại Hãn giao cho tại vùng đất này.

Hoàng trang chủ cảm thấy rối như tơ vò, nhưng Quách Bá Liêm đã đổi giọng:

-Bữa nay chúng ta sẽ cùng nhau vui một bữa tại đây. Trang chủ hãy lo đèn bửu cho lão Nhị đã quá cực nhọc trong những ngày qua.

Trang chủ liền hối cịa nhân bày tiệc đãi khách. Ngồi vào bàn tiệc ổn Tử Mị vẫn chưa hết vẻ hăm hăm tức giận. Lão lẳng lặng uống liền ba ly rượu lớn rồi quay qua hỏi trang chủ:

-Trang chủ có sẵn sàng rời nơi này không? Trang chủ ngạc nhiên về câu hỏi đột ngột của

Ôn Tử Mị nhưng tươi cười đáp:

-Lão đã phải bỏ quê cha đất tổ hai mươi năm nay thì tiếc gì một mảnh trang viện này. Chẳng hay ôn tiên sinh muốn nói tới điều chi?

Ôn Tử Mị đáp:

-Lão nói trang chủ cần rời trang viện ra đi. Trang chủ nhìn Quách Bá Liêm nhưng Quách

Bá Liêm lẳng lẽ nâng ly. ôn Tử Mị tiếp:

-Anh em lão chọn nơi này làm nơi nương náu đã lâu nhưng nay không thể ở được nữa. Nhưng ra đi mà để lại sau lưng quá nhiều dấu vết là điều không nên. Thành ra, lão bàn với lão Đại là đưa trang chủ cùng đi. Trang chủ thấy việc đó có bất tiện không?

Trang chủ nói:

-Nếu là cần cho công việc thì chẳng có gì bất tiện. Vả lại công việc của nhị vị cũng là công việc của lão thì có gì phải đắn đo.

Ôn Tử Mị vẫn giữ nguyên giọng nói lạnh lẽo:

-Dù sao cũng phải đề phòng. Trang chủ có tin rằng bọn tôi tớ trong nhà sẽ kín miệng nổi không?

Trang chủ bật cười:

-Chúng chỉ biết lo rượu thịt và nhắm mắt làm theo mình sal phái chứ có biết gì đâu.

Ôn Tử Mị cười nhạt:

-Vò nước lớn chảy cạn chỉ vì một lỗ dò nhỏ. Lão ghé tai trang chủ thấp giọng:

-Khử hết bọn chúng trước khi ta lên đường. Trước vẻ bối rối của trang chủ, lão chậm rãi:

-Kể cả lệnh phu nhân và tiểu thư nữa. Không một kẻ nào trong trang viện này được sống sót.

Trang chủ lạnh buốt sống lưng, ông tưởng như đang nghe những lời nói trong cơn mơ. Trong trí ông bỗng bật lên một câu nói của Hoàng phu nhân khi thấy ông giao du mật thiết với Quách Bá Liêm và pn Tử Mị. Lúc đó bà nói:

-Ông đang nâng niu trên tay hai con rắn độc. Sẽ có lúc chúng mo vào người ông.

Nghe bà nói vậy, ông cười thầm cho rằng dù là một quận chúa, bà vẫn không tránh khỏi sự nông nổi của đàn bà. Ông muốn nói cho bà hay về những mưu tính của mình để bà yên lòng, nhưng cuối cùng vẫn im lặng vì sợ có thêm một người nữa biết. Ông tự nhủ:

-Khi mình thành việc bà ấy sẽ hiểu. Mấy con rắn độc này không thể làm gì được ta mà còn khó tránh bị lột da khi ta đã trị vì đất nước này. Người Đại Việt

đầu có dễ dàng để cho kẻ khác sai phai.

Thấy trang chủ có vẻ trầm ngâm, ôn Tử Mị hỏi:

-Trang chủ thấy thế nào?

Trang chủ khẽ lắc đầu:

-Ta cần bàn kỹ lại chuyện này. Hành sự như vậy lão e là hung bạo và không hợp lẽ trời.

Ôn Tử Mị nhìn ông:

-Trang chủ chưa bao giờ nghe nói về cách hành sự của Đại Hãn sao? Bỏ vài ba chục mạng có nghĩa gì khi cần lo cho an toàn của đại sự!

Trang chủ vẫn lắc đầu:

-Dù sao vẫn cần cân nhắc cho thật chu đáo. Và lại vợ con của lão thì có khác gì bản thân lão?

Ông hỏi Quách Bá Liêm:

-Ý Quách tiên sinh thế nào?

Quách Bá Liêm chậm chạp đặt ly rượu xuống bàn. Lão xoay xoay chiếc ly liếc ôn Tử Mị, lên tiếng:

-Quả là cần phải cân nhắc cho chu đáo. Lão đã cân nhắc và thấy ý của lão Nhị có phần thiếu sót.

Lão ngưng lại trong lúc trang chủ dăm dăm ngó lão chờ đợi. Lão đưa tay vào trong áo lấy ra một nắm lưỡi dao nhỏ mỏng như lá lúa. Chậm chạp sắp những lưỡi dao trên lòng bàn tay, lão ngẩng lên mỉm cười:

-Lão thấy trang chủ cùng lệnh phu nhân và tiểu thư mãi mãi chỉ là một. Ngay cả đám gia nhân cũng không thể khác được. Cho nên, lão nghĩ là nên đổi lại cách sắp xếp như thế này ...

Lão vừa dứt lời thì cả chùm dao nhọn bay thẳng về phía trang chủ. ông chỉ kịp đưa tay lên che mặt và loạt dao phóng đầu tiên của Quách Bá Liêm đã phóng suốt hai cánh tay xuôi xuống ngực và bụng ông. Cùng lúc, ôn Tử Mị rút gươm lặn vào giữa đám gia nhân đang khoanh tay phía sau trang chủ.

## MƯỜI HAI GÃ ÁO ĐEN

Hoàng trang chủ vừa toan đứng lên thì Quách Bá Liêm xuất chương đánh tới. Ông nghiêng người ngã xuống và Quách Bá Liêm phóng bồi theo loạt ám khí thứ hai rồi phủ tay cùng Ôn Tử Mị bước ra sân.

Trang chủ nghe nhiều tiếng rú trong lúc ông mê thiếp đi. Ông hồi tỉnh lúc gần sáng và bật kêu lên:

- Ta làm !

Mặt ông đầm máu và nước mắt. ông nhìn Nguyệt Quế không ngừng nức nở rồi nhìn Trung Chính. Cặp mắt ông dại lần. Trung Chính cầm lấy bàn tay lạnh ngắt của ông. Nguyệt Quế gào gọi:

- Cha ơi! Cha!

Ông cố phác hoạ cử chỉ muốn nói nhưng tiếng nói của ông chỉ còn là hơi thở. Trung Chính ghé sát tai vào miệng ông và chỉ nghe được mấy tiếng thều thào:

- Hai tên ... Thát Đát...!

Bất ngờ, ông hét lớn rồi im bật.

Tiếng hét của ông khiến Nguyệt Quế kinh hãi nhìn lên. Trang chủ nhìn trừng trừng về phía trước, mắt đã đứng tròng, ông trút hơi thở cuối cùng trong cơn cuồng nộ cùng cực, hai tay còn ôm chặt xác vợ. Nguyệt Quế hét lên hoảng hốt ôm lấy cha rồi vùi đầu trên xác mẹ oà khóc. Trung Chính quì xuống bên trang chủ cúi đầu im lặng. Chàng mặc cho Nguyệt Quế gào khóc và cũng không rõ mình đang ở đâu. Điều chàng biết chắc lúc này là

Hoàng phu nhân cùng động chúa Hoàng Nhung đã chết. Chàng nhớ lại phút giây ngắn ngủi được ngồi bên bà đêm nào, phút giây mà không bao giờ chàng còn

tìm lại được.

Khi Lý Đại đưa Quốc Ân rồi Thụy An, Thảo Nhi tới, Trung Chính và Nguyệt Quế vẫn không hay. Nguyệt Quế tiếp tục khóc ngất trên xác mẹ trong khi Trung Chính như pho tượng đá cúi đầu quì bên trang chủ Hoàng Nhung.

Thụy An quên hết cảnh chết chóc kinh hoàng trong trang viện và chỉ thấy bị bao trùm bởi nỗi đau đớn của hai người. Nàng cố trấn tĩnh kìm mình đứng lại bên Quốc Ân, nhưng chỉ một giây sau, nàng đã gục đầu trên vai Nguyệt Quế nức nở khóc theo. Quốc Ân cũng bước tới bên Trung Chính quì xuống, cầm lấy tay chàng. Trung Chính như đang sống trong cơn mộng. Chàng nhìn Quốc Ân rồi lại lặng lẽ cúi xuống.

Khi mặt trời gần đứng bóng, tất cả mới qua cơn xúc động. Thụy An lau nước mắt cùng Thảo Nhi đỡ Nguyệt Quế lui lại trong lúc Quốc Ân gom toán kỵ binh cùng Trung Chính, Lý Đại chuyển trang chủ và phu nhân vào khu biệt thất lo an táng các nạn nhân.

Mọi chuyện xong xuôi lúc xế chiều.

Trung Chính nhìn theo bóng nắng, nhắc Quốc Ân và Thụy An trở về. Thụy An đang ngồi bên Nguyệt Quế mở to mắt nhìn chàng. Ánh mắt nàng vừa xót thương vừa đau đớn. Nàng không quay đi khi gặp mắt chàng mà tiếp tục nhìn như muốn nói cùng chàng những lời an ủi và chia sẻ nỗi đau mà chàng đang gánh chịu. Trung Chính chợt thấy Thụy An thật gần gũi với chàng và chàng khó thể rời xa nàng. Lúc đó chàng mới nhận ra vẻ tiều tụy của nàng sau chỉ một buổi sáng không gặp gỡ. Chàng nhìn nàng như đang thì thầm nói lên ý nghĩ mà chàng đang có.

Quốc Ân cũng im lặng dõi theo những bóng cây đang mỗi lúc một ngả dài thêm. Chàng hiểu khó thể nấn ná lưu lại nhưng cũng không dễ bỏ đi. HỒI lâu, chàng lên tiếng hỏi Trung Chính:

-Vương gia có biết kẻ gây ra thảm họa này?

Trung Chính nhú mày. Chàng hầu như chưa hề nghĩ về điều này từ lúc đặt chân vào trang viện. Câu hỏi của Quốc Ân khiến chàng cũng thăm tự hỏi:

-Kẻ nào đã làm chuyện này?

Chàng nhớ lại những lời dứt quãng cuối cùng của trang chủ Hoàng Nhung và

nhắc lại trong đầu:

-Hai ten That Đạt!

Trung Chính nghĩ ngay tới Quách Bá Liêm, Ôn Tử Mị rồi khẽ lắc đầu thăm nhủ:

-Lúc này chưa thể biết chắc là ai, nhưng trước sau gì cũng phải tìm ra hung thủ.

Chàng nhắc lại Quốc Ân:

-Công tử nên đưa tiểu thư trở về. Đường về xa hàng chục dặm len lách giữa rừng, chớ nên khinh suất.

Quốc Ân hỏi:

-Vương gia có thể cùng tiểu đệ trở về Qui Hóa nghỉ ngơi ít ngày được chăng?

Thụy An đưa mắt nhìn Trung Chính như đang lắng nghe câu trả lời của chàng. Trung Chính hiểu nàng cũng chung ý nghĩ như Quốc Ân. Chàng đáp:

-Tôi vẫn mong được kéo dài thời gian ở bên công tử và tiểu thư nhưng không thể làm theo ý riêng được. Xin hẹn tái ngộ vào một ngày khác.

Chàng quay sang phía Thụy An nói:

-Trọn ngày nay, tiểu thư cực nhọc nhiều quá. Bây giờ xin tiểu thư cùng công tử gấp trở về kẻo trời sắp tối, e sẽ gặp chuyện chang lành.

Quốc Ân, Thụy An đành từ tạ ra đi.

Trung Chính, Nguyệt Quế, Lý Đại theo tiễn một đoạn xa khỏi trang viện và đứng bên đường nhìn theo cho tới khi đoàn người khuất bóng.

Lý Đại vừa lên tiếng nhắc hai người quay về thì cả ba chợt nghe vọng lại từ xa tiếng vó ngựa khua dồn dập. Trung Chính vội ra dấu cho Nguyệt Quế, Lý Đại ẩn mình vào rừng cây. Tiếng vó ngựa từ hướng bắc đang lao rất nhanh về phía họ rồi một đoàn người xuất hiện. Trung Chính thấy có sáu người, tất cả đều mặc đồ đen theo kiểu trang phục dũng binh sơn trại. Lúc băng ngang chỗ nấp của Trung Chính, người dẫn đầu khoa roi nói lớn:

-Ráng bắt kịp chúng ở ngoài ranh giới lộ phủ. Đường không còn dài đâu.

Sáu người rập mình trên yên trong lúc sáu con ngựa phóng nước đại về phía



đoàn người của Quốc Ân vừa khuất dạng. Nguyệt Quế nói với Trung Chính:

-Đám này đáng ngờ lắm. Quốc Ân và Thụy An có thể gặp chuyện không lành.

Trung Chính cũng có ý nghĩ đó. Chàng nói:

-Em cùng Đại thúc trở lại trang viện để anh theo dõi những kẻ kia.

Nguyệt Quế lắc đầu:

-Ta cùng đi thôi. Em không thể một mình trở lại trang viện lúc này.

Ba người lập tức băng ngang rừng dùng thuật phi hành vượt lên. Qua khỏi khúc đường quanh chừng ba dặm, Trung Chính đã nghe nhiều tiếng la hét ở phía trước. Cả ba lao lên và thấy cơ kỵ binh hộ tống Quốc Ân, Thụy An dàn thành một vòng cung đối chiến với sáu người áo đen chặn ngang đường đi của họ. Những người áo đen đều xử dụng đoản đao và có bản lĩnh khá cao. Nhưng cơ kỵ binh gồm những chiến binh già dặn và không thua kém trong thế một chọi một. Năm kỵ binh đều cầm đông với đối thủ trong lúc viên đội trưởng có vẻ dành được ưu thế rõ rệt.

Cách đó một khoảng, Quốc Ân lăm lăm tay kiếm tìm ngựa chẵn ngang phía trước Thụy An, Thảo Nhi. Chàng không theo dõi cuộc đấu của cơ kỵ binh với những kẻ chặn đường mà không rời mắt khỏi sáu người áo đen dàn hàng ngang phía sau họ. Những người này vừa vượt qua Nguyệt Độ trang, tới vào lúc cuộc đấu khởi diễn giữa cơ kỵ binh cùng sáu người chặn đường. Cả bọn tìm ngựa đứng nhìn nhưng Quốc Ân lo lắng thấy trang phục của họ y hệt những người chặn đường và họ cũng có sáu người.

Trung Chính thấy nét mặt Quốc Ân căng thẳng trong lúc một gã trong toán sáu người mới tới nghiêng người nói nhỏ với hai người đứng hai bên. Trung Chính thấy gã này chít khăn màu xanh giống như gã đang giao đấu với viên đội trưởng kỵ binh. Chàng nghĩ thầm:

-Hai toán này thuộc cùng một phe nào đó và hai tên chít khăn xanh hẳn là thủ lĩnh của hai toán.

Chàng khẽ nhắc Nguyệt Quế và Lý Đại:

-Hai người tìm cách tiếp tay cho cơ kỵ binh, kết thúc cuộc đấu thật nhanh.

Dứt lời, chàng men tới khóm cây phía sau Thụy An, Thảo Nhi. Lúc này sáu

gã áo đen đã xuống ngựa và đang chậm chạp tiến về phía Quốc

Ân. Quốc Ân cũng tung mình xuống ngựa trong lúc nhắc Thụy An:

-Chị cùng Thảo Nhi hãy chạy ngay về Nguyệt độ trang nếu có cơ hội.

Sáu gã áo đen dừng lại cách chỗ ba người chưa đầy mười bước. Gã chít khăn xanh nhìn Quốc Ân lên tiếng một cách hách dịch:

-Súc sinh buông gươm xuống!

Gã nhìn Thụy An, Thảo Nhi cười nhạt:

-Hai con tiện tì kia xuống ngựa đi! Đừng hòng chạy thoát!

Dứt lời, gã vùng cười lớn, một tay giơ cao lưỡi đoản đao sáng loáng. Tiếng cười của gã vừa bốc lên bỗng vụt tắt, cánh tay cầm đao rơi xuống như một khúc gỗ. Mặt gã nhăn lại trong khi toàn thân co giật liên hồi. Gã cố giữ thăng bằng nhưng vẫn loạng choạng bước lên rồi ngã vật xuống. Gần như cùng lúc, năm gã áo đen dàn hàng phía sau gã cũng buông rơi đao loạng choạng ngã xuống.

Quốc Ân chưa kịp hiểu sự việc xảy ra thì nghe từ phía cơ kỵ binh đang giao đấu bật lên nhiều tiếng la hét kinh hoàng. Chàng nhìn nhanh về phía đó vừa kịp thấy hai gã áo đen ngã xấp xuống và có hai người xuất hiện phía sau. Chàng không kìm nổi tiếng kêu mừng rỡ:

-Hoàng tiểu thư!

Bốn gã áo đen còn lại lâm thế bị tấn công hai phía trong lúc sáu gã áo đen đối mặt với Quốc Ân đang nằm bất động trên cỏ. Quốc Ân toan chạy về phía Nguyệt Quế để giúp kết thúc mau chóng cuộc đấu. Nhưng chàng bỗng thấy có người chụp lấy tay mình giữ lại thì kinh hãi la lên. Trung Chính xuất hiện bên chàng từ lúc nào, lên tiếng:

-Công tử hãy canh chừng mấy tên này.

Đúng lúc, chàng thấy Nguyệt Quế phóng kiếm qua cánh tay cầm đao của một gã áo đen. Gã vừa hét lên đau đớn bỗng rơi thanh đao thì mũi kiếm còn dính máu của nàng đã dí sát cổ gã. Trung Chính phóng tới hét lớn:

-Đừng giết! Hãy bắt sống tất cả!

Gã áo đen đang bị Nguyệt Quế kìm chế cảm thấy một làn gió nhẹ phớt qua sau gáy và bủn rủn toàn thân ngã xuống. Trung Chính đã xuất hiện bên cạnh viên

đội trưởng kỵ binh, nói nhanh:

-Lui lại hết! Đê mấy gã này cho ta!

Đứng đối chiến với cơ kỵ binh chỉ còn vồn vện ba gã áo đen. Ba gã gườm gườm nhìn Trung Chính khi cơ kỵ binh lui lại. Trung Chính nhắc:

-Buông gươm!

Chàng vừa dứt lời, cả ba cùng hét lớn vung đao chém tới. Ba thanh đao rít lên xả xuống cực nhanh nhưng cả bọn đã thầy vừa chém vào khoảng không và giọng nói Trung Chính vang lên ngay sau lưng họ:

-Buông gươm!

Ba gã sợ đến vỡ mặt xoay vội lại. Trung Chính đứng cách họ chỉ hơn một tầm tay. Chàng mỉm cười:

-Ta hạ các người lúc nào cũng được. Tốt nhất là nghe theo lời ta.

Cả ba đưa mắt nhìn nhau rồi một gã khế

nhắc:

-Ta không thoát nòi đâu. đành vậy!

Trung Chính đứng im chờ đợi. Chàng thấy cả ba thọc tay vào ngực áo rồi nhanh như chớp đưa lên miệng. Đang ngạc nhiên vì cử chỉ bất thường kia, Trung Chính bỗng thấy ánh mắt của cả ba chột dại đi và tất cả đông loạt ngã xuống. Trung

Chính chột hiểu, quát lớn:

-Trời quật tay chúng ra sau lưng!

Rồi chàng lao về phía Quốc Ân, bước tới bên những kẻ đang bị kiềm chế. Sáu gã nằm nguyên tại chỗ nhưng da mặt đã xám ngoét. Chàng nói với Quốc Ân:

-Công tử khỏi canh chừng nữa. Chúng tự sát rồi.

Lý Đại chạy tới bên nói:

-Chỉ hai gã trúng chưởng lúc đầu còn sống. Những tên kia chết rồi.

Trung Chính nhắc Lý Đại soát kỹ trong người hai gã. Lão đem lại cho chàng hai chiếc túi nhỏ nói:

-Trên người chúng chỉ có hai chiếc túi này. Mở ra, Trung Chính thấy trong mỗi túi có một

viên thuốc bằng hạt đậu màu đỏ xậm. Chàng bỏ hai viên thuốc vào túi trở lại, ra lệnh cởi trói và cứu tỉnh cho cả hai. Hai gã đảo mắt nhìn xác đông bọn la liệt xung quanh và gần như cùng lúc thọc tay vào ngực. Trung Chính mỉm cười giờ cao hai chiếc Jĩ nói:

-Thứ các người cần đang nằm trong tay ta. Trước vẽ kinh hãi của hai gã, Trung Chính

tiếp:

-Muốn chết không khó. Nhưng hà tất phải làm vậy khi còn có thể giữ được mạng mình.

Chàng nhìn thẳng vào mặt cả hai dần rõ từng lời:

-Ta hứa tha cho các người, nếu chịu thành thực trả lời các câu hỏi của ta.

Hai gã bối rối nhìn nhau. Trung Chính ôn tồn nhắc:

-Ta hứa không tiết lộ điều gì về các người.

Bây giờ hãy cho ta biết các người là thủ hạ<sup>^</sup> của ai?

Cả hai nhìn nhau rồi cùng cúi nhìn xuống.

Bên tai cả hai, giọng Trung Chính lại vang lên:

-Các người sẵn sàng chịu chết, nhưng ta tin là các người không đủ sức chịu nổi cái đau mà thủ pháp điểm huyết của ta gây ra trên thân xác các người từ ngày này qua ngày khác. Nên lượng sức mình và tỏ ra là người khôn ngoan mà thành thực trả lời ta.

Cả hai lại nhìn nhau và ánh mắt bỗng loé sáng hung tợn. Rồi cả hai như hai con thú lao thẳng vào nhau trong một tiếng thét rùng rợn. Từ trong người cả hai, máu phun ra như suối, bàn tay một gã cắm ngập vào bụng gã kia trong khi hòng gã bị bàn tay gã kia đâm qua. Cả hai dựa một hồi rồi tắt thở.

Thụy An và Thảo Nhi gục đầu vào vai nhau không dám nhìn trong khi Nguyệt Quế kinh hãi kêu lên. Trung Chính im lặng thở dài. Chàng nhìn hai xác

chết một lúc rồi nói với Quốc Ân:

-Công tử hãy chuẩn bị lên đường, sắp tối rồi!

Chàng nói tiếp khi Quốc Ân nhìn mười hai xác chết nằm trên bãi cỏ:

-Công tử hãy cho tùy tùng ở lại chôn cất nạn nhân. Chúng tôi sẽ đưa công tử cùng tiểu thư về lộ phủ.

Chàng quay qua nhắc Nguyệt Quế và Lý Đại:

-Nguyệt Quế và Đại thúc hãy chọn trong số ngựa kia con nào thích hợp để dùng. Ta đưa mọi người về Qui Hoá.

Lúc này chàng mới thấy Thụy An đang tựa vào Thảo Nhi ngơ ngác nhìn quanh, ánh mắt chưa

hết kinh hoàng. Bước tới bên nàng, Trung Chính nói:

-Tiểu thư bình tâm. Không còn nguy hiểm  
đâu.

Từ lúc Trung Chính xuất hiện Thụy An không rời mắt khỏi chàng. Nàng như quên mọi hiểm nghèo nhưng lại dấy lên nỗi sợ tới lúc chia tay cùng chàng. Nàng thấy không thể kìm mình nói cùng chàng nỗi sợ hãi đó nhưng lại không thể kiếm ra lời. Mãi khi thấy Nguyệt Quế và Quốc Ân dắt ngựa quay lại, nàng mới hấp tấp lên tiếng:

-Vài ngày nữa, thiệp đã về Thăng Long rồi!

Trung Chính ngỡ nàng sắp khóc. Bất giác

chàng cầm lấy bàn tay Thụy An nhắc:

-Ta còn cò dịp gặp lại.

Thụy An để bàn tay trong tay Trung Chính ngược nhìn chàng hỏi:

-Chàng sẽ về Thăng Long?

Trung Chính gật đầu. Chàng đỡ Thụy An lên ngựa rồi quay về chỗ Lý Đại.

Quốc Ân thúc ngựa lên trước mở đường trong lúc Nguyệt Quế đi sóng hàng cùng Thụy An, Thảo Nhi.

Đoàn người về tới Qui Hoá khi mặt trời khuất hẳn dưới chân trời tây và bóng

tối bắt đầu phủ xuống. Thụy An không dám nhìn lên khi Trung Chính và Nguyệt Quế từ tạ trở lui. Trung Chính ghì ngựa sát bên nàng khẽ nhắc:

-Tiểu thư nhớ giữ sức khỏe, chớ nên lo buồn.

Nàng lặng lẽ gật đầu, hai dòng nước mắt lăn dài trên má. Quốc Ân nhìn theo cho tới khi mấy người khuất dạng mới lên tiếng nhắc Thụy An:

-Ta về thôi!

Giọng chàng cũng nặng trĩu u sầu.

Trung Chính cùng Nguyệt Quế, Lý Đại chạy vào đường mòn thì thấy toán kỵ binh đang phi nước đại trở về. Đội trưởng nhận ra Trung Chính vội hô thủ hạ dừng lại. Gã thúc ngựa tới bên nghiêng đầu chào rồi nói:

- Xin thiếu chủ và tiểu thư đề phòng. Không rõ vì lẽ gì, khu rừng ven trang viện đang bốc cháy dữ dội.

## BẠCH HẠC THÂN TẶNG VA ĐẠI SƠN NHỊ HỒ

Ánh chiều tắt hẳn trong bóng tối đang giăng mắc khắp nơi. còn đường mòn len giữa rừng cây bắt đầu nhoà nhạt. Cả ba cho ngựa phi nước đại, mãi miết phóng đi. Tiếng móng sắt đập trên sỏi đá dội lên một âm vang đều đặn như những đợt sóng nhịp nhàng chao động giữa đại dương. Bóng tối càng lúc càng dày hơn nhưng khu rừng phía trước ba người lại rạng sáng. Một hồi sau, ba người nhìn rõ ánh lửa chiếu ngược lên màn trời đêm. Cả ba kim ngựa chậm lại, thận trọng tiến tới. Vượt thêm một đồi đường, họ bắt đầu nhìn rõ nhiều lưỡi lửa đang cuồng loạn vươn cao. Cả một vùng rộng lớn râm ran tiếng lửa reo hoà lẫn tiếng nổ liên hồi của những giống cây tươi bắt cháy. Trung Chính quyết định:

-Ta cột ngựa tại đây, băng rừng về trang viện coi sự thể ra sao.

Lát sau cả ba tới sát khu rừng quế, thấy vạt rừng phía bắc và toà trang viện đang chìm trong biển lửa. Tiếng lửa gầm thét man dại, hơi nóng tỏa ra hừng hực. Từ khoảng cách hơn một dặm, ba người vẫn có cảm giác thân thể đang bị hun khô dần. Xung quanh họ, chim chóc khiếp hãi bay tán loạn.

Trung Chính nói:

-Với sức gió này thì khu rừng thông phía bên kia cũng khó tránh khỏi bị lửa thiêu.

Nguyệt Quế hỏi:

-Có cách nào dập nổi đám cháy không?

Trung Chính lắc đầu:

-Gió và lửa sẽ nương nhau bốc lên dữ dội hơn, không cách gì dập nổi.

Đúng lúc đó, mặt đất dưới chân ba người bỗng rung lên như trong cơn địa chấn. Khung mái đồ sộ của toà trang viện xập xuống dữ dội hất tung tàn lửa lên không thành một cột sáng đỏ rực. Trung Chính nhìn những tàn lửa vùn vụt bay theo gió và la lên kinh hãi:

-Huyền Không cố tự không tránh nổi ngọn lửa này. về gặp ngoại tổ ngay.

Ba người chạy lại chỗ buộc ngựa. Trước khi ra roi, Trung Chính nhắc:

-Kẻ phóng hoả có thể còn lẩn quất quanh đây. Cần thận đề phòng.

Nguyệt Quế, Lý Đại nắm chắc gươm trong tay đeo sát phía sau Trung Chính. Tới khúc đường chạy ngang trước trang viện, ba con vật khiếp hãi lông lộn giữa đám khói đen cuộn cuộn và những lưỡi lửa vươn dài theo từng đợt gió xoáy, cả ba rạp mình trên yên, ôm cứng cổ ngựa phóng như điên cuồng xuyên qua vùng hơi nóng hừng hực. Toà trang viện đang chìm trong lửa đỏ, nhưng cả ba đều mở to mắt nhìn về phía trước, cố vượt qua lớp khói mù khét lẹt và những lưỡi lửa không ngừng quấy lộn trên đầu. Ba con ngựa lao đi như bị giáo nhọn cắm trên hông đưa ba người ra khỏi rừng quế. Trên rừng thông nhiều đốm lửa đã bùng lên. Trung Chính kinh hoàng hét lớn:

-Phóng nhanh hơn nữa. Cháy rừng thông roi.

Những con ngựa chạy hết tốc lực và ánh lửa tiếp tục bùng lên ở nhiều nơi phía trước họ. Cuối cùng cả ba cũng tới kịp triền dốc dẫn xuống con suối bọc quanh trái đồi có ngôi chùa, cả ba cho ngựa tách khỏi đường mòn chạy lao xuống dòng suối.

Trước lúc mặt trời lặn, Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị đã xuất hiện tại khúc suối này. Cả hai băng theo lối tắt từ rừng quế ngược lên. Sau khi vượt qua con suối, ôn Tử Mị bỗng khựng lại thì thầm:

-Việc này dữ nhiều lành ít. Nên nghĩ lại coi.

Quách Bá Liêm nói:

- Binh pháp đã nói muốn phá địch mạnh, phải dựa vào bất ngờ. Ta đang nắm yếu tố bất ngờ trong tay sao lại bỏ qua để mối đại họa cứ lơ lửng mãi trên đầu như thế!



Ôn Tử Mị ngờ vực:

-Lão Đại dựa vào đâu để tin chắc như vậy?

Quách Bá Liêm nói:

-Từ lúc lão Nhị nhận ra lão già có mặt tại đây, ta không ngừng cho người kín đáo canh chừng và thông báo kịp thời mọi tin tức. Ta biết chắc lúc này lão già đang tĩnh tọa luyện công nên chúng ta có thể tới ngay trước mặt chưa chắc lão đã phát giác.

-Tin đưa về cho lão Đại có tin được không?

-Không thể có chuyện thủ hạ dám báo tin sai cho ta. Lúc này chính là lúc chúng ta diệt tên quái tặc Bạch Hạc để không còn lo lắng nữa.

Ôn Tử Mị vẫn do dự:

-Lão thấy chỉ cần tránh lưu dấu vết lại là xong thay vì mạo hiểm tìm diệt lão già này.

Quách Bá Liêm có vẻ bức bối:

-Những việc bấy nay của ta có chắc kín bưng không? Chỉ cần lộ ra một chút thì dấu ta có trốn về bắc mạt cũng khó thoát khỏi lão quái tặc này.

Lão đổi giọng, tiếp:

-Cho tới nay, ta luôn chu toàn tốt đẹp mọi sự nên chuyện này cũng sẽ như thế.

Ôn Tử Mị suy nghĩ rồi lên tiếng:

-Đại Hãn giao cho ta nhiệm vụ làm giảm bớt cản trở cho bước tiến của đại quân vào Đại Việt chứ đâu có sai ta đi giết lão già Bạch Hạc?

Quách Bá Liêm gần như gất lên:

-Đại Hãn làm sao biết ở xó rừng này có một lão già như tên Bạch Hạc! Vả lại, Đại Hãn có sai ta đi giết mấy tên Hoàng Nhung, Lê Bảo, Nguyễn Đông chăng? Muốn làm tròn công việc do Đại Hãn giao thì phải giết chúng. Lão Nhị cứ khẳng định bỏ việc này là muốn bỏ công việc của Đại Hãn sao?

Ôn Tử Mị thấy Quách Bá Liêm đổi giọng buộc tội mình thì giảng giải:

-Lão không bỏ việc của Đại Hãn mà chỉ muốn lão Đại cân nhắc kỹ để tránh hư việc của Đại Hãn.

Quách Bá Liêm cắt ngang:

-Ta cân nhắc kỹ rồi. Lão Nhị lải nhải hoài chẳng qua là quá run sợ đó thôi.

Ôn Tử Mị quả là đang sợ nhưng sự miệt thị của Quách Bá Liêm lại khiến lão nổi giận:

-Bản thân lão Đại có khi còn sợ hơn ta nữa. Nhưng lão Đại đã nói thế thì bây giờ ta cùng đến trước mặt lão già Bạch Hạc coi đứa nào sợ hơn.

Ôn Tử Mị nói rồi cầm đầu bước tới.

Phút chốc, cả hai đã tới sát Huyền Không cổ tự. Quách Bá Liêm đã được thông báo là nhà sư đang tĩnh tọa trong căn phòng nhỏ chính giữa hậu liêu nên ra dấu cho Ôn Tử Mị cùng nhẹ nhàng chuyển về phía đó. Trước khi băng qua khu sân sau, lão thì thầm trấn an Ôn Tử Mị:

- Lão Nhị quá biết người luyện võ trong lúc tĩnh tọa luyện công có khác gì loài rắn đang lột da. Dù là kẻ tài năng siêu đẳng thì vào lúc đó cũng chẳng làm gì được ai ngoài cách cúi đầu chịu chết. Dịp may này thật hiếm có.

Việc Hà Đăng trở lại sơn trại khiến hai người quyết định chuyển hết thủ hạ khỏi Qui Hoá để giữ an toàn. Do đó, ngay sau khi tàn sát người trong Nguyệt Độ trang cả hai băng sâu vào rừng quê gặp một đám thủ hạ. Chính lúc đó, Quách Bá Liêm được thủ hạ báo tin Bạch Hạc thần tăng đang tĩnh tọa luyện công. Lão lập tức mưu tính ra tay. Phân phối công việc cho thủ hạ xong, lão cùng Ôn Tử Mị ngược lên rừng thông tìm gặp một nhóm thủ hạ khác rồi nhắm Huyền Không cổ tự đi tới. Lúc này cả hai đã đặt chân tới sân chùa.

Bạch Hạc thần tăng quả đang ở giữa giai đoạn hiểm nghèo nhất của việc luyện công. Một nửa thân hình nhà sư đang tỏa nhiệt khí ngùn ngụt trong khi nửa thân hình kia mỗi lúc một thêm giá băng.

Xuất thân dòng dõi một võ tướng lừng danh từ buổi khai sáng Lý triều, nhà sư không thể không rèn luyện võ nghệ. Nhưng lúc còn là công tử Lê Phụng Các, nhà sư lại ham tìm hiểu kinh kệ Thiền môn hơn. Gần như trọn tuổi thanh xuân của Lê Phụng Các chỉ là những cuộc viếng thăm các cao tăng trên khắp nước. Với túi sách trên vai, Phụng Các ngao du không mỏi qua các vùng danh thắng như

cánh chim say mê tung bay khắp các vùng trời rộng.

Gần cuối đời Lý Cao Tôn, Phụng Các vào tuổi tam tuần, nhưng vẫn chưa thành gia thất. Người em trai của Phụng Các phải thay anh đóng vai gia trưởng trong nhà. Phụng Các thường chỉ bất ngờ ghé về thăm em giữa các chuyến đi. Người em cũng như Phụng Các không ham cảnh áo mũ xênh xang nên quần quanh bên nếp nhà tranh bình dị, vui với mấy thửa vườn nhỏ. Mỗi khi trở về, Phụng Các thường cùng em ngồi bên liếp rau xanh, ngắm những đám mây trắng trôi nhẹ trên nền trời.

Một buổi Phụng Các trở về thì cảnh cũ hoàn toàn thay đổi. Nếp nhà bình dị và những liếp rau xanh mà hai anh em thường dạo quanh không còn nữa. Trước mắt Phụng Các chỉ là mảnh đất hoang với những dấu tro tàn. Tình trạng đổ nát triền chính lúc đó khiến trộm cướp nổi lên như ong và tai họa ỉa ỉa xuống cho gia đình người em hiền hoà của Phụng Các. Toàn bộ gia đình bị một đám lục lâm tàn sát chỉ sót lại đứa con gái nhỏ vừa năm tuổi đang được một người trong xóm chăm nom. Phụng Các liền đem cháu về Thăng Long gửi cho người em gái, rồi vào chùa xin xuống tóc.

Từ khi khoác lên mình bộ áo tu hành, xa lánh cõi tục, Phụng Các lại mãi mê nghiên cứu võ học. Thói quen ngao du vẫn như cũ nhưng bước chân phiêu bạt không chỉ đợm riêng Thiền vị. Túi sách trên vai nhà sư ngoài kinh kệ còn chất nhiều bí kiếp võ lâm. Nhà sư cũng không chỉ ghé các cảnh chùa mà xuất hiện bất kỳ nơi nào có những toán lục lâm hung tợn hoành hành.

Mười năm sau đó, cái tên Bạch Hạc thần tăng được mọi người gán cho một nhà sư vô danh đã trở nên quen thuộc với vùng đất trải dài từ biên giới phía nam nhà Tống tới các biên địa xa xôi trên toàn cõi Đại Việt. Không mấy người có dịp thấy mặt nhà sư, nhưng dấu vết xuất hiện của nhà sư rất rõ ràng. Đó là sự vắng bóng của những tên cường đạo.

Sau khi ngai vàng rơi vào tay họ Trần ít lâu, không ai còn nghe nhắc đến Bạch Hạc thần tăng vì ông không còn xuất hiện. Thuở đó nhà sư đã vào tuổi lục tuần và qua ba mươi năm ngang dọc. Ông ẩn mình trong ngôi chùa cổ hoang phế giữa núi rừng Qui Hoá, chỉ một lần rời chùa khi nghe tin xảy ra vụ tàn sát tại Thiên Đức Phủ vào bảy năm sau khi Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh. Sau lần đó, nhà sư không khi nào bước qua con suối dưới chân đồi.

Không đặt chân vào đời nữa, nhưng việc luyện võ vẫn là một phần cuộc sống

của nhà sư. Hơn hai mươi năm trụ trì tại Huyền Không cổ tự, ông không ngừng nghĩ về một bí quyết ghi trong Lạc Hồng kiếm phổ: Dương thắng tất cùng, Âm thắng tất kiệt. Âm Dương giao hợp, vạn vật cụ sinh o

Nhà sư thường tự hỏi mình:

-Âm Dương giao hợp là đem Lửa hoà trộn với Nước. Sao có thể làm nổi công việc này?

Trước mắt nhà sư, người luyện võ phân thành hai phái rõ rệt là thuần Dương hoặc thuần Âm. Suốt hai mươi năm cân nhắc, nhà sư đạt tới ý nghĩ:

-Lửa không thể cháy khi gặp Nước. Nước khó tránh khỏi bay hơi khi gặp Lửa. Nhưng Lửa và Nước sẽ giao hoà khi ở trong diễn trình chuyển hoá.

Ý nghĩ khiến nhà sư quyết định tiến hành cuộc giao hoà theo bí quyết. Nhà sư lần lượt khởi động hai luân nội lực âm dương điều vận vào cuộc đuổi bắt liên tục hướng về huyết đản trung để vừa thông chuyển vừa gia tăng các luân nội lực. Theo suy nghĩ của nhà sư, khi các luân nội lực tăng tới mức cực đại, sự chuyển hoá sẽ diễn ra và đó chính là lúc có thể thực hiện một cuộc giao hoà toàn vẹn.

Nhà sư không còn nhớ tới ngoại cảnh khi một nửa mặt đỏ như ánh than hồng và nửa mặt kia trở thành xám ngắt. Cuộc đuổi bắt giữa hai luân nội lực đang được dồn thúc để chuyển dần sang tiếp xúc. Màu da trên mặt nhà sư khởi sự đổi khác. Một màu hồng sáng xuất hiện từ Huyền Quan Khiếu kéo xuống tiền đình rồi chạy thẳng qua Sơn Căn vượt huyết Tố Liêu lan tới Yển Huyệt. Màu hồng sáng mỗi lúc một lan rộng hơn khiến toàn bộ nước da trên khuôn mặt nhà sư đang trở lại bình thường, ngoại trừ hai bên tai còn mang hai màu đỏ, xám tương phản. Nhà sư đang tiến lần tới giây cuối của cuộc điều phối thì toàn thân bất ngờ chấn động, ông như sức tỉnh và cảm thấy vừa có va chạm cực mạnh trên ngực và bụng mình.

vẫn nhắm mắt nhưng nhà sư nhận ra mình bị đánh lén bằng một loạt ám khí. ông dồn một phần công lực phóng qua huyết Cữu Vĩ. Từ ngực và bụng nhà sư, một loạt ám khí bật ra phóng ngược lại như những tia chớp và nghe vang lên tiếng la kinh hãi.

Nhà sư mở mắt ra và thấy hai người đang từ dưới thấp phóng chưởng đánh ngược lên.

Quách Bá Liêm và Ôn Tử Mị lọt vào phòng khi Bạch Hạc thần tăng đang

nhắm mắt ngồi trên một đồng cây. Cả hai lập tức tung một loạt ám khí về phía nhà sư và mừng thầm thấy nhà sư vẫn ngồi bất động. Gần như cùng lúc đó, toàn thể ám khí vụt bay ngược lại khiến cả hai kinh hãi kêu lên. Vừa cúi xuống tránh thoát, cả hai đã kịp phóng chưởng đánh ngược về phía nhà sư. Hai người ra đòn trong thế thập tử nhất sinh nên đòn đánh vô cùng hung tợn. Nhưng trước mắt họ chỉ hai vạt áo nhà sư rung nhẹ, còn ông vẫn điềm nhiên tại chỗ. Ông nhìn thẳng vào mặt hai người thở dài.

Từ hai bên tai nhà sư, hai luồng hơi trắng đục bắt đầu toả ra trong lúc nhà sư chậm rãi nhấc bàn tay lên. Đây là cử động đầu tiên của nhà sư từ lúc hai người bước vào gian phòng. Mồ hôi từ trán tràn qua mắt Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị. Cả hai tái nhợt tựa sát vào nhau. Quách Liêm nhắc:

- Ta cùng chết với y thôi!

Cả hai luyện Đầu Tử Quyền nhiều năm và Quách Bá Liêm rụng không còn một sợi tóc vì công phu này. ôn Tử Mị tuy chưa sánh ngang với Quách nhưng cũng có một cái đầu cứng như thép. Đầu Tử Quyền là một môn ngành công tàn độc được dùng như đòn đánh cuối cùng trong thế sẵn sàng cùng chết với đối thủ. Không khi nào vận dụng Đầu Tử Quyền mà không có cái chết kèm theo. Ôn Tử Mị nghe Quách Bá Liêm than thì hội ý lặng lẽ vận công trong lúc nhà sư từ từ co tay lại. Thành linh cả hai cùng hét lớn và như hai mũi tên phóng thẳng vào người nhà sư ngay phía dưới yển huyết.

Bạch Hạc thần tăng lật ngửa một bàn tay chặn trước ngực trong khi bàn tay kia đỡ ngang bụng. Cử động của nhà sư hết sức nhẹ nhàng, nhưng hai bàn tay đều nằm đúng bộ vị trước khi đầu Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị húc tới. Cả hai bỗng cảm thấy một lực nhu nhuyển chặn họ lại cuốn thân hình họ xoay theo như những chiếc lá trong cơn lốc xoáy. Chưa kịp định thần, cả hai đã thấy mình bĩ hất ngã ngay trước mặt nhà sư. Nhà sư ngồi nguyên tại chỗ, lên tiếng chậm rãi:

-Nếu muốn tìm cái chết thì ta sẽ giúp cho nhẹ nhàng hơn vận dụng thứ công phu đó.

Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị thấy bàn tay nhà sư càng lúc càng đỏ hơn. Cả hai không hiểu nổi hiện tượng này, chỉ thấy giờ cuối cùng của mình đang tới. Quách Bá Liêm hoảng hồn kéo ôn Tử Mị cùng sụp xuống nói:

-Xin thần tăng dung tha. Chúng tôi ngu hèn chỉ làm theo lệnh chủ sai phái thôi.

Nhà sư khẽ thở dài, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào bàn tay đang bắt đầu tỏa hơi. Nhà sư không còn sức tự vệ nữa, nhưng vẫn bình thản trước hai người.

Trong lúc Quách Bá Liêm lên tiếng năn nỉ, nhà sư cố tìm cách kiềm chế các luồng nội lực đang phát biến. Dần dần sắc mặt nhà sư thư thái hơn và bàn tay ngừng tỏa hơi nóng. Quách Bá Liêm thấy sắc mặt nhà sư dịu lại thì khắp khởi mừng thầm nghĩ rằng ông đang giảm cơn giận.

Lão nói tiếp:

-Bản thân chúng tôi không dám có ý xúc phạm thần tăng nhưng lỡ ăn cơm chủ nên không thể cãi lời.

Nhà sư lại buông ra một hơi thở dài và dựng bàn tay lên. Quách Bá Liêm đang toan nói tiếp thì bàn tay nhà sư đã chuyển động và cả hai cảm thấy toàn thân như bị nén dưới một trái núi. Cả hai vội vận lực cố chống lại nhưng sức ép mỗi lúc một tăng thêm. Đúng vào lúc cả hai cảm thấy toàn thể mạch máu trên người sắp đứt tung hết thì bàn tay nhà sư lại chuyển động và sức nặng giảm dần rồi mất hẳn. Cả hai phục dậy xuống không dám ngẩng đầu nhìn lên trong lúc nhà sư lên tiếng:

-Chủ các người là ai?

Quách Bá Liêm vội đáp:

-Bẩm là.. là.. Quốc Sư Thủ Độ.

Không rời mắt khỏi hai người nhà sư nói:

-Quả vậy thì tha mạng cho các người là sai lầm.

Nhà sư nói nhỏ nhưng cả hai nghe như sét nổ, mồ hôi ướt đẫm. Giọng nhà sư dứt khoát hơn:

-Các người là con dân Đại Tống mà đi thờ Thủ Độ thì rõ ràng là kẻ bội nghịch tổ tiên có khác gì lang sói. Tha cho các người là dung tha cho ác thú.

Nhà sư nói tới đó, một bàn tay lại đỏ rực.

Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị khiếp hãi cùng cực cúi mọp người xuống.

## ĐÁM CHÁY TRÊN ĐÔI

Bạch Hạc thần tăng thấy cả hai cúi mọp xuống thì cúi nhìn bàn tay đang phất biến trở lại. ông lại lâm vào tình trạng không điều khiển nổi các luân cơ nội lực trong người vì không đủ sự yên tĩnh để tập trung tâm ý. ông đành dồn nội lực lên huyết thiếu dương cho thoát ra để tránh tình trạng nội biến. Để trấn áp hai người, ông tiếp tục lên tiếng:

- Thủ Độ muốn mưu hại ta vì cớ gì?

Cả hai vẫn cúi đầu đáp:

- Chúng tôi chỉ nhận lệnh chứ không dám hỏi.

Lúc này bàn tay nhà sư dịu lại đôi phần và Quách Bá Liêm nói tiếp:

- Chúng tôi đã biết lỗi mình. Xin thần tăng mở lượng từ bi khoan thứ cho một lần.

Nhà sư nhìn hai người nói:

- Hai mươi bốn năm trước đây các ngươi đã xin với ta như vậy rồi.

Quách Bá Liêm và Ôn Tử Mị lại toát mồ hôi. Cả hai tê bại toàn thân vì khiếp hãi trong lúc nhà sư tiếp:

- Trên Thập Vạn Đại Sơn, các ngươi đã thề bỏ dữ làm lành. Nay các ngươi tới đây mưu hại chính ta rồi xin tha mạng. Lời cầu xin đó có lọt tai không?

Hai người không thể lên tiếng. Nhà sư đổi giọng:- Đúng ra không phải tới lúc này mới

cần trừng phạt các ngươi. Không lâu sau khi các

ngươi rời Thập Vạn Đại Sơn, ta đã thấy để các ngươi sống là lầm.

Nhà sư ngừng lại lấy từ phía sau một chiếc túi nhỏ. Ông liệng chiếc túi xuống trước hai người nhắc:

-Hãy mở chiếc túi và nhìn kỹ các vật bên trong.

Quách Bá Liêm run run mở chiếc túi trong nỗi hoang mang cùng cực. Chợt lão khẽ kêu lên nhìn trên trời ba mũi liễu điệp đao và chiếc áo cũ màu xanh. Nhà sư hỏi:

-Lúc này các người làm theo ý Thủ Độ còn việc dưới chân núi Tam Đảo, các người theo lệnh ai?

Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị đều nhìn như hút vào chiếc áo gấm xanh loang lổ nhiều vết máu

\*\*\*• ỉ\*a.nHuinhlt>»fã halyến nhờ

rõ người khoác chiếc áo gấm này là một thiếu phụ còn rất trẻ.

Thiếu phụ đi cùng hai người hầu gái và bốn viên gia tướng từ hướng Kinh Bắc ngược lên trong lúc Quách và ôn đang men theo con đường dưới chân dãy Tượng Sơn về xuôi. Toán người có vẻ hốt hoảng khi phát hiện có người. Thay vậy, ôn Tử Mị liền ngật ngưỡng bước tới. Quách Bá Liêm cũng lảng lảng theo ôn ra chặn ngang giữa đường đi.

Thiếu phụ vội cùng hai người hầu gái lui lại còn bốn gã gia tướng bước lên. Một gia tướng tới đối diện với hai người nạt:

-Các người là ai?

Cả hai im lặng, lạnh lùng nhìn. Gã gia tướng nói:

- Chúng ta là gia tướng của Võ Thành Vương đang theo hộ tống phu nhân. Tránh đường ngay!

Gã gia tướng nghĩ đứng trước mặt chỉ là những tên giặc cỏ nên nêu ngay tước hiệu của chủ. Gã đinh ninh nghe xong ba tiếng Võ Thành Vương, mấy gã chặn đường sẽ tháo chạy liền. Nhưng gã vừa dứt lời, mũi đao của ôn Tử Mị đã đâm thẳng vào giữa tim gã. Gã dướn người lên ngã xấp xuống không kịp kêu. Ba người kia rút gươm nhào lên lăn xả vào ôn Tử Mị. Trong khoảnh khắc đó, Quách Bá Liêm nhắm thẳng chỗ thiếu phụ và hai người hầu gái phóng tới. Chưa đáp



xuống đất, lão đã vận chương đánh xuống. Ba người phụ nữ yếu đuối bị đánh ngã dập xuống mặt đường. Quách Bá Liêm dừng lại bên họ phóng qua lưng mỗi người một mũi liễu điệp đao, rồi quay về phía ôn Tử Mị đang miết lưỡi đao trên người một gã gia tướng để lau máu. ôn Tử Mị cũng đã hạ xong ba gã gia tướng. Cả hai nhìn bảy người gục trên các vũng máu, cất tiếng cười lớn dắt tay nhau bước đi.

Cả hai đều nhớ rõ chiếc áo gấm xanh nằm trước mắt họ lúc này chính là chiếc áo ngắn khoác ngoài của người thiếu phụ. Nhiều năm trước đó, hai người đã nổi danh Nhị Hồ vì việc C)ây ra những vụ án như thế. Nhị Hồ gây án ở khắp nơi không cần lý do và luôn để lại dấu vết cho mọi người thấy là họ làm việc đó. cải tên Đại Sơn Nhị Hồ vì thế trở thành mối ám ảnh kinh hoàng cho mọi người và cũng là lý do khiến Bạch Hạc thần tăng xuất hiện tại Thập Vạn Đại Sơn.

Sau khi rời Thập Vạn Đại Sơn, hai người không dám ngang nhiên tác quái nhưng vẫn không ngưng nhúng tay vào tội ác. Họ chỉ đổi thói quen cũ là không lưu dấu vết sau khi chém giết và vụ tàn sát bảy người trong vùng Tam Đảo là một trong các vụ tàn sát kín đáo của họ. Nhưng lúc này cả hai đều lạc thần nhìn những vật mà nhà sư liệng cho họ. Nhà sư nói:

-Lẽ ra các người đã mất mạng chỉ một giờ sau đó. Ta biết rõ các người đang trên đường về xuôi và chưa đi xa lắm. Nhưng cháu ta...

Nhà sư dừng lại cố nén cảm xúc trong lúc cả hai cúi thấp đầu hơn. Nhà sư tiếp:

-Tuy vô cơ bị các người sát hại, vào giây

hấp hối cuối cùng, cháu ta vẫn nài xin ta tha mạng cho các người. Vì tấm lòng nhân hậu của cháu ta mà bấy nay ta đã làm ngơ cho các người. Nhưng phần số các người là phải chết dưới tay ta nên bữa nay các người mới dân xạc tới đây

Nghe nhà sư nói, Quách và Ôn càng thêm kinh hãi vì mối quan hệ giữa nhà sư và người thiếu phụ. Quách khẽ lén nhìn lên. Lão thấy nhà sư đang hướng cái nhìn vào một cõi xa xăm nào đó. Cặp mắt nhà sư chứa đầy đau xót trong khi ông nhâm thâm:

-Vân Ảnh, chỉ vì sợ ta phạm sát giới mà con đã kìm tay ta bằng cách buộc ta phải hứa với con. Lòng nhân hậu của con lại đặt vào một bầy ác thú

.

Nhà sư hầu như đã quên Quách Bá Liêm và Ôn Tử Mị. Hình ảnh giây phút cuối cùng của Võ Thành Vương phu nhân mở bung ra một chuỗi hình ảnh chìm khuất về người cháu gái. Nhà sư nhớ lại lần cuối cùng trở về thăm em trai. Vân Ảnh lúc đó mới vừa năm tuổi, đang chít ngang trên đầu vành khăn trắng, gục vào lòng ông gào khóc. Nhà sư không bao giờ quên bàn tay nhỏ bé run run của cháu búi quanh cổ ông.

Sau đó, tuy đã xuất gia, nhà sư vẫn hàng năm trở lại Thăng Long, dắt tay đưa cháu nhỏ dạo quanh phường phố và lắng nghe cháu kể những điều mà đầu óc non nớt của cháu nghĩ ra được. Nhà sư chỉ thật sự an lòng khi Vân Ảnh trở thành Võ Thành Vương phu nhân. Nhưng vì là phu nhân của một vương gia cố triều nên Vân Ảnh lại lâm vòng hoạn nạn trong cái đêm theo chồng tới Thiên Đức Phủ năm Thìn đó. Nhà sư hấp tấp rời chùa đi kiếm nhưng chỉ kịp thấy cháu đang hấp hối bên đường.

Trong khoảnh khắc không kìm nổi xúc động, nhà sư phát tán tâm ý và tình trạng phát biến vừa tạm lui lại vụt tăng. Hai luồng nội lực âm dương không được kiềm chế lập tức va chạm và một làn hơi dày đặc bốc lên từ đỉnh đầu trong lúc sắc mặt ông tương phản rõ rệt hơn. Quách Bá Liêm lén nhìn nhà sư và thầm nghĩ:

-Có lẽ lão già đang bị chất động từ ám khí của ta công kích.

Nhưng lão nhớ hiện tượng phát tác chất độc khác với điều lão đang thấy. Quách Bá Liêm thầm đoán:

-Có thể đã tới hồi quan trọng nhất trong việc luyện công của lão quái này.

Một tia hy vọng bỗng loé lên trong đầu Quách Bá Liêm khi lão thấy nhà sư nhắm mắt lại trong lúc một nửa mặt ông xám ngắt và nửa mặt bên kia càng lúc càng thêm ửng đỏ. Quách Bá Liêm thầm nghĩ:

-Phải ngăn lão quái vượt qua bước hệ trọng này!

Lập tức lão lên tiếng năn nỉ:

- Chuyện cũ quả là do lỗi lầm của chúng tôi, nhưng từ bấy tới nay chúng tôi không ngừng ăn năn tự trách. Xin thân tặng vì lượng Phật từ bi khoan thứ cho.

Lão nói một hơi dài và nhà sư nhắm nghiền hai mắt tựa hồ không nhận biết một điều gì. Lão khẽ kéo tay ôn Tử Mị ra dấu và cả hai lén đứng lên.

Nhà sư vẫn chấp hờ hai tay trước ngực ngồi như một pho tượng, ông đang kiềm chế sự vận hành của các luân nội lực gom tụ về quanh huyệt đản trung và cảm thấy sắp nghẹt thở vì mức nội lực vùn vụt tăng lên như nước lũ. Giữa lúc khẩn cấp, nhà sư bỗng thấy bị đánh hết sức mạnh vào giữa bụng. Sức đánh dữ dội khiến nhà sư bật thẳng người lên. Các luân nội lực đang dồn ứ lập tức ào ào thoát ra như dòng nước đột ngột bứt tung đập chấn. Hai tay nhà sư đang chấp hờ trước ngực nhất loạt đánh vụt tới và nhà sư nghe vang ben tai tiếng thét kinh hoàng của Đại Sơn Nhị Hồ.

Nhà sư mở mắt ra và thấy cả hai bị ngã đập vào vách ván đang lồm cồm bò dậy. Trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh, nhà sư thấy mình nhấc tiếp tay lên đẩy thẳng về phía trước. Nội lực từ tay nhà sư cuồn cuộn tuôn ra như cơn bão phá tung bức vách hậu liêu, hất Quách và ôn ra giữa sân. Ôn Tử Mị tưởng chừng bị chôn dưới đáy một lớp băng lạnh buốt trong lúc Quách Bá Liêm có cảm giác toàn thân bốc lửa. Lão lột phăng áo ngoài vứt ra, lăn dài trên mặt đất. Hai tay nhà sư lại khởi động và cả hai thấy một trận cuồng phong cuốn trên đỉnh đầu. Cả hai ép sát mình trên mặt đất trườn ra xa hơn. Xung quanh họ, cát sỏi và hàng trăm mảnh ván quay cuồng. Ba gian nhà gỗ hậu liêu xập xuống va chạm hỗn loạn.

Đại Sơn Nhị Hồ không dám nhìn lại, cầm đầu chạy lao đi. Ôn Tử Mị như kẻ mê sảng phóng lên trước và Quách Bá Liêm áo quần tơ tả bám sát sau lưng. Cả hai khuất dạng dưới chân đồi, nhà sư mới hồi tỉnh.

Đảo mắt nhìn quanh, nhà sư thấy mình đang ngồi giữa trời. Nhớ lại lần lần, nhà sư hiểu cảnh tan hoang của khu hậu liêu là do nội lực của mình phản chấn trước đòn đánh của Đại Sơn Nhị Hồ. Ông nghĩ tới việc luyện công bị cắt ngang và thử dồn sức lên hai tay. Hai luân kinh lực lập tức thoát ra va chạm nhau tạo thành một cơn trốt xoáy cuốn những mảnh ván ngổn ngang về gần trước mặt. Ông vận lực tiếp thêm hai lần nữa và cây, ván vương vãi gần như đã gom hết lại quanh mình. Nhà sư tuyệt vọng thở dài trong lúc một bên mặt hừng hực nóng như bốc lửa. Ông thu tay về trước ngực, nhắm mắt đối nhị thở. Nhưng lúc này ông phát hiện hai chân hoàn toàn liệt bại và toàn thân mỗi lúc một thêm rã rời đau đớn. Nhà sư nói thầm:

- Chỉ vì một chữ tham.

Ông chấm dứt câu nói bằng một nụ cười rồi lặng lẽ trầm ngâm. Một hồi sau, nhà sư vươn thẳng người lên vận sức vào hai tay đánh thẳng tới. Toàn thể gỗ, ván

ngọn ngang xung quanh bốc lên, quay cuồng nhảy múa như những bóng ma trước khi đổ ụp xuống người nhà sư. Ông khe gạt những mảnh ván gác ngang dọc trên người xuống, cảm bàn tay hừng hực nóng vào đồng ván chất đồng trên hai chân, ép chặt hai ngón tay vào một mảnh ván nhỏ.

Những mảnh ván bị hun khô kêu răng rắc và bàn tay nhà sư càng lúc càng tỏa nóng. Một lọn khói nhỏ nhẹ nhàng vươn lên và mảnh ván trong lòng bàn tay nhà sư bén lửa. Đốm lửa lớn dần.

Trung Chính cùng Nguyệt Quế, Lý Đại băng qua dòng suối nhỏ khi hết thấy những mảnh ván xung quanh nhà sư bốc cháy. Những lưỡi lửa chấp chờn, nghiêng ngả hất ngược bóng nhà sư lên nền trời thành một khối đen khổng lồ. Từ sườn đồi nhìn lên, Trung Chính thấy phía sau đại điện ngục lửa thì kinh hãi:

-Tàn lửa đã bay tới đây. Hậu liêu đang cháy.

Cả ba thúc ngựa lên đồi, cột chặt cương vào

mấy gốc cây trước cổng chùa, phóng thẳng vào sân. Khắp hậu liêu, lửa bốc đỏ rực. Trung Chính vừa chạy vừa gọi lớn:

-Ngoại!

Giọng chàng chìm trong tiếng lửa reo.

Bọc qua phía sau khu đại điện, cả ba kinh hoàng dừng lại. Trước mắt họ, Bạch Hạc thần tăng chấp tay trước ngực ngòai sừng sững giữa vùng lửa đỏ, y phục trên người đang bốc cháy. Những lưỡi lửa chồm lên từ bốn phía soi rõ từng nét nhỏ trên khuôn mặt nhà sư.

Trung Chính hoảng hốt hét lên:

-Ngoại!

Chàng tung mình xốc tới. Hơi lửa phà vào mặt chàng nóng bỏng. Trung Chính co tay đánh thẳng một chương ve phía trước. Đồng ván gỗ tung lên kéo theo những ngọn lửa bùng cao. Nguyệt Quế, Lý Đại thấy Trung Chính lọt vào giữa vòng lửa cháy thì kinh hãi réo gọi thất thanh. Trung Chính vẫn tìm cách bước tới và đang chuẩn bị xuất chiêu mở đường. Nhưng tai chàng bỗng

nghe nhà sư lên tiếng:

-Ngưng lại!

Tiếng quát của nhà sư trầm trầm nhưng át hẳn tiếng lửa gầm thét và Trung Chính ngỡ như có một đợt sóng đè trên các lưôi lửa đập mạnh vào tim chàng. Hai tay chàng khựng lại trong lúc chàng nhìn về phía nhà sư. Bạch Hạc thần tăng đang mở to mắt nhìn chàng. Giữa những lưôi lửa dữ dằn quấy lộn, ánh mắt nhà sư vẫn hiền hoà như lúc bình thường cùng chàng trò chuyện. Rồi một bàn tay nhà sư nhẹ nhàng đưa ra phía trước giữa vùng lửa cháy ngùn ngụt. Bàn tay xoay về phía chàng mở rộng năm ngón phác hoạ dấu hiệu nhắc chàng lui bước. Cùng lúc, đồng ván gỗ sát bên nhà sư bùng cháy và một khối lửa khổng lồ toả rộng phủ kín thân hình nhà sư. Trung Chính thấy có người níu vai chàng lôi lại trong lúc một cột khói đen mù mịt bốc lên ngay trước mắt. Giữa vùng khói lửa mịt mù, Trung Chính thấy nhà sư thản nhiên tĩnh tọa. Chàng mơ hồ nhận thấy trên môi ông đang phác hoạ một nụ cười và nước da ông phủ một màu hồng rực rỡ. Chàng gào lên:

-Ngoại!

Trung Chính nghe văng vẳng bên tai nhiều tiếng nói. Chàng mở mắt nhìn quanh và thấy mình đang ngồi tựa lưng vào một gốc thông trước cửa chùa quay mặt về phía đại điện. Mái đại điện đang bốc cháy và lửa đã lan khắp hậu liêu. Nguyệt Quế và Lý Đại đang kề sát hai bên chàng lo lắng. Cả hai đều đầm nước mắt. Trung Chính kêu lên:

-Ngoại!

Lý Đại vội cúi xuống nhắc:

-Lửa đang lan ra rừng thông. Phải chạy thôi!

Trung Chính đỡ đầu nhìn về phía trước. Từng tấc đất trên đỉnh đồi rực sáng. Gió bốc lên dữ dằn cuốn tung từng đợt lá khô. Giữa đám lá khô một mảnh giây quay cuồng rơi sát bên chân Trung Chính. Chàng nhặt lên và bỗng sững người khi thấy hàng chữ phía ngoài. Dưới ánh lửa rực sáng, chàng nhận ra đây là một lá thư và người nhận là Quách Bá Liêm. Chàng kêu lên:

-Sao có lá thư này ở đây?

Cùng lúc, mái đại điện sụp xuống. Ngọn đồi rung chuyển trong một chuỗi chấn động kéo dài. Mấy con ngựa sợ hãi lông lên cát tiếng hí kinh hoàng. Lý Đại giục:

-Đỉnh đồi đang bốc cháy. Chạy mau!

Nguyệt Quế kéo Trung Chính đứng lên.

Chàng cất lá thư vào ngực áo. Nửa khắc sau, ba con ngựa đã mang ba người qua bên kia dòng suối. Trung Chính đã tỉnh hẳn. Chàng ra dấu cho hai người kim ngựa lại, cùng nhìn lên đỉnh đồi đang chìm trong bão lửa. Những tàn than đỏ bay loạn giữa màn đêm, loé sáng trên các ngọn thông cao.

Trung Chính mở lá thư ra nhưng không đọc nổi nên gấp lại, trầm ngâm. Đứng bên chàng, Nguyệt Quế kinh hãi nhìn ngọn lửa bùng lên từ lưng trời trên các ngọn thông cao rồi lan nhanh theo thân cây bò xuống tạo thành những cột lửa mỗi lúc một nhiều hơn.

Lý Đại lên tiếng:

-Không thể nấn ná trong vùng này. Lửa sắp cháy khắp nơi rồi!

Nguyệt Quế hỏi:

-Ta sẽ đi đâu?

Trung Chính đáp:

-Trở lại Qui Hoá.

Lý Đại thắc mắc:

-Đường mòn qua rừng quế chắc đang cháy. Trung Chính nói như vừa quyết định xong

một việc:

-Bằng phẳng từ đây về Bến Chợ theo quan lộ về Qui Hoá. Sau đó, có thể ta và Đại thúc sẽ về Thăng Long.

Nguyệt Quế hỏi:

-Còn em?

Trung Chính đáp:

-Tạm thời, em ở lại cùng Trung Dũng Hầu phụ nhân một thời gian.

Chàng đưa tay ra dấu và ba con vật đạp trên những đám lá khô rời xa dần vùng lửa cháy.

## MẠT NẠ RỚT XUÔNG

Một ngày sau, ba người về tới lộ phủ Qui Hoá dừng tại một tử điểm đối diện với dinh An Phủ Sứ. Nguyệt Quế hỏi Trung Chính:

- Mình sẽ làm gì tại đây?

Trung Chính nói:

- Chung ta sẽ tìm cách gặp Quốc Ân trước khi anh về Thăng Long.

- Anh tính ở lại Thăng Long bao lâu?

- Không thể ước đoán trước thời gian, nhưng anh sẽ cố về sớm.

Nguyệt Quế hỏi:

- Anh vẫn cho rằng chính Quách Bá Liêm đã gây ra chuyện cho cha mẹ em và thần tăng?

Trung Chính gật đầu:

- Trước khi thở hơi cuối cùng, dưỡng đã nhắc mấy tiếng “hai tên Thát Đát”. Lúc này, ta lại có lá thư của Ngột Lương thúc Quách Bá Liêm cho biết quân tình Đại Việt. Lá thư lẫn lóc trên sân chùa nên anh nghĩ Quách đã xuất hiện tại đó và trong lúc đối mặt với ngoại tổ, y lâm cảnh nguy khốn nên đánh rớt lại. Như thế, kể như chắc chắn y đã can dự vào sự việc ở cả hai nơi. Nhưng anh không hiểu tại sao ngoại tổ tự ý đặt mình vào giữa vòng lửa đỏ như vậy.

Chàng thở dài tiếp:

- Dù sao, cũng cần gặp Quốc Ân trước đã. Anh nghĩ nếu Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị không gây ra những chuyện trên thì vẫn phải cho Trần

Thủ Độ hay biết tung tích của chúng để tránh nguy hại cho xã tắc. Thấy

Nguyệt Quế buồn rầu im lặng, chàng nói:

-Anh không dám để em cùng đi vì chưa biết tình thế tại Thăng Long ra sao. Hơn nữa, Long Diên chắc chắn sẽ cho người về kiểm chúng ta tại nơi cư ngụ của Trung Dũng Hầu phu nhân nên em cần ở lại để cho Long Diên biết mọi việc.

Trung Chính bỗng ngừng lại nhìn ra phía cửa vì một toán kỵ binh đang ngăn nghĩa mấy con ngựa của họ. Một trong mấy kỵ binh là viên đội trưởng đã theo hộ tống Quốc Ân và Thụy An bữa trước. Trung Chính toan bước ra thì viên đội trưởng chạy vội vào quán, mừng rỡ nhận ra Trung Chính Gã hấp tấp cúi chào:

-Chúng tôi đang thắc mắc không biết thiếu chủ có trở lại đây không. Thật may quá!

Trung Chính ngạc nhiên:

-Cần gặp chúng tôi có việc sao?

Viên đội trưởng giải thích:

-Trần công tử dặn phải tìm trao gấp tận tay thiếu chủ một phong thư. Tôi tính về Nguyệt Độ trang nhưng ở đó đã cháy tan hoang hết nên không biết làm sao để chuyển thư như lời dặn của công tử.

Gã lấy trong người ra bức thư trao cho Trung Chính. Trung Chính hỏi:

-Chúng tôi gặp Trần công tử được không ?

Gã lắc đầu:

-Công tử đã về Thăng Long từ hôm qua. Công tử dặn tôi nói lại với thiếu chủ là công tử rất muốn gặp thiếu chủ nhưng vì công việc gấp không thể ở lại Qui Hoá thêm một ngày nào.

Trước khi đội trưởng quay đi, Trung Chính hỏi:

-Mấy bữa nay hai vị khách thương phương bắc ghé qua đây không?

Đội trưởng hỏi lại:

-Khách thương phương bắc thì rất đông. Phải chăng thiếu chủ muốn hỏi hai vị vẫn thường qua lại lộ phủ là Quách tiên sinh và Ôn tiên sinh?

Trung Chính gật đầu:



-Đúng là tôi muốn hỏi hai vị đó.

Đội trưởng đáp:

-Vậy thì thiếu chủ không gặp may rồi. Hai vị đó mới rời đây bữa qua.

-Họ đi về hướng nào?

-Tôi đoán có thể họ theo ngả Quốc Oai về Thăng Long vì thông thường họ hay đi theo ngả đó.

Sau khi viên đội trưởng cáo lui, Trung Chính nói với Nguyệt Quế:

-Anh sẽ cùng Đại thúc lên đường ngay.

Nguyệt Quế hỏi:

-Anh tin là hai tên đó về Thăng Long sao?

Trung Chính gật đầu:

-Chúng là tay chân của Thủ Độ và được giao việc tại Qui Hoá này nên khi tung tích chưa bại lộ thì chắc chắn chúng phải về Thăng Long gặp thủ Độ.

Nguyệt Quế:

-Chúng sẽ ẩn mình trong phủ Quốc Sư thì anh làm sao đụng tới chúng nổi.

Trung Chính nói:

-Anh sẽ tùy cơ ứng biến. Vả lại, còn có Quốc Ân cũng đang ở trong phủ Quốc Sư.

Sực nhớ tới lá thư của Quốc Ân, chàng nói:

-Ta hãy mở thư coi Quốc Ân nói chuyện gì.

Chàng đọc lại thư thêm một lần nữa rồi nói:

Chuyện đã trở nên dễ dàng hơn. Chính Quốc Ân đã nắm được tung tích của chúng.

Chàng trao thư cho Nguyệt Quế đọc.

Quốc Ân kể cho Trung Chính hay sở dĩ chàng phải về Thăng Long gấp vì tình cờ bắt được một lá thư. Lá thư do đội trưởng kỵ binh tìm thấy trên một xác chết trong số mười hai gã áo đen. Khi chôn cất các xác trên, đội trưởng phát giác

một lá thư gấn kín nên đem về trình Quốc Ân. Lá thư do chính Quách Bá Liêm viết, ghi lại quân tình Đại Việt gửi cho viên chủ soái Thát Đát đang vây đánh Đại Lý. Quốc Ân ghi lại ý nghĩ của mình: ... Tiểu đệ thấy việc vô cùng hệ trọng nên phải cùng chị Thụy An trở về kinh đô để thông báo với Quốc Sư. Ngoài ra, tiểu đệ cũng biết một số việc liên can đến bản thân vương gia và rất muốn thông báo cùng vương gia. Nếu vương gia có thể về Thăng Long thì hãy gửi thiệp thông báo cho tiểu đệ tại phủ Quốc Sư ...

Cuối thư, Quốc Ân xin ý kiến Trung Chính về việc chàng muốn cầu thân cùng Nguyệt Quế và bày tỏ ý tình đối với Nguyệt Quế từ khi mới gặp nàng.

Nguyệt Quế đọc đến đoạn cuối thư, hai tai bừng đỏ. Nàng trả thư cho Trung Chính, nói:

-Vậy là tại Thăng Long, anh đã có người giúp sức rồi. Em chỉ mong anh sớm xong việc và trở lại. Những chuyện khác thì chưa phải lúc bàn.

Nàng cố giữ vẻ tự nhiên ngó ra phía ngoài. Nắng mai đang xối những ánh vàng rực rỡ trên các tàng cây bao quanh dinh An Phủ Sứ.

Ba người chia tay ngay khi rời quán. Nguyệt Quế đứng nguyên tại chỗ nhìn theo Trung Chính, Lý Đại xa dần trên con đường thăm thẳm về xuôi.

Khoảng xế chiều, hai người vượt sông Đà vào địa phận lộ Quốc Oai. Phía nam hạ lưu sông Đà, rừng núi thưa dần. Con lộ về xuôi vươn giữa cánh đồng mênh mông bao quanh các xóm làng rải rác.

Hai người thả lỏng tay cương cho ngựa bước chậm, vừa đi vừa ngắm cảnh chiều. Thấy chủ có vẻ trầm tư, Lý Đại cũng lặng lẽ.

Hai người tiến dần tới khúc đường bằng ngang một thôn lớn san sát nhà cửa. Từ xa, một đám đông đang tụ tập tại đầu thôn. Trung Chính ra dấu cho Lý Đại cùng xuống yên, dắt ngựa đi tới. Đám đông thấy khách lạ xuất hiện thì đông loạt quay lại nhìn. Trung Chính băn khoăn chưa hiểu phía trước đang xảy ra chuyện gì thì từ giữa đám đông một người đứng tuổi, y phục chỉnh tề bước ra giữa đường chấp tay vái chào. Cùng lúc, từ phía sau nổi lên dồn dập ba hồi trống dài. Tiếng trống vừa dứt thì tiếng nhạc mừng trời dậy náo nhiệt. Người đón đường tươi cười nói với Trung Chính:

- Xin chúc mừng quan khách! Thỉnh quan khách vào đại sảnh!

Trung Chính kinh ngạc về cuộc đón tiếp bất ngờ, đứng sững tại chỗ. Chàng chưa biết lên tiếng ra sao thì đám đông phân thành hai nhóm mở ra một lối đi rộng và một ông già mặc áo lương dài, chít khăn đóng xuất hiện. Phía sau ông, một phường bát âm vừa đi vừa tấu nhạc. Người đón đường nói với Trung Chính:

-Chủ nhân chúng tôi đang ra đón quan khách, xin quan khách cứ tự nhiên.

Trung Chính vội nói:

-Chúng tôi chỉ là kẻ tình cờ qua đường. E rằng có sự lầm lẫn chăng?

Người kia tươi cười nói:

-Quan khách tới đây là niềm vui cho chúng tôi. Trong đại sảnh đang bày sẵn tiệc lớn để chờ. Xin đừng nghĩ tới chuyện lầm lẫn.

Trung Chính càng kinh ngạc hơn những chủ nhân cùng ban nhạc đã tới phía trước. Nghiêng đầu chào Trung Chính xong, chủ nhân cất tiếng cười lớn. Giọng ông sang sảng át hẳn tiếng nhạc:

-Hân hạnh! Hân hạnh!

Ông tự giới thiệu:

-Lão hủ họ Đoàn, chủ nhân của khách quán tầm thường này. Xin chúc mừng công tử!

Trung Chính nhìn theo hướng tay của ông, nhận ra tấm bảng lớn ghi bốn chữ “Quốc Oai khách điểm” treo trước một toà nhà khá rộng. Chàng nghĩ thầm:

-Cách buôn bán ở đây thật phiền phức!

Nhưng chàng cũng tươi cười đáp lời:

-Tiểu sinh họ Nguyễn, vốn là học trò nghèo phiêu bạt, không xứng để Đoàn lão tiên sinh tiếp đón!

Ông già xua tay:

-Xin miễn khách khí! Thịnh công tử vào đại sảnh cho lão hủ được cái may mời công tử vài ly!

Không thể từ chối, Trung Chính đành nhắc Lý Đại trao cương cho hai gia nhân vừa tới bên họ rồi bước theo ông già. Dàn nhạc tiếp tục mở đường đưa chàng qua đám đông vào trong sân.

Khách sảnh rất đông người nhưng ai nấy đều mải mê trò chuyện. Chủ nhân dẫn chàng và Lý Đại tới một chiếc bàn trống, thân hành nhắc ghế mời ngồi. Thoáng chốc, rượu thịt đã bày lên đầy bàn. Chủ nhân vuốt bộ râu bạc dài ngang ngực nâng ly mời khách. Thấy Trung Chính có vẻ e dè, chủ nhân giải thích:

-Theo đúng cựu lệ, bữa nay là ngày hội khai xuân của tề quán. Dịp này, lão hủ vẫn nông cuồng tự cho mình cái quyền bắt cóc tất cả khách qua lại, đòi phải cùng chung vui với lão hủ. Vì vậy mới có sự đường đột chặn đường công tử, xin công tử miễn thứ.

Trung Chính nghiêng đầu tỏ dấu cảm tạ. Bỗng một giọng nói ồ ề vang lên từ phía sau chàng:

-Đoàn lão đệ đúng là bày chuyện nực cười. Đã tốn rượu thịt dâng mời lại còn sợ bị bắt lỗi!

Vừa nói dứt, người nọ liền xô ghế đứng dậy.

Trung Chính quay lại và cố kìm không bật kêu lên vì kinh ngạc. Người vừa lên tiếng chính là Quách Bá Liêm. Lão ngồi cách chàng không xa cùng với Ôn Tử Mị. Thấy lão đứng lên, ôn Tử Mị cũng đứng lên theo. Cả hai rời bàn bước về phía Trung Chính. Chàng thấy Đoàn lão nhìn hai người rồi vuốt râu cười ha hả:

-Trên đời này thiếu gì chuyện nực cười hơn. Nhị vị lão huynh chẳng nên chế giễu tiểu đệ làm

gì- T ....

Ông hạ giọng nói với Trung Chính:

-Đó là hai người bạn kết nghĩa lâu năm của lão hủ. Họ đang thiếu người trò chuyện nên chắc muốn làm quen với công tử.

Trung Chính liền nhắc Lý Đại:

-Lão hãy nhường ghế cho rầy vị tiên sinh! Lý Đại lật đặt đứng lên lui về phía sau. Đoàn

lão cản lại nhưng Trung Chính nói:

-Lão chỉ là phạm tội tứ đầu dám để ngồi ngang với các vị khách quý của Đoàn lão tiên sinh được.

Quách và Ôn đã bước tới. Cả hai không chờ mời, tự động ngồi xuống. Chủ

nhân giới thiệu ba người với nhau. Quách nói:

-Nguyễn công tử không nên khách khí vậy. Cứ để lão bộc ngồi cùng chúng ta cho vui.

Quách và On đều ngờ ngợ như từng gặp Lý Đại ở đâu nên mới tìm cách tới gần để tìm hiểu. Nhưng Trung Chính khẳng khái từ chối. Quách đành nói qua chuyện khác:

-Nguyễn công tử chắc ít qua lại vùng này nên chúng tôi thường lui tới đây mà chưa hề gặp.

Trung Chính thấy Quách Bá Liêm có vẻ đang dò la tung tích của mình nên đáp lấp lửng:

-Tiểu sinh quả là ít qua đây, nhưng lại là người cư ngụ không xa lắm.

Đoàn lão xen vào hỏi:

-Chẳng hay Nguyễn công tử, người vùng nào?

Trung Chính đáp:

-Tiểu sinh quê quán tại Kinh Bắc, cách đây chỉ một con sông.

Không đợi ai hỏi tiếp, chàng kể:

-Vì quá quen cảnh miền xuôi, nhân dịp xuân này, tiểu sinh nảy ra ý du ngoạn miền ngược. Ai dè vừa tới Qui Hoá đã phải lật đật đổi hướng về đây.

Cả ba người nghe chàng nói đều ngạc nhiên:

-Chẳng hay tại Qui Hoá có chuyện gì ?

Trung Chính nói:

-Chính mắt tiểu sinh chẳng nhìn thấy chuyện gì nhưng tai thì nghe kể đủ thứ đáng sợ. Nhưng ...

Chàng nhìn Đoàn lão hỏi:

-Không hiểu nhắc lại những chuyện đó vào lúc này có hợp không?

Từ lúc có sự xuất hiện của Quách Bá Liêm, Ôn Tử Mị, chàng không còn nhìn Đoàn lão như một chủ quán hào sảng nữa mà nghĩ thầm:

-Phía sau trò mở hội khai xuân này chắc chắn phải có cạm bẫy.

Đoàn lão là một nhân vật giang hồ qui ẩn từ tuổi bốn mươi mở khách quán này đã mười mấy năm. Vì vậy, ông có dịp gặp gỡ và kết thân cùng Quách, Ôn hơn mười năm rồi. Sau khi ba người trở thành anh em kết nghĩa, Đoàn lão đặt ra lệ mở hội khai xuân hàng năm để chung vui với bất cứ ai có dịp đi ngang. Hội khai xuân của Quốc Oai khách điểm kéo dài năm ngày đã thu hút một số thương khách luôn có mặt. Hai người không năm nào vắng là Quách và ôn.

Hội khai xuân lần này đặc biệt kéo dài qua ngày thứ tám và Quách, ôn cũng có mặt lâu hơn. Từ tối hôm trước, vừa đặt chân tới quán, ôn đã tỏ ra khó chịu. Lão nói với Quách:

-Mọi chuyện không bình thường chút nào. Bọn chúng gặp chuyện không hay rồi nên lúc này vẫn chưa tới. Tất cả chỉ do lão Đại.

Quách Bá Liêm nổi cáu:

-Sao lại do ta? Việc giao cho chúng có lão Nhị thấy rõ. Tất cả đều dễ dàng. Sáu đứa làm cái việc đốt một căn nhà hoang giữa rừng còn sáu

đứa kia lo bôi xóa các dấu tích hang động của mình. Sau đó tất cả họp nhau lại, kéo về đây, ngoại trừ hai đứa sang Đại Lý. Công việc chỉ có thể mà không làm nổi là vì sao?

Ôn Tử Mị nói:

-Không phải việc giao cho chúng là khó mà chính lão Đại đã khiến chúng gặp khó.

-Ta không hiểu lão Nhị muốn nói gì?

Ôn Tử Mị trợn mắt:

-Lão Đại nghĩ rằng ta với lão Đại chạy khỏi Huyền Không cổ tự là xong sao?

Quách Bá Liêm nổi hung quang nhìn Ôn Tử

Mị:

-Ta không cho phép lão Nhị nhắc chuyện đó.

Ôn Tử Mị cười nhạt:

-Lão Đại cấm ta sao được. Lẽ ra lão Đại phải nghe lời ta không gây sự với tên quái tăng. Ta tin là cả mười hai đứa đã bị lão quái tăng diệt rồi. Như thế là đại sự hư hết và cái mạng của chúng ta không biết còn giữ nổi không.

Quách Bá Liêm nói:

-Cũng chưa hẳn lão quái tăng kia ra tay mà có thể Hà Đăng làm. Trong trường hợp này thì người có tội không phải là ta đâu.

Ôn Tử Mị gằn giọng:

- Bây giờ lão Đại muốn trút lỗi cho ta chăng?

Thấy cả hai căng thẳng, Đoàn lão vội lên

tiếng:

-Tiểu đệ nghĩ là không nên bàn cãi nhiều trong lúc này. Tiểu đệ sẽ cho kéo dài hội khai xuân thêm ít ngày để chờ. Nếu hết ngày mai không thấy thì Quách lão huynh cứ về Thăng Long như dự tính. Công việc khác ở đây tiểu đệ sẽ cùng ôn lão huynh cố chu toàn.

Hai người đành phải nghe theo, ngồi chờ với mối lo đám thủ hạ đã rơi vào tay Bạch Hạc thần tăng hoặc sơn trại họ Hà. Khi thấy Trung Chính cùng Lý Đại từ hướng Trung Hà đi xuống, Quách Bá Liêm nghĩ:

-Mấy tên này có thể do quái tăng hoặc Hà Đăng phái về Thăng Long nhờ bàn tay Thủ Độ hại ta!

Thấy Trung Chính ngập ngừng, lão nói:

-Tiệc vui mà nghe chuyện lạ càng hay chứ sao. Công tử nghe được điều gì ở Qui Hoá thì cứ kể ra. Chúng ta đang buồn vì hết chuyện nói rồi. Lão xin mừng trước một ly về câu chuyện này.

Lão rót đầy ly rượu mời Trung Chính. Chàng nghiêng đầu cảm ơn rồi hăng giọng kể:

-Từ ba ngày nay, quanh lộ phủ Qui Hoá có tới mấy chục mạng người bị giết một cách bí mật. Ngoài ra, một phần rừng que và khu rừng thông phía tây bắc đều bốc cháy. Có lẽ giờ này lửa ở đó còn chưa tắt.

Quách Bá Liêm cắt ngang:

-Rừng thông cháy là chuyện thường xảy ra, có gì lạ! Không lẽ chỉ vì một đám cháy rừng mà công tử bỏ ngang chuyến du ngoạn?

Trung Chính gật đầu:

-Quả tình tiểu sinh không thể đổi ý về vụ cháy rừng nhưng không dám coi thường hai vụ giết người ở Nguyệt Độ trang và mé năm rừng quế.

Đoàn lão hỏi:

-Chuyện xảy ra như thế nào?

Trung Chính đáp:

-Tiểu sinh chỉ nghe kể lại đã thấy rợn người. Hiện khắp lộ phủ Qui Hoá đều nói về mấy vụ này.

Thấy Trung Chính lòng vòng mãi, ôn Tử Mị lên tiếng gằn như gắt:

-It ra công tử cũng nghe nói ai bị giết và bị giết ra sao chứ ?

Trung Chính nhìn lão nói:

-Tại Nguyệt Độ trang, người bị giết là vợ chồng trang chủ cùng hơn hai chục gia nhân. Người ta ke chỉ còn một người may mắn sống sót tới khi phát giác vụ án mạng. Đó là Hoàng trang chủ.

Quách Bá Liêm bóp ly rượu trong tay hỏi:

-Trang chủ?

Trung Chính gật đầu:

-Trang chủ chỉ sống đủ để kể hung phạm là ai.

Cặp mắt Ôn Tử Mị đảo liên hồi từ Quách Bá Liêm qua Đoàn chủ quán rồi chiếu vào mặt Trung Chính nhưng Quách Bá Liêm lắc đầu tỏ vẻ không tin:

-Người mê man thì còn kể gì được.

Trung Chính cãi lại:

-Chính tiểu sinh được nghe người ta nói kẻ giết người là hai tên Thát Đát.

Quách nốc một hơi cạn ly rượu trong lúc ôn không rời mắt khỏi chàng. Đoàn



chủ quán lên tiếng:

-Còn vụ giết người thứ hai?

Trung Chính kể:

-Vụ này cách Nguyệt Độ trang khoảng năm dặm về phía nam. số người bị giết ở đây đều mang y phục dũng binh họ Hà nhưng không rõ hư thực ra sao.

Quách hỏi:

-Họ bị giết ra sao? Bao nhiêu người?

-Họ chết do chất độc. Cả thầy mười hai người.

Trung Chính gặp ánh mắt Đoàn lão nhìn ôn, Quách như ngầm nhắc điều gì.  
Quách hỏi:

-Họ bị đánh độc?

Trung Chính lắc đầu:

-Vụ này hoàn toàn bí mật vì không ai biết về hung phạm, cũng không ai biết chuyện diễn ra cách nào. Người ta chỉ phát giác mười hai xác chết nằm la liệt bên vệ đường.

Quách thấy Trung Chính còn để nguyên ly rượu trước mặt thì nhắc:

-Chuyện kể hết rồi mà công tử vẫn chưa chịu nhấp môi. Sợ rượu của ta có độc sao?

Lão tự rót rượu uống liền ba ly rồi giơ tay lên:

-Lão xin cáo thoái, không dám phiền công tử.

Lão có vẻ chũnh choáng, bám một tay vào vai Ôn Tử Mị, nhưng vừa cất bước bỗng nghiêng người suýt ngã phải lật đặt chống tay lên bàn ngay trước mặt Trung Chính. Thấy chàng giật mình, lão cười:

-Ta chưa say! Có thể uống) một vò nữa!

Đoàn lão và ôn Tử Mị thạc mắc không biết

Quách Bá Liêm toan tính gì. Đoàn lão giả bộ góp

ý:

-Để tiểu đệ thay lão huynh uống cùng Nguyễn công tử vò rượu đỏ. Lão huynh về phòng nghỉ đi.

Quách Bá Liêm trừng mắt:

-Người muốn đuổi ta hả? Giữa ngày hội khai xuân mà người đuổi khách sao?

Lão giận dữ vung tay lên nhưng vừa nhấc tay, lão lại loạng choạng nên vội chống tay xuống bàn và chụp trúng cánh tay Trung Chính.

Thấy Quách giả say, Trung Chính nghĩ:

-Tên giặc này đang tính điều gì bất lợi cho ta.

Chàng ngăm ra hiệu cho Lý Đại cảnh giác rồi ngồi im. Quách chụp trúng tay Trung Chính thì xiết chặt và làm bộ lão đảo. Chàng cảm thấy kinh lực ào ạt tăng lên trong tay lão bèn giật cánh tay ra la lớn:

-Quách tiên sinh bóp gãy tay tiểu sinh rồi!

Đoàn lão và ôn Tử Mị đều thấy Trung Chính

phản ứng như một người không biết võ công, nhưng Quách Bá Liêm kinh hãi. Lão thấy chàng thoát khỏi sự tấn kích bất ngờ một cách dễ dàng thì nghĩ thầm:

-Tiểu tử này có lai lịch đáng ngờ lắm.

Lão lật đặt chống tay lên mặt bàn, quát:

-Tiểu tử bỗng dưng hất tay ta là có ý gì? Muốn gây sự với ta chăng?

Đoàn lão nhắc:

-Quách lão huynh say thực rồi! Nguyễn công tử là khách mời của tiểu đệ mà!

Quách Bá Liêm xô Đoàn lão lui lại, gằn giọng:

-Ta không biết y là cái thá gì. Y gây sự với ta thì ta phải làm cho ra lẽ.

Trung Chính ngạc nhiên nhìn Quách hàm hàm giận dữ. Lão không để ý tới Đoàn chủ nhân đang luôn miệng gọi ở phía sau, xắn cao tay áo, nhắm Trung Chính đánh tới. Trung Chính vừa nhảy lui thì mặt bàn vỡ nát vì trúng đòn của Quách.

## ÁC ĐÂU GIỮA BÃI HOANG

Quách Bá Liêm tuy nhắm Trung Chính đánh tới nhưng dồn sức mạnh lên mặt bàn phía trước để thăm dò. Lão thấy chiếc bàn nảy lên vỡ ra từng mảnh nhưng Trung Chính đã đứng ở một khoảng xa phía sau từ lúc nào. Lão khẽ kêu trong họng:

- Tiểu tử này quả nhiên lợi hại.

Không nhận rõ Trung Chính rời chỗ bằng cách nào, lão trở lại với ý nghĩ đã có:

- Nó không phải thủ hạ Bạch Hạc cũng là thủ hạ Hà Đăng.

Lão gờm gờm nhìn chàng trong lúc nghĩ

tiếp:

- Nó là ai thì cũng không được phép sống để đặt chân tới Thăng Long.

Giữ nguyên điệu bộ loạn choạng của người say, lão vừa bước tới vừa nói:

- Mi ỷ tài phá quán trước mặt ta. Phải dạy cho mi một bài học!

Khách trong đại sảnh đã đứng lên hết. Trung Chính thấy quanh chàng có gần hai mươi người bao quanh thì đưa mắt nhìn Đoàn chủ quán. Đoàn lão bước lên trước Quách Bá Liêm nhắc:

- Lão huynh bớt giận. Nguyễn công tử đâu có phạm lỗi VỚI chúng ta.

Quách Bá Liêm nhú mày:

- Đừng xía vào chuyện của ta!

Lão xô Đoàn lão sang bên. Nhưng bước lên một bước, lão thấy chàng vẫn giữ khoảng cách

như cũ. Thực khách đều nhìn Quách nên không ai thấy Trung Chính di động ra sao. Riêng Quách càng lúc càng kinh hãi. Lão quyết ý triệt hạ chàng nhưng không thể thu ngắn khoảng cách. Lão tiến thêm mấy bước nữa thì chàng đã lui khỏi đại sảnh. Trước mắt mọi người, Trung Chính đang sợ hãi luồn lách để chạy càng xa Quách Bá Liêm càng tốt. Chàng nghiêng bên này, né bên kia cố giấu mình giữa đám đông. Nhưng một phần đám đông là thủ hạ của Quách nên đã lập tức tản ra khiến chàng lại phải chúi vào một đám đông khác. Khi Trung Chính lui tới cửa đại sảnh thì bên chàng chỉ còn Lý Đại. Chàng ra dấu cho lão phóng chạy ra sân rồi hướng vào trong nói lớn:

-Quý vị mượn tiếng mời khách để mưu hại kẻ qua đường. Ta sẽ cáo trình việc này với quan binh.

Chàng chưa dứt lời, Quách Bá Liêm đã hét lớn:

-Để ta giúp mi tới trình thẳng với Diêm Vương!

Lão tung mình bay thẳng tới, năm ngón tay vươn ra như năm vuốt sắt. Động tác tấn công của lão cực nhanh và bất ngờ. Nhưng khi lão đáp xuống thềm đại sảnh, Trung Chính đã ở giữa sân từ lúc nào. Trong quán đèn đuốc sáng rực và Trung Chính thấy Lý Đại đã ra khỏi cổng ngoài. Chàng nói với Quách Bá Liêm:

-Người cần tới gặp Diêm Vương chính là lão!

Chàng nói nhỏ nhưng âm thanh như những đợt sóng don dập dội vào tai Quách. Lập tức, lão quát lớn:

-Lão Nhị, chặn nó lại!

Ôn Tử Mị phóng thẳng từ trên hiên xuống sân, chạy bọc phía sau chàng. Nhưng Trung Chính đã biến vào giữa đám đông bu nghệt ngoài cổng khách điểm. Đám đông gồm dân trong thôn tụ tập chờ coi đêm tuông cuối cùng của hội khai xuân. Sự xuất hiện bất ngờ của Trung Chính và Quách Bá Liêm khiến mọi người lầm tưởng là một màn trình diễn nên ùn ùn dồn tới. Trung Chính lọt ra bên ngoài mà đám đông vẫn dồn tới bọc Quách và Ôn vào giữa.

Khi hai người thoát ra thì Trung Chính và Lý Đại đã vượt một đoạn khá dài. Quách nhắc ôn:

-Không để đưa nào thoát!

Cả hai cùng tăng cước lực. Đám thực khách vốn là thuộc hạ Quách Bá Liêm

vội kéo ừa ra sân, nhưng Đoàn chủ quán chặn lại nhắc:

-Quay lại! Không được sơ xuất!

Lúc đó từ cuối sân, phường hát bắt đầu trôi  
nhạc.

Trên con đường dẫn về cuối thôn, bốn người phân thành hai nhóm cách nhau một khoảng non nửa dặm. Ánh trăng thượng tuần mờ nhạt nhưng đủ giúp hai bên đều nhìn thấy nhau. Quách thấy Trung Chính chạy sát sau lưng Lý Đại chốc chốc lại nhìn về phía sau. Lão nói với ôn:

-Nó có vẻ như đang muốn dụ ta.

Ôn Tử Mị cũng có ý đó. Lão nói:

-Thằng nhài này quả nhiên có dụng tâm.

Ôn chợt nghĩ tới Bạch Hạc thần tăng. Lão bỗng chạy chậm lại, nhắc Quách:

-Không chừng lão Bạch Hạc phái nó tới dụ ta.

Quách Bá Liêm nói:

-Nếu lão Bạch Hạc có mặt thì lão đã tới

...

thằng khách điểm gặp ta rồi.

Dứt lời, lão chạy lao lên và ôn đành lao theo. Cả bốn vượt khỏi dãy nhà cuối thôn băng ra ngoài đồng trống. Rồi họ băng qua một thôn nhỏ khác. Ôn thấy khoảng cách không hề thu ngắn thì lên tiếng:

-Bản lĩnh của chúng quả là không vừa! Không lẽ chúng định dụ ta cùng chạy về tận Thăng Long?

Nhưng cả hai thấy Trung Chính đã rời quan lộ quặt xuống một lối đi nhỏ. Không chậm trễ, cả hai đảo người lao theo như tên bắn.

Ánh trăng về khuya tỏa sáng nên hai người thấy rõ Trung Chính cùng Lý Đại chạy tới một bãi đất trống giữa đồng. Từ xa, cả hai thấy trên bãi lộ rõ nhiều gò đụn. Trung Chính, Lý Đại chạy vòng về phía một gò cao gần cuối bãi. Lập tức Quách Bá Liêm và ôn Tử Mị bọc vòng hai đầu lao tới. Cả hai bám sát Trung

Chính, Lý Đại nhưng đều sững người ngạc nhiên khi vòng ra phía sau chiếc gò cao. Trước mắt họ trống hoe. Phóng mắt qua cánh đồng bao quanh bãi đất, cả hai không thấy một bóng người nào. Quách lạ lùng:

-Không lẽ chúng có phép tàng hình?

Khắp bãi không có một cây lớn hoặc một bụi rậm. Những ngôi mộ đất thấp lè tè nằm rải rác bên mấy mỏm gò do đá ngầm vươn lên tạo thành. Toàn khu bãi mỗi bề chỉ rộng khoảng chừng ngoài hai mươi trượng. Trong lúc Quách quan sát bốn phía đồng trống, ôn chậm rãi bước quanh từng ngôi mộ, từng gò đá. Lão vòng lại bên Quách, nói:

-Nếu không do ta mờ mắt không thấy chúng bằng đồng thì phải cở hàm hồ của chúng tại bãi này.

Quách Bá Liêm quả quyết:

-Chúng không thể bằng đồng mà không lọt vào mắt ta. Chắc chắn chúng còn quanh quẩn ở đây.

Ôn Tử Mị bước tới phiến đá dựng đứng bên gò đất cao mà Trung Chính và Lý Đại vừa chạy tới. Phiến đá cao hơn trượng áp sát tới đỉnh gò. Lão vỗ tay lên phiến đá dùng sức lay thử. Lão lắc đầu cảm thấy đang cố lay một trái núi. Bước lên đỉnh gò, lão ngồi xuống một phiến đá, hỏi Quách:

-Tính sao bây giờ?

Quách Bá Liêm vẫn nhìn quanh, nói:

-Chờ một lát coi.

Lão nói thêm:

-Lão Nhị canh chừng động tĩnh trong bãi. Ta sẽ quan sát mấy hướng đường về xuôi.

Ôn Tử Mị lau mồ hôi trên trán, nghĩ thầm:

-Mệt sức vì những chuyện không đâu.

Lão xoay lại hỏi Quách Bá Liêm:

-Sao lão Đại muốn truy tróc thằng nhãi này?

Quách Bá Liêm đáp:

-Ta nghi nó có quan hệ với Hà Đăng hoặc lão quái Bạch Hạc.

Nghe nhắc tới nhà sư, Ôn Tử Mị lại nhớ chuyện bữa trước. Lão thở dài:

-Chỉ do lão Đại không chịu nghe lời ta.

Quách Bá Liêm hỏi:

-Ta cần nghe lời lão Nhị về chuyện gì?

Ôn Tử Mị nói:

-Lão Đại đừng giả bộ quên. Ta cam đoan là lão Đại sẽ nhớ chuyện đó tới lúc chết.

Giọng Quách Bá Liêm trở nên khó chịu:

-Đừng lòng vòng nữa. Muốn gì thì nói đi!

Ôn Tử Mị thấy Quách sắc giọng nhưng vẫn nói:

-Nếu lão Đại nghe ta bỏ ý định hạ sát lão quái tăng Bạch Hạc thì đâu đến nỗi phải lo lắng thế này.

Quách gắt lớn:

-Ta đã cấm nhắc đến chuyện này mà.

Ôn buông thông:

-Ta không phải thủ hạ mà là người cùng lo toan công việc với lão Đại. Điều cần nói thì phải nói.

Giọng điệu của Ôn Tử Mị khiến Quách Bá Liêm ngạc nhiên. Lão nói gần như quát:

-Lão Nhị phải biết nghe lời ta. Chỉ có vậy thôi!

Ôn Tử Mị cười nhạt:

-Lời phải thì nghe, lời trái thì dẹp. Lão Đại đừng hống hách với ta!

Quách Bá Liêm xoay lại nhìn Ôn:

-Ta cứ tiếp tục hống hách thì sao?

Ôn Tử Mị nóng bừng mặt:

-Lão Đại muốn dùng gương nói chuyện thì ta cũng biết nói chuyện bằng gương. Đừng đe dọa!

Quách Bá Liêm lạnh lẽo:

-Lão Nhị thách ta chẳng?

Ôn Tử Mị dùng đưa hai chân trên đầu phiến đá:

-Ta chẳng cần thách ai. Ta chỉ không chịu cho ai đè trên đầu ta để che dấu lỗi lầm của mình thôi.

Quách Bá Liêm nhú mày:

-Lão muốn nói gì?

Ôn Tử Mị đáp:

-Lão Đại dư sức hiểu mà, hỏi làm gì?

Quách Bá Liêm nói lớn:

-Cứ nói thẳng ý của ngươi ra coi!

Ôn Tử Mị gật gù:

-Muốn thì ta nói. Ta không lạ gì lão Đại đang vỡ mật do cái chuyện lên Huyền Không cổ tự gãy ra.

Thấy Quách dăm dăm nhìn mình, ôn tiếp:

-Không phải vỡ mật vì sợ lão sư già đuổi theo mà vì sợ tiết lộ quân cơ.

Quách Bá Liêm lạnh khắp người. Lão cố giữ giọng bình tĩnh hỏi gặng:

-Ta tiết lộ quân cơ? Bằng cách nào?

Ôn Tử Mị cười:

-Trước khi lên Huyền Không cổ tự, lão Đại mặc ba lớp áo mà lúc về tới Qui Hoá chỉ còn chiếc áo lót trên mình. Dù ngu si ta cũng biết mọi thứ trên người lão Đại rớt hết rồi. Bây giờ lão Đại nói cho ta hay lá mật thư của chủ soái gửi cho lão Đại bữa trước đâu?

Quách Bá Liêm nói:



-Ta đốt rồi.

Ôn Tử Mị lắc đầu:

-Lão Đại chưa kịp đốt vì thư trả lời vẫn chưa lên đường. Ta biết rõ thói quen này của lão Đại mà.

Quách Bá Liêm dịu giọng:

-Giả dụ lão Nhị nghĩ đúng thì ta cần gì đề đầu lão Nhị?

-Cần chứ! Chúng ta kết nghĩa bốn mươi năm rồi nên ta hiểu rõ lão Đại. Lão Đại không khi nào tin ai và muốn giấu kín chuyện xảy ra. Chứng cứ là lão Đại không hé môi cho ta biết. Nhưng lão Đại muốn giữ kín bằng cách hống hách ra lệnh thì không được đâu.

Quách Bá Liêm đưa tay xoa nhẹ chiếc đầu nhẵn bóng trong lúc ôn Tử Mị nói. Giọng lão cất lên lạnh tanh khi ôn Tử Mị ngưng lại:

-Lão Nhị quyết ý trình lại với chủ soái?

Ôn Tử Mị thấy Quách Bá Liêm đã thực sự lo lắng nên tự nhủ:

-Phải thừa dịp dẹp cái tính hống hách của lão.

Lão nhìn Quách Bá Liêm nói lấp lửng:

-Ta không thể thiếu bốn phạm với Đại Hãn.

Quách Bá Liêm nhìn người em kết nghĩa, cố giữ giọng bình thường:

-Ta với lão Nhị là người Đại Tổng chứ đâu phải con dân của Đại Hãn.

Ôn Tử Mị lắc đầu:

-Lão Đại quên lời lão Đại đã nói với ta sao?

-Ta nói gì với lão Nhị?

-Lão Đại vẫn nói rằng kẻ nào cho ta nhiều cơ hội ngang dọc thì kẻ đó là chủ ta. Vì thế, lão Đại mới khuyên ta phản Trần Thủ Độ để theo người Thát Đát. Lão Đại còn nhớ câu nói của lão Đại lúc đó không?

-Ta nói sao?

-Lão Đại nói “Thủ Độ bất quá cho ta một mớ vàng bạc với vài mảnh giấy che thân trên đường đi. Đại Hãn mới cho ta cơ hội vẫy vùng thỏa chí. Còn chúng ta cần gì biết mình thuộc dòng máu nào”.

Quách Bá Liêm cười:

-Quả là lão Nhị có trí nhớ phi thường thật. Nhưng lời nói đó của ta đâu phải xúi lão Nhị biến mình thành con dân Thất Sát, cam phận thủ hạ của Đại Hãn. Ý của ta chỉ là kiếm cơ hội vẫy vùng thôi.

Ôn Tử Mị nói:

-Ta hiểu ý của lão Đại nên mới thấy cần trung thành với Đại Hãn. Vì ngoài Đại Hãn còn ai cho nổi ta cơ hội vẫy vùng?

Lão thấy Quách Bá Liêm luôn tay xoa đầu có vẻ băn khoăn suy nghĩ thì nói tiếp:

-Lão Đại để lộ quân cơ, làm chết hơn mười mạng thủ hạ thì cơ hội vẫy vùng trên mảnh đất Đại Việt này giữ nổi không? Ta thấy chuyện không nhỏ.

Ôn càng nói càng hào hứng. Cả hai không hề biết nguyên do mười hai tên thủ hạ thảm tử chỉ đơn giản do sáu tên ngồi chờ những tên khác bỗng bất ngờ\_ nổi máu cuồng đạo keo ra chặn đường Quốc Ân. Lúc này ôn trút hết trách nhiệm cho Quách rồi nói thêm:

-Ngay vụ Nguyệt Độ trang, lão Đại cũng phạm lầm lỗi để cho Hoàng Nhung sống sót. Lão hành sự như muốn trở lại thời còn ở Thập Vạn Đại Sơn, cố tình lưu dấu vết...

Ôn Tử Mị chưa nói dứt câu thì từ tay Quách Bá Liêm, hai lưỡi liễu điệp đao xé gió vút tới. ôn Tử Mị kinh hãi tung mình lên cao tránh thoát. Lão chuyển sang gò đá khác nổi giận:

-Quân dê mặt! MI muốn bịt miệng ta bằng cách đó sao!

Lão tuốt đao ra khỏi vỏ và moi thêm từ trong người một cuộn xích sắt, nói lớn:

-Ta sẽ sống chết với mi!

Sợi xích của Ôn Tử Mị là Huyền câu thiết ty làm bằng sắt nhưng mềm như lụa, dài hơn trượng với một cục sắt tròn gắn phía đầu. Khi phóng ra thì đầu xích

cuốn vòng và người sử dụng chỉ cần giật khẽ là tay cầm vũ khí hoặc cổ đối thủ bị xiết lại.

Nếu đòn đánh trật thì xích cuộn tròn trở về tay người sử dụng. Quách Bá Liêm biết rõ tài đánh xích của Ôn Tử Mị nên dè dặt lui lại một khoảng xa không vói vả tấn công. Lão chăm chú theo dõi bộ vị của Ôn Tử Mị và không ngừng di chuyển để luôn ở ngoài tầm đánh của Huyền câu thiết ty. Sợi xích trong tay Ôn Tử Mị vươn lên như một con rắn độc phóng tới thì Quách Bá Liêm đã rời xa chỗ đứng và phản công tức khắc bằng những thanh liễu diệp đao. Ôn Tử Mị cũng quá thuộc cách đánh của Quách Bá Liêm nên tay đao luôn phòng thủ nghiêm mật đánh bạt tất cả ám khí của đối thủ.

Cả hai dồn hết tâm trí vào nhau nên không thấy Trung Chính và Lý Đại đã xuất hiện trở lại cùng ngồi xuống chân một gò đất theo dõi cuộc tử đấu

Trung Chính và Lý Đại dẫn dụ hai người tới đây với dụng ý thanh toán cả hai. Nhưng khi phát giác một hũng sâu bên gò đất, chàng lại nảy ý định tạm lánh xem đối thủ hành xử ra sao. Chàng đẩy Lý Đại vào sâu trong hũng đất rồi vận lực rồi tảng đá lớn ở sát bên lấp kín phía trước, Ôn Tử Mị ngừng trước tảng đá này nhưng không dè phía sau là một hũng đất sâu. Từ phía trong Trung Chính nghe rõ mọi lời đối đáp và chàng tin giữa hai người sẽ một sống một chết. Chờ cho cuộc đấu diễn ra, chàng nhẹ nhàng xô tảng đá sang bên cùng Lý Đại xuất hiện.

Quách Bá Liêm đang cố tìm cách tiếp cận Ôn Tử Mị nhưng luôn bị sợi xích sắt đẩy lui. Cuối cùng hầu như chỉ còn riêng Ôn Tử Mị xuất thế tấn công. Nhưng Quách Bá Liêm không hề mất thế chủ động vì ngay trong lúc nhảy nhót né tránh, lão vẫn không ngừng tung ám khí buộc Ôn Tử Mị phải liên tục múa đao che đỡ. Trung Chính ghé tai Lý Đại thì thầm:

- Họ Ôn sẽ chết dưới tay họ Quách, vì không thể đủ sức kéo dài tấn công như thế. Ta chờ sau lúc đó thanh toán họ Quách là xong.

Đột nhiên, Quách không tìm cách tiến lên mà liên tục bước lui. Phía sau lão là một gò đất cao sừng sững nhưng lão làm như không biết điều đó. Sợi xích trong tay Ôn Tử Mị như một con rắn không ngừng uốn mình trườn tới và Ôn Tử Mị bưng bưng phẫn khí.

Vừa liên tục công hãm, Ôn Tử Mị vừa thầm tính không quá ba bước nữa Quách Bá Liêm sẽ đụng lưng vào gò đất và hết đường lui. Chưa lần thử sức nào VỚI Quách mà Ôn Tử Mị tránh khỏi thất bại nhưng trong cuộc tử đấu này, Tử

Mị thấy mọi sự diễn biến hoàn toàn thuận lợi. Lão quyết định dồn Quách Bá Liêm về gò đất nền chặn phải, đánh trái không ngừng, sợi xích vun vút xé gió hai bên người đối thủ.

Còn cách gò đất chừng ba bước, Quách Bá Liêm bỗng như chiếc pháo thăng thiên vọt bay lên. Điều này không ngoài dự đoán của ôn Tử Mị và lão đã trù liệu tung sợi xích lên đúng lúc để quán ngang người đối thủ. Nhưng Quách Bá Liêm phóng lên hoàn toàn bất ngờ và cực nhanh nên sợi xích trong tay ôn Tử Mị phóng theo không kịp. Quách Bá Liêm vừa đặt chân lên đỉnh gò, đã xuất chiêu đánh xuống tức khắc. Đòn đánh thuận đà từ cao trút xuống mạnh như thác đổ cuốn theo một cơn mưa ám khí. ôn Tử Mị đang giữa đà tiến tới không thể lui kịp đành vung tít thanh đao trên đầu đón đỡ. Nhưng lão cảm thấy một luồng kinh lực đập thẳng vào giữa trán rồi phủ kín hết phía trước thân hình, ôn Tử Mị loạng choạng lui lại và thấy Quách Bá Liêm như con đại bàng đang chụp tới. Một đợt ám khí khác trút lên người ôn Tử Mị, tiếp liền là ánh đao của Quách Bá Liêm loé lên trước mặt đối thủ. Ôn Tử Mị bật ngửa người xuống đất lăn sang một bên. Quách Bá Liêm vọt áp sát tới, tung chân đá vào tay trái đối thủ. ôn Tử Mị buông rời sợi xích, nhưng vẫn kịp đâm ngược lên một đường đao cực kỳ mãnh liệt. Quách Bá Liêm nhào tránh thì Ôn Tử Mị vùng đứng dậy. Nhưng lúc này Ôn Tử Mị không còn sợi xích trong tay nên Quách Bá Liêm lập tức xấn tới tấn công tới tấp.

Chỉ một thoáng sau, ôn Tử Mị đã hai lần bị mũi đao của Quách Bá Liêm cắm trên vai và cánh tay. Thế hơn thua đã rõ, nhưng ôn Tử Mị biết chắc không thể thoát thân bằng cách tháo chạy nên vẫn bám lấy đối thủ để tìm dịp phản công. Lão tính thầm:

- Cả hai sẽ cùng chết!

Lão thấy thanh đao của Quách Bá Liêm đang chém tới. Ôn Tử Mị không chặn lại mà phóng tới lật mũi đao đâm vào ngực đối thủ. Lão đã quyết định tung đòn đánh cuối cùng không cần che đỡ cho mình. Quách Bá Liêm thấy ôn Tử Mị lao tới như mũi tên thì kinh hãi né vội sang bên và chém vớt xuống một đường đao.

## NĂNG SỚM KINH ĐÔ

Anh thép trong tay Quách Bá Liêm loé lên trong lúc ôn Tử Mị lao tới. ôn thấy Quách đảo người ra ngoài hướng đánh của mình,

vội trụ lại nhưng không còn kịp. Cùng lúc đó, Quách bỗng kêu lên kinh hãi, bạt lui bỏ ngang đòn đánh.

Ôn Tử Mị thấy cơ hội lại bày ra trước mắt và lão nhắm Quách Bá Liêm phạt ngang một đường đao. Quách Bá Liêm nhảy lui thêm bước nữa tránh nhát chém của ôn Tử Mị trong lúc đưa mắt nhìn quanh và thấy dưới chân một gò đất đang có hai người ngồi.

Lão thất thần nhận ra đó là Trung Chính và Lý Đại. Lão hiểu ngay vật cứng vừa đập vào tay lão để cản đường đao chém xuống người Ôn Tử Mị xuất phát từ hai người này. Nhưng Quách Bá Liêm không thể nghĩ ngợi thêm vì ôn Tử Mị lại chém tới. Quách Bá Liêm bước lui nhường cho ôn Tử Mị xấn lên thêm. Đúng lúc ôn Tử Mị vung cao thanh đao thì trọn phần thân hình phía trước lãnh một loạt ám khí. Yet hầu ôn Tử Mị bị một mũi dao mỏng như lá lúa cắm ngập. Lão chồm người lên rồi ngã vật xuống như một cây cổ thụ bị đốn ngang gốc. Từ miệng lão, một loạt âm thanh như tiếng rống bốc lên.

Không chậm một giây, Quách Bá Liêm phóng tới trước hai người xuất chiêu đánh xuống. Lý Đại vùng đứng dậy trong lúc Trung Chính hét lớn:

- Coi chừng ám khí!

Chàng vừa hét vừa co tay đánh bạt kinh lực của Quách Bá Liêm sang bên. Cùng lúc, Lý Đại bạt kêu lên. Trung Chính vội vòng tay đỡ ngang người lão thì Quách phóng nổi theo một loạt ám khí. Trung Chính như mũi tên ôm Lý Đại bay vút lên đỉnh gò và xuất chiêu đánh xuống tức khắc. Quách chưa kịp ra đòn

tiếp thì chưởng lực của chàng đã ập xuống.

Phiến đá lớn ngay phía trước Quách Bá Liêm tung lên vỡ tan thành nhiều mảnh, dư lực dội ra khiến lão gần nghẹt thở. Phiến đá nặng cả ngàn cân tan vụn dưới chỉ một đòn đánh khiến Quách không còn hồn vía. Lão lật đật nhảy lui rồi đảo người phóng chạy như gió cuốn. Trung Chính đặt Lý Đại xuống toan đuổi theo, nhưng chợt kêu lên:

-Không xong rồi! Âm khí có độc!

Chàng nhìn theo Quách Bá Liêm đang chạy như ma đuổi trên vùng đồng trống một giây rồi cúi xuống xem xét vết thương của Lý Đại. Sau khi điểm huyết chỉ huyết, nặn máu độc xong, chàng lấy thuốc cho lão uống và ngồi đợi. Một hồi sau, Lý Đại tỉnh lại. Chàng nhắc:

-Đại thúc vừa dùng Bảo Huyết Hoa rồi, không còn gì đáng ngại nữa!

Lý Đại nghe nhắc Bảo Huyết Hoa thì kinh hãi nhìn chàng. Hiểu rõ lão nghĩ gì, Trung Chính cười:

-Ta không thể làm lẫn như Nguyệt Quế. Đại thúc sẽ khoẻ lại rất mau thôi.

Lý Đại nằm trên phiến đá thêm một hồi nữa thì ngồi dậy. Lão thở dài:

-Do lão sơ ý khiến vương gia lỡ cơ hội bắt kẻ thù. Thật đáng trách!

Trung Chính nói:

-Y mọc thêm cánh cũng không thoát khỏi, nhất là khi ta không còn ngờ vực vì đã tường tận mọi sự.

Chàng đỡ Lý Đại dậy dìu tới bên xác ôn Tử Mị. Lão nằm ngửa trên bãi cỏ, mắt trợn lên như vẫn chưa hết khiếp hãi. Trung Chính nói:

-Cái chết của tên này chưa đền đủ tội ác của y.

Hai người di chuyển ra quan lộ, nhắm hướng miền xuôi đi tới và ghé một quán nhỏ bên đường lúc bình minh vừa rạng. Trung Chính nói:

-Rời chỗ đó khá xa rồi. Hãy nghỉ cho lại sức.

Trung Chính lấy chiếc bọc nhỏ vẫn đeo bên

người ra và cả hai vào phòng sau thay đổi y phục. Tiếng vó ngựa nổi lên dồn dập trên quan lộ khi hai người quay ra. Trên con đường từ miền ngược xuống,

một người đang cho ngựa phi nước đại. Trung Chính nhận ra Đoàn lão, vội nhắc Lý Đại xoay vào phía trong. Đoàn lão tiếp tục phóng ngựa vọt qua. Chốc lát lão đã mất hút trên hướng đường về xuôi. Trung Chính nhìn theo bóng lão, nghĩ thầm:

-Thủ Độ nổi tiếng khôn ngoan sao không thấy vó ngựa Thát Đát dọc ngang trên lãnh thổ Đại Việt?

Lý Đại chưa lành hằn vết thương trong lúc hai người tiếp tục đi bộ nên hai ngày sau mới đặt chân tới ngoại ô Thăng Long. Càng tới gần kinh đô, người ngựa qua lại càng dập dìu. Giữa một đám đông chen chúc, Trung Chính lại nhìn thấy Đoàn lão. Lần này ông cho ngựa đi chậm rãi ra khỏi kinh thành, hướng về miền ngược. Trung Chính không đoán nổi lý do Đoàn lão có mặt tại kinh thành nhưng chàng phỏng chừng không thể không liên hệ tới Quách Bá Liêm. Chàng trở lại với ý nghĩ hôm trước:

-Thủ Độ bị mấy tên này qua mắt dễ vậy  
sao?

Buổi chiều, Trung Chính dừng lại trước dinh Quốc Sư, ghi thiệp nhờ chuyển cho Quốc Ân. Nhưng Quốc Ân không xuất hiện để đón chàng. Viên tiểu hiệu trở lại trao cho chàng một phong thư mỏng. Thư ghi tên Quốc Ân tại lạc khoản nhưng nét chữ hoàn toàn lạ so với lá thư Trung Chính nhận được tại Qui Hoá. Trung Chính hết sức thắc mắc. Chàng đọc thư nhiều lần nhưng không tìm được gì ngoài dòng chữ hẹn gặp chàng giờ Thìn hôm sau tại hoa viên phía ngoài cửa tây thành nội.

Hoa viên ngoài cửa tây kéo dài từ bờ thành tới sát khu chùa Diên Hựu gồm một vùng đất mênh mông rợp bóng cổ thụ. Chen chúc bên các lối đi nhỏ ngang dọc là những khóm kỳ hoa dị thảo rực rỡ. Dưới ánh nắng sớm mùa xuân, sắc hoa bùng lên bên những cánh bướm muôn màu chập chờn bay múa.

Trung Chính bước theo một lối đi nhỏ, ngắm các hàng cây được chăm xén đứng thẳng tắp như những đoàn quân. Chàng nhớ lại cảnh cỏ cây hỗn tạp hoang dã của núi rừng và cảm thấy tại đây mọi nét ngang tàng mạnh mẽ đều được mài dũa để biến thành sự mềm mại dịu dàng. Trung Chính bỗng giật mình với ý nghĩ chàng không thể che hết nét thô bạo dưới vóc dáng một thư sinh và thận trọng nhìn quanh. Khu hoa viên không một bóng người nên chàng yên tâm trở lại với những cánh bướm mỏng manh trước mắt. Chàng chợt liên tưởng tới vóc dáng

mảnh mai yếu đuối của Thụy An tựa hồ lúc nào cũng sắp bị một làn gió nhẹ xô đi. Nhưng chàng lại thấy lạ lùng với ý nghĩ mà chàng luôn có mỗi khi nhớ tới nàng. Trung Chính thấy rõ hình ảnh Thụy An luôn hiện đến với chàng, nhất là khi chàng lâm những cảnh ngộ căng thẳng. Vóc dáng Thụy An như một lớp khói sương mỏng manh hư ảo nhưng lại có sức vững bền của vách đá để làm điểm tựa cho chàng giữa bão táp. Khi hình ảnh nàng hiện ra, Trung Chính luôn cảm thấy đang được che chở bởi một sức mạnh lạ kỳ. Chàng ngỡ kẻ thực sự yếu đuối chính là chàng. Cái nhìn lặng lẽ và nét trầm tư của Thụy An thường khiến chàng khao khát được buông mình vào vòng tay nâng đỡ của nàng để có thể đứng vững hơn.

Trung Chính không lưu tâm tới cảnh sắc xung quanh nữa lần theo ký ức trôi về những ngày qua. Chàng thấy Thụy An ngồi bên chăm chú nghe chàng nói rồi kín đáo thở dài. Trung Chính ngỡ như đang có một làn gió nhẹ len sâu vào tâm tư chàng xưa với những ưu phiền. Rồi, nàng ngước nhìn lên, ánh mắt thăm sâu tràn đầy nỗi niềm thương cảm. Từ trong ánh mắt đó, chàng thấy hiển hiện hình ảnh chàng trong cuộc đời nàng và thấy khó thể vắng thiếu nàng bên cạnh. Chàng không dám hình dung về một ngày nàng sẽ mãi mãi biến đi. Một nỗi sợ hãi ủa tới khiến chàng muốn gọi lớn tên nàng, muốn được xiết chặt tay nàng trong tay và không bao giờ rời xa nữa.

Trung Chính cố chặn cam xúc nôn nao bằng cách dừng lại trước một khóm hoa đang lay động theo gió. Những cọng hoa mềm như tơ khiến chàng nghĩ khó tránh dập vỡ và không nén nổi thở dài. Chợt chàng giật mình nghe có tiếng gọi bên tai:

-Chính ca!

Chàng quay lại và sững sờ. Thụy An đang đứng sát bên chàng cũng trong vóc dáng một thư sinh. Nàng mỉm cười trước ánh nhìn kinh ngạc của Trung Chính. Chàng như bị hút vào ánh mắt nàng sáng ngời trong nắng sớm. Nàng cầm lấy bàn tay chàng hỏi nhỏ:

-Chàng không nhận ra thiếp sao?

vẻ âu yếm và tin cậy của Thụy An khiến Trung Chính bối rối. Chàng gật đầu:

-Ta không ngờ nàng sẽ tới. Quốc Ân đâu?

Thụy An kéo chàng bước đi. Vừa đi nàng



vừa kể:

-Quốc Ân rời Thăng Long hai ngày rồi. Thiếp cứ hồi hộp lo khi chàng tới quân canh lại chuyển làm báo thiếp tới một người nào khác trong phủ.

Xiết chặt thêm bàn tay chàng, nàng thở ra:

-Lúc này thì thiếp yên tâm rồi!

Hai người bước về phía chùa Diên Hựu. Sau họ, Thảo Nhi trong lốt một gia nhân lặng lẽ bước theo. Thấy Thụy An có vẻ lo lắng, Trung Chính hỏi:

-Quốc Ân có công việc bất ngờ?

Thụy An nhìn quanh đáp:

-Kiếm nơi nào ngồi lại, thiếp sẽ kể chàng nghe.

Rồi nàng hỏi:

-Chàng về Thăng Long cùng với ai? Nguyệt Quế có đi theo không?

Trung Chính lắc đầu. Chàng kể chuyện gặp viên đội trưởng kỵ binh tại Qui Hoá rồi kể về cơn cháy rừng và tai biến tại Huyền Không cổ tự. Thụy An ngỡ như Trung Chính sắp bật khóc nên tựa hẳn vào người chàng. Hai người dừng lại trước mảnh hồ nhỏ bao quanh Nhất Trụ tự. Mặt hồ phẳng lặng không một gợn sóng in rõ bóng hàng cau khảng khiu đứng thẳng bên bờ. Thụy An im lặng nhìn những thân cau gầy guộc. Không rõ từ lúc nào nàng luôn nghĩ tới nỗi cô đơn mỗi khi ngắm bóng những hàng cau.

Trung Chính thấy nàng nhìn như ngất vào hàng cau, đầy vẻ lo lắng thì ngạc nhiên:

-Nàng thấy gì nơi hàng cau vậy?

Thụy An lắc đầu không trả lời, chỉ tay về một gò đất nhỏ phía xa. Ngồi xuống bên Trung Chính, nàng nhắc Thảo Nhi:

-Em ngó chừng xung quanh, nếu có người tới thì cho ta hay liền.

Đợi Thảo Nhi vòng ra phía sau gò rồi, nàng ngược nhìn Trung Chính nói:

-Thiếp không dám tin là được gặp lại chàng. Trung Chính im lặng nhìn vào mắt nàng.

Thấy chàng nhìn mình đắm đắm, nàng mỉm cười, ngả đầu lên vai chàng, lơ đãng nhìn theo những cánh bướm đang đập chờn trên vạt cỏ xanh. Hồi lâu, nàng lên tiếng:

-Ngoài việc gặp Quốc Ân, chàng còn việc gì?

Trung Chính nhớ tới hàng loạt công việc đang dự tính, nhưng chàng trả lời:

-Việc lớn nhất của ta ở đây là gặp lại nàng. Thụy An bật cười thành tiếng, ngồi ngay lại:

-Thiếp chỉ muốn nghe những chuyện nhỏ thôi.

Trung Chính nhắc:

-Nàng chưa cho ta hay Quốc Ân bận việc gì. Thụy An trầm ngâm nhìn về phía trước.

Thoáng chốc vẻ ưu tư lại trùm phủ khuôn mặt đầy nét hư ảo. Nàng nói:

-Quốc Ân bị Quốc Sư phạt xung vào quân ngũ và bị đưa lên Phù Lỗ từ hai ngày trước rồi.

Trung Chính kinh ngạc:

-Việc xảy ra thế nào? Quốc Ân phạm lỗi gì? Thụy An thở dài. Mắt nàng vẫn dõi về phía

trước nhưng cảnh vật mỗi lúc một nhoà nhạt dưới

...

hình ảnh khuôn mặt nặng trĩu ưu tư của Quốc Ân. Vành môi chàng mím chặt trong khi sửa soạn hành trang. Không một ai, kể cả người trong nội phủ, được phép tới gần Quốc Ân vào lúc đó. Thụy An cảm thấy nàng đang sống trong cơn mộng dư và lảo nhăm một mình:

-Lẽ nào lại như vậy?

Nhưng thực tế tiếp tục diễn ra trước mắt. Quốc Ân hạ thanh gươm treo trên vách xuống cài vào bên hông rồi đưa mắt nhìn nàng. Chỉ riêng Quốc Ân mới rõ tâm sự của nàng và hiểu nỗi lo của nàng sẽ tăng lên gấp bội sau khi chàng ra đi. Tuy nhiên, chàng đã bị nghiêm cấm không được nói năng với ai. Chàng tránh ánh

mắt Thụy An, cúi đầu bước đi. Đó là hình ảnh cuối cùng của người em họ lưu lại trong trí nàng.

Chỉ vài ngày trước, Quốc Ân lúc nào cũng như chìm trong nguồn vui vô tận. Năm lá thư do viên đội trưởng thấy trên xác một gã áo đen, Quốc Ân lật đặt tìm Thụy An. Cả hai đều vui vì hữu ích thực sự cho Quốc Sư và có cơ hội nói với Quốc Sư những điều biết được về người họ Lý tại Qui Hoá. Cả hai càng vui hơn vì những điều Trần Kiều dặn dò Quốc Ân. Trần Kiều không hay biết việc hai người có lá thư, nhưng ông nói với Quốc Ân:

-Ta có một điều quan trọng, muốn con gánh vác giúp một phần khi con về tới Thăng Long.

Ông nhìn Quốc Ân dẫn đo hồi lâu rồi tiếp:

-Con đã trưởng thành rồi nên có thể lo liệu nổi. Nhưng trong việc này, ta nghĩ con phải nhờ đến sự giúp sức của Quốc Mẫu và quận chúa.

Ông cho biết Quốc Sư đã phái Quách Bá Liêm về Qui Hoá lo việc phá vỡ chiếu chiêu an rồi thở dài:

-Lúc đầu ta nghĩ chuyện này đã được bàn kỹ giữa Hoàng Thượng và Quốc Sư, nhưng nay thì ta hiểu không phải thế. Chú Đỗ và ta đều thấy việc kéo dài thù hận với người họ Lý là lầm lẫn nguy hiểm cho xã tắc. Nhưng Quốc Sư vẫn khẳng khái đòi ta phải giúp Quách Bá Liêm diệt trừ Lý Bảo Tuấn và gã con trai Võ Thành Vương là Lý Trung Chính. Quốc Sư nhấn với ta rằng khi nào chưa thấy đưa đầu của mấy kẻ đó về Thăng Long thì Quốc Sư chưa ăn ngon nổi và như thế, ta cũng không thể yên thân với ông ấy. Ta không sợ việc khó, nhưng không muốn làm những điều lầm lẫn. Cả ta và chú Đỗ đều nghĩ sở dĩ người họ Lý không từ bỏ binh giáp là do thái độ sai trái của triều đình chỉ ưu tư về quyền lợi riêng của họ Trần mà coi chuyện chém giết người khác là cần thiết. Làm sao có thể bắt người khác chết để riêng mình sống trong lúc trách nhiệm trên vai mình là lo chung cho trăm họ. Con có dịp gần gũi Quốc Sư hãy cố nghĩ cách nhắc nhở điều này, nhưng tốt nhất là nên nhờ Quốc Mẫu và quận chúa. Đó là việc ta muốn nhờ con.

Quốc Ân vẫn biết Trung Chính là anh ruột Long Diên, nhưng chàng không ngờ hai người là con trai Võ Thành Vương, đang cầm đầu nghĩa binh chống lại triều đình và chính là mối lo trong tâm não của Quốc Sư. Chờ cha nói dứt, chàng hỏi:

-Hiện cha đang trù liệu kế hoạch diệt người họ Lý ra sao?

Trần Kiều lắc đầu:

-Ta đã bị khiển trách vì thiếu phối hợp với Bá Liêm khiến Lý Bảo Tuấn thoát chết và không biết tung tích ở đâu. Việc làm lúc này của ta chỉ còn là hỗ trợ Bá Liêm mỗi khi ông ta yêu cầu. Ta hoàn toàn không trù liệu kế hoạch gì vì Quốc Sư không cho phép và chính ta cũng không muốn. Ta còn không muốn hỗ trợ Bá Liêm nữa nên mới nhờ con chia xẻ như thế.

Trên đường về Thăng Long, Quốc Ân kể cho Thụy An nghe. Cả hai đều tin nam được tung tích Quách Bá Liêm, Quốc Sư sẽ nghĩ lại toàn bộ công việc tại Qui Hoá và do đó có thể thay đổi thái độ với người họ Lý. Quốc Ân hào hứng nói với Thụy An:

-Ta có thể trình Quốc Sư cả chuyện chúng ta gặp gỡ Trung Chính và Lý Bảo Tuấn.

Ve tới phủ, Quốc Ân lập tức trình lá thư lượm được lên Quốc Sư. ông mở thư đọc, hỏi về trường hợp lượm được rồi cho chàng lui. Hai ngày sau, trong lúc Quốc Ân và Thụy An đang khắp khờ chờ thì có lệnh đòi Quốc Ân tới Luân Nghĩa Sảnh. Vừa theo hiệu quan bước vào, Quốc Ân kinh ngạc thấy Quách Bá Liêm đang bình thản ngồi bên Quốc Sư.

Ông lệnh cho chàng dừng lại giữa phòng, nhìn chàng bằng ánh mắt nghiêm khắc, trầm giọng:

-Nghĩ tới công lao Trần Kiều và thương người trẻ đại, ta tha cho tội chết. Nhưng ngươi phải tức tốc rời Thăng Long tới Phù Lỗ xung vào hàng binh sĩ nằm dưới quyền sai khiến của tướng quân Lê Phụ Trần.

Quốc Ân choáng váng, run run quỳ xuống nhận lệnh nhưng vẫn ngơ ngác nhìn Quốc Sư. Ông nói tiếp, giọng gay gắt hơn:

-Để kẻ thù lương gặt, gãy rối quân tình là tội đáng chặt đầu. Ta chỉ rộng dung cho lần này thôi chứ không còn lần nào khác.

Ông hướng về viên hiệu quan nhắc:

-Tuyệt đối cấm người trong nội phủ tiếp xúc với Quốc Ân. Tức khắc giải tới Phù Lỗ.

Ông ngoắc tay ra dấu hiệu quan đưa Quốc Ân lui ra. Quốc Ân thấy ông cầm

lá thư do chàng trao đang đặt trên án lên, mím môi xé tan thành nhiều mảnh.

Quách Bá Liêm đứng dậy chấp tay tạ ơn nhưng ông ra dấu cho ngồi xuống. Quách Bá Liêm hồi hộp chờ đợi trong lúc ông trầm ngâm suy nghĩ. Lão đã cảm chắc cái chết khi Thủ Độ trao cho lão lá thư. Vào lúc đó, Quách Bá Liêm đã tính liều đổi mạng với vị quan đầu triều của nhà Trần nhưng hai bên ông luôn có hai gia tướng đứng kèm nên lão đành im lặng chờ. Lúc này sự việc diễn ra khiến Quách Bá Liêm vững tâm hơn, nhưng chưa hoàn toàn tin mình thoát hiểm.

Trầm ngâm hồi lâu, Thủ Độ đưa tay ra dấu cho một gia tướng châm thêm trà. ông chuyển ly trà cho Quách Bá Liêm, giọng nghiêm khắc:

-Ta đã cân nhắc rất kỹ. Việc này có một phần lỗi của chính ông.

Quách Bá Liêm chưa biết ý ông ra sao, nghiêng đầu tỏ ý lắng nghe, ông tiếp:

-Ông đã sơ sót lộ cho một kẻ nào biết ông là người của ta. Vì vậy chúng mới lợi dụng sự nhẹ dạ của Quốc Ân mượn tay ta trừ khử ông. Kẻ đó có thể là kẻ thù riêng của ông mà cũng có thể là kẻ thù của ta.

Quách thở ra một hơi dài nhẹ nhõm, cúi đầu như nhận lỗi. Giọng Quốc Sư trở lại nhẹ nhàng hơn:

-Ta đâu có thể để kẻ khác sai phái dễ như vậy.

Ông hạ giọng chỉ đủ cho Quách Bá Liêm nghe:

-Ông có thêm một công việc là phải tìm ra kẻ tạo ra lá thư giả mạo theo chữ viết của ông. Việc này phải làm xong trong vòng ba tháng.

Dứt lời, ông đích thân rót đầy ly trà, trao cho Quách Bá Liêm. Ông giữ Quách Bá Liêm lại cùng ăn cơm trưa trong lúc Quốc Ân được một toán cấm binh giải ra khỏi phủ lên đường đi Phù Lỗ.

Thụy An kể dứt thì lắc đầu nói với Trung Chính:

-Thật không ngờ nổi là Quốc Sư lại tin một kẻ xa lạ hơn con cháu trong nhà!

Trung Chính thấy khoé mắt Thụy An long lanh ngấn lệ. Chàng hỏi:

-An Phủ Sứ và phu nhân biết việc này chưa

?

•

Trung Chính vẫn đinh ninh Thụy An là con gái Trần Kiều. Thụy An đáp:

-Chính Quách Bá Liêm đã được lệnh Quốc Sư về Qui Hoá báo tin ngay sau đó.

Nhắc tới Quách Bá Liêm, nàng lại nhớ câu chuyện Trần Kiều nói với Quốc Ân về thái độ của Quốc Sư với người họ Lý:

-Quốc Sư cử họ Quách về Qui Hoá báo tin vụ Quốc Ân nhưng việc chính của lão là việc khác.

Nàng toan kể tiếp chuyện được nghe biết về chàng, nhưng bắt gặp ánh mắt giận dữ của Trung Chính nên ngưng lại. Chàng nói:

-Thủ Độ sẽ đẩy trăm họ vào vòng khốn đốn vì quá tin con cọp dữ họ Quách.

Thụy An ngồi im không dám nhìn chàng.

. 'Troạg buỷ' chia tay tại Qui Hoá nàng đã muôn tiết lộ thân thê cùng chàng nhưng không có cơ hội. Khi nghe Quốc Ân kể rõ lai lịch Trung Chính, nàng càng thấy cần cho chàng biết rõ về mình hơn. Nhưng lúc này nàng chỉ nhìn chàng không thốt nổi ra lời. Trung Chính thấy nàng bồn chồn lo lắng thì lên tiếng:

-An Phủ Sứ sẽ rất buồn khi được tin Quốc Ân. Thụy An thở dài. Nàng nói sang chuyện khác:

-Chàng chưa kể cho thiếp nghe sẽ làm gì ở đây và còn ở lại bao lâu?

Trung Chính đáp:

-Ta chưa ước nổi thời gian. Có lẽ không lâu...

Chàng muốn nhắc đến sự vắng mặt của Quốc Ân nhưng ngưng lại. Thụy An nói:

-Chắc chàng nghĩ là sẽ gặp nhiều khó khăn vì thiếu Quốc Ân. Nhưng ...

Nàng cầm bàn tay chàng lên, hỏi:

-Chàng có tin thiếp không ?

Trung Chính xiết chặt bàn tay nàng, không đáp. Nàng bỗng nói nhanh:

-Thiếp và Quốc Ân đều biết vận mạng toàn bộ nghĩa binh gắn liền với chàng mà chàng đang bị Quốc Sư coi là đại địch. Quách Bá Liêm đã nhận lệnh về Qui Hoá mưu những việc không hay cho chàng. Chàng hãy nghĩ coi ở đây thiếp có thể giúp được gì ?

Thấy Thụy An băn khoăn lo lắng, chàng nói:

-Thực ra nếu Quốc Ân đang có mặt tại đây thì ta vẫn hành sự một mình.

Chàng nhìn nàng hạ giọng:

-Việc ta cần làm ở đây là giáp mặt Quốc Sư. Thụy An la lên:

-Không thể được! Chàng chớ làm việc đó! Trung Chính mỉm cười:

-Nàng không nên sợ hãi như thế! Có gì nguy hiểm lắm đâu.

Thụy An hỏi:

-Nhưng tại sao chàng cần giáp mặt Quốc Sư?

Trung Chính nói:

-Đó là cách duy nhất để ta hiểu rõ ông ấy và cũng để ông ấy hiểu rõ về ta.

Chàng tiếp:

-Vả lại, ta có một thứ cần trao tận tay Quốc Sư.

## NHỮNG MỐI ẨN TÌNH

Thụy An hỏi:

- Chàng định trao cho Quốc Sư lá thư lượm được tại Huyền Không cổ tự? Trung Chính lắc đầu:

- Lúc này trao thư chẳng khác xúi Quốc Sư nghĩ rằng Quốc Ân đã nhẹ dạ làm mưu ly gián của ta.

Chàng nói tiếp trong sự ngỡ ngàng của Thụy An:

- Thứ ta muốn trao cho Quốc Sư lúc này chưa rõ là gì, nhưng không thể không trao.

Chàng thở dài chấm dứt câu nói và nhìn ra xa. Khung cảnh trước mắt chàng biến thành cảnh hấp hối của trang chủ Hoàng Nhung tại Nguyệt Độ trang. Tiếng nước nổ đầu đôn của Nguyệt Quế xoáy sâu vào óc chàng và tim chàng như bị bóp nghẹt bởi nét kinh hoàng trên gương mặt xám ngắt của Hoàng phu nhân. Rồi chàng lại thấy mình lọt vào giữa vùng lửa đỏ ngùn ngụt bốc từ da thịt của ngoại tổ.

Hồi ức như một dòng nước xiết cuốn chàng về xa mãi những ngày tháng cũ. Trung Chính gặp lại hình ảnh mẹ do chính bộ óc non nớt của chàng vẽ ra và đã trở thành một ám ảnh không rời xa chàng.

Cho tới giờ này, Trung Chính chỉ biết về mẹ qua vài tin báo đơn sơ. Những ngày sống tại Huyền Không cổ tự, chàng đã nhiều lần níu tay xin ngoại tổ kể về mẹ nhưng nhà sư chỉ thờ dài.

Những lúc đó, ngoại tổ thường dắt chàng tới đứng trước bình tàn cốt nhỏ đặt một bên mé đại điện và im lặng.

Lúc này tất cả đều không còn nữa. Cả bình tàn cốt nhỏ lẫn ngoại tổ đã bị vùi



trong cảnh đổ nát hoang tàn. Điều còn lại duy nhất với chàng chỉ là những thắc mắc và sự lặng câm kéo dài. Nhưng phía sau tất cả những thứ đó, Trung Chính thấy nổi bật lên cái tên Trần Thủ Độ. Đây là điều duy nhất mà Trung Chính không thắc mắc. Chàng không thể tách rời bàn tay Quốc Sư khỏi nỗi đau kéo dài gần ba mươi năm của người họ Lý. Nhưng người họ Lý không phải một nhóm người biệt lập mà chính là một phần máu thịt của trăm họ nên nỗi đau kia cũng là nỗi đau cào xé thịt da trăm họ.

Chàng bỗng nghĩ tới Quốc Ân và Thụy An. Quốc Ân đã phải mang thân phận tội đồ còn Thụy An thì đang bị vây hãm giữa trăm ngàn mối băn khoăn lo sợ. Trung Chính thấy nàng tiều tụy hẳn so với những ngày đầu chàng thấy nàng tại Qui Hoá. Vóc dáng mảnh mai yếu đuối của nàng càng mảnh mai yếu đuối hơn khiến chàng tự hỏi:

-Nếu bàn tay gieo họa của Thủ Độ đặt lên đầu nàng thì sẽ ra sao?

Thụy An bắt gặp vành môi chàng mím chặt như đang cố nén cơn giận dữ. Nàng khẽ hỏi:

-Chàng giận thiếp sao?

Trung Chính nhìn nàng và trở lại với ý nghĩ nàng quá mảnh mai yếu đuối. Đặt bàn tay lên vai nàng, chàng nói:

-Ta đang nghĩ cách ngăn chặn những bàn tay gieo tai rắc họa cho nàng.

Thụy An không hiểu ý Trung Chính, nhưng nàng cảm thấy sợ hãi. Nàng xiết chặt hơn bàn tay chàng:

-Bây giờ thiếp lại mong chàng sớm đạt ước nguyện trở thành một gã nông phu.

Giọng nàng gần như thì thào:

- Thiếp cầu xin không bao giờ chàng còn phải cầm thanh gươm. Chàng sẽ chỉ quần quanh trong một khu vườn nhỏ để lúc nào thiếp cũng được ở bên chàng. Hàng ngày chúng ta sẽ cùng nhau vun tưới cho những luống rau.

Nàng vụt nhớ lại những ngày kề cận chăm sóc chàng dưới mái lều xiêu vẹo của Trung Dũng Hầu phu nhân bên góc rừng Qui Hóa. Chỉ vừa cách biệt mà tất cả đã xa vời như chuyện từ một tiền kiếp mơ hồ. Nhưng dù là tiền kiếp xa xôi, Thụy An vẫn thấy khuôn mặt đau đớn của chàng và lại dấy lên nỗi sợ hãi không căn cớ

với một bản khoăn:

-Chàng sẽ khổ vì ta thực sao?

Chàng không nghe rõ lời nàng, cúi xuống hỏi:

-Nàng nói sao?

Thụy An nói:

-Thiếp cảm thấy sợ.

Nàng cố giải thích rõ hơn:

-Từ lâu thiếp vẫn linh cảm khó tránh một tai họa khủng khiếp nên lúc nào cũng thấy sợ.

Trung Chính hỏi:

-Nàng tưởng tượng về tai họa đó ra sao, sẽ xảy ra cho nàng hay cho ta?

Thụy An lắc đầu:

-Thiếp không thể hình dung tai họa đó như thế nào nhưng chỉ thấy thiếp không được ở bên chàng.

Nàng tiếp như đang nói với chính mình:

-Thiếp sợ sẽ làm cho chàng buồn khổ.

Trung Chính ôm lấy bàn tay nàng nói:

-Mai đây ta sẽ về Kinh Bắc dựng lại ngôi nhà đổ nát của cha mẹ trên nền đất cũ để đợi đón nàng.

Chợt nghĩ đến vóc dáng mảnh mai và địa vị tiểu thư khuê các của nàng, Trung Chính hỏi:

-Nàng có kham nổi cuộc đời lam lũ của một thôn dân không?

Nàng nhìn chàng mỉm cười:

-Thiếp chẳng cần biết đến cuộc đời nào mà chỉ mong được ở bên chàng, có chàng là thiếp trở nên giàu sang hơn bất kỳ ai.

Trung Chính hỏi:

-Còn song thân nàng?

Thụy An lại nhớ đến điều chưa nói được về thân thể mình. Nàng không muốn giấu chàng mà muốn thổ lộ ngay, nhưng lại thấy mình lên tiếng hỏi:

-Chàng nghĩ về song thân thiếp ra sao?

Trung Chính lắc đầu:

-Ta chưa kịp nghĩ điều gì ngoài ước mong sớm trở về Kinh Bắc. Nhưng song thân nàng cũng là song thân của ta ...

Chàng chợt nhớ dòng họ của mình và Thụy An thì ngừng lại. Trầm ngâm nhìn nàng, chàng tiếp:

-Ta chỉ mong Trần Thủ Độ sớm nhận ra lầm lạc của mình. Không ai có thể mưu cầu an toàn bằng cách gieo rắc chết chóc đau thương cho người khác.

Giọng chàng trở nên sôi nổi hơn:

-Chỉ cần Thủ Độ hiểu rằng quyền lợi của họ Trần luôn nằm trong quyền lợi của trăm họ và không phân biệt người mang dòng họ nào thì ta chỉ còn một việc nhỏ là tìm cho ra Quách Bá Liêm. Sau đó ta sẽ trở về Kinh Bắc chờ được đón nàng.

Thụy An bỗng hỏi:

-Nếu Quốc Sư không nghĩ như ý chàng thì sao?

Trung Chính nhìn sâu vào mắt nàng. Chàng biết không dễ thuyết phục Thủ Độ, nhưng chàng sẽ không lui nửa bước. Bên tai chàng văng vẳng câu nói của ngoại tổ khi chàng trở lại Huyền Không cổ tự: “Con có khi nào nghĩ mình đang hành động vì nguyện vọng của trăm họ không?” Rất nhanh, Trung Chính thấy chàng không vì nỗi đau riêng của mình mà đòi hỏi Thủ Độ nhìn lại mọi việc. Chàng nhìn Thụy An thăm thẳm:

-Nàng mang cùng dòng họ với Quốc Sư, nhưng cũng sẽ khó tránh tai họa do bàn tay ông ta gieo rắc.

Chàng nói:

-Đã tới lúc Quốc Sư không thể dấn sâu thêm vào cõi u mê. ông ấy phải ngừng lại.

Chàng phảng phất tầm mắt về phía Nhất Trụ tự đang gom bóng trên mặt hồ phẳng lặng. Ánh mắt chàng loé lên tia nhìn dữ tợn khiến Thụy An rùng mình.

Cảm giác sợ hãi vừa tạm vơi lại trở lại vây phủ quanh nàng như những đợt sóng triều dồn dập. Nàng muốn nói:

-Quốc Sư chính là cha thiếp!

Nhưng nàng chỉ xiết chặt bàn tay chàng không thốt nổi ra lời. Hồi lâu, nàng thở dài lẩm nhẩm:

-Không hiểu sao Quốc Sư tin họ Quách tới thế?

Mấy ngày qua, nàng và mẹ đã lặp lại nhiều lần câu hỏi này nhưng không tìm nổi câu trả lời, vì cả hai đều không hề biết câu chuyện diễn ra trong thư phòng sau khi Quốc Sư xử phạt Quốc Ân.

Ngay khi bữa cơm trưa chấm dứt, Quốc Sư sai người tiễn Quách Bá Liêm rời phủ rồi lập tức lui về thư phòng. Ông khép cánh cửa lại khi một người từ góc thư phòng đứng dậy. Quốc Sư bước lại bên án thư ra dấu cho người nọ ngồi xuống. Ông khoanh tay trước ngực nghe người nọ nói. Cuối cùng, người nọ kết thúc:

-Thuộc hạ e rằng việc Quốc Sư giao phó sẽ gặp khó khăn nên gấp rút trở về diện trình và chờ Quốc Sư định đoạt.

Quốc Sư hỏi:

-Chính mắt ông thấy họ Ôn chết dưới tay họ Quách?

Người nọ đáp:

-Họ Ôn bị một mũi liễu điệp đao cắt đứt yết hầu và nhiều mũi khác ghim từ bụng lên ngực. Các lưỡi đao đều tẩm độc và là thứ Quách thường sử dụng.

-Ông đoán vì sao xảy ra việc đó?

-Thuộc hạ chưa gặp lại họ Quách nên chưa dám dự đoán. Nhưng mấy ngày qua, hai người luôn gây gổ vì bất đồng về những việc mà họ làm tại Qui Hoá.

Quốc Sư nói:

-Miễn là cái chết của họ Ôn không tạo ra sự ngờ vực là ta biết rõ tung tích của họ. Về điều này, có thể Bá Liêm đang lo che mắt chủ soái của y. Ta chỉ e sự bông bột của Quốc Ân khiến Bá Liêm nghi ngại có thể đưa đến khó khăn như ông vừa nói.

Người nọ ngạc nhiên:

-Quốc Ân vì đâu lại dính vào chuyện này?

-Quốc Ân lượm được lá thư do Bá Liêm trao cho thủ hạ mang về Đại Lý để trả lời Ngột Lương về binh tình của ta. Cũng may là tuy non nớt nhưng Quốc Ân đã giữ kín và tức tốc cầm về cho ta.

Quốc Sư ngừng nói nhìn qua khung cửa sổ. Một hồi sau, ông tiếp:

-Ta đã phạt nặng Quốc Ân về tội mắc mưu ly gián làm xáo trộn quân tình và giao cho Lê Phụ Trần quản lãnh. Ta cũng trao thêm cho Bá Liêm nhiệm vụ tìm kẻ mạo viết lá thư trên và xé thư sau khi cho y đọc để y có thể yên tâm. Nhưng y không phải là kẻ dễ tin và chắc chắn sẽ tìm ra việc ta đã nắm rõ tung tích y. Có thể từ hôm nay y đã sắp xếp để rời khỏi Đại Việt.

Người nọ khẽ kêu lên:

-Biết vậy mà Quốc Sư thả y dễ dàng như thế?

Quốc Sư mỉm cười:

-Nếu không thả y thì công trình sắp đặt hơn mười năm nay cho ông bỏ đi sao? Ta ít khi chịu bỏ sức làm một việc vô ích.

Người nọ ngơ ngác không hiểu. Quốc Sư tiếp:

-Ta đã để mặc cho Quách, Ôn tự tung tự tác và tỏ ra tin họ tuyệt đối vì đoán chắc sẽ có lúc họ phải rời đất Đại Việt để trở về. Nhưng đất Đại Việt chưa bị thôn tính thì họ trở về lập tức có kẻ khác thay. Từ hơn ba mươi năm nay, trước khi đại quân Thát Đát tới đâu thì thám tử của họ đập nát nơi đó. Chuyện xảy ra tại Đại Kim, Tây Hạ, Đại Lý và Hoa Hạ đều rập theo cùng một khuôn và cái khuôn ấy cũng phải được dùng cho Đại Việt. Trước mắt ta đang có mặt Quách, ôn là vì lẽ đó. Cũng vì lẽ đó mà sẽ có người khác thay ngay nếu Quách, ôn phải ra đi. Ta mong là ông tạo đủ tin cậy để lãnh vai trò thay thế đó hoặc ít ra cũng tạo đủ tin cậy để làm việc với kẻ đến thay cho hai kẻ kia. Có như thế, ta mới nắm được hoạt động của Thát Đát để trừ liệu đối phó kịp thời. Hiện nay, kẻ duy nhất giúp ta tiến dần ông chỉ là Quách Bá Liêm. Ta giết y thì ai giúp ta tiến dần ông?

Người nọ chấp tay trước ngực nói:

-Thuộc hạ không theo kịp cách liệu việc của Quốc Sư.

Quốc Sư nghiêm giọng:

-Ta không cần lời khen mà chỉ cần sự chu toàn công việc. Ta biết hơn mười năm nay ông gặp nhiều điều nghịch ý vì phải quy lụy kẻ thù. Nhưng thử nghĩ coi, nếu ông không chịu đựng vậy thì làm sao ta biết rõ hoạt động của hai tên Quách, Ôn và biết chắc Thát Đát sẽ tràn vào nước ta ngay sau khi Đại Lý sụp đổ?

Người nọ cúi đầu im lặng. Quốc Sư tiếp:

-Cái chết của Ôn Tử Mị khiến ta nghĩ ông đang có cơ may, nhất là cái chết đó do chính Quách Bá Liêm gây ra. Họ Quách phạm một lúc hai lỗi lầm là tiết lộ quân cơ và chém giết đồng đội vì tư hiềm. Chỉ lộ ra một điều thôi, y sẽ rơi đầu tức khắc. Cách che giấu hay nhất của y là tìm cách ngăn chặn những thám tử kề cận các tướng soái Thát Đát vào đất này. Ta nghĩ y sẽ tiến dẫn ông thay Ôn Tử Mị sau khi trình về là Ôn bị bệnh chết. Cho nên sẽ không có chuyện khó khăn nếu Quách Bá Liêm tin là vẫn còn bịt được mắt ta.

Người nọ hỏi:

-Nếu sự việc diễn ra đúng như thế thì thuộc hạ cần hành động ra sao?

Quốc Sư đáp:

-Ông tiếp tục như vẫn làm từ hơn mười năm nay. Lúc nào cũng phải đặc lực và làm tròn mọi việc do Bá Liêm giao. Nhưng, ông sẽ có thêm một việc.

Quốc Sư ngưng lại nhìn người nọ. ông hỏi:

-Vừa rồi ông cho rằng ta dễ dàng để cho Quách Bá Liêm rời Đại Việt, phải không?

Người nọ gật đầu. Quốc Sư tiếp:

-Việc cần phải làm thêm của ông là lấy lại sự dễ dàng đó.

Người nọ nhìn ông thắc mắc:

-Thuộc hạ chưa hiểu hết ý Quốc Sư ?

Quốc Sư bước lại bên bức cổ họa trên vách.

Ông gỡ bức tranh, lấy ra từ khung vách phía sau một chiếc bình nhỏ. cầm chiếc bình quay lại án thư, ông nói:

-Ta cử người này giúp sức cho ông!

Vừa nói ông vừa đưa cho người nọ chiếc bình. Người nọ đứng lên đón chiếc

bình, mặt vẫn đầy vẻ ngơ ngác. Quốc Sư ngồi xuống như cũ, chậm rãi nói:

-Lẽ ra ta đã kết thúc mạng sống của Quách Bá Liêm ngay. Nhưng làm việc đó vừa mất người tiến dẫn ông vừa báo động cho Thát Đát biết là ta đã nắm rõ mọi mưu toan của họ. Tuy nhiên, một kẻ như Quách Bá Liêm mà có thể đem được mạng sống ra khỏi đất Đại Việt thì ta hoàn toàn bất trí.

Ông thấp giọng hơn gần như thì thầm:

-Trưa nay ta đã đặt xong mằm chết vào người y. Khoảng mười ngày tới, y sẽ bắt đầu nhuốm bệnh. Lúc đó y ắt phải trở về chỗ của ông. Thứ thuốc mà ta pha vào ly trà cho y uống sẽ khiến y nóng lạnh mỗi ngày và càng lâu càng trầm trọng hơn. Y sẽ lầm tưởng là nhiễm sơn lam chướng khí và bắt buộc phải thông báo điều đó về cho chủ soái. Phần lớn công việc của y lúc đó hẳn rơi vào tay ông. Khi được tin người thay y sắp qua hoặc chính ông được chọn lên thay thì ông sẽ nhờ chiếc bình nhỏ kia để giải nghiệp cho họ Quách.

Người nọ gật đầu, lẳng lặng nhét chiếc bình vào trong người. Quốc Sư nói thêm:

-Bình sinh họ Quách chuyên dùng độc hại người nên hiểu biết của y về độc không nhỏ. Vì vậy ta đã trao cho ông một loại độc cực mạnh mà không hề có màu sắc, mùi vị. Kẻ bị giết vì độc chất này không hiện dấu vết trên da thịt và chết rất mau chóng, nhẹ nhàng nên không thể gây ngờ vực. Lúc đó ông chỉ còn nghĩ cách gửi xác y về Đại Lý nếu có lệnh của người Thát Đát hoặc có thể đặt y nằm bên Ôn Tử Mị. Bây giờ, ông cần hỏi thêm điều gì không?

Người nọ lưỡng lự rồi lên tiếng:

-Thuộc hạ chỉ xin phép nêu lên một số ý nghĩ.

Quốc Sư gật đầu:

-Được, ông cứ nói.

Người nọ nhìn vào mái tóc bạc trắng của Trần Thủ Độ cân nhắc từng lời:

-Thuộc hạ không nói về họ Quách và Thát Đát. Thuộc hạ nói về thái độ của ta với người cố triều.

Quốc Sư thoáng cau mày nhưng vẫn đưa tay ra dấu cho người nọ nói tiếp:

-Từ khi Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho đức kim thượng, thời gian qua đã

lâu. Lúc này tại nhiều nơi, người của cố triều còn mang gươm mặc giáp nhưng thế lớn đã định xong. Thuộc hạ nghĩ rằng ta đã có thể ngưng phân biệt để dẹp hận thù giữa người một nước. Theo những điều thuộc hạ biết, rất nhiều người của cố triều vẫn mong ước gây dựng và giữ gìn cuộc sống an lành cho trăm họ. Cho nên chiếu chiếu an của Hoàng Thượng đưa ra có thể nhận được sự hưởng ứng rất chân thực. Nhưng tới nay mà số người từ bỏ binh giáp không có bao nhiêu chính là do hành động của chúng ta tiếp tục giữ thái độ hận thù với họ. Thuộc hạ cặn nghĩ nhưng vẫn cảm thấy dường như tính toán của ta còn sơ khoáng. Xin Quốc Sư liệu xét.

Người nọ ngưng một hồi lâu Quốc Sư mới nói:

-Kẻ làm ruộng muốn lúa tốt thì phải lượm sạch rể cỏ. Cơ đồ họ Trần ta có khác gì những cây lúa vừa ương, không lo lượm rể cỏ sẽ khó thể xanh tươi. Ta không muốn kéo dài thù hận nhưng cũng không muốn nhìn thấy cơ đồ họ Trần giống như mảnh ruộng cần cỏ trùm lên lúa.

Người nọ vẫn cúi đầu nhỏ nhẹ nói:

-Suốt một dải bắc thù từ phía tây Qui Hoá tới sát biển Đông, không ít động trại nhiều phen nổi dậy chống lại triều đình. Thuộc hạ thấy triều đình chưa bao giờ lắc đầu ngoảnh mặt với các động trại này khi họ tỏ dấu muốn bãi binh. Vậy tại sao không thể ngưng thù hận với người của cố triều khi thế lực hiện nay của họ cũng chỉ ngang với các động trại? Thuộc hạ không thể không thắc mắc về việc này.

Quốc Sư nói:

- Giữa các động trại bắc thù và người của cố triều có bốn điều không tương hợp. Thứ nhất, các động trại đối với Lý triều là thần tử thì đối với bản triều vẫn là thần tử. Việc thay ngôi cử ngũ tại Thăng Long không khiến các động trại mất mát danh vị và lợi lộc. Nhưng người của cố triều, đặc biệt là người họ Lý thì mất tất cả. Cho nên, người của cố triều khác các động trại ở chỗ cần xô đổ bản triều để giành lại những thứ đã mất. Thứ hai, từ nhiều đời qua, các động trại đã quen với thân phận thần tử nên khi nổi dậy chống triều đình chẳng qua chỉ để thoả mãn cái tính ngỗ ngược và vẫn là những đám giặc chòm khuấy động tại một vùng nào đó. Người họ Lý trải hơn hai trăm năm cầm giềng mối xã tắc nên đã quen với ý nghĩ ngôi báu là của riêng mình. Vì thế, các động trại thật lòng bãi binh khi một mỗi vì chiến trận, nhưng họ Lý chỉ chịu bãi binh khi đã giành lại được ngai vàng. Thứ ba là cái danh nghĩa cố triều hiển nhiên khác với danh nghĩa động trại. Danh nghĩa



này vừa dễ lôi cuốn người trong trăm họ vừa dễ bị ngoại thù lợi dụng khi muốn thôn tính đất nước ta. Ông hãy tưởng tượng xem nếu mai đây quân Thát Đát tiến vào Đại Việt mà dưới bóng cờ của chúng lại có mặt một thân vương họ Lý thì sao? Ta thấy việc đó đủ gây ra tình trạng ngả nghiêng do dự trong lòng người khiến tan vỡ tinh thần chiến đấu của quân ta. Chính do điều này mà ta không thể bỏ sót một thân vương họ Lý nào, nhất là những kẻ từng được nhiều người biết đến. Điều cuối cùng như chính ông đã thấy, không một động trại nào hiện nay có thể so ngang với người của cố triều về binh thế và tài năng. Họ chỉ dựng một ngọn cờ tại Qui Hoá, nhưng ảnh hưởng bao trùm khắp các lộ trấn. Không riêng tại Hồng, Khoái, Trường An mà ngay tại Thăng Long này vẫn có không ít kẻ đang sẵn sàng nối tay cho họ. Suốt hai mươi năm nay, đội ngũ của họ vững như thành quách. Người của ta chen chân vào hầu hết các động trại nhưng hoàn toàn bỏ tay trước đội ngũ cố triều. Khi Võ Thành Vương chết, ta nghĩ cơ may đang tới. Nhưng mấy năm qua rồi, phe đảng cố triều vẫn vững như bàn đá và người của họ còn vây vùng ngay giữa các lộ trấn của ta. Lý Bảo Tuấn là kẻ một thời ngang dọc mà sống an nhàn ngay tại Bến Chợ ngót hai mươi năm nay. Mới đây, Hà Đăng đã ngả hẳn về phe họ Lý và ngay Đinh Kỳ là người vẫn giữ tương quan tốt với ta cũng bày tỏ ý nghĩ tương tự ý nghĩ của người. Phe họ Lý không chỉ có sức cuốn hút mạnh mà còn có những người làm việc rất đặc lực. Ta nói thế không phải để trách cứ các ông mà để nhắc là không thể đặt phe đảng cố triều ngang với các động trại. Họ không chỉ vượt xa các động trại mà nhiều khi còn vượt cả chính ta nữa. ông ở bên cạnh Quách Bá Liêm, Ôn Tử Mị mà không hay biết gì về cái chết của Lê Bảo, Nguyễn Đông. Ta cũng không hay biết gì nếu không nhờ có lá thư thông báo của Đinh Kỳ. Họ Đinh vì tình cảm riêng mà cho ta hay nhưng họ Đinh biết chuyện lại là do người họ Lý kể. Trước những kẻ như thế mà buông binh khí, mở cửa mời vào nhà thì có khác gì gửi thân cho cọp dữ. Ta không thể khinh suất nên mới tìm cách cản trở việc chiêu an.

Người nọ im lặng nghe Quốc Sư nói rồi kín đáo lắc đầu, nhưng tỏ ra không muốn bàn cãi thêm và sẵn sàng nhận lệnh. Quốc Sư đứng lên, bước tới bên người nọ, giọng thân mật:

-Ta rất bằng lòng về việc lúc nào ông cũng thẳng thắn, nhưng cần tập trung suy nghĩ cho công việc của ông thì hơn. Ông hãy về ngay Quốc Oai khách điểm cố lo tròn những điều ta giao. Khi nào cảm thấy khó chịu vì phải chịu lòng hoặc theo sai phách của mấy tên Thát Đát thì hãy nghĩ tới sự tin cậy mà ta dành riêng cho ông hơn ba chục năm nay. Trong lòng ta, cái tên Đoàn Đại Từ lúc nào cũng đồ thăm

như một nét son. Thôi, ông đi đi!

Quốc Sư vỗ nhẹ bàn tay lên vai người nọ, mỉm cười. Đoàn lão ngược nhìn vị chủ tướng. Nụ cười trên môi Quốc Sư mau chóng giúp ông gạt sạch mọi ưu tư. ông cúi chào rồi kín đáo lui ra.

Trên đường rời Thăng Long, Đoàn lão không ngớt hình dung lại nụ cười ấy theo nhịp vó ngựa. Ông không còn thấy khó chịu về vai trò hèn mạt của mình như khi ruổi ngựa về kinh mấy ngày trước. Nhớ lời dặn của Quốc Sư, ông đặt tay lên chiếc bình nhỏ giấu trong ngực áo và nghĩ về Quách Bá Liêm. Đó là lúc Đoàn lão đi ngang trước Trung Chính tại vùng ngoại thành Thăng Long và khiến chàng thắc mắc về việc Trần Thủ Độ bị bịt mắt một cách dễ dàng. Trung Chính vụt nhớ thắc mắc này khi nghe Thụy An than Quốc Sư quá tin Quách Bá Liêm. Chàng tự nhủ:

-Lỗi lầm của Thủ Độ cần được chặn đứng.

Chàng quyết định về công việc của mình như một ánh chớp và cúi xuống nói với Thụy An:

-Ta sẽ tới gặp Quốc Sư!

Thụy An bật kêu lên:

-Chàng ...

Nhưng nàng cản chặt vành môi cúi xuống. Trung Chính an ủi:

-Nàng đừng quá lo cho ta!

Thụy An vẫn xiết tay chàng, không nói. Nàng cảm thấy đang bị bóp nghẹt trong một nỗi kinh hoàng. Tuy nhiên, nàng lại mơ hồ nghĩ không được cản trở chàng. Nàng nghe chàng lên tiếng nhưng như từ một cõi nào xa thẳm thoảng qua tựa một làn gió nhẹ. Nàng không nghe rõ Trung Chính nói gì mà đắm đắm nhìn những thân cau khắng khiu đứng lặng bên hồ. Đột nhiên nàng bỗng cảm thấy mình bơ vơ lạc lõng và nép đầu vào ngực chàng nói nhỏ:

- Thiếp sợ lắm!

## HIỆU KỲ KHÔNG ĐÔI SẮC

Quốc Sư tựa lưng vào thành kỷ đưa mắt nhìn bốn viên gia tướng. Tất cả đều im lặng cúi đầu, mặt ướm đầm mồ hôi, tay buông thõng còn chưa hết run lên vì xúc động. Bốn người đều là đệ nhất kiếm thủ trong đội ngũ cấm quân và theo sát Quốc Sư từ khi ngoài hai mươi tuổi. Quốc Sư đã thuộc lòng mọi sở trường, sở đoản, cá tính và cách suy nghĩ của từng người. Hơn hai mươi năm qua, nhờ có họ ở bên, ông đã thản nhiên vượt qua những đoạn đường hiểm nghèo nhất và họ cũng chưa từng chịu khuất phục trước một đối thủ nào.

Nhưng lúc này trước mặt ông, bốn người cúi đầu ủ rũ. Lần đầu tiên họ bị khuất phục và khuất phục đau đớn trước vồn vện một tay gươm đơn độc. Chỉ sau vài đường gươm, bốn người đã bị dồn vào thế chống đỡ không kịp thở và tất cả đã không còn tính mạng, nếu đối thủ không nương tay.

Quốc Sư hiểu rõ bốn người đang nghĩ gì và ái ngại, ông tự tay nhắc bình rượu trên án rót đầy ly trao cho từng người. Lên tiếng chậm rãi, ông thân mật nói:

- Gã đó là kẻ trời sinh để luyện võ. Ta tin rằng trên đời này khó tìm nổi người thứ hai so ngang với gã.

Ông nhìn những giọt mồ hôi đọng trên trán các gia tướng, ôn tồn nhắc:

- Hơn thua là lẽ thường của binh gia. Các người đã tận lực đương đầu rồi, không nên buồn phiền nữa!

Ông chuyển câu chuyện sang hướng khác:

- Có ai nhận ra kiếm pháp của gã không?

Cả bốn đều lắc đầu rồi một người lên tiếng:

- Đây là lần đầu thuộc hạ thấy những đường kiếm như thế nên không thể xác

định môn phái của gã.

Quốc Sư gật đầu:

-Ta theo dõi rất kỹ lúc các người cùng gã giao đấu cũng không nhận ra gã vận dụng kiếm pháp nào.

Ông nhìn vào mắt từng gia tướng nói tiếp:

-Mạnh và yếu không biểu hiện riêng bằng những cánh tay. Gã thắng các người lần này nhưng chưa chắc thắng nổi vào lần khác, nếu các người đủ ý chí để tìm cách vươn lên trước gã.

Ông cao giọng hơn nhắc:

-Gã đã hẹn trở lại và chắc sẽ trở lại. Các người hãy lui ra nghỉ ngơi cho lại sức, lát nữa gặp ta sau.

Bốn gia tướng lui ra rồi, Quốc Sư vẫn tựa lưng vào thành kỷ đưa mắt nhìn quanh. Sự việc xảy ra như ảo ảnh nhưng rõ ràng có thật. Quốc Sư dừng mắt nơi tấm báo thiếp nằm trên mặt án với nét chữ sắc như nước thép trên nền giấy trắng, hình dung lại khuôn mặt chàng thanh niên mang tên Lý Trung Chính.

Ông giật mình khi viên hiệu quan trình tấm báo thiếp. Quốc Sư đã quen với cái tên này từ hơn một năm qua và coi người mang tên đó là mối nguy phải trừ diệt. Bỗng dưng mối nguy kia lại tự tìm tới xin gặp ông ngay giữa dinh phủ trùng điệp cấm quân. Quốc Sư không đoán nổi ý đồ của khách và khi chàng thanh niên xuất hiện, ông bỗng cảm thấy choáng váng.

Ngay cái nhìn đầu tiên vào ánh mắt chàng trai, Quốc Sư nghĩ:

-Gã này còn nguy hơn cả Võ Thành Vương và Trung Dũng Hầu nữa.

Cặp mắt sáng ngời với tia nhìn như đổ lửa của Trung Chính biểu lộ một ý chí vững như vách đá. Quốc Sư đưa tay ra dấu mời chàng trai ngồi xuống chiếc kỷ bên trái phía trước ông, lệnh mang trà tới. Ông nhìn vào mắt chàng lên tiếng:

-Người là con trai Võ Thành Vương?

Trung Chính nghiêng đầu tỏ dấu nhìn nhận.

Quốc Sư mỉm cười:

-Ta thực may mắn từng là bạn đồng triều với Võ Thành Vương rồi lại tiếp tục

là kẻ địch của vương tử. Chẳng hay vương tử tới gặp ta vì chuyện gì?

Trung Chính đáp:

-Tiểu sinh tuy cha mang vương tước nhưng bản thân chỉ là một kẻ rừng núi quê mùa. Hôm nay đánh liều xin ra mắt Quốc Sư vì nghĩ rằng nơi góc rừng mà tiểu sinh đang sống cũng có chuyện cần được Quốc Sư soi sáng.

Quốc Sư vẫn không rời mắt khỏi khuôn mặt chàng trai và chợt có cảm tưởng vừa bước lùi về bốn mươi năm trước, vàng trán và vành môi của Trung Chính đúng là vàng trán và vành môi của Võ Thành Vương mà ngay lan đầu gặp gỡ đã gợi lên trong óc ông một ý nghĩ không bao giờ mờ nhạt. Thuở đó Quốc Sư Thủ Độ mới ngoài hai mươi tuổi, chỉ là một cận tướng dưới trướng Chương Tín Hầu Trần Tự Khánh. Riêng Võ Thành Vương vừa được ân sủng cho trở lại cung đình sau hai đời bị phế truất làm thứ dân và là một bóng mờ bên cạnh các thân vương. Nhưng thoáng nhìn vàng trán rạng rỡ và vành môi cương nghị của vị vương tước tầm thường này, Thủ Độ bỗng nghĩ:

-Kẻ có thể cản trở mưu đồ của họ Trần ta sẽ là người này.

Ý nghĩ vụt hiện bất ngờ đó trở thành thực tế vào những năm sau khi ngài vàng đổi chủ. Trong khi đám thân vương cố triều tán loạn như những mảnh than tàn trước gió thì Võ Thành Vương dựng nghĩa kỳ chiêu binh mãi mã kéo dài cuộc đối đầu suốt mấy chục năm. Trung Chính giống cha như khuôn đúc làm sống lại mối e ngại sẵn có trong lòng ông. Quốc Sư nhủ thầm:

-Gã này nguy hiểm cho họ Trần vô cùng.

Lúc Quốc Sư nhủ thầm như vậy, Trung Chính tiếp tục nói. Chàng phơi trải ý nghĩ của mình như một cung thủ phóng những mũi tên dứt khoát nhắm thẳng hông tâm. Giọng chàng nhỏ nhẹ nhưng sắc gọn:

-Từ núi rừng Qui Hoá, tiểu sinh nghe được lời chiêu của đức Kim Thượng hứa hẹn mở hội thề cùng người của cố triều dứt bỏ oán thù. Nhưng trên đường từ Qui Hoá về kinh đô, tiểu sinh chứng kiến không ít hành vi kéo dài oán thù do thuộc hạ của Quốc Sư chủ xướng. Cho nên, thay vì tới bệ kiến đức Kim Thượng, tiểu sinh xin diện kiến Quốc Sư để được nghe chỉ dẫn về ý nghĩa hành vi đó. Tiểu sinh hiểu rằng Quốc Sư không yêu ghét theo thường tình mà luôn cân nhắc rạch ròi mọi chuyện. Phải chăng trong cân nhắc của Quốc Sư còn thiếu sự hiểu rõ người của cố triều, đặc biệt là về người trong dòng họ Lý?

Chàng ngừng lại nhìn Thủ Độ. Khuôn mặt già nua với mái tóc bạc phơ của ông khiến chàng chợt thấy ái ngại. Nhưng ánh mắt ông xóa tan tức khắc cảm xúc của Trung Chính. Ánh mắt không những làm mờ hẳn nét già nua trên khuôn mặt mà còn gây cho chàng ấn tượng ông giống như con cọp dữ sắp vồ mồi. Ông lên tiếng chậm rãi, nhấn mạnh từng lời:

-Ta đã tìm hiểu về người họ Lý suốt hơn bốn mươi năm nay. Căn nhắc của ta luôn được duyệt lại kỹ lưỡng theo những hiểu biết chông chất theo năm tháng. Vương tử còn cần cung cấp cho ta điều gì?

Trung Chính thấy rõ chuyện sẽ diễn ra không dễ dàng. Chàng nói:

-Tiểu sinh mong sẽ được nghe nhiều hơn nói. Lúc này tiểu sinh đang chờ lãnh hội ý của Quốc Sư về nguyên do không thể ngưng truy sát người cố triều, kể cả những người sẵn sàng làm theo lời Hoàng thượng?

Quốc Sư chiếu tia nhìn thẳng vào mắt chàng nói:

-Kẻ đi biển thấy mặt nước hiền hoà mà quên cánh tay thần chết luôn phục sẵn ở dưới thì khó tránh vùi thân trong sóng cả. Ta không muốn chết như kẻ bất trí đó.

Trung Chính lên tiếng:

-Tiểu sinh e rằng không có sự tương hợp giữa hình ảnh mặt nước biển khơi với người của cố triều.

Quốc Sư gật đầu:

-Quả là không tương hợp đối với tất cả mọi người, nhưng hoàn toàn tương hợp đối với bản triều.

Ông ngừng lại một lát rồi tiếp:

-Người cố triều không thể bỏ ước muốn khôi phục cố triều. Điều đó có khác gì những luồng nước dữ sẵn sàng làm đảo lộn bộ mặt hiền hoà của biển cả?

Trung Chính thấy ông giống như một tòa thành với các lớp cổng cứ nối nhau khép kín lại. Kẻ tới chân thành không những không có ngõ vào mà còn bị đẩy bật ra bởi những đợt mưa tên dữ dội. Tuy nhiên, chàng không thể bước lui. Giọng chàng cất lên vững chãi:

-Tuy nhận di mệnh dành lại ngai vàng đã mất của dòng họ, nhưng tiểu sinh

không quên rằng giang sơn đổi chủ vốn là lẽ thường kim cổ. Điều lớn nhất trên đời này là vun bồi cuộc sống cho sinh linh trăm họ. Cố giành ngai vàng đến độ đảo lộn đời sống muôn dân cũng như cố giữ ngai vàng bằng bước đi đạp trên xương máu trăm họ không phải hành vi hợp đạo trời. Ngai vàng không phải tài sản của riêng ai mà chỉ là chỗ ngồi của người biết chăm lo cho cuộc sống chung của xã tắc. Dường như Quốc Sư đã quên điều đó vì nghĩ rằng ngai vàng đang là tài sản riêng của họ Trần.

Quốc Sư mỉm cười:

-Nếu bản triều sụp đổ thì bốn cõi dựa vào đâu để tồn tại?

Trung Chính nói:

-Cố triều sụp đổ thì họ Trần lên thay. Họ Trần sụp đổ ắt có người trong trăm họ lên thay. Bốn cõi tồn tại do đức hiếu sinh của Tạo hoá và sự chung sức của trăm họ để cùng nhau còn hơi thở chứ không dựa vào sự ban phát của ai hoặc dòng họ nào. Nghĩ rằng bản triều của Quốc Sư đang đem cuộc sống về cho trăm họ là lầm lẫn. Lẽ ra Quốc Sư nên tự hỏi nếu bốn cõi sụp đổ thì bản triều của Quốc Sư dựa vào đâu mà tồn tại?

Vành môi Quốc Sư hơi mím lại trong lúc ánh mắt ông sáng lên. Giọng ông sang sảng:

-Ta cần nói cho vương tử hay đời sống của trăm họ lúc này là do bản triều chăm sóc. Còn người của cố triều vì nghĩ lầm như vương tử vừa nói mà đang cố mất còn với bản triều.

Ông thở ra một hơi dài như để tự trấn tĩnh:

-Ta tiếc giữa ta và vương tử không còn con đường nào khác. Vương tử buông gươm lúc này thì cũng chỉ để lúc khác cầm lại gươm. Biển không thể không có sóng dù trên mặt nhiều lúc rất bình yên.

Trung Chính hỏi:

-Đức Kim Thượng cũng mang cùng dòng họ với Quốc Sư sao lại ban chiếu chiêu an? Tiểu sinh e rằng không phải mọi người họ Trần đều chung ý nghĩ như Quốc Sư.

Quốc Sư nói:

-Dù làm hay không thì đó là điều ta đã quyết. Mọi đổi thay chỉ xảy ra khi nào

đầu ta rơi xuống.

Từng lời của ông dứt khoát như những nhát gươm, ông nhìn Trung Chính, tiếp:

-Ta rất bằng lòng có một kẻ địch là vương tử. Ta không ân hận gì nếu bị vương tử đánh bại. Nhưng ta tin điều đó khó xảy ra vì trong cuộc cờ hiện nay, người giữ nước đầu tiên là ta.

Trung Chính lặng lẽ đón nhận lời lẽ lạnh như băng của Quốc Sư và chậm rãi lên tiếng:

-Không lẽ Quốc Sư đang nghĩ rằng chỉ riêng họ Trần đủ là tường đồng vách sắt che chở cho toàn cõi Đại Việt khi đại quân Thát Đát ào ạt kéo tới?

Quốc Sư trừng mắt nhìn Trung Chính:

-Vương tử muốn nhắc điều gì?

Trung Chính mỉm cười:

-Quốc Sư biết rõ điều này lâu rồi. Quân triều đình rời Đông Bộ Đầu lên án ngữ tại Ngã Ba Hạc, đắp lũy đào hào tại Phù Lỗ, Chi Lăng đâu phải cây kim trong bọc. Chính điều đó đã là một trong những nguyên do khiến tiểu sinh tới đây chờ lãnh ý Quốc Sư.

Quốc Sư chợt lạnh sống lưng với ý nghĩ:

-Kẻ này đã ngầm liên kết với Ngột Lương chăng?

Nhưng, ông dừng đình lên tiếng:

-Nước dâng thì đê chắn, giặc tới thì quân ngăn. Mối lo của ta chỉ là chưa diệt xong các phe đảng cố triều trước khi Thát Đát vượt biên thù.

Ngụ ý của Quốc Sư khiến Trung Chính cố kìm cơn giận. Nhưng giọng chàng vẫn đầy khó chịu:

-Quốc Sư đang tự tay bịt mắt mình và đưa xã tắc vào chỗ nguy vong.

Chàng nhìn bốn viên gia tướng khoanh tay đứng sau lưng Quốc Sư tiếp:

-Tiểu sinh tiếc từng giọt máu sinh linh nên không khi nào nghĩ đến chuyện giết người. Nhưng quyết ý hiện nay của Quốc Sư sẽ khiến tiểu sinh buộc phải nhúng tay vào máu.



Quốc Sư thản nhiên hỏi:

-Vương tử tự tin là đủ sức lấy mạng ta chăng?

Trung Chính đáp:

-Tiểu sinh không ỷ vào bản lĩnh riêng của mình để làm việc này việc khác. Tiểu sinh chỉ cố làm những việc không thể không làm vì an nguy của xã tắc.

-Vương tử vẫn nghĩ ta đang làm những điều nguy hại?

-Quốc Sư đang phạm ba điều lỗi lầm. Thứ nhất, phá vỡ chính lệnh bằng cách đẩy các lộ trấn vào thế khinh lờn chiếu chỉ nhà vua, đặt mìn mìn nhiều loạn ngay từ cửa các công đường trên khắp nước. Thứ hai, đặt dòng họ lên trên xã tắc, mưu đồ tạo thế độc tôn bằng cách chém giết người trong nước, gieo rắc oán thù chia xé trăm họ vừa kéo dài đau thương tang tóc cho sinh linh vừa làm suy yếu sức mạnh giữ gìn bờ cõi. Thứ ba, không phân nổi ngay gian, dung dưỡng cho kẻ thù hoành hành, đào khoét giữa tim gan của đất nước Đại Việt. Tiểu sinh tưởng Quốc Sư nên tỏ ra thức thời mà hồi tỉnh trước khi quá muộn.

Quốc Sư cười nhạt:

-Ta vì nể trọng tuổi trẻ và khí phách của một kẻ cầm gươm nên bằng lòng cùng vương tử trò chuyện. Nhưng ta vốn khinh ghét những giọng lưỡi thuyết khách nên không muốn nhảm tai. Vương tử có thể nói ngay về những điều vương tử cần được đáp ứng. Ngoài ra, ta không nghe thêm một lời nào khác.

Trung Chính nói:

-Tiểu sinh từ nhỏ đã quen sống đời phiêu bạt, ước vọng lớn nhất chỉ là một bộ áo chàm với hai bữa cơm rau. Tiểu sinh không mạo hiểm tới đây để cầu xin ân sủng. Điều tiểu sinh mong được thấy là Quốc Sư biết quý trọng hạnh phúc của trăm họ và lo lắng cho sự tồn vong của xã tắc thay vì mãi mê nuôi giữ mãi ngọn lửa hận thù người cố triều chỉ vì quá ưu tư tới những mưu đồ riêng rẽ.

Tiểu sinh xin chờ tới sáng mai để được nhìn thấy hiệu kỳ do khoái mã của Quốc Sư mang tới các lộ trấn không còn màu sắc cũ.

Chàng đứng lên vòng tay vái chào:

-Tiểu sinh xin cáo từ.

Trước khi chàng quay đi, Quốc Sư hỏi:

-Nếu sáng mai vương tử vẫn thấy các hiệu kỳ cũ thì sao?

Trung Chính nhìn thẳng vào mắt ông, đáp:

-Tiểu sinh biết rõ việc phải làm của mình. Xin Quốc Sư cẩn trọng.

Quốc Sư nói:

-Ta cũng khuyên vương tử nên sớm rời kinh đô để tránh chuyện rủi ro và để vương tử còn có thêm một thời gian vùng vẫy.

Trung Chính lặng lẽ bước xuống thềm, nhưng từ phía sau một người phóng vút qua chặn ngay trước mặt. Cùng lúc, Quốc Sư lên tiếng:

-Đám thù hạ của ta ngưỡng mộ đại danh vương tử, muốn có dịp mở thêm nhân thức. Phiền vương tử vui lòng giúp ta chỉ giáo cho chúng.

Trung Chính nhận ra người chặn phía trước là một trong bốn gia tướng của Thủ Độ. Lão đã trọng tuổi, nhưng tay chân cuồn cuộn bắp thịt. Lão nói:

-Vương tử không nên làm tướng đây là một mái nhà hoang có thể mặc tình lui tới.

Dứt lời, lão chuyển bộ nhắm mặt chàng vươn tay chộp tới. Mấy ngón tay lão như những chiếc vuốt cộp giương ra trong thế đánh như sao xẹt. Nhưng thế đánh của lão chỉ là một hư chiêu nên mấy ngón tay vừa đưa ngang mặt Trung Chính bỗng vụt sang trái hạ thấp công vào yết hầu. Lão định ninh Trung Chính phải lo phòng thủ cặp mắt và sự biến chiêu chớp nhoáng của lão sẽ khiến chàng trúng đòn vào cổ.

Nhưng lão không hề thấy Trung Chính đỡ gạt hay né tránh mà chỉ thấy mình đánh hụt vào khoảng không, đồng thời cánh tay đang ra đòn bị một luồng kinh lực xô tới. Lão vội trụ bộ gượng lại nhưng vẫn loạng choạng chúi về phía trước. Lập tức, ba gia tướng khác đồng loạt lao tới. Một người đỡ cho người nọ khỏi ngã xuống và hai người kia che phía trước. Chớp mắt, bốn người dàn thành một hàng ngang đối mặt với Trung Chính. Qua chỉ một đòn đánh của Trung Chính, cả bốn đã nhận ra không ai trong số họ là đối thủ của chàng nên quyết định liên thủ chiến đấu.

Quốc Sư bước hẳn ra hiên theo dõi. ông thấy bốn viên gia tướng xô lên như một đợt sóng dồn về phía Trung Chính. Nhưng liền đó, họ bỗng dột lại như vừa chạm vào vách đá. Cả bốn vội rút gươm ra tản rộng bọc Trung Chính vào giữa.

Trung Chính cũng đưa tay ra sau lưng nắm lấy chuôi kiếm. Bốn người không đợi chàng rút binh khí cùng hét lớn đâm tới.

Bốn mũi gươm như bốn con giao long rẽ sóng lao về phía trước. Cả bốn đều vận tận lực lên tay gươm sẵn sàng chờ một va chạm với thanh kiếm ngăn đỡ của Trung Chính. Nhưng bốn mũi gươm của họ lại va chạm với nhau trong lúc Trung Chính biến đi như một ảo ảnh. Bốn người thất thần quay lại thì thấy chàng đang đứng sát sau lưng. Ánh thép trong tay chàng loé lên và mỗi người đều cảm thấy hàng chục mũi kiếm xoay tít ngay trước mặt. Thoáng chốc cả bốn đã bị dồn sát vào nhau, chống đỡ trong kinh hoàng. Thanh kiếm trong tay Trung Chính tỏa ra làn sáng lạnh người họ. Chợt họ thấy Trung Chính kiềm đà kiếm chậm lại và áp lực đè trên gươm của họ giảm bớt. Cả bốn vùng ra khỏi thế chống đỡ lập tức chuyển sang công hãm. Bốn lưỡi gươm của họ chém xuống cùng một lúc. Nhưng Trung Chính vụt xoay ngang người, chém ngược thanh kiếm từ dưới lên. Tiếng thép va chạm chát chúa và bốn người đều thấy tay mình nhẹ hẫng. Cả bốn thanh gươm đã bị hất bay lên không.

Trung Chính đảo kiếm thành một vòng rộng buộc bốn người lật đật nhảy lui về sau. Chàng không tiến theo đối thủ mà hướng kiếm lên cao chém bạt những thanh gươm đang rơi xuống về phía họ. Bốn người nhảy lui thêm bước nữa thì Trung Chính hướng về phía Quốc Sư nói:

-Tiểu sinh vẫn chờ thấy Quốc Sư cho đổi hiệu kỳ!

Rồi như cánh én, chàng băng về phía tiền đình. Đám cung thủ dàn trên hiên hạ cánh cung xuống, nhưng Quốc Sư nạt lớn:

-Dừng tay!

Cùng lúc đó, Trung Chính tới sân trước và chỉ sau một cái nhún chân chàng đã đứng dưới chân dãy tường bao. Đám cấm quân chưa tính xong cách xử trí thì chàng đã phóng ra ngoài mất dạng.

Quốc Sư lập tức bước vào Luận Nghĩa Sảnh.

Ông buông mình xuống kỷ với cảm giác nặng nề. Hồi lâu nhìn lên, ông thấy bốn viên gia tướng im lặng cúi đầu đứng phía trước. Lần đầu tiên Quốc Sư cảm thấy mình bất lực. Ông tiếp tục ngồi im sau khi cho bốn viên gia tướng lui ra.

Từ lúc Trung Chính đưa báo thiếp xin gặp tới lúc chàng biến đi chỉ là một khoảng thời gian ngắn. Nhưng Quốc Sư ngỡ mình vừa trải một biến cố kéo dài

thăm thăm. Rồi ông lại thấy tất cả không hề có thật.

Nhưng bên tai ông, mấy tiếng cuối cùng của Trung Chính liên tục vang lên. Hơn bốn mươi năm qua chỉ một lần ông phải bỏ ý định của mình. Đó là lúc An Sinh Vương Trần Liễu khởi loạn. Lần đó, ông phải liệng thanh đao xuống đáy sông vì nhà vua nhất định lấy thân mình che chở cho Trần Liễu, ngăn cản ý định xuống tay của ông. Chuyện đó xảy ra trong một khoang thuyền chỉ có mặt ba người vẫn khiến ông hết sức khó chịu. Lúc này trước mặt hàng trăm thủ hạ của ông, Trung Chính lại lên tiếng buộc ông phải đổi ý.

Quốc Sư dần ly trà lên mặt án, vẫy viên hiệu quan bước tới. Giọng ông đầy vẻ giận dữ:

- Lệnh cho cấm quân lập tức truy tróc Lý Trung Chính. Phái khoái mã thông báo cho quan binh dọc các trục lộ từ kinh đô về Qui Hoá sẵn sàng chặn bắt y. Hiệu kỳ của khoái mã giữ nguyên màu cũ và lệnh cho tất cả gior cao cho ai nấy đều thấy.

Viên hiệu quan cúi đầu lui ra.

Không đầy một khắc sau, vó ngựa cấm quân khua vang khắp kinh đô. Cùng lúc, từng nhóm khoái mã gior cao hiệu kỳ hấp tấp rời Thăng Long.

Trong một ngôi nhà nhỏ thuộc phường Bích Câu, Trung Chính ngồi bên cửa sổ theo dõi những diễn biến ngoài đường phố. Chàng trầm ngâm nhìn theo bóng những khoái mã đang gior cao hiệu kỳ khuất về các hướng ngoại ô.

Bóng tối bắt đầu buông xuống thành một màn đen mỏng bao phủ khắp kinh thành. Lý Đại theo dõi chủ suốt buổi chiều, lên tiếng hỏi:

-Vương gia tính sao? Tình thế này hẳn các lối ra đều bị cấm quân bít chặt.

Trung Chính nhìn lão, chậm rãi nói:

-Dưới mũi gươm, Thủ Độ có thể đổi ý.

Lý Đại lắc đầu:

-Thủ Độ sinh ra để sai khiến thiên hạ chứ không chịu để thiên hạ sai khiến. Dù có cấm gươm vào cổ ông ta thì ông ta vẫn lắc đầu.

Trung Chính nói:

-Ta cũng thấy như thế, nhưng không còn cách nào khác.

Lý Đại nói:

-Phủ Quốc Sư vốn là đầm rồng hang cọp. Lão sợ làm vậy sẽ dữ nhiều lành ít.

Trung Chính đặt một tay lên vai lão:

-Đại thúc cứ tính dưỡng cho vết thương lành hẳn. Tối nay ta sẽ thăm dò trước để biết cách sinh hoạt trong phủ Quốc Sư và đường lối ra sao.

Ảnh

## GIỌNG HỒ SA MẠC GIỮA KINH ĐÔ

trắng trung tuần như những dải lụa bạch trải trên lá cành, in bóng mai Tường Vân Các xuống một góc hoa viên.

Thụy An tựa mình vào hàng lan can lơ đãng nhìn lên nền trời cao lơ lửng mấy cụm mây trắng mỏng. Cả một vùng không gian bát ngát im lìm tựa hồ bị ánh trăng mê hoặc. Sự êm tĩnh mên mông không gợn một tiếng côn trùng đẩy Thụy An lùi sâu về dĩ vãng. Hình ảnh đêm Bến Chợ bốc lửa kinh hoàng sống lại trước mắt nàng tiếp nối là những giây phút khiếp hãi bên mé rừng Qui Hoá. Nhưng tất cả những hình ảnh đó chỉ là cái nền cho hình ảnh của Trung Chính.

Thụy An thấy chàng đang nhìn nàng bằng ánh mắt nặng trĩu ưu tư. Nàng bỗng thêm được ngả đầu vào người chàng, xiết thật chặt vòng tay để giúp chàng xoá nhoà mọi nét ưu tư trong ánh mắt

Chỉ một khắc sau khi cùng chàng chia tay, nàng đã bị cuốn vào nỗi nhớ day dứt. Khung cảnh bên nàng không thay đổi, nhưng Thụy An thấy tất cả đều trở nên hoang vắng quạnh hiu. Rồi nàng hình dung cảnh Trung Chính đơn độc trên những đoạn đường thăm thẳm mịt mù.

Niềm thương cảm dạt dào dâng lên theo một nỗi ước ao cháy bỏng như bao cứng lấy nàng khiến Thụy An ngẩn ngơ tê dại. Không kìm nôi cảm xúc của mình, nàng nghiêng đầu nói nhỏ vào bên tai Thảo Nhi:

- Ta nhớ chàng vô cùng!

Người hầu gái nắm lấy bàn tay nàng im lặng. Cả hai cùng dõi theo vầng trăng đang mỗi lúc một lên cao.

Ánh trăng vắng vặc khiến Trung Chính áp sát người xuống mái nhà, không rời mắt khỏi những toán cấm binh thay phiên tuần hành theo các lối đi ngang dọc

trong nội phủ. Những mũi giáo nhọn phản chiếu ánh trăng loé sáng từng chập trước mắt chàng.

Trung Chính nương theo những hàng cây rậm xâm nhập phủ Quốc Sư khi mặt trăng chưa chớm rạng dưới chân trời. Trong bóng đêm trùm phủ, chàng băng về phía hậu đường tung mình lên mái. Theo những mái nhà liên tục, chàng trườn lên Tự Minh Đường rồi chườn qua Luận Nghĩa Sảnh.

Quốc Sư Thủ Độ có mặt tại thư phòng, ngồi xoay về phía cửa sổ đang mãi mê đọc những tờ giấy chôn cất trên án. Từ một góc mái nhà, Trung Chính nhận ra mái tóc của ông. Chờ toán tuần binh vừa khuất, chàng uốn mình đu xuống mái hiên. Qua khuôn cửa sổ, Trung Chính thấy Quốc Sư ngồi sau án thư, giữa hai cây bạch lập. Ánh lửa chập chờn như khắc sâu thêm nét già nua trên khuôn mặt vị lão thần. Mày ông hơi nhíu lại khiến những đường nhăn trên trán hằn xuống. Cách ông một khoảng, hai gia tướng khoanh tay trước ngực đứng im như hai phiến đá. Trong thư phòng không một tiếng động nhỏ. Trung Chính thầm tính khoảng cách từ cửa sổ tới án thư rồi uốn mình trở ngược lên mái. Phía dưới các toán cấm quân vẫn đều đặn bước qua.

Aùnh trăng càng lúc càng sáng hơn và Trung Chính thận trọng trườn đi như con rắn. Những vòm cong tiếp nối liên tục của các mái nhà luôn che khuất cho chàng. Chàng trở lui tới khu hậu đường khi canh hai đã qua quá nửa.

Trung Chính buông mình xuống hoa viên nhẹ như một cánh lá rơi len vào giữa những hàng cây chen chúc chạy dài. Đang đi, Trung Chính bỗng khựng lại, nép vào bóng tối.

Từ một khoảng cách không xa bất chợt vẳng lên giọng ngâm nho nhỏ một điệu hò sa mạc quen thuộc của vùng Kinh Bắc. Tiếng hát dân gian trỗi lên giữa một cung điện của hoàng thành khiến Trung Chính ngạc nhiên. Giọng ngâm như một hơi thở dài nghẹn lại từng hồi vì người ngâm không kìm nổi cảm xúc. Rất nhanh, Trung Chính chột lạng người vì nhận ra giọng quen thuộc của Thụy An, giọng nói mà Trung Chính ngỡ như được nghe từ tiền kiếp và những ngày gần đây không ngừng vang vọng trong tâm tưởng chàng. Trung Chính chưa một lần nghe Thụy An hát, nhưng chàng tin là nàng đang hát trong tiếng nấc nghẹn ngào của cảm xúc:

- Nhớ ai trong Cịó trong sương Nhớ ai đêm vắng dặm trường bơ vơ Nhớ ai ra gần vào ngõ Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai

Giọng hát lan nhẹ như làn sóng thấm sâu vào tim chàng. Trung Chính vội vạch kẽ lá, nhìn về phía giọng ngâm khắc khoải, u hoài đang khiến chàng ngất ngất. Chàng thấy Thụy An tựa vào một góc lan can sát bên Thảo Nhi. Ánh trăng xối đầy trên mặt nàng soi rõ từng cụm tóc bện phờ buông xoã. Trung Chính nhẹ nhàng nhích về phía Tường Vân Các. Chàng nghe rõ nàng vừa buông một hơi thở dài. Thảo Nhi đang thì thầm với nàng một điều gì và nàng lên tiếng:

-Lúc nào ta cũng thấy sợ cho chàng, nhất là sau câu chuyện chiều nay.

Thảo Nhi ngồi im trong lúc Thụy An nói tiếp, giọng mỗi lúc một nhỏ hơn:

-Em có cách nào giúp ta gặp lại chàng không? Ta chỉ mong nói hết mọi chuyện với chàng và xin chàng gấp quay về Qui Hoá.

Thảo Nhi nói:

-Nếu vương gia nghe lời thử liệu còn khi nào thấy lại vương gia nữa không?

Thụy An lên tiếng sau một hơi thở dài:

-Thực tình ta không rõ có thể chịu nổi việc xa cách chàng không, nhưng ta rất sợ chàng sẽ gặp hiểm nghèo. Em biết là ngay từ chiều nay Quốc Sư đã dứt khoát phải lấy mạng chàng bằng mọi cách. Ta sợ lắm, Thảo Nhi!

Trung Chính ngỡ nàng đang run lên. Chàng liền bước ra khỏi lùm cây. Cùng lúc một toán cấm binh xuất hiện trên con đường nhỏ cắt ngang hoa viên. Trung Chính vừa bước ra lại vội lui sâu vào vùng bóng tối.

Nhưng chỉ trong một thoáng phù du đó, Thảo Nhi và Thụy An như đã nhận ra. Cả hai vừa toan kêu lên thì kịp ngừng lại. Thụy An nắm chặt bàn tay Thảo Nhi, run lên như cánh chim non gặp bão. Thảo Nhi ghé tai nàng thì thào trong lúc toán cấm binh băng ngang dưới mái lầu.

Toán quân vừa khuất bóng, Trung Chính lại bước ra khỏi chỗ nấp. Nhưng chàng thấy một người đang bước lên thang lầu nên vội đưa tay ra dấu cho hai người rồi lao vút đi như một ảo ảnh.

Thụy An còn đang ngơ ngác thì thấy vang lên từ phía sau tiếng của nhũ mẫu:

-Khuya rồi sao chưa ai chịu đi nằm?

Nhũ mẫu đã leo lên hết thang lầu. Thụy An trả lời:

-Con chưa thấy mệt. Vả lại, trăng đẹp quá!



Nhũ mẫu lắc đầu:

-Quận chúa không chịu giữ sức khỏe thì già này sẽ bị quở phạt.

Bà nhắc Thảo Nhi:

-Đưa Quận chúa về phòng. Sương khuya xuống nhiều rồi, ngồi thêm tại đây thế nào cũng nhiễm bệnh.

Thụy An đành theo lời nhũ mẫu xuống thang.

Thảo Nhi vừa khép cửa phòng xong, Thụy An đã ngoắc tới ngồi kề bên. Tay nàng vẫn còn run. Nàng nắm tay Thảo Nhi nói:

-Phải làm sao bây giờ?

Thụy An nhớ lại những câu nói lửng lơ vào buổi sáng của Trung Chính và hết sức bối rối. Mỗi nguy hiểm lúc này không chỉ bao quanh Trung Chính mà còn có ngay bên cạnh cha nàng. Thảo Nhi cũng bối rối, trăn trối nhìn Thụy An hồi lâu rồi nhắc:

-Hay ta đi trình với Quốc Mẫu?

Thụy An lắc đầu:

-Làm sao nói với mẹ về chuyện giữa chàng và ta được!

Nàng nhìn vào từng khoảng tối động trong gian phòng rộng. Phía ngoài trăng vẫn vằng vặc sáng. Khắp hoa viên hương thơm sức nức. Hương kiến lan thoang thoang tỏa theo từng cơn gió nhẹ rồi tan chìm trong hương huệ thảo ngọt dịu. Những khóm ngọc quế với từng chùm lá mỏng manh mang hình dáng của những thanh kiếm báu cũng hoà theo gửi vào không gian một hương thơm thanh nhã. Hương hoa mỗi lúc một đượm nồng như men rượu quý dịu cảnh vật vào sâu trong cơn mộng.

Thụy An ngồi bất động nhìn như ngầy vào những giọt bạch lập rơi xuống đầu cặp hạc đồng đặt trên mặt án. Những cây bạch lập thấp dần rồi lụi hẳn lúc ánh bình minh rực rỡ vươn lên. Đêm đã tàn nhưng Thụy An không hề hay biết. Thời gian như một bước chân khế khàng vụt lên qua ngoài cửa sổ. Thảo Nhi thở dài khi bắt gặp ánh mắt thâm quầng của Thụy An. Người hầu gái nói nhỏ:

-Quận chúa bệnh mất thôi!

Thụy An nhìn về phía Thảo Nhi. Ánh mắt nàng chợt sáng lên một cách lạ

thường. Nàng dịu dàng hỏi:

-Có khi nào em thấy nhớ ta không?

Thảo Nhi ngạc nhiên:

-Quận chúa hỏi chi lạ vậy?

Thụy An mỉm cười:

-Ta hỏi em có nhớ ta không thì có gì lạ?

Thảo Nhi đáp:

-Nhớ nhau là chuyện dành cho những người xa cách chứ đâu dành cho những người lúc nào cũng kề cận.

Thụy An lắc đầu:

-Gan gọi rồi cũng có lúc cách xa. Em có khi nào nghĩ tới điều đó không?

Thảo Nhi nhìn như hút lấy khuôn mặt chủ. Thụy An không còn vẻ bồn chồn như hồi đêm mà bình thản lạ thường. Người hầu gái chợt đẩy lên một nỗi sợ hãi mơ hồ. Bước lại cầm lấy bàn tay chủ, Thảo Nhi nói như nài xin:

-Quận chúa cứ sai em làm mọi việc. Nhưng quận chúa hãy chiều em nằm nghỉ một lát, không nghĩ ngợi quần quanh về bất kỳ chuyện gì nữa.

Thụy An gật đầu:

-Chắc chắn ta sẽ không nghĩ ngợi thêm nữa, bởi ta đã tìm ra điều cần làm rồi.

Thảo Nhi chận lời nàng:

-Không, quận chúa không cần làm điều gì cả. Việc của Quốc Sư không phải là việc của chúng ta còn vương gia không dễ gì chịu thua những điều nguy hiểm. Quốc Sư và vương gia đều không cần chúng ta.

Thảo Nhi nói một hơi dài như người đang mê sảng. Thụy An nhắc:

-Em lầm rồi, Thảo Nhi. Mỗi người dù là ai cũng đều cần tới người khác. Nhưng giả dụ Quốc Sư và vương gia không cần đến ta thì chính ta lại cần cả hai người. Em quên Quốc Sư là người sinh ra ta và vương gia thì...

Nàng cố kiềm lời diễn tả nhưng cuối cùng đành ngưng lại. Thảo Nhi bỗng thấy cần nói ngược ý chủ. Linh tính đẩy người hầu gái vào một tâm trạng bồn

chồn khó hiểu. Thụy An vừa ngừng lại, Thảo Nhi nói ngay:

-Cứ cho là em làm đi. Nhưng chân yếu tay mềm như quận chúa và em không những chẳng giúp nổi ai mà còn làm vướng bận nữa là khác.

Thụy An có vẻ không muốn kéo dài câu chuyện với Thảo Nhi. Nàng nói:

-Tối giờ ta phải qua với mẹ rồi.

Thụy An ngồi với mẹ lâu hơn thường lệ.

Vừa trở về phòng, nàng sai Thảo Nhi sắp bày bút mực lên mặt án trong lúc người hầu gái vẫn không ngừng bút rứt. Nỗi sợ hãi mơ hồ từ hồi sáng tiếp tục kéo dài khiến Thảo Nhi không muốn rời xa Thụy An. Làm xong công việc do Thụy An nhắc, Thảo Nhi kéo ghe ngoi xuống một góc phòng.

Thụy An cầm bút trầm ngâm ngồi trước án, mắt như dõi vào một khoảng xa mù mịt. Nét mặt mỗi hiện ra rõ rệt trên khuôn mặt đờ đẫn gần như vô hồn. Nàng ngồi như thế thật lâu rồi bắt đầu viết.

Thụy An viết gần đầy trang giấy mà Thảo Nhi vẫn ngồi im tại chỗ. Người hầu gái tự thấy không thể rời xa chủ dù chỉ một giây ngắn ngủi. Thụy An như bị cuốn theo những dòng chữ không biết Thảo

Nhi vẫn có mặt. Nàng mãi mê viết cho tới khi bóng chiều in trên những tầng cây cao khắp kinh thành.

Bóng chiều xuất hiện khiến Lý Đại càng bồn chồn. Lão và Trung Chính vẫn ẩn mình trong ngôi nhà nhỏ phước; Bích Câu. Chủ nhà là dòng dõi một cự thủ thần cô triều đã rời quan trường từ cuối đời Lý Cao Tôn. Gần năm mươi năm xa cách cố triều khiến chủ nhà không bị nhòm ngó. Nhưng dù xa cách đã lâu, chủ nhà vẫn thấy mình là con dân cố triều nên dù ở tận kinh thành mà luôn hướng về Qui Hoá. Do đó, Trung Chính chọn nơi này làm chỗ ẩn mình khi tới Thăng Long.

Lý Đại đã gần lành hẳn vết thương và khi thầy nắng gần tàn thì lo lắng nhìn Trung Chính. Lão và cả chủ nhân căn nhà đều khuyên Trung Chính lợi dụng đêm tối rời kinh thành về Qui Hoá.

Từ thuở theo Trung Chính rời Huyền Không cổ tự, Lý Đại luôn làm mọi điều do Trung Chính nhắc không hề thắc mắc. Lão đã có thói quen không lo sợ gì khi đi bên Trung Chính. Nhưng mấy bữa nay, lão không ngừng bồn chồn lo lắng.

Thấy chàng lặng lẽ lui vào phòng trong, Lý Đại vào theo, tới sát bên chàng nói:

-Vương gia nên suy tính lại. Nếu cần xâm nhập phủ Quốc Sư, xin vương gia cho lão đi theo. Bằng không, ta nên về Qui Hoá nội đêm nay.

Trung Chính lắc đầu:

-Ta biết Đại thúc lo cho ta dẫn thân vào chỗ hiểm nghèo, nhưng ta không làm điều gì liều lĩnh vô ích cả. Việc chính của ta khi về Thăng Long là lo cho dứt những gì liên quan tới Quốc Sư Thủ Độ. Con đường mà Thủ Độ đang theo cho tới lúc này là con đường dẫn toàn bộ xã tắc vào chỗ nguy vong. Chúng ta là con dân của xã tắc không thể khoanh tay ệch cái ngày đen tối đó đến. Phải cản Thủ Độ lại bằng mọi giá.

Lý Đại nói lí

-Ta vẫn cố thể hạn chế mức nguy hại bằng cách lệnh cho thân vương trên khắp nước trở về Qui Hoá để bảo toàn lực lượng và củng cố vùng đất của ta.

Trung Chính nhìn Lý Đại:

-Ta không vì riêng thân quyền hoặc bản thân ta mà mạo hiểm trực diện đối đầu với Thủ Độ. Thế nước chông chênh hiện nay khiến ta quyết định ngăn cản Thủ Độ. Thực tình ta vẫn hy vọng vào phút cuối Thủ Độ sẽ nhận ra quyền lợi một cá nhân hay một dòng họ không là gì nếu không nằm chung trong sự sống an lành của xã tắc. Trong trường hợp đó thì dù phủ Quốc Sư có là biển lửa, ta vẫn bình chân như vại. Nhưng Thủ Độ khẳng khái không đổi V thì ta sẽ dùng lưỡi kiếm này để cắt đứt một nguồn hoạ cho xã tắc. Ta sẽ cố làm cho xong việc và hy vọng làm được. Nếu việc đó đòi ta phải bỏ mạng thì có gì đáng tiếc đâu? Chỉ mất hai mạng người mà xã tắc tránh rơi vào thế nguy vong thì Đại thúc nghĩ thế nào?

Lý Đại biết không thể khiến Trung Chính đổi ý nên nản nỉ:

-Lão xin được cùng đi để có thể đỡ tay đôi phần khi cần thiết.

Trung Chính khoát tay:

-Đại thúc có phận sự chuyển tin tức về ta cho Long Diên và Trung Dũng Hầu. Đêm nay Đại thúc chơ tại đây rồi sáng mai tìm cách trở về Qui Hóa sau khi đã biết rõ kết quả việc ta làm ra sao.

Trung Chính nói những lời cuối cùng với Lý Đại vào lúc tại hậu đường phủ Quốc Sư, Thụy An đặt bút xuống. Thảo Nhi vội bước tới giúp nàng sắp xếp lại

giây mực. Thụy An ngạc nhiên nhìn Thảo Nhi:

-Em không đi đâu sao?

Thảo Nhi khẽ lắc đầu. Đoán biết tâm trạng lo lắng của Thảo Nhi, Thụy An cảm thấy thương người hầu gái. Nàng giữ tay Thảo Nhi lại, nói:

-Em đừng lưu tâm về ta quá nhiều như thế. Có gì đáng phải lo sợ đâu!

Thảo Nhi nhìn nàng nói:

-Em không hiểu vì sao nhưng cứ thấy sợ. Quận chúa hứa với em là không được làm điều gì nghe.

Thụy An bật cười:

-Làm sao hứa với em như thế được? Chỉ khi nào biến thành gỗ đá mới có thể không làm gì hết.

Thảo Nhi giải thích:

-Không, em chỉ muốn nhắc quận chúa không được xen vào chuyện của Quốc Sư và vương gia.

Thụy An xiết mạnh tay Thảo Nhi, nhìn sâu vào mắt người hầu gái. Giọng nàng thân mật nhưng nghiêm trang:

-Điều đó thì ta càng không thể hứa với em. Em có thấy rõ nỗi khổ tâm của ta lúc này không?

Thảo Nhi cúi đầu im lặng. Thụy An tiếp:

-Quốc Sư dứt khoát không dung mạng cho chàng vì chàng là người họ Lý. Mẹ khuyên can không biết bao nhiêu ngày rồi nhưng Quốc Sư không đổi ý. Như vậy ta làm sao sống nổi. Chàng có thoát khỏi gươm đao của cha thì ta cũng không

bao giờ có chàng ở bên.

Nàng ngừng lại nhìn qua khung cửa sổ ra hoa viên. Bóng chiều xẫm màu hơn phủ một màn tối nhẹ lên cảnh vật. Nàng thần thờ tiếp:

-Quốc Sư dứt khoát như thế thì chàng không thể không coi Quốc Sư là thù địch. Ta linh cảm là chàng đang tìm cách ám hại Quốc Sư. Em thử tưởng tượng coi nếu Quốc Sư có mệnh hệ nào dưới lưỡi gươm của chàng thì ta sống ra sao?

Thụy An thở dài trong lúc Thảo Nhi kéo tay áo lên thấm nước mắt. Thảo Nhi hỏi:

-Quận chúa sẽ làm gì?

Giọng Thụy An trầm xuống:

-Ta đã suy nghĩ rất kỹ và thấy không còn cách nào khác ngoài cách làm cho Quốc Sư đổi ý.

Thảo Nhi thắc mắc:

-Quốc Mầu không làm nổi việc đó thì quận chúa làm bằng cách nào?

Thụy An gật đầu:

-Ta sẽ cố hết sức.

Thảo Nhi nhìn nàng dò hỏi. Thụy An tiếp như đang nói với chính mình:

-Ta linh cảm nội đêm nay Trung Chính sẽ tìm gặp Quốc Sư. Tối qua chàng tới đây không phải để dừng chân dưới Tường Vân Các mà là để thăm dò sinh hoạt của Quốc Sư. Như thế, khoảng canh hai đêm nay ắt chàng sẽ có mặt tại thư phòng vì đó là giờ Quốc Sư đang xem xét văn thư. Ta đã nghĩ ra cách đưa Quốc Sư rời khỏi đó để chàng không thể hại Quốc Sư. Nhưng nếu chàng tới thư phòng thì khó tránh chạm mặt các thủ hạ của Quốc Sư. Dù chàng có bản lĩnh hơn người nhưng giữa vòng gươm giáo, may rủi ra sao, ai dám nói chắc. Cho nên ta cũng trù liệu cách giải nguy cho chàng. Những việc trù liệu này của ta cần có em giúp sức.

Thảo Nhi hoảng hốt:

-Em làm sao nổi việc dời non lấp biển đó?

Thụy An nói:

-Không, ta đã cân nhắc kỹ và tin là em có dư khả năng để làm. Em có chịu giúp ta không, Thảo Nhi?

Người hầu gái vừa gật đầu vừa nắm chặt bàn tay Thụy An:

-Em sẽ làm những gì quận chúa muốn.

Thụy An chỉ phong thư nàng vừa viết xong:

-Đây là phong thư ta viết để trình với Quốc Sư tất cả những ý kiến của ta. Ta

không giấu Quốc Sư một điều gì ke cả tình ta dành cho chàng. Ta cũng ghi lại tất cả những điều lợi hại về công việc của Quốc Sư và khẩn cầu Quốc Sư nghĩ lại. Em giúp ta bằng cách tới thư phòng trình với Quốc Sư là Quốc Mẫu có chuyện hệ trọng cần gặp Quốc Sư gấp. Chắc chắn Quốc Sư sẽ rời thư phòng ngay. Khi về tới hậu đường em hãy trình lá thư của ta lên Quốc Sư. Tất cả việc ta nhờ em là như thế. Em liệu có làm xong không?

Thảo Nhi hỏi:

-Chừng nào sẽ làm việc đó?

-Khoảng đầu canh hai.

-Còn quận chúa? Lúc đó quận chúa đi đâu?

-Ta sẽ tới thư phòng tìm cách ngăn chặn các thủ hạ của Quốc Sư không cho mưu hại chàng và xin chàng từ bỏ ý định mưu hại Quốc Sư.

Nàng đặt phong thư vào tay Thảo Nhi:

-Ta mong là khi đọc xong thư của ta, Quốc Sư sẽ bỏ ý định sát hại chàng. Chỉ cần đạt điều đó là không còn gì đáng ngại nữa.

-Sao quận chúa không nói thẳng cùng Quốc Sư ngay lúc này?

-Ta rất rõ tính Quốc Sư. Quốc Sư sẵn sàng đổi ý sau những phút suy nghĩ một mình nhưng không bao giờ đổi ý khi nghe người khác nói. vả lại, ta sợ không đủ bình tĩnh diễn tả ý nghĩ của mình bằng lời nói.

-Vậy em sẽ đưa thư sớm cho Quốc Sư để không mắc lỗi lừa dối.

Thụy An lắc đầu:

-Em nghĩ lại coi suốt ngày cho tới hết canh một, có lúc nào Quốc Sư được rảnh rang một mình không? Làm phiền Quốc Sư giữa lúc bận rộn như thế chỉ khiến Quốc Sư nổi giận thôi. Thành ra, đành phải chờ giờ hết việc tức là lúc Quốc Sư rời Luận Nghĩa Sảnh để sang thư phòng.

Thảo Nhi nhìn nhanh nét chữ đề ngoài bì thư, lo lắng thở dài. Người hầu gái vẫn cảm thấy chưa với nỗi sợ hãi. Thấy Thảo Nhi thờ dài, Thụy An nói:

-Ta chắc là việc sẽ xong. Nếu không thì ta khó tránh phải xa em mãi mãi.

## MỘT ÁNH GƯƠM BAY

Quốc sư Thủ Độ mở lá thư trong lúc trừng mắt nhìn Thảo Nhi. Người hầu gái quì mọp trước ông không dám ngẩng nhìn lên. Nhưng thay vì giận dữ, ông lại cảm thấy lo lắng một cách khác thường. Bỏ mặc Thảo Nhi run rẩy sợ hãi, ông hướng về những dòng chữ của Thụy An và tưởng chừng đang nghe tiếng nàng thì thầm. Giọng nàng nghẹn ngào đau đớn khẩn nài tha thiết bên tai ông:

- ... “ Dù tai biến xảy ra cho cha hay cho chàng thì con vẫn không sống nổi. Nhưng tai biến không xảy ra cho ai mà cha vẫn coi người cố triều là thù địch thì con cũng sẽ chết trong đau khổ héo mòn. Con không thể rời xa cha trong khi lòng con đã hướng trọn về chàng. Lòng thù hận ngăn cách cha với chàng chính là lưỡi gươm kết thúc cuộc đời con.

Trước mắt Quốc Sư hiện ra khuôn mặt đầm nước mắt của Thụy An. Từ ngày Thụy An cất tiếng khóc chào đời, Quốc Sư đã đặt nàng vượt trên mọi thứ, kể cả sinh mạng của chính ông. Dù luôn giữ vẻ lạnh lùng, khắc nghiệt, ông vẫn hiểu rõ tình thương của ông dành cho nàng menh mông như biển cả. Đã nhiều lần ông bứt rứt vì không thể chiều theo chỉ một ý thích rất nhỏ của nàng. Những lúc đó ông phải hết sức kìm mình trước cơn thôi thúc ôm nàng vào lòng để vỗ về an ủi. Hình ảnh trẻ thơ non dại của Thụy An hầu như không ngừng khuấy động trí tưởng ông. Thời gian càng trôi qua, hình ảnh đó càng đậm nét hơn. ông thường sợ hãi khi tưởng tượng thấy vết chân nhỏ bé của đứa con yếu đuối đạp trên những chông gai mà ông từng đạp. Nỗi sợ hãi này đã góp thêm phần thôi thúc ông miệt mài trong công việc, ông cố biến mình thành một vách đá ngăn chặn mọi hiểm nghèo để che chở cho con. ông so sánh Thụy An với những cánh chim non dại và tự nhủ thầm:

-Phải ngăn gió bão tràn vào vùng trời của những con chim nhỏ.



Nhưng lúc này ông lại thấy con chim non đại nhất giữa đàn chim non lại tự ý bay vào giữa lòng bão táp. Quốc Sư đọc những dòng chữ ghi lại ý nghĩ của Thụy An về công việc của ông với tâm trạng vừa giận dữ vừa thương cảm. Rồi ông lại thấy bồn chồn hốt hoảng khi coi tới đoạn cuối thư. Từng chữ trên mặt giấy như biến thành những tiếng nắc nhen ngào và ông thấy Thụy An đang nói với ông trong nỗi tuyệt vọng xót xa:

- "... Con xin nhận mọi hình phạt của cha vì đã tự ý làm những việc này. Còn nếu con không may phải nằm xuống do một tai biến bất ngờ thì xin cha tha cho con tội bất hiếu. Nhưng dù sống hay chết, con vẫn mãi mãi khẩn cầu cha cởi bỏ oán thù cùng người họ Lý ..."

Quốc Sư vùng đứng dậy bước ra khỏi phòng.

Ông vừa chợt bắt gặp lại cảm giác bất an từng tới với ông một lần hơn bốn mươi năm trước. Lần đó, giữa lúc đang cầm quân tuần tra trên một vùng ven biển, ông bỗng thấy mình như bị xô xuống từ một đỉnh núi cao. Toàn thân ông ướt đầm mồ hôi vì nghĩ vừa có điềm báo về một tai họa hãi hùng, ông liền vội vã quay về. Nhưng dù gấp rút di chuyển, ông chỉ kịp nhìn theo đoàn kiệu hoa lên đường khi về tới. Đoàn kiệu hoa mang theo người yêu của ông về kinh thành và từ đó đẩy hẳn cuộc đời của ông lên đầu ngọn giáo. Ông dường như không còn nhớ tới những điều Thụy An viết. Trước mắt ông quay cuồng hình ảnh một vách núi bỗng nhiên nghiêng ngả ngay bên bờ vực thẳm. Nhiều tiếng la hoảng hốt vang lên xung quanh ông. Quốc Sư cảm thấy mình đang đưa tay ra với ý nghĩ cố đỡ không cho vách đá đổ xuống và cố gắng bước đi. Càng bước mau, ông càng thấy vách đá nghiêng xuống dữ dội hơn. Nhưng ông không ngừng tự nhủ:

- Phải tới thư phòng!

Ông như không biết tới điều gì ngoài sự lặp lại liên tục lời tự nhủ đó.

Tại thư phòng, Trung Chính có mặt từ lâu, gần như ngay sau lúc Quốc Sư theo Thảo Nhi về hậu đường. Chàng từ trên mái buồng mình xuống trước khung cửa và thấy quang cảnh trong phòng giống hệt đêm trước.

Quốc Sư Thủ Độ đang ngồi dưới ánh sáng của những ngọn bạch lập, đầu hơi cúi xuống. Phía sau ông hai gia tướng khoanh tay trước ngực đứng ở một khoảng cách xa. Không chậm một giây, Trung Chính phóng qua cửa sổ, ánh thép trong tay loé sáng. Chân vừa chạm đất, chàng đã đặt mũi gươm trước yết hầu Quốc Sư.

Nhưng, lập tức chàng thu gươm lại, lên tiếng:

-Tiểu sinh cần thưa chuyện với Quốc Sư.

Chàng nói trong khi vẫn canh chừng hai gia tướng đứng như chôn chân tại góc thư phòng. Thấy Quốc Sư không nhúc nhích, chàng nhắc lại:

-Thất lễ với bậc trưởng thượng là điều tiểu sinh không bao giờ muốn nhưng xung quanh Quốc Sư đang có hàng chục tay gươm nên tiểu sinh buộc lòng phải nhắc cho họ thấy không nên vọng động. Trước sau, tiểu sinh không hề muốn dùng đao kiếm mà chỉ muốn cùng Quốc Sư bàn kỹ về những công việc cần làm của một con dân xã tắc Đại Việt.

Chàng vừa dứt lời thì cánh cửa sổ thư phòng khép chặt lại và khắp các góc phòng vang lên những tràng cười. Xen giữa tiếng cười, một gia tướng nói lớn:

-Trung Chính, người bị Quốc Sư đánh bại rồi!

Ánh bạch lạp bùng lên sáng rực.

Gã gia tướng tiếp:

-Quốc Sư đâu có cho phép ai đặt gươm vào cổ dễ dàng như vậy. Người đã sa bẫy!

Dưới ánh sáng của hàng loạt bạch lạp vừa đốt lên, Trung Chính nhận ra mình đang đứng bên một hình nộm. Quốc Sư đã bày kế ve sầu thoát xác đặt chàng vào giữa vòng vây cấm binh. Trung Chính nhìn quanh và thấy khoảng hai mươi tay gươm đang hướng về chàng. Khung cửa sổ duy nhất của thư phòng đã đóng kín và phía ngoài chắc chắn đang có cấm binh chặn nghẹt.

Trước khi tung mình vào thư phòng, Trung Chính vẫn hy vọng không phải động thủ. Chàng tuốt kiếm ra khỏi vỏ chỉ với mục đích uy hiếp Thủ Độ để trấn áp đám thủ hạ của ông. Từ lâu, chàng vẫn luôn nhớ lời dặn của ngoại tổ:

-Gươm đao không có tiếng nói mà chỉ nhắc lại tiếng nói bất đắc dĩ của con người. Khi nào còn có thể tự mình lên tiếng thì không nên nhờ đến sự nhắc lại của gươm đao.

Nhưng Trung Chính không thể lên tiếng vào lúc này. Tính mạng chàng đang gắn liền vào thanh kiếm trên tay. Tuy nhiên, chàng vẫn nhắc:

-Hãy thông báo là ta cần gặp mặt Quốc Sư.

Gã gia tướng cười nhạt:

-Quốc Sư đã cho phép người giáp mặt một lần. Bây giờ đừng viển vông nữa mà hãy lo giữ lấy mạng của mình.

Bốn gia tướng bọc quanh Trung Chính, sau lưng mỗi người là một cơ cấm binh đang nắm chắc tay gươm. Trung Chính thấy bốn gia tướng phân thành bốn nhóm xa cách ở bốn góc với dụng ý không cho chàng tấn công họ cùng một lúc và có thể hỗ trợ nhau dễ dàng hơn. Chàng nhủ thầm:

-Tấn công chớp nhoáng nhóm chặn cửa trước để thoát ra rồi tính sau.

Trung Chính biết cửa trước mở sang Luận Nghĩa Sảnh và lúc này ở đó hẳn không thiếu cấm binh. Chàng cũng rõ mức tài nghệ các gia tướng và tin là không ai kịp cản trở chàng. Nhưng liền đó chàng lại hình dung ra những xác người gục xuống theo từng bước chân của mình và lưỡng lự tính toán. Giữa lúc đó, hai gã gia tướng đồng loạt bước lên từ trước mặt và sau lưng Trung Chính, đồng thời gã thứ ba đâm xả vào bên sườn chàng.

Thanh kiếm trong tay Trung Chính vẽ thành một vòng tròn như ánh chớp trong lúc chàng vẫn đứng nguyên tại chỗ. Ba thanh gươm của đối thủ bị đẩy bật lại cùng một lúc và cả ba đều kinh hãi nhảy lui về phía sau. Gã gia tướng thứ tư chưa kịp nhập cuộc lập tức ngoắc cơ cấm binh dàn ngang phía sau. Ánh thép loé sáng ngay trước mắt

Trung Chính. Chàng vội xuất chiêu hất ngược lên. Những lưỡi dao nhỏ từ tay cấm binh bay ra nhắm vào Trung Chính bay thẳng lên mái nhà rào rào như mưa.

Tất cả lại lập lại trận thế lúc ban đầu. Trung Chính thấy rõ đối thủ bỏ ý định tiếp cận chàng và chờ cơ hội tấn công từ xa bằng ám khí. Chàng nghĩ:

-Chúng sẽ tung ra hàng loạt ám khí.

Chàng cảm thấy yên tâm hơn, đưa mắt nhìn về phía cửa trước tính thầm:

-Ám khí của chúng sẽ mở đường dễ dàng và ta không phải nhúng tay vào máu.

Bốn gã gia tướng nhất loạt ngoắc tay và từ bốn phía những ánh thép loang loáng bay về phía Trung Chính. Đã tính sẵn, Trung Chính lập tức xuất chiêu đánh bật mũi ám khí về phía cửa trước. Toán cấm binh giữ cửa trước kinh hãi

chúi xuống thì ba toán khác phóng loạt ám khí tiếp theo. Trung Chính cũng không chậm trễ phát kình lực dồn hết ám khí về phía cửa trước mở lối thoát thân.

Đúng vào lúc đó, cánh cửa trước bật mở và một người lao vào hét:

-Ngừng tay!

Gã gia tướng và cơ cấm binh trấn cửa trước vừa lặn sang hai bên tránh loạt ám khí đang bay đến thì người mới bước vào đã đứng trước một cơn mưa ánh thép. Tất cả người trong phòng đều hét lên kinh hãi trong lúc Trung Chính vừa toan phóng mình lao đi cũng hốt hoảng dừng lại xuất chiêu cố đánh bật ám khí khỏi khuôn cửa. Nhưng người vừa bước vào đã thét lên đứng sững giữa khuôn cửa đưa tay ôm ngực.

Trung Chính không nhớ mình đang ở đâu. Như một ánh chớp, chàng lao tới bên người đang khựng lại lảo đảo trước khuôn cửa. Vừa vòng tay đỡ không cho người đó ngã xuống, Trung Chính vừa kêu thất thanh:

-Thụy An.

Thụy An cố đưa tay lên, nhắc đám thủ hạ:

-Ngừng lại!

Rồi, nàng ngước lên nhìn Trung Chính. Trên ngực nàng, một mũi dao cắm ngập tới cán.

Đám gia tướng đứng như chôn chân dưới đất trong lúc Trung Chính nghẹn giọng:

-Thụy An! Sao nàng lại tới đây?

Thụy An nín một tay trên vai chàng. Mặt nàng nhợt nhạt, giọng đứt quãng:

-Quốc Sư ... là ... cha thiếp!

Trung Chính nhìn nàng trân trối.

Trước mắt chàng bỗng hiện lên thật rõ nỗi khổ tâm đau đớn của Thụy An mà chàng chưa khi nào lường đoán nổi. Chàng ghì chặt nàng trong vòng tay. Mặt Thụy An nhả lại đau đớn. Nàng co vòng cánh tay qua vai chàng, giọng yếu dần:

-Đừng buồn vì ... thiếp ...!

Trung Chính áp mặt lên má nàng và nhận ra Thụy An đã ngưng thở.

Một tay vẫn nắm chắc chuôi kiếm, Trung Chính đưa mắt nhìn quanh khắp thư phòng. Hơn hai mươi tay kiếm đứng sững tại chỗ trân trân ngó chàng. Trung Chính nhìn mặt từng người nhưng chàng như không trông thấy ai. Thành lĩnh, chàng vận lực vào tay kiếm hét lớn. Một tiếng động khô khan vang lên. Thanh kiếm gãy thành ba đoạn. Trung Chính liệng chuôi kiếm xuống nền nhà đứng như ngây dại.

Đúng lúc này Quốc Sư bước tới cửa thư phòng.

Quang cảnh trước mắt chọ ông biết tất cả đã quá trễ. Đầu óc ông quay cuồng điên đảo như thuở nào ông từng trải trong một lần ra khơi gặp bão. Con thuyền nhỏ trở nên ngang ngược hung dữ hủy hoại mọi nỗ lực chèo chống của ông. Nó trôi lên ngụp xuống rồi lao đi như tên bay theo những đợt sóng bạc đầu. Bàn tay bám chèo của ông bật máu vì da thịt bị xé nứt sau những cơn quật quả ghê hồn. Ông không thể phân biệt đâu là trời, đâu là nước và đâu là phương hướng phải theo. Tiếng bão tố gào rú man dại hoà trong tiếng gầm thét điên loạn của sóng dữ đang trong cơn cuồng nộ bóp nghẹt cứng tim ông.

Ông thấy đại dương giận dữ đang ùn ùn xô đến bủa vây ông. Mặt đất dưới chân ông nghiêng ngả như sóng nước và cảnh trí trước mắt biến thành những bóng ma quay cuồng. Vị lão quan thấy mình sắp ngã xuống trong nỗi tuyệt vọng kinh hoàng. Trọn cuộc đời ông bỗng hiện lên trong một chuỗi những hình ảnh. Vừa mở mắt chào đời, ông đã mang thân phận đứa trẻ mồ côi nghèo khổ. Lớn lên, vừa bước vào mối tình đầu say đắm, ông lại buộc phải đứng bên mé đường nhìn đoàn kiệu hoa đưa người yêu ra đi. Rồi từ đó, đời ông gắn liền với thanh gươm sắc trôi dài giữa bão táp triền miên suốt bốn mươi năm.

Khi tìm lại được người xưa để chấp nối mối tình đắm nước mắt, ông có niềm vui đầu tiên trong đời là sự có mặt của Thụy An. Đối với ông, Thụy An là tất cả. Thụy An là bông hoa rực rỡ giữa hoang mạc mênh mông, là con chim có giọng hót trong như dòng suối ngọt lúu lo bên rừng vắng, là tiếng đàn huyền ảo rung nhẹ giữa canh khuya thao thức.

Nhưng Thụy An không còn nữa. Tiếng đàn huyền ảo trong những ngày tàn của đời ông đã tắt.

Kẻ đối đầu với ông và cướp mạng sống Thụy An còn đứng đó. Quốc Sư cố nén một tiếng gào đau đớn, đặt tay lên đốc gươm. Toàn thân ông run rẩy. Trung Chính vẫn ôm xác Thụy An ngơ ngác giữa gian phòng trống. Dưới chân chàng,

thanh kiếm báu bị bể gãy thành nhiều khúc. Quốc Sư bước lên. Bên tai ông lại văng vẳng giọng năn nỉ thì thầm của con gái:

- "... Xin cha vì lo cho xã tắc và vì thương con, hãy giữ lại mạng sống cho chàng. Con tha thiết yêu chàng và chính chàng sẽ là cánh tay cần thiết của cha khi sơn hà nguy biến ..."

Ông cố ngăn, nhưng nước mắt vẫn trào ra. Trái tim được tôi luyện bằng gian khổ kéo dài trọn một đời người run lên thốn thức, ông nghiêng chặt rằng nhìn vào mặt Trung Chính; cổ ông nghẹn lại trong nỗi đau đớn cùng cực. ông chỉ thốt được một tiếng:

-Người ...

Trung Chính cũng nhìn thẳng vào mặt ông nhưng với cặp mắt đờ đẫn vô hồn. Mới chiều hôm trước, cũng từ cặp mắt đó, Quốc Sư thấy toát lên một sức mạnh lớn hơn cả sức mạnh của cuồng phong trên biển cả mà ông từng gặp thuở nào. Nhưng lúc này, cái sức mạnh ghê hồn đó đang tê liệt ngay trước mắt ông. Cơn bão đe dọa những ngày cuối đời ông đang chờ bàn tay ông dứt bỏ. Ông nhủ thầm:

-Một đường gươm sẽ xoá bỏ tất cả. Ông rút gươm ra, chậm chạp xiết chặt bàn tay.

Nhưng bên tai ông, giọng năn nỉ của Thụy An không ngừng vang lên đau đớn:

- "... Xin cha hãy tuân theo thánh chỉ mà dứt bỏ oán thù. Hoàng Thượng không gửi chiếu chiêu an cho riêng người của cố triều mà gửi cho mọi con dân Đại Việt trong đó có cha. Trí óc thơ dại của con nghĩ rằng không thể chờ người khác dẹp bỏ oán thù khi ngọn lửa oán thù vẫn ngút cháy trong lòng mình. Xin cha hãy xét lại..."

Toàn thân ông chấn động vì giọng van xin tuyệt vọng của con gái. Ông cố xua đuổi mọi lời lẽ của Thụy An nhưng càng lúc ông càng nghe rõ hơn giọng nói khẩn cầu tha thiết của đứa con xấu số:

- "... Xin cha đừng bước sâu thêm vào con đường phân chia sâu xé. Hơn bốn mươi năm nay, bước chân của cha đã để lại phía sau không biết bao nhiêu tang tóc đau thương. Con biết cha không làm thế vì say mê chém giết mà chỉ do mưu cầu sự bền vững cho cơ đồ dòng họ chúng ta. Nhưng không một dòng họ nào được

quyền mưu sự an toàn cho riêng mình bằng cách chém giết các dòng họ khác. Mọi dòng họ trên dải đất này đều là con dân Đại Việt và cùng có trách nhiệm yêu thương, đùm bọc nhau để chung lo cho cơ đồ Đại Việt. Nói những điều này là con đã phạm tội thất lễ cùng cha, nhưng con không còn cách nào khác để cầu mong cha nghĩ lại. Xin cha cứ trừng phạt con xứng đáng, nhưng xin cha hãy nghĩ đến cơ đồ của giang sơn Đại Việt mà cởi bỏ oán thù.

Vị lão quan dừng bước, cổ nén một tiếng nấc. Ông thấy cặp mắt đầm lệ của con gái đang nhìn ông cầu khẩn. Khuôn mặt nàng nhoà đi nhưng những dòng nước mắt lăn dài trên má hiện rõ trước mắt ông trong lúc giọng nói đau đớn của nàng như một âm vang không ngừng vọng lại:

- "...Chàng đã ba lần xả thân cứu mạng con và sẵn sàng vì con mà đánh đổi mọi thứ trên đời này. Qua ngọn lửa oán thù ngút cháy trong lòng mình, cha đã nhìn chàng như một con cọp dữ. Nhưng chàng cũng chỉ là một con dân Đại Việt như cha và như hết thảy mọi người. Xin cha nghĩ đến tình chàng dành cho con và cố hiểu rõ tâm tư người của cố triều mà ngưng mọi hành vi chém giết..."

Trước mắt Quốc Sư, Trung Chính đang bước lên. Chàng vẫn ôm Thụy An trong tay và bước đi như giữa cơn mê. Hai kẻ địch chỉ cách nhau vài bước chân. Trung Chính không nhìn thấy gì ngoài nỗi đau đớn của chính mình. Chàng không đảo lộn điên cuồng như người bị cuốn theo bão tố mà tê bại toàn thân.

Quốc Sư im lặng nhìn chàng. Bất giác vị lão quan chợt nhớ lại nỗi đau thuở nào của ông khi người yêu bị đưa lên kiệu hoa. ông bỗng thấy thấp thoáng hình ảnh mình thuở đó trong hình ảnh lúc này của Trung Chính. Nhưng hình ảnh lúc này của Trung Chính còn nhuốm thêm màu tang tóc.

Ông nhìn vào cặp mắt vô hồn của chàng và thở dài. Trong khoảnh khắc đó, ông chợt nghĩ:

- Có lẽ Thụy An nói đúng!

Trung Chính mạo hiểm về Thăng Long không để giành giật những điều ông đang nắm trong tay mà chỉ muốn cùng ông nhìn lại sự thù oán kéo dài giữa người cùng một nước. Chàng đã nói rõ chàng không cần thứ gì khác ngoài bộ áo chàm và mỗi ngày hai bữa cơm rau. Nhưng mối lo về sự bền vững của cơ đồ dòng họ khiến ông quay lưng lại với mong ước của chàng và đẩy chàng vào tình thế phải rút kiếm ra khỏi bao để dẫn đến thảm cảnh đang phơi bày trước mắt ông.

Vị lão quan đau đớn nhủ thầm:

-Ta đã giết Thụy An và bóp chết cuộc đời của chàng trai kia!

Mắt ông mờ đi. Qua làn nước mắt, ông nhìn thấy hình ảnh Trung Chính nhạt nhoà nhưng cặp mắt vô hồn của chàng lại hiện lên thật rõ. Quốc Sư lập lại ý nghĩ vừa có trong đầu:

-Ta đã bóp chết cuộc đời của chàng trai này!

Ông biết cuộc đời đã hoàn toàn vô nghĩa với Trung Chính vì vắng bóng Thụy An. Tình yêu thương của ông dành cho Thụy An mênh mông như biển cả vẫn không thể sánh ngang tình yêu thương của Trung Chính dành cho nàng. Thụy An là niềm an ủi của ông nhưng là trọn cuộc đời của Trung Chính.

Vị lão quan lặng lẽ ấn sâu lưỡi gươm vào trong vỏ như cố dằn nỗi đau đang vò xé tâm tư. Ông bước tới bên Trung Chính khẽ đặt bàn tay lên vai chàng, gọi nhỏ:

-Vương tử!

Trung Chính ngơ ngác nhìn ông. Đôi má xạm nắng của chàng ràn rụa nước mắt. Chàng vẫn ôm ghì Thụy An không nói.

Quốc Sư thấy nét mặt Thụy An thật bình thản. Ông đưa tay vuốt nhẹ mái tóc đen mượt mà của nàng buông xoã trên người Trung Chính thì thầm:

-Con gái của cha, cha sẽ nghe theo lời con!

Ông nhẹ nhàng gỡ tay Trung Chính đỡ lấy xác nàng, ông áp mặt Thụy An vào ngực mình im lặng. Mỗi lúc này Trung Chính mới nhận ra sự có mặt của Quốc Sư. Chàng lên tiếng vẫn như đang giữa giấc mơ:

-Quốc Sư! Xin Quốc Sư hãy trả thù cho Thụy An! Quốc Sư hãy trừng trị kẻ sơn dã ngu ngốc này về tội giết nàng!

Quốc Sư vuốt nhẹ mái tóc con gái.

Giọng vị lão quan run run:

-Không, vương tử không giết Thụy An. Kẻ giết Thụy An là ta!

Ông cúi nhìn gương mặt nàng thấp giọng hơn:

-Con đã phải gánh thay mọi lầm lẫn suốt bốn mươi năm qua của cha!



Hồi lâu, ông ngẩng lên nhìn Trung Chính, nghiêm giọng:

-Từ nay kẻ nào còn phân biệt cổ triều với bản triều đều là quốc tặc. Mọi người trên giang sơn Đại Việt này đều là con dân Đại Việt. Vương tử, từ nay vương tử là con ta. Tay gươm của vương tử chính là cánh tay bảo vệ bờ cõi Đại Việt trong những ngày sắp tới.

Ông rút thanh bảo kiếm bên mình đặt vào tay Trung Chính:

-Đây là kiếm lệnh của ta! Vương tử hãy cầm kiếm lệnh này, nhân danh ta truyền các lộ trấn chấm dứt ngay mọi mưu đồ ám hại người cổ triều. Tất cả hãy cùng nhau chung sức giữ gìn đất nước để không phụ công ơn tiền nhân.

Ông ngừng lại trầm ngâm một hồi rồi nói, giọng trầm hẳn xuống như thì thầm:

-Trung Chính, con đừng quên rằng Thụy An chịu chết là cho ta và con được sống. Song không phải để theo đuổi những mưu tính riêng tư mà để đem hết tâm lực giữ gìn quê cha đất tổ.

Ông xiết mạnh vai chàng mím môi như cố nén xúc cảm:

-Ta biết con đang vô cùng đau đớn cũng như chính ta đang đau đớn. Nhưng, kẻ đại trượng phu phải biết nén tình riêng đặt mình vào đại nghĩa. Con hãy mau rời kinh thành để kịp cứu người cổ triều đang bị giam giữ tại các lộ trấn và cũng để cứu giang sơn Đại Việt này, như Thụy An từng mong ước. Con hãy đi đi!



## NHỚ AI TRONG GIÓ TRONG SƯƠNG

năm sau đêm Trung Chính đắm nước mắt cầm kiếm lệnh phóng ngựa như điên rời Thăng Long, đại quân Thát Đát tràn qua bắc thù.

Giữa mùa đông năm Tỵ, Ngột Lương xua quân từ Quý Châu, Vân Nam tiến vào đất Đại Việt. Kỳ binh Thát Đát xoài vó dọc dãy Tượng Sơn theo tả ngạn sông Thao ào ạt tiến về xuôi. Các cứ điểm phòng thủ của quân Đại Việt từ Ngã Ba Hạc tới Phù Lỗ bị tràn ngập mau chóng trước sức tấn công như vũ bão. Cuộc chiến đấu giữ nước được chuẩn bị gần mười năm vẫn không ngăn nổi quân Thát Đát tiến thẳng về Thăng Long. Triều đình bỏ kinh thành cho Thát Đát chiếm đóng. Thế nước chông chênh như bánh xe đang lăn trên bờ vực. Nhà vua bắn khoản hỏi Quốc Sư Thủ Độ:

- Tình thế này liệu còn cách nào vượt khỏi nguy vong chăng?

Vị lão thần nghiêng mái đầu bạc trắng về phía nhà vua. Cặp mắt trĩu ưu tư của ông quắc lên. Giọng ông trầm trầm nhưng quyết liệt, nhấn rõ từng lời:

- Đầu thần chưa rơi xuống đất, xin Bệ Hạ đừng lo!

Hơn một tháng sau, quân Đại Việt từ các lộ Hồng, Khoái, Trường An, Thiên Trường dồn về phản công địch tại Đông Bộ Đầu, khôi phục kinh thành.

Ngột Lương chuyển quân qua hữu ngạn sông Thao, gom lực lượng tại Qui Hoá, chuẩn bị mở đợt tấn công thử nhì về Thăng Long. Các thám tử Thát Đát trong vùng được lệnh cấp tốc về gặp chủ tướng Ngột Lương để tường trình về địa thế và quân tình Đại Việt.

Cùng lúc Ngột Lương cho dựng trại chờ hội quân, chủ quán Quốc Oai khách điểm một mình một ngựa băng rừng tiến sâu vào miền tây bắc Qui Hoá, hướng về căn cứ Khau Pho.

Hai ngày sau đó, kỵ binh Thát Đát nhận chịu một cuộc tấn công chưa hề gặp trên khắp các chiến trường từng in dấu chân ngựa của họ. Trong lúc cánh quân triều đình của viên tướng trẻ Trần Quốc Tuấn từ lộ Quốc Oai vượt Trung Hạ tiến lên, nghĩa binh lộ Qui Hoá dưới sự dắt dẫn của thủ lĩnh Lý Trung Chính xuất hiện như tiếng sét bất ngờ nổ giữa trời trong, cắt nát kỵ binh Thát Đát thành từng toán nhỏ. Cuộc phối hợp giữa quân triều đình và nghĩa binh Qui Hoá dồn lực lượng Thát Đát vào thế bị động hoàn toàn từ phút khởi đầu trận đánh. Lần đầu tiên đoàn kỵ binh bách thắng khắp hoang mạc Bắc Á vừa xéo nát đế quốc Ba Tư và chinh phục Đại Lý lâm cảnh tan vỡ kinh hoàng. Những chiến sĩ áo chàm chấp chờn biến hiện như những bóng ma và dũng mãnh như một bầy sư tử.

Ngột Lương phải ra lệnh mở đường máu thoát thân, cuốn vó chạy dài về phương bắc dưới sự truy sát bén gót của quân Đại Việt. Những ngày cuối cùng của mùa đông năm Tỵ cũng là những ngày cuối cùng của ba vạn chiến binh Thát Đát vừa hung hăng vượt bắc thùy Đại Việt ít ngày trước đó. Ngột Lương chỉ còn vài chục thân tùy cầm đầu chạy không kịp thở, cố tránh thật xa đoàn quân áo chàm của chàng trai có cặp mắt như bốc lửa và cánh tay gươm không hề mệt mỏi.

Vào lúc chờ nghĩa binh thu dọn chiến trường để tập hợp về xuôi, Lý Trung Chính trầm ngâm trên yên ngựa nhớ lại những người từng sát cánh bên chàng. Chàng nhớ tới người chú họ Lý Bảo Tuấn hầu như không lúc nào rời chàng nửa bước. Với tuổi già bảy chục, ông vẫn giữ nguyên khí phách của viên tướng trẻ lừng danh Trung Dũng Hầu thuở trước. Luôn luôn xông xáo trên đầu các hàng quân, ông chỉ chịu ngưng khi nhận một mũi tên Thát Đát cắm suốt qua tim. Trung Chính thở dài nhủ thầm:

- Dù sao thì chú cũng hài lòng vì đã dự phần làm sống lại trận Như Nguyệt ngày xưa.

Đưa mắt nhìn toàn thể tướng sĩ đang nghiêm hàng chờ đợi, chàng giơ cao kiếm lệnh, ngoắc tay. Đoàn quân chuyển mình trở bước về xuôi dưới những tia nắng đầu tiên của một mùa xuân mới.

Ít ngày sau, dấu vết khắc nghiệt của mùa đông năm Tỵ đã được xoá sạch trên dãy đồi trùng điệp dọc hữu ngạn sông Thao. Thảm cỏ non rả rác những khóm hoa dại đủ màu trải dài vô tận không còn một gợi nhắc nào về những ngày máu lửa xối tràn trên chính mảnh đất này. Trung Chính thả lỏng tay cương, mặc cho con chiến mã buông những bước nhàn tản ngược theo một triền dốc. Tới đỉnh

đôi, chàng đưa tay vỗ nhẹ vào cổ ngựa. Con vật hiểu ý chủ dừng lại, thở ra một hơi dài khoan khoái, co vó đạp xuống mặt cỏ rồi ngẩng cao đầu ngó về phía trước.

Chàng trai không để ý tới con vật. Cặp mắt luôn rực lửa của chàng tựa hồ bị cuốn trôi theo dòng nước thượng nguồn sông Thao đang cuộn cuộn chảy về xuôi. Mái tóc dài không buộc bỏ xỏa quanh vai làm nổi bật những góc cạnh của khuôn mặt cương nghị với nước da xạm đen vì nắng gió. Phong phanh trong tấm áo thổ dân bạc màu và ngồi lặng trên yên như một pho tượng đá, chàng trai vẫn không giấu nổi vẻ ngang tàng. Bên chàng, lão bộc Lý Đại im lìm như chiếc bóng. Lão cầm ngựa đứng ngang hàng với Trung Chính, kín đáo đưa mắt dò xét. Thấy chủ nhìn theo dòng nước như ngây dại, lão gọi nhỏ:

-Vương gia!

Trung Chính từ từ quay lại, nhận thấy trong âm vang tiếng kêu ngăn ngủi của người lão bộc hương vị triền miên xót xa của tấm tình phụ tử. Chàng vụt nhớ những ngày thơ ấu đã bao lần tin cậy tựa người vào đôi tay săn chắc của lão, vội lắc đầu như cố xua tan những cảm xúc đang dâng lên. Ánh mắt dịu dàng của chàng chợt loé một tia giễu cợt.

Chàng khẽ nắm cánh tay Lý Đại hỏi:

-Chỉ có một bài học đó mà ngàn ấy năm Đại thúc không thuộc sao?

Lý Đại ngơ ngác nhìn không hiểu chàng muốn nói gì. Chàng mỉm cười:

-Từ lâu, chúng ta chỉ còn là người sơn dã, sao Đại thúc dùng mãi tiếng xưng hô ấy?

Lý Đại gượng cười nhưng vẫn không chặn nổi nỗi băn khoăn đang dần vọt. Lão ngập ngừng hỏi:

-Nhưng, vương gia... à... trại chủ! Trại chủ có thể đổi ý không?

Trung Chính nhìn vào cặp mắt bối rối của lão, nói chậm rãi như tâm sự với chính mình:

-Đại thúc đừng băn khoăn nữa. Ta hiểu rõ lòng mình và biết nên làm gì. Từ đó tới nay hơn sáu năm rồi... Sáu năm dài thăm thẳm mà ngày nào ta cũng suy nghĩ... Sở dĩ tới nay ta mới nói rõ ý mình vì lúc này khắp nơi đã sạch bóng quân thù, cuộc sống an lành đã lập lại. Đại thúc đừng tìm cách cản việc ta định làm.

-Sĩ tốt và trang trại sẽ ra sao?

-Với sự giúp đỡ của Đại thúc, Long Diên đủ sức lo liệu. Vả lại, giữa ta và triều đình kể như đã là một...

Lý Đại bỗng sức nhớ ra một việc:

-Lão quên là hồi tối Nhị trại chủ dặn thông báo cho trại chủ hay Trung Dũng Hầu phu nhân mất rồi.

Trung Chính ngậm ngùi:

-Tội nghiệp cho thím!

Trong một thoáng, chàng nhớ lại toàn bộ cuộc đời của người thím họ. Hình ảnh thân xác tàn phế của bà xoá nhòa hẳn khung cảnh trước mắt chàng.

Lý Đại tiếp tục kể:

-Kiều Phúc vâng lệnh Nhị trại chủ về kiếm bà thì chỉ gặp lão Tứ và người hầu gái. Theo lời kể, bà mất hết sức đột ngột. Giữa lúc đang ngồi bên cạnh người hầu gái ngoài hiên, bà bỗng nhìn đăm đăm lên không rồi kêu lớn: “Phu quân!” Sau tiếng kêu bà ngã xuống. Người hầu gái vội đỡ bà lên thì tim bà đã ngưng đập.

Lão thấp giọng hơn đầy vẻ kính cẩn:

-Lạ là bà mất đúng lúc Trung Dũng Hầu trúng tên ngoài mặt trận.

Trung Chính vẫn nắm tay Lý Đại, nói:

-Đại thúc nhắc Long Diên đưa bà về trại an táng bên cạnh mộ Trung Dũng Hầu ...

Tiếng vó ngựa khua gấp bất ngờ vang lên cắt ngang lời Trung Chính, cả hai cùng nhìn về phía sau. Một kỵ sĩ rạp mình trên yên đang thúc ngựa phi nước đại dọc bờ sông Thao về chỗ hai người. Lý Đại nói:

-Nhị trại chủ đi kiếm ta. Chắc có việc khẩn cấp.

Trung Chính chưa kịp đáp, Long Diên đã vọt ngựa lên đồi la lớn:

-Huynh trưởng! Huynh trưởng có việc!

Trung Chính nói:

-Giờ này ta còn việc gì nữa đâu!

Long Diên nói một hơi:

-Triều đình vừa lấy lại tước cũ Trung Dũng Hầu truy tặng thúc phụ và sắc phong huynh trưởng làm Bảo Nghĩa Vương. Quốc Sư gửi thư mời huynh trưởng về ngay Thăng Long dự đại hội Khải Hoàn. Người đem thư đang có mặt tại trại chờ huynh trưởng cùng đi. Y nói Quốc Sư bảo nếu huynh trưởng vắng mặt ở Thăng Long thì cả nhà y sẽ vào nằm trong ngục tối.

Trung Chính lắc đầu:

-Lẽ nào như vậy được. Quốc Sư nói vậy chỉ nhằm bày tỏ mối thâm tình đối với ta đó thôi.

Chàng nói tiếp:

-Long Diên, em hãy thay ta về kinh dự hội. Nhớ đem theo lá thư ta viết sẵn để trên án về trao tận tay Quốc Sư. Em nói giùm là ta không dám chê tước lộc triều đình những đã quyết gửi mình cho sương gió rồi. Từ nay, đời ta gắn với chân trời góc biển, nhưng dù ở nơi nào ta cũng nhớ về Quốc Sư. Chỉ có điều ...

Chàng ngừng lại cố kìm cảm xúc và nói mau:

-Xin Quốc Sư hiểu cho là ta không bao giờ có thể đặt chân về Thăng Long được.

Long Diên ngạc nhiên nhìn anh:

-Huynh trưởng nói chi lạ! Quê cha đất tổ của mình sao không về?

Trung Chính toan nói nhưng lại thôi. Toàn bộ con người Long Diên toát ra một sức mạnh cương cường và một vẻ bông bột sôi nổi. Chàng nghĩ thầm:

-Không chuyện gì khiến Long Diên buồn lâu hơn một ngày.

Chàng lẳng lặng tháo thanh gươm đeo bên hông trao cho em. Thấy Long Diên nhìn mình có vẻ dò hỏi, chàng nói:

-Đây là kiếm lệnh mà trước đây Quốc Sư trao cho ta. Em hãy thay ta chuyển lại và nhắc là ta không bao giờ quên những lời nói đêm nào của Quốc Sư.

Chàng cao giọng nhắc:

-Thôi, em và Đại thúc về lo công việc cho kịp.

Long Diên vội níu tay chàng lại nói:

-Huynh trưởng, còn việc của Nguyệt Quế!

Trung Chính hỏi:

-Nguyệt Quế có chuyện gì?

-Người đem thư cũng đem thư của An Phủ Sứ Trần Kiều nhắc lại việc cầu thân cho Quốc Ân với Nguyệt Quế.

-Chuyện đó thì em cùng Đại thúc dư sức lo liệu.

Long Diên lắc đầu:

-Nếu dễ dàng thì em đâu nín kéo huynh trưởng.

-Sao vậy?

-Nguyệt Quế khẳng khái đòi phải tìm cho ra Quách Bá Liêm trước đã. Cô ấy thề rằng chưa giết được Quách Bá Liêm, cô ấy sẽ đi tìm cho tới lúc chết.

Trung Chính thở ra nhẹ nhõm:

-Quốc Sư làm giúp ta việc đó từ lâu rồi. Quách Bá Liêm bỏ mạng sau vụ Nguyệt Độ Trang khoảng hơn một tháng. Người trả thù cho chúng ta hiện đang có mặt tại lộ Quốc Oai. Em nhắc Nguyệt Quế sau khi thành hôn hãy cùng chồng ghé Quốc Oai khách điểm gặp Đoàn Đại Từ tiên sinh. Bấy nay ta không tiết lộ là muốn giữ kín công việc của Đoàn lão tiên sinh.

Chàng hỏi Long Diên:

-Hiện Quốc Ân đang ở đâu?

-Cậu ấy vừa được ân tặc tướng Long Vân Hầu hiện vẫn là thuộc tướng của Trần Quốc Tuấn, nhưng sắp chuyển về Qui Hoá thay thế cho Đỗ Nghiêm đã tử trận trong trận đánh với Thát Đát vừa qua.

Trung Chính vỗ vai Long Diên tỏ dấu già từ:

-Em xin lỗi Quốc Ân, Nguyệt Quế giúp ta về việc vắng mặt trong ngày vui của hai người. Nhưng lúc nào ta cũng cầu mong cho cả hai luôn như ý.

Long Diên vẫn nắm tay Trung Chính. Chàng nhìn anh năn nỉ:

-Huynh trưởng nán lại thêm ít ngày. Em sẽ sai tạo trên cảnh đôi này một khu riêng biệt cho huynh trưởng. Như thế huynh trưởng vẫn theo đúng ý mình trong lúc em và mọi người vẫn có dịp gần gũi.

Chàng gỡ tay Long Diên, mỉm cười:

- Đối với kẻ phiêu bạt thì xó núi, góc rừng cũng là điện đài. Đừng bận tâm về ta nữa. Thôi, giả biệt!

Dứt lời, chàng giật mạnh dây cương. Con chiến mã chồm lên xoải vó lao xuống chân đồi.

Long Diên tính phóng theo nhưng Lý Đại đưa tay cản lại. Bắt gặp những dòng nước mắt lăn dài trên đôi má nhăn nheo của người lão bộc, Long Diên vội đứng im, đưa mắt nhìn theo anh.

Trung Chính đã xuống hết chân đồi đang cho ngựa bọc về hướng thượng nguồn Đà giang, xa dần dòng sông Thao cuồn cuộn chảy. Bóng chàng nhỏ dần, nhỏ dần, cuối cùng chỉ còn là một vệt xám mờ giữa núi rừng bát ngát màu xanh.

Long Diên cố dõi theo cho tới khi cái vệt xám mờ biến hẳn đi thì buông một tiếng thở dài. Chàng không hiểu nổi ý nghĩ của Trung Chính, muốn lên tiếng hỏi Lý Đại. Nhưng Lý Đại như đang đắm mình vào một cõi xa xăm, nước mắt chan hoà trên mặt.

Lần đầu tiên, Long Diên thấy lòng mình trống trải và nhận ra mức rộng lớn vô cùng của không gian. Lúc này chàng mới bàng hoàng nghĩ ra là không bao giờ còn hy vọng gặp lại Trung Chính. Chàng vội nhìn về phía chân trời xa hút. Trước mắt Long Diên, những lớp sương chiều mờ nhạt đang dâng lên.

Vượt ngoài tầm nhìn của hai người, Trung Chính kìm ngựa chậm lại. Xung quanh chàng chỉ còn cây cỏ im lìm. Chàng bỏ mặc cho con chiến mã chậm rãi bước đi, hướng về phía những ngọn núi chập chùng phía trước kéo theo dãy đồi vô tận băng qua thượng nguồn sông Đà trải dài về tận Mộc Châu. Trung Chính không mảy may lưu tâm tới điều này và cũng quên luôn cả chính mình. Tiếng vó ngựa buông đều trên thảm cỏ giống như âm thanh của điệu ru mơ hồ đưa chàng xa dần cảnh vật. Sương chiều mỗi lúc một dày hơn thấm ướt hai vai nhưng chàng không hay.

Chàng chậm chạp trôi trên dòng nước chảy qua một vùng trời riêng, ở đó chàng bắt gặp cặp mắt nặng trĩu u hoài đang lặng lẽ dõi theo chàng giữa màn sương lạnh. Rồi một hàng cau gầy guộc hiện ra che mờ cặp mắt nọ. Hàng cau in bóng xuống ngay phía trước chàng thành hình một góc lầu co quạnh dưới ánh trăng mờ ảo. Từ dưới mái lầu, một giọng hò sa mạc nghẹn ngào day dứt nhẹ nhẹ



cất lên.

Hơn sáu năm đã trôi qua, giọng hò vẫn không ngừng vang vọng trong tâm tưởng chàng cùng hình ảnh ngôi nhà đổ nát trên nền đất cũ tại quê hương Kinh Bắc. Giọng hò thấm mãi vào sương đêm, lan nhanh như một làn sóng bủa khắp không gian, đưa từng lời ca vào đáy hồn chàng:

*- Nhớ ai trong gió trong sương,*

*Nhớ ai đêm vắng dặm trường bơ vơ.*

*Nhớ ai ra ngẩn vào ngơ,*

*Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai ?*

**Sài Gòn 1990**